

Số 126 - Tháng 5 / 2012

Nguyệt San
DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN

Dien Dan Giao Dan, Inc.
Non-Profit Organization #2455155

14916 Dillow Street
Westminster, CA 92683
USA

714-894-5826

Website: www.DienDanGiaoDan.com
Email: toabaodgd@yahoo.com

Linh Hưởng

Lm. Cao Phương Kỹ

Cố Vấn Pháp Luật

L.S. Nguyễn Đình Khương

M nhóm Chủ Trương

Nguyễn Xuân Hân, Lê Tinh Thông, Nguyễn Văn Huệ, Trần Ngọc Vân, Nguyễn Đức Tuyên, Nguyễn Trường Khoan, Kim Loan, Trần Tấn Toan, Hoàng Quý, Lê Văn Trang, Trần Quang Tuyến, Nguyễn Khoa Khương, Nguyễn Văn Bách, Đinh Lưu Nhã, Lê Thiên, Nguyễn Mạnh Thường, Phạm Tất Hạnh, Nguyễn Đức Chuyên, Laura Trần, Phạm Đình Đài, Trần Văn Cảo, Nguyễn Văn Quát

Tòa Soạn

Chủ Nhiệm:

Trần Văn Cảo,

Trần Nguyên Thao, Phụ tá

Chủ Bút:

Mặc Giao

Nguyễn Mạnh Chí, Phụ Tá

Tổng Thư Ký:

Nguyễn Văn Quát

Nguyễn Xuân, Phụ tá

Thủ Quỹ:

Nguyễn Thị Hiếu

Trị Sự

Nguyễn Khoa Khương, Nguyễn Mạnh Thường, Phạm Bá Cát, Nguyễn Đức Chuyên, Nguyễn Thị Thêu, Đỗ Trí Tuệ, Nguyễn Văn Quát

Ban Biên Tập

Trần Phong Vũ, Nguyễn Đức Tuyên, Trần Hữu Khắc, Nguyễn Tiến Ích, Lê Tinh Thông, Lê Thiên, Nguyễn Chính Kết, Thanh Hiền, Phạm Minh Tâm, Đỗ Mạnh Tri, Nguyễn Tiến Cảnh, Minh Võ

Trình Bày

Illusion Graphic

Trong Số Này

Thường Xuyên:

Thư Tòa Soạn Diễn Đàn Giáo Dân... 2
Hộp Thư Độc Giả Diễn Đàn Giáo Dân... 4

Chủ Đề:

Lá thư chủ nhiệm Trần Văn Cảo... 6
Sứ điệp của Đức Thánh Cha ĐTC Bênêđictô... 7
HDGMCGHK kêu gọi “Chiến Dịch ...” .. Trần M. Giác (dịch)... 9
HDGMCGHK tố cáo Tòa Bạch Ốc Phạm Xuân Khôi... 10
Thư của Đức Cha Phêrô Trần Thanh Chung NVCL... 12
Thư của Tòa Giám Mục Kontum Hoàng Đức Oanh... 15
Đức Cha Micae Hoàng Đức Oanh Mặc Lâm... 18
Thông báo của TTGM Hà Nội Lm. Phạm Hùng... 20
Nhận định về một số tình hình GM. Nguyễn T. Hợp... 21
Làm bàn chuyện trên trời dưới đất Trần Phong Vũ... 22
Viết từ Canada Mặc Giao... 25
Nhiệt thành thuyết giải Phạm Minh Tâm... 28
Lượng định áp lực quốc tế lên VN Nguyễn Chính Kết... 36
Ủy ban Công Lý & Hòa Bình VN Lê Thiên... 41
TGM Nguyễn Văn Thuận Nguyễn Văn Lực... 65
Linh mục Công Giáo Thanh Hương... 83
Đức tin chiến đấu & không hề sợ hãi Phạm X. Khôi (dịch)... 89
Quang Sát Viên Vatican tại LHQ Lã Thu Nhân... 93

Tôn Giáo:

Sống đạo giữa đời Lê Thiên & Lê Tinh Thông... 57
Giải đáp giáo lý căn bản Lm Ngô Tôn Huấn... 63
HDGMVN họp thường niên NVCL...92

Chính Trị, Xã Hội, Văn Hóa, Tin Tức, Sinh Hoạt:

Khối 8406: Tuyên ngôn tự do dân chủ cho VN 2006 31
Thơ gió chướng: Mặc cả với trời Cuồng Phong... 39
Tư tưởng Hồ Chí Minh (thơ) Ngô Minh Hằng... 40
S.T.T.D: Tham & ngu Tưởng Năng Tiến... 46
Câu chuyện từ nước Đức Phạm Hồng Lam... 49
Chiến lược kinh tế VC đang phá sản Trần Nguyên Thao... 54
Những tin đáng ghi nhận trong 30 ngày qua 61
Gia Chánh Bà Hương Bình... 70
GS Vũ Quốc Thúc đã cùng 24 tân tông Trần V. Cảnh... 71
Từ cuộc khủng hoảng chính trị ở Tàu Lý Đại Nguyên... 74
Mẹ Tôn Thất Đàm... 77
Đọc “Kẻ Bị khai trừ” Trịnh Bình An... 84
Quan điểm của ĐHY John Tong Hon NVCL... 94
Ngày lễ mẹ với cuộc đời tôi! Trang Hạ (dịch)... 98

Hình Bìa: Hội Đồng Giám Mục Hoa Kỳ Kêu Gọi
“Chiến Dịch Tự Do Tôn Giáo Toàn Quốc”

Giá Biểu Một Năm

- Hoa Kỳ
Đọc giả thường: **45MK**
Đọc giả ân nhân: **50MK** trở lên
- Canada: **50MK**
- Âu Châu: **70MK**
- Á và Úc Châu: **80MK**

■ Các Đại Diện

La Puente, CA:

Nguyễn Đức
(626) 917-7487

Los Angeles, CA:

Nguyễn Ngọc Chánh
(626) 810-6346

Milpitas, CA:

Phạm Văn Tường
(408) 946-4027

Riverside, CA:

Đỗ Tâm
(909) 272-3446

Trần Huy Thống
(929) 788-4637

San Diego, CA:

Phạm Văn Hội
(619) 516-3573 (619) 261-1250

San Jose, CA:

Chu Quang Định
(408) 972-5445

Nguyễn Đình Sang
(408) 230-6418

San Francisco/ Oaland, CA:

Nguyễn Văn Hiệp
(510)363-8964

Stockton, CA:

Nguyễn Anh Quý
(209)952-3914

Colorado:

Trần Công Huân
(719) 574-9818

Denver, CO:

Lê Văn Giáo
(303) 761-0072

Florida:

Lê Ngọc Thanh
(561) 249-4201

Georgia:

Bùi Mai Quốc Tuấn
(770) 507-3247

Indiana:

Mt. Nguyễn Đình Cận
(260) 755-0774

Chicago, IL:

Nguyễn Thọ Khái
(773) 478-1128

Louisville, KY:

Nguyễn Văn Đăng
(502) 375-0284

Wichita, KS:

Lê Văn Thành
(316) 655-7118



Lễ Phục Sinh đã qua. Mùa Phục Sinh vẫn còn. Biến cố Chúa Kitô phục sinh là niềm hy vọng lớn lao cho con người. Mùa Phục Sinh phải là mùa của những tin vui. Con người không thể sống nếu không có hy vọng, ít ra là hy vọng ngày mai sẽ tốt đẹp hơn cho chính mình và cho những người thân yêu của mình.

Những người khắc khoải mong tin vui nhiều nhất là những nạn nhân của bất công, bạo hành, đàn áp. Nếu họ còn phải nhẫn nhục chờ đợi ngày giải thoát thì những lời thăm hỏi, những quan tâm, lên tiếng bênh vực và đánh động dư luận là niềm an ủi và hy vọng quý giá đối với họ.

Mùa Phục Sinh năm nay, các vị lãnh đạo của Giáo Hội đã lên tiếng. Đầu tiên là Đức Giáo Hoàng Bênêđictô 16. Trong Sứ Điệp Phục Sinh “Urbi et Orbi” được công bố vào trưa Chúa Nhật ngày lễ Chúa sống lại, Đức Giáo Hoàng đã kêu gọi khẩn cấp thực hiện hòa bình tại Syria, Iraq, Soudan, Mali và Nigeria, những nơi người ta giết nhau vì tranh chấp chính trị, vì quyền lợi phe phái và vì kỳ thị tôn giáo. Nạn nhân của các cuộc tàn sát này phần lớn là những người dân vô tội, là những tín đồ hiền lành, mộ đạo, trong đó có nhiều người Công Giáo, Chúa Kitô qua những môn đệ ruột thịt của Ngài vẫn còn phải vác Thánh Giá và chịu đóng đinh.

Ngay tại một quốc gia dân chủ và tự do như Hoa Kỳ, vấn đề tự do tôn giáo cũng được đặt ra. Không phải tôn giáo tại Hoa Kỳ bị cấm đoán, đàn áp, bắt bớ, nhưng có thể bị vi phạm những nguyên tắc bất khả nhượng của đức tin, đó là tôn trọng sự sống của con người. Chính quyền của Tổng Thống Obama chẳng những ra luật bắt tất cả các cơ sở tôn giáo phải đóng tiền bảo hiểm cho nhân viên về ngừa thai và phá thai, mà còn cắt trợ cấp của nhiều tổ chức xã hội Công Giáo không chịu trao con nuôi cho những cặp đồng tính và cung cấp những dịch vụ ngừa thai, phá thai cho những người đang sống dưới mái nhà cứu trợ của các tổ chức này. Tự do tôn giáo trước hết là tự do lương tâm và niềm tin. Vì vậy, Hội Đồng Giám Mục Hoa Kỳ, ngày 12-4-2012, đã công bố bản Tuyên Ngôn về chiến dịch vĩ đại toàn quốc nhằm bảo vệ quyền Tự Do Tôn Giáo bị tấn công. Các ngài đã kêu gọi giáo dân: **“Nếu cần, người Công Giáo phải có can đảm bất tuân những đạo luật bất chính”**. Chiến dịch phản đối mạnh mẽ này không phải là gây hấn với chính quyền, cũng không phải là làm chính trị. Nó nói lên quyết tâm bảo vệ đức tin và những nguyên tắc của đức tin. Sự cương quyết của các chủ chăn là tin vui cho giáo Hội và giáo dân Hoa Kỳ. Họ vui vì biết có những chủ chăn xứng đáng sẵn sàng bảo vệ đức tin và những quyền căn bản của họ.

Tin vui cũng đến với tín hữu Việt Nam qua việc lên tiếng của hai Giám Mục giáo phận Kontum, một cựu, một đương kim. Đức Cha Trần Thanh Chung, nguyên Giám Mục Kontum hiện nghỉ hưu, người con của Cồn Dầu, đã gửi thư cho các cấp chính quyền đồng đạc tố cáo việc vi phạm quyền của con người và

Marrero, LA:

Trần Văn Bình
(504) 348-1346
Ngô Tám
(504) 368-0055

Kenner, LA:

Nguyễn Đình Nghiêm
(504) 254-1150

Boston, MA:

Phạm Duy Lý
(617) 265-7934

Brooklyn, MN:

Trần Ngọc Bái
(763) 315-3942

Kansas City, MO:

Nguyễn Lưu
(816) 231-2413

Lincoln, NE:

Trần Văn Trị
(402) 438-4415

Las Vegas, NV:

Phan Văn Sỹ
(702) 221-1688

New York:

Hoàng Văn Tăng
(718) 639-6174

Cincinnati, OH:

Francis Đình Khải
(513) 227-4711

Oklahoma:

Lê Minh Khôi
(405) 759-3645

Tulsa, OK:

Ngô Thiện Tích
(918) 437-6253

Nguyễn Minh Tuấn
(918) 627-2046

Portland, OR:

Ngô Trường James
(503) 591-0871

Đoàn Trọng Thu
(714) 642-8365

Philadelphia, PA:

Nguyễn Đức Phong
(215) 329-0538

Arlington, TX:

Trần Văn Minh
1-866-246-3702

Arkansas:

Lê Thiên Hoàng
(479) 471-7238

Austin, TX:

Phạm Trí Thức
(512) 832-6408

Irving, TX:

Đoàn Thanh Hùng
(972) 790-2216 / 3500

Houston, TX:

Kim Mai

hành động cướp đất đai và “quê hương” của con dân Côn Dầu. Giám Mục đương kim Hoàng Đức Oanh thì tố cáo việc chính quyền cấm đoán việc hành đạo của các công dân Công Giáo và hành hung linh mục. Với lời lẽ khéo léo và tế nhị, Đức Cha tránh làm cho tình trạng tranh chấp trở nên nặng nề thêm, nhưng vẫn làm cho người đọc hiểu rõ những gì ngài muốn nói, và những thủ phạm sẽ đau như hoạn nếu đủ thông minh để hiểu những lời “ý tại ngôn ngoại” của ngài. Cũng nhân vụ Linh mục Giuse Nguyễn Văn Bình, chánh xứ Yên Kiên thuộc Tổng Giáo Phận Hà Nội, bị hành hung đến gãy xương với nhiều thương tích nặng. Tòa Tổng Giám Mục Hà Nội, qua văn thư ngày 15/4/2012 do linh mục Chương Lý Alphongsô Phạm Hùng ký, đã thẳng thắn tố cáo việc bạo hành và cho biết đã gửi thư lên Công An huyện Chương Mỹ yêu cầu “*mau chóng điều tra và làm sáng tỏ sự việc để những hành động đánh người dã man sẽ không còn xảy ra với bất kỳ người dân nào, phẩm giá con người được tôn trọng*”.

Cuối cùng, bài “Nhận Định về một số tình hình hiện nay” được báo Mục Vụ tại Thụy Sĩ đăng vào số tháng 4/2012 mà tác giả được cho là Ủy Ban Công Lý và Hòa Bình của Hội Đồng Giám Mục VN, đã nói lên thực trạng của đất nước một cách khá đầy đủ, đặt lương tâm mỗi người trước trách nhiệm phải làm gì để cứu dân, cứu nước. Có điều lạ là không thấy Hội Đồng Giám Mục hay UB Công Lý Hòa Bình công khai lên tiếng xác nhận hay phủ nhận tư cách tác giả của bài này. Có thể đây là chiến thuật lấp lửng để ai hiểu sao cũng được, ai đặt vấn đề đều có cách cãi, nhưng ai cũng hiểu quy luật: “im

(Xem tiếp trang 75)

DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN

Tiếng Nói Trung Thực Của Những Công Dân Tín Hữu Công Giáo Việt Nam

Chúng Tôi Chủ Trương:

- Tôn trọng Sự Thật như Chúa Giêsu đã dạy: “Sự Thật sẽ giải thoát anh em.”
- Tuyệt đối trung thành với giáo huấn của Hội Thánh Công Giáo.
- Không chỉ trích cá nhân khi những hành vi ngôn ngữ của cá nhân không phụng hại tới quyền lợi chung của Giáo Hội, Xã hội và Dân Tộc.
- Nói thay cho những đồng bào, đồng đạo không có tiếng nói trên Quê Hương trong nỗ lực tranh đấu cho tự do tôn giáo, nhân quyền và nhân phẩm Việt Nam.
- Góp phần xây dựng một xã hội công bằng, nhân ái dưới ánh sáng soi dẫn của Tin Mừng Chúa Kitô.
- Diễn Đàn Giáo Dân góp phần trình bày các sự kiện và dành quyền xem xét, phán đoán và phản ảnh cho độc giả.

Do Chủ Trương Trên Đây:

- Chúng tôi dành quyền tối hậu trong việc hiệu đính, rút gọn hay từ chối không đăng tải những bài vở không phù hợp với chủ trương trên đây gửi cho Diễn Đàn Giáo Dân. Mong quý vị thông cảm.
- Tất cả những thiếu sót, có thể có, đều ra ngoài ý muốn của nhóm Chủ Trương.

(281) 970-4903

Palacio, TX:

Phạm Đức Thành

(361) 972-6404

Round Rock, TX:

Nguyễn Thái Long

(504) 254-2660

San Antonio, TX:

Nguyễn Văn Nghiê

(210) 614-3753

Lê Hào

(713) 661-5537

Washington:

Lâm Phát Giang

(509) 928-3178

Renton, WA:

Phạm Niê

(425) 277-8641

Vũ Nam Hải

(425) 228-8023

Úc Châu:

Phạm Minh Tâm

0421600100

Hoàng Chính Đan

0423085609

Bà BS Trần Văn Thịnh

618-9276-3146

Pháp Quốc:

Trần Ngọc Lan

0143403114

Đức Quốc:

Phạm hồng Lam

(+49) 821 455 06 09

Phan Đức Thông

0821-593-522

Giá Biểu Quảng Cáo

Diễn Đàn Giáo Dân nhận quảng cáo từ khắp các quốc gia và các tiểu bang. Kính mong Quý Cơ Sở Kinh Doanh và các Dịch Vụ tiếp tay nuôi dưỡng và phát triển tờ báo của ngân lớp giáo dân bằng cách gửi đăng quảng cáo trên Nguyệt San Diễn Đàn Giáo Dân. Đây là giá biểu quảng cáo cho mỗi kỳ:

- Giá Thường:
1 trang bìa màu: \$300 MK
1 trang trong: \$100 MK
1/2 trang trong: \$50 MK
- Giá Ủng Hộ:
1 trang trong: \$120 MK
1/2 trang trong: \$60 MK
- Giá Ân Nhân: không giới hạn trên giá ủng hộ.

Hộp Thư Độc Giả



Nhà văn Nguyễn văn Lục, Montreal, Canada

Cám ơn anh Cáo và DDGD đã gửi báo cho. Việc làm của các anh thì rất khâm phục. Gửi anh chút tiền cho tờ báo. Mong nhận.

Chân thành cảm ơn anh đã gửi cho Diễn Đàn lá thư đầy ân tình với lòng đại lượng và quý mến dành cho DDGD. Háng tháng anh đã viết bài cho Diễn Đàn nay còn gửi tiền để nuôi dưỡng Diễn Đàn nữa. Xin Chúa trả công bội hậu cho nghĩa cử cao đẹp này của anh.

Cô Bạch Yên, Wichita, KS

Con gửi tám chi phiếu 150 đô cho một độc giả mới. Kính chúc quý ban biên tập được luôn an lành trong sự che chở của Mẹ Maria.

DDGD rất cảm phục lòng đại lượng và hăng say của cô đã giới thiệu thêm độc giả mới mà còn chi trả trước lệ phí cho họ. Xin chân thành cảm tạ.

Ông Trần văn Hiến, TX

Xin cảm ơn quý báo và ban biên tập đã cho tôi những món ăn tinh thần rất đáng quý. Tôi hoàn toàn đồng ý chủ trương của DDGD “ Sự thật sẽ giải thoát anh em”. Tôi xin gửi tiếp lệ phí hai năm. Cũng xin gửi đến quý báo bài cảm nghiệm “Sám Hối”. Cũng xin chuyển lời thăm nguyện chủ bút Trần phong Vũ.

Cám ơn ông vẫn tiếp tục ủng hộ DDGD cả vật chất lẫn tinh thần bằng cách tiếp tục gia hạn mua thêm hai năm báo, cũng như yểm trợ và khích lệ tinh thần anh em DDGD. Tòa soạn cũng cảm ơn ông đã gửi bài thơ “Sám Hối”

do ông sáng tác.

Ông Phan Thạnh, WA

Những lần tôi đóng niên phí trước đây thường hay bị ghi sai ngày đáo hạn. Tôi biết quý vị giúp việc tại tòa soạn phần lớn là cao niên và hoàn toàn thiện nguyện, vô vị lợi nên không hề phiền hà, ngược lại rất cảm thông và biết ơn sự đóng góp của quý vị để chúng tôi, những người ở xa, có được tờ nguyệt san giá trị này. Lần này tôi xin gửi đóng 100 đô. (50 đô cho năm vừa qua và 50 cho năm 2012) . Xin quý vị ghi lại rõ ràng ngày, tháng, năm đáo hạn và kể từ nay sẽ dùng chính xác ngày, tháng, năm đáo hạn này.

Cám ơn ông đã viết lá thư bày tỏ thắc mắc về ngày đáo hạn. Tòa soạn đã coi lại trường hợp của ông và trình bày lại để ông rõ: sở dĩ có sự sai lệch ngày đáo hạn lệ phí vì hai năm 2009 và 2010 Tòa soạn không nhận được tiền lệ phí của ông gửi. Nay với lệ phí ông mới gửi thì ngày đáo hạn sẽ là tháng 8 năm 2012. Tòa soạn mong ông thứ lỗi đã làm phiền lòng ông

Ông Lê văn Hương, KS

Tháng này con trả tiền cho tòa báo là 30 mỹ kim. Bắt đầu tháng 5, 2012, con sẽ trả 50 mỹ kim vì tháng này con bị kẹt, xin tòa báo thông cảm cho con. Con thành thật cảm ơn và cầu chúc tòa báo được nhiều ơn trên xuống để phục vụ chúng con. Xin tòa báo cho con biết là số tiền con còn thiếu là 200 đô và con sẽ trả hết và sang năm 2013 thì trả thêm là 50 đô nữa, phải không?

TB Khi tòa báo nhận được lá thư này xin cho con biết là đầu năm 2013 con trả thêm 50 đô nữa phải không?

Cám ơn ông đã viết lá thư rất chân thành. Tòa soạn rất thông cảm những khó khăn về tài chánh của ông Lệ phí ông còn thiếu đúng như ông đã trình bày. Tuy nhiên xin ông cứ an tâm đọc báo và gửi lệ phí theo hoàn cảnh cho phép. Tòa soạn vẫn gửi báo đều đặn

cho ông

Ông Nguyễn trọng Kha (bút hiệu Đỗ Lương), WA

Trân trọng báo tin đến quý báo hiền thê của tôi, Maria Đỗ thị Nhung, 87 tuổi, được Chúa gọi về. Xin quý vị cầu nguyện cho.

DDGD thành thật chia sẻ mất mát lớn lao này với ông. LM. Linh Hường và độc giả DDGD, sẽ hiệp thông dâng lời khẩn cầu cho linh hồn Maria sớm được hưởng nhan Thánh Chúa. Cũng xin cảm ơn ông đã tiếp tục đồng hành và gửi lệ phí gia hạn.

Ông Nguyễn Bình Thông, TX

Cảm ơn quý báo đã gửi tặng DVD Tổng Thống Ngô Đình Diệm. Đây là món quà vô giá mà chúng ta nhận được từ một đồng hương tàn tật (Tàn tật thể xác nhưng không tàn tật tinh thần)... Tôi thành thật tri ân tất cả quý vị đã bỏ công sức, thời giờ, tiền bạc... để chúng ta có một phim tài liệu quý giá này...

Chân thành cảm ơn những chia sẻ của ông. Chúng tôi tin rằng DVD này đã góp phần tích cực vào kho tàng sử liệu VN cận đại. Xin phổ biến cho nhiều người cùng xem. DVD sự thật về HCM do LM. Nguyễn Hữu Lễ chủ xướng cũng không bán và có lẽ đã hết từ lâu.

Ông Nguyễn Biên, GA

Cảm ơn quý vị đã gửi cho DVD về cuộc đời Tổng Thống Ngô Đình Diệm và cảm ơn ông bạn đã có công sưu tầm tài liệu, làm ra cái DVD giá trị này...

Cảm ơn ông đã viết một trang

thư chia sẻ những cảm xúc sau khi xem DVD này. Xin phổ biến cho nhiều người cùng coi.

BS. Nguyễn Đức Tuấn,, NA UY

Tôi đã nhận được sách “Một Thời Để Nhớ”. Xin cảm ơn Tòa Soạn. Cũng cảm ơn BS. Chủ Nhiệm đã gửi tặng hai số báo Diễn Đàn Giáo Dân. Tôi cư trú ở Na-Uy đã 30 năm nhưng tôi chưa được hân hạnh là độc giả của Quý báo. Tôi sẽ đọc 2 số báo trên và chắc sẽ trở thành độc giả thường xuyên. Mặc dù báo chí Việt Ngữ sẵn trên mạng, nhưng có tờ báo hay tạp chí ưa thích bằng tiếng Việt trong thùng thư vẫn luôn là niềm vui cho người xa quê.

Chúc Quý Báo luôn vững mạnh để phục vụ Dân Chúa.

Cảm ơn BS, Tuấn từ nơi “xứ lạnh tình nồng” đã gửi cho những chia sẻ rất nhiệt tình sưởi ấm các anh chị em thiện nguyện trong sứ vụ Truyền Thông Công Giáo. Tòa soạn sẽ gửi báo cho BS. qua người đại diện tại Âu châu.

NHẮN TIN:

“Ông Trương Đình Quân, bút hiệu Bảo Chánh:

Bài của ông gửi đến rất được anh em Tòa Soạn tán thưởng vì những lý luận vững chắc. Nhưng ĐGD không muốn nhắc tới “người ấy” nữa. Mong ông vui lòng và có thể gửi bài này cho các báo và webs khác. Chúng tôi chờ đợi những bài viết với những đề tài khác của ông”.

Ông Nguyễn Quân, CA

Tòa soạn đã nhận thư. Cảm ơn những chia sẻ, những thao thức về Giáo Hội và Quê Hương của ông. Đó cũng là tâm trạng của tất cả những ai mang dòng máu Việt Nam.

Ông Joseph Nguyễn, CA

Cảm ơn ông đã gửi đến Tòa soạn thư của GM Hoàng Đức Oanh. Xin ông theo dõi lá thư được phổ biến trong DDGD số này. Tòa soạn vừa nhận thêm bản sao thư điện tử của LM. Nguyễn Quang Hoa, Giáo Phận Kontum (Người bị CA đánh trọng thương) gửi cho con trai ông báo rằng đã nhận được 1000 MK giúp đỡ. Tình trạng sức khỏe của cha đã tạm ổn định và đã làm mục vụ trở lại. .

Ông Minh Vũ, GA

Đã gửi sách “tâm Sự Nước Non” và “Một Thời để nhớ”

Ông Lê Đức Hình, TX

Đã gửi sách “tâm Sự Nước Non” và “Một Thời để nhớ”

Bà Nguyễn Thị Thuyên, CA

Đã gửi sách “tâm Sự Nước Non” và “Một Thời để nhớ”

Nhắn tin chung

Tòa soạn xin trả lời chung cho nhiều độc giả muốn mua thêm DVD về Cố TT Ngô Đình Diệm biết DVD mà chúng tôi đã gửi kèm với số báo 125 phát hành tháng 4 năm 2012 là để biếu tặng tất cả độc giả khắp các châu lục. DDGD không bán DVD này. ■

Lưu Ý:

Xin quý độc giả coi ngày đáo hạn lệ phí trên góc phải label của bao thư gửi báo. Nếu đã đáo hạn, xin gửi check đề Diễn Đàn Giáo Dân kèm theo tên họ và số ký danh ID của độc giả, in trên góc trái của label để khỏi lầm lẫn.

Thư Chủ Nhiệm

Kính thưa quý Độc Giả,

Quý vị đang cầm trong tay số báo 126 với một thay đổi, không bắt ngờ, ngay nơi trang đầu là anh Mặc Giao thay cho anh Trần Phong Vũ trong chức vụ Chủ Bút. Trong số báo trước, số 125, anh Trần Phong Vũ đã gửi đến quý vị lời tâm tình. Anh Trần Phong Vũ đã không mệt mỏi, liên tục cống hiến đời mình cho văn hóa, giáo dục và truyền thông từ trong nước ra đến hải ngoại. Riêng với Diễn Đàn Giáo Dân, trên mười năm qua, anh đã là trụ cột vun xới, lèo lái tờ Nguyệt San của chúng ta vượt qua bao gian lao thử thách để tờ báo mỗi ngày thêm vững mạnh đem đến cho độc giả bốn phương món ăn tinh thần với nội dung phong phú và chủ trương, đường lối kiên định: “Sự thật sẽ giải thoát anh em”. Anh cũng là người khởi xướng để DDGD xuất bản một số tác phẩm giá trị, quý hiếm gửi đến độc giả và đồng hương khắp nơi. Anh đã bước qua ngưỡng cửa bát tuần nên Nhóm Chủ Trương và Ban Trị Sự đành phải chấp nhận để anh rời chức vụ Chủ Bút giúp anh có thêm thì giờ với gia đình và nhất là có điều kiện thuận lợi hoàn tất những tác phẩm còn dang dở theo tâm nguyện của anh. Anh dờn chức vụ Chủ Bút nhưng vẫn góp mặt thường xuyên trên Diễn Đàn. Nguyện xin Thiên Chúa, qua lời cầu bầu của Mẹ La Vang, luôn gìn giữ, nâng đỡ và đồng hành với anh và chúc lành cho anh và bửu quyền.

Kể từ số báo này Nhóm Chủ Trương, Ban Trị Sự, các Cộng Tác Viên, quý Đại Diện và quý Độc Giả của Nguyệt San. Diễn Đàn Giáo Dân cùng nắm tay nhau làm việc với tân Chủ Bút Mặc Giao Phạm Hữu Giáo. Anh không là người xa lạ với tất cả chúng ta vì anh đã đồng hành với Diễn Đàn từ nhiều năm qua với những đóng góp hàng tháng cho tờ báo qua mục “Viết Từ Canada” và “Thơ Gió Chướng”. Mặc Giao là một nhà báo chuyên nghiệp từ 1964 tại Saigon, cũng viết văn, làm thơ, viết biên khảo. Ngoài ra ông còn là một người hoạt động chính trị: Dân biểu Tổng Thư Ký Hạ Nghị Viện, Sứ Thần Ngoại Giao của VNCH tại Paris. Ông cũng là một chuyên gia về luật quốc tế, tốt nghiệp Công Pháp tại Đại Học Luật Khoa Paris.

Nếu cần nói gì thêm về vị tân Chủ Bút, thiết nghĩ, nên ghi lại đây lời tâm tình của anh cựu Chủ Bút Trần Phong Vũ: *“Tôi vững tin rằng với kiến thức, kinh nghiệm về mọi mặt, đặc biệt trong lãnh vực truyền thông, nhất là với lòng đạo đức và tâm tình gắn bó, yêu mến giáo hội và quê hương, anh Mặc Giao sẽ làm cho nội dung tờ báo chung của chúng ta càng ngày càng thêm khởi sắc, đáp ứng được sự trông chờ của mọi người.”*

Nguyện xin Thánh Linh và thánh bổn mạng Thomas More luôn đồng hành và trợ phù cho DDGD luôn là khí cụ truyền thông của Chúa.

Trân trọng,
BS. Trần Văn Cảo



Sứ điệp của Đức Thánh Cha Nhân Ngày Thế Giới Truyền Thông Xã Hội Thứ 46

“Thinh lặng và Lời nói: Con đường Phúc âm hóa”
[Chúa nhật, 20 tháng Năm 2012]

Anh chị em thân mến,
Gần đến Ngày Thế giới Truyền thông Xã hội năm 2012, tôi muốn chia sẻ với anh chị em vài suy tư về một khía cạnh của tiến trình giao tiếp giữa con người; khía cạnh ấy quan trọng nhưng đôi khi lại bị coi thường. Đó là mối tương quan giữa thinh lặng và lời nói mà tính cách quan trọng của nó ngày nay cần được đặc biệt nhấn mạnh. **Thinh lặng và nói là hai khía cạnh của truyền thông cần được giữ cân bằng, tiếp nối nhau và bổ túc cho nhau để có được một cuộc đối thoại đích thực và tạo sự gần gũi sâu xa giữa người với người.** Khi lời nói và sự thinh lặng loại trừ nhau, truyền thông sẽ thất bại, vì nó gây ra tình trạng hoang mang nào đó hoặc, trái lại, một bầu khí lạnh nhạt; còn nếu chúng bổ túc cho nhau một cách hài hòa, việc truyền thông sẽ đạt được giá trị và ý nghĩa.

Thinh lặng là thành phần của truyền thông mà nếu không có thì không thể có được những lời mang đậm ý nghĩa. Trong thinh lặng chúng ta lắng nghe và hiểu rõ mình hơn; trong thinh lặng tư tưởng được nảy sinh và có chiều sâu; chúng ta hiểu rõ hơn điều chúng ta muốn nói và điều chúng ta mong đợi nơi người khác, chúng ta chọn cách thức diễn

đạt. Thinh lặng khiến cho người khác được nói, được bày tỏ, và để ta đừng khur khur quyết giữ lời nói, ý tưởng của mình mà không đối chiếu một cách thích đáng. Như thế, sẽ mở ra một không gian để lắng nghe nhau và một mối tương quan sâu sắc hơn giữa người với người. Chẳng hạn, trong thinh lặng sẽ có được những khoảnh khắc truyền thông xác thực nhất giữa những người yêu nhau: cử chỉ, nét mặt và thân xác là những dấu hiệu biểu lộ con người. Trong thinh lặng, niềm vui, nỗi lo, đau khổ cất tiếng nói và tìm được cách diễn tả thật đậm nét. Như thế, thinh lặng đem lại hiệu quả tích cực hơn cho truyền thông, vốn đòi hỏi sự nhạy cảm và một khả năng lắng nghe -vẫn thường cho thấy mức độ và bản chất các mối tương quan. Sứ điệp và thông tin càng nhiều, lại càng cần đến thinh lặng để phân định điều quan trọng với những điều vô bổ hoặc thứ yếu. Biết suy xét kỹ lưỡng sẽ giúp chúng ta khám phá những mối tương quan giữa các biến cố mà thoạt nhìn có vẻ như không liên hệ gì với nhau, để đánh giá, phân tích các sứ điệp; điều này giúp chúng ta có thể chia sẻ những ý kiến chín chắn và thích đáng, để xây dựng nền tri thức chung đích thực. Do đó cần xây dựng một bầu khí thuận lợi, một

loại ‘hệ thống môi sinh’ có thể tạo thế cân bằng giữa thinh lặng, lời nói, hình ảnh và âm thanh.

Phần lớn hoạt động hiện nay của truyền thông được định hướng bởi những câu hỏi cần có lời giải đáp. Các bộ máy tìm kiếm và các mạng xã hội là nơi đầu tiên nhiều người tìm đến khi cần lời khuyên, ý tưởng, thông tin và những lời giải đáp. Vào thời của chúng ta, hơn bao giờ hết internet đang trở thành nơi hỏi và trả lời – hơn nữa, con người ngày nay thường bị dội bom bằng những câu trả lời cho các thắc mắc mà họ chưa bao giờ đặt ra và các nhu cầu mà họ chưa cảm thấy. Sự thinh lặng thật là quý giá để giúp chúng ta dễ dàng phân định chính xác hầu nhận ra và chú tâm vào những vấn đề thực sự quan trọng giữa biết bao yêu cầu và lời giải đáp mà chúng ta nhận được. Tuy nhiên, trong thế giới truyền thông phức tạp và đa dạng này, có nhiều người quan tâm đến những vấn đề tối hậu của đời sống con người: Tôi là ai? Tôi biết được điều gì? Tôi phải làm gì? Tôi có thể hy vọng điều gì? Điều quan trọng là phải đón nhận những người đặt ra những câu hỏi này, bằng cách mở ra một cuộc đối thoại sâu sắc, bằng lời nói và sự trao đổi, và cả việc mời gọi suy nghĩ trong thinh lặng. Đôi khi

sự thinh lặng còn nói nhiều hơn một câu trả lời vội vã và giúp cho những người đặt câu hỏi đi sâu vào chính cuộc đời họ và mở lòng ra cho con đường dẫn đến câu trả lời mà Thiên Chúa đã ghi khắc trong trái tim con người.

Thực ra, dòng câu hỏi tuôn chảy không ngừng ấy chứng tỏ con người luôn thao thức tìm kiếm những chân lý, quan trọng ít hay nhiều, vốn đem lại cho cuộc sống một ý nghĩa và niềm hy vọng. Con người không thể hài lòng với một sự trao đổi hời hợt và vô căn cứ về những ý kiến hoài nghi và những kinh nghiệm cuộc đời: tất cả chúng ta là những người đang tìm kiếm chân lý và chia sẻ khát vọng sâu thẳm ấy, nhất là vào thời của chúng ta, khi mà “trao đổi thông tin là chia sẻ chính mình, thể giới quan của mình, niềm hy vọng và lý tưởng của mình” (*Sứ điệp nhân Ngày Thế giới Truyền thông Xã hội năm 2011*).

Phải chú ý đến nhiều loại trang web, các ứng dụng và mạng xã hội khác nhau có thể giúp con người ngày nay biết sống suy tư và đặt những câu hỏi đích thực, nhưng cũng giúp họ tìm được những không gian thinh lặng, các dịp để cầu nguyện, suy niệm hay chia sẻ Lời Chúa. Với tính chất của những tin nhắn ngắn gọn, thường không dài hơn một câu Thánh Kinh, người ta có thể diễn tả những tư tưởng sâu sắc, miễn là đừng bỏ bê việc chăm sóc đời sống nội tâm mình. Chẳng ngạc nhiên gì khi thấy rằng trong các truyền thống tôn giáo khác nhau, việc sống cô tịch và thinh lặng là những khoảng không gian dành riêng để giúp con người không chỉ gặp lại chính mình nhưng còn gặp được Chân Lý, là điều mang lại ý nghĩa cho tất cả mọi sự. Thiên Chúa của mặc khải trong Thánh Kinh cũng nói bằng ngôn ngữ không lời: “Nhu Thánh giá của

Đức Kitô cho thấy, Thiên Chúa cũng nói bằng sự thinh lặng của Người. Sự thinh lặng của Thiên Chúa, kinh nghiệm về sự xa cách của Chúa Cha toàn năng là một một giai đoạn quyết định trong cuộc hành trình trần thế của Con Thiên Chúa, Ngôi Lời nhập thể (...) Sự thinh lặng của Thiên Chúa kéo dài những lời Người nói trước đó. Trong những lúc tối tăm, Người nói qua mâu nhiệm của sự thinh lặng của Người” (*Tông huấn hậu Thượng Hội đồng giám mục Verbum Domini*, 21). Tình yêu cao cả đến độ hiến ban chính mình của Thiên Chúa đã lên tiếng hùng hồn qua sự thinh lặng của Thánh giá. Sau khi Đức Kitô chết, trái đất rơi vào thinh lặng, và ngày thứ Bảy Tuần Thánh, khi “Vị Vua đang ngủ và Thiên Chúa ngủ trong xác phàm và cho những người đã ngủ từ bao đời được trỗi dậy (*x. Phụng vụ Giờ Kinh Sách, thứ Bảy Tuần Thánh*), tiếng nói của Thiên Chúa vang lên, đầy yêu thương đối với nhân loại.

Nếu Thiên Chúa nói với con người ngay cả trong thinh lặng thì trong thinh lặng con người cũng khám phá ra khả năng nói với Chúa và nói về Chúa. “Chúng ta cần đến sự thinh lặng ấy, sự thinh lặng trở thành chiêm niệm và đưa chúng ta vào trong cõi thinh lặng của Thiên Chúa và đưa chúng ta đến chỗ mà Lời, Lời cứu chuộc, sinh ra” (*Bài giảng trong Thánh Lễ với các thành viên Ủy ban Thần học quốc tế, 6 tháng Mười 2006*). Để nói về sự cao cả của Thiên Chúa, ngôn ngữ của chúng ta chẳng bao giờ đủ và phải nhường chỗ cho sự chiêm ngắm trong thinh lặng. Việc chiêm niệm ấy có sức mạnh làm nảy sinh tính cấp bách của việc truyền giáo, là nghĩa vụ “thông truyền điều chúng tôi đã thấy và đã nghe” để mọi người được hiệp thông với Thiên Chúa (*1 Ga 1,3*). Việc chiêm niệm trong thinh lặng ấy

đìm chúng ta vào nguồn mạch Tình Yêu, một Tình yêu hướng chúng ta đến với người lân cận để cảm thông nỗi đau khổ của họ và đem đến cho họ ánh sáng của Chúa Kitô, sứ điệp sự sống của Người và ân sủng tình yêu viên mãn sẽ cứu thoát họ.

Và rồi, trong thinh lặng chiêm niệm, Ngôi Lời vĩnh cửu – nhờ Người mà thế gian đã được tạo thành, đã tự tỏ mình ra còn mạnh mẽ hơn nữa, và chúng ta hiểu được kế hoạch cứu độ mà Thiên Chúa thực hiện bằng lời nói và việc làm trong suốt lịch sử loài người. Như Công đồng Vatican II nhắc nhở, mặc khải của Thiên Chúa “được thực hiện bằng các việc làm và lời nói có liên hệ mật thiết với nhau, theo nghĩa là các việc Thiên Chúa thực hiện trong lịch sử cứu độ biểu lộ và củng cố cả giáo huấn lẫn những thực tại được diễn tả bởi các lời; còn các lời thì công bố các việc làm và làm sáng tỏ mâu nhiệm được chứa đựng trong đó” (*Dei Verbum*, 2). Kế hoạch cứu độ này đạt đến tột đỉnh trong con người Chúa Giêsu Nazareth, là Trung Gian và sự viên mãn của tất cả mặc khải. Người đã cho chúng ta nhận biết dung nhan thật của Thiên Chúa Cha và bằng Thánh Giá và sự Phục Sinh của Người, Người đã đưa chúng ta ra khỏi ách nô lệ tội lỗi và sự chết để đến sự tự do của con cái Thiên Chúa. Câu hỏi cơ bản về ý nghĩa của con người tìm được câu trả lời nơi mâu nhiệm của Đức Kitô, một câu trả lời có khả năng xoa dịu nỗi khắc khoải của tâm hồn con người. Chính từ Mâu nhiệm ấy đã sinh ra sứ vụ của Hội Thánh; và Mâu nhiệm ấy thúc đẩy các Kitô hữu trở thành sứ giả của niềm hy vọng và ơn cứu độ, chứng nhân của một Tình Yêu làm thăng tiến phẩm giá con người và xây dựng công lý và hòa bình.

Thinh lặng và Lời nói. Học

(Xem tiếp trang 79)

ĐIỂN ĐÀN GIÁO DÂN



Hội Đồng Giám Mục Công Giáo Hoa Kỳ kêu gọi: “CHIẾN DỊCH TỰ DO TÔN GIÁO”

Các Giám mục Công Giáo Hoa Kỳ ngày Thứ Năm 12 tháng 4 năm 2012 đã phát hành một bản tuyên ngôn (*declaration*) gửi cho tất cả các linh mục, giáo xứ và giáo dân để tham gia vào một “chiến dịch vĩ đại toàn quốc” (“*great national campaign*”) nhằm bảo vệ sự Tự Do Tôn Giáo “đang bị tấn công.”

Nếu cần, người Công Giáo phải có cam đảm “bất tuân những đạo luật bất chính”.

Đây là một tài liệu được phát triển bởi Ủy Ban đặc nhiệm về Tự Do Tôn Giáo của Hội Đồng Giám Mục Công Giáo HOA KỲ (USCCB), được Ủy Ban hành chính Hội Đồng Giám Mục chấp thuận cho công bố ngày 13 Tháng Ba, và được xuất bản bằng tiếng Anh và tiếng

Tây Ban Nha ngày 12 Tháng Tư.

Đây là một thông điệp mạnh mẽ với những phân tích rõ ràng và nhiều bằng chứng lịch sử, và có lẽ là phản ứng rõ ràng nhất chống lại nguyên tắc của chính quyền hiện tại là coi Tự Do Tôn Giáo chỉ là “Tự Do trong việc Thờ Phụng” mà thôi.

Tự Do Tôn Giáo không chỉ là khả năng đi lễ ngày Chủ Nhật hoặc đọc kinh Mân Côi ở nhà. Mà còn là việc chúng ta có thể đóng góp cho lợi ích chung của tất cả người Mỹ, có thể thực hành những gì đức tin kêu gọi chúng ta làm, mà không cần phải thỏa hiệp, thích nghi cái đức tin ấy.

Mỗi Giáo Phận trên toàn quốc sẽ tổ chức một chương trình dài hai tuần lễ gọi là “Hai Tuần cho Tự Do” (“*Fortnight for Freedom*”) ngay

trước ngày lễ Độc Lập (Fourth of July) (từ 21 Tháng Sáu - 4 Tháng Bảy), để giáo dân có dịp tham gia học tập, cầu nguyện và phát động những hoạt động chống lại những nỗ lực cắt giảm tự do tôn giáo của chính phủ.

“Là người Công Giáo Mỹ không có nghĩa là không thể vừa là Công Giáo vừa là Mỹ” bản tuyên ngôn viết.

Đã trên nửa năm nay, các Giám Mục Hoa Kỳ đã đặt vấn đề Tự Do Tôn Giáo làm trung tâm, nhưng một số người Công Giáo cấp tiến cho rằng hàng giáo phẩm đang tiếp tay với đảng Cộng Hòa để đánh bại Tổng thống Obama trong kỳ bầu cử tới. Trả lời thẳng vào lời cáo buộc ấy và gửi lời kêu gọi tới các nhà lãnh đạo quốc gia, bản tuyên ngôn viết: “Không nên đặt vấn đề này là một vấn đề đảng phái, bản Hiến Pháp không phải của riêng đảng Dân Chủ hay Cộng Hòa hay Độc Lập. Đó là Hiến Pháp chung của tất cả chúng ta, và do đó các vị đại diện được chúng tôi bầu lên cần phải tham gia vào một nỗ lực lớn phi đảng phái để bảo toàn sự trung thực của Hiến Pháp.”

Bản tuyên ngôn cho biết lý do của chiến dịch không chỉ là vì sắc lệnh cải cách y tế, một sắc lệnh bắt buộc các trường cao đẳng và bệnh viện Công Giáo phải bảo hiểm việc kiểm soát sinh đẻ, nhưng là vì một lịch sử vi phạm tự do tôn giáo dài. Bản tuyên ngôn đưa ra 7 ví dụ trong đó bao gồm những luật di trú của một số tiểu bang đã làm cản trở việc chăm lo cho các ngoại kiều của Giáo Hội.

Chính phủ đã vi phạm tự do tôn giáo của người Công Giáo bằng cách cắt đứt các hợp đồng với các cơ quan Công Giáo. Một số tiểu bang đã ngưng tài trợ hoặc thu hồi giấy phép các cơ quan Xã Hội

(Xem tiếp trang 79)

HĐGMHK Tố Cáo Tòa Bạch Ốc

Xuyên Tạc Chính Sách Lệnh Ngừa Thai của Họ

■ Phaolô Phạm Xuân Khôi

Dưới đây là bản dịch những trả lời của Văn Phòng Hoạt Động Phò Sự Sống của Hội Đồng Giám Mục Hoa Kỳ (HĐGMHK). Nguyên văn đăng trong: <http://www.usccb.org/issues-and-action/religious-liberty/conscience-protection/upload/Response-to-WH-Blog-on-HHS-Mandate.pdf>

Chính quyền Obama, để biện hộ cho sắc lệnh bắt buộc phải bao gồm thuốc ngừa thai và dịch vụ triệt sản trong các chương trình bảo hiểm sức khỏe tư nhân đang bị chỉ trích một cách rộng rãi, đã đưa lên blog của Tòa Bạch Ốc (“Health Reform, Preventive Services, and Religious Institutions,” February 1) những luận điệu sai lầm và dối trá. Trong những điều dưới đây, mỗi luận điệu của Tòa Bạch Ốc đưa ra được kèm theo bằng một câu trả lời (của HĐGMHK).

Luận điệu: “Các tôn giáo (nhà thờ) được miễn làm theo luật mới: Các Nhà Thờ và các nơi phụng tự sẽ được miễn tuân hành điều khoản bắt buộc phải cung cấp bảo hiểm có bao gồm thuốc ngừa thai.”

Trả lời: Điều này không hoàn

toàn đúng. Để được miễn trừ, ngay cả các nhà thờ và nơi phụng tự cũng phải chứng tỏ cho chính phủ rằng họ chỉ thuê và phục vụ những người cùng đức tin và phải có mục đích đào sâu những giá trị tôn giáo. Có nhiều nhà thờ có mục đích phục vụ cộng đồng rộng lớn hơn, như phục vụ những người nghèo bất kể tôn giáo của họ. Những nhà thờ như thế sẽ không được miễn trừ chính vì việc phục vụ công ích của họ quá lớn. Hơn nữa, hàng loạt những tổ chức rộng lớn khác thuộc về tôn giáo – các trường học, nhà thương, đại học, các cơ quan từ thiện – rõ ràng là không được miễn trừ.

Luận điệu: “Không một cá nhân cung cấp việc chăm sóc sức khỏe nào sẽ bị bắt buộc phải cho toa thuốc ngừa thai: Tổng Thống và Chính Phủ này trước kia đã và còn tiếp tục diễn tả sự hỗ trợ mạnh mẽ cho những luật bảo vệ lương tâm hiện hành. Thí dụ như không một bác sĩ Công Giáo nào bị bắt buộc phải cho toa thuốc ngừa thai.”

Trả lời: Đúng là những luật này áp dụng trực tiếp cho các chủ nhân và những công ty bảo hiểm, mà không cho những người cung cấp dịch vụ, nhưng đây là điểm ngoài lề.

Chính quyền đang bắt buộc những cá nhân và các cơ quan, bao gồm cả những chủ nhân tôn giáo, phải bảo trợ và hỗ trợ những gì mà họ coi là vô luân. Một cách gián tiếp, việc xấp loại những thuốc và phẫu thuật này như “những dịch vụ phòng ngừa” căn bản sẽ gia tăng áp lực trên các bác sĩ, y tá và các dược sĩ trong việc cung cấp chúng để được tham gia vào những chương trình bảo hiểm sức khỏe tư – và không có một luật lương tâm nào hiện hành của liên bang có thể tránh cho việc đó khỏi xảy ra. Cuối cùng, vì sắc lệnh bắt buộc này bao gồm cả những thuốc gây ra phá thai, nó vi phạm một trong “những luật bảo vệ lương tâm” hiện hành (tu chính Weldon) là đạo luật mà chính quyền “hỗ trợ mạnh mẽ.”

Luận điệu: “Không cá nhân nào sẽ bị bắt buộc phải mua hay dùng thuốc ngừa thai: luật này chỉ áp dụng cho những gì bảo hiểm phải bao gồm. Dưới chính sách này, phụ nữ nào muốn thuốc ngừa thai thì có thể có được nó qua bảo hiểm của họ mà không phải trả tiền đồng phí (co-pay) hay khấu giảm (deductible). Nhưng không ai bị bắt buộc mua hay dùng thuốc ngừa thai.”

Trả lời: Nói rằng không ai bị buộc phải mua nó là sai. Những phụ nữ nào muốn thuốc ngừa thai sẽ có thể có được nó mà không phải trả tiền đồng phí (co-pay) hay khấu giảm (deductible) chính là bởi vì **những phụ nữ không muốn thuốc ngừa thai bị bắt buộc phải giúp trả cho nó qua tiền đóng bảo hiểm của họ.** Sắc lệnh bắt buộc này chuyển phí tổn từ những người muốn dịch vụ này sang những người phản đối nó.

Luận điệu: “Những thuốc gây ra phá thai không bao gồm trong chính sách: Các thuốc như RU486 không bao gồm bởi chính sách này,

DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN

và không có gì về chính sách này thay đổi quyết tâm của Tổng Thống trong việc giới hạn triệt để việc tài trợ của Liên bang cho phá thai. Không có tiền thuế liên bang nào được dùng cho việc phá thai chọn lựa.”

Trả lời: Không đúng. Chính sách đã đòi buộc phải bao gồm Ulipristal (HRP 2000 hay “Ella”), một thuốc gần như RU-486 (mifepristone) và có cùng những hậu quả. Chính 1 RU-486 cũng đang được thử nghiệm để có thể dùng như “thuốc ngừa thai khẩn cấp” hay không – và nếu FDA chấp nhận cho dùng nó với mục đích ấy, thì nó cũng được bao gồm.

Luận điệu: “Trên một nửa người Mỹ đã sống trong 28 tiểu bang đòi hỏi các hãng bảo hiểm phải bao gồm thuốc ngừa thai: Một số những Tiểu Bang này như North Carolina, New York, và California có cùng một luật trừ về tôn giáo cho các chủ nhân như thế. Một số Tiểu Bang như Colorado, Georgia và Wisconsin không có một luật trừ nào cả.”

Trả lời: Điều này là lừa dối bằng cách lờ đi những sự kiện quan trọng, và một số trong đó đơn thuần là sai sự thật. Tất cả những lệnh bắt buộc của các tiểu bang này, ngay cả những tiểu bang không có luật trừ về tôn giáo, đều có thể tránh được bằng cách tự bảo hiểm về việc mua thuốc theo toa, hay hoàn toàn bỏ những bao gồm này, hoặc dựa vào luật liên bang là điều vô hiệu hóa bất cứ luật buộc nào của tiểu bang (ERISA). Không có những nơi ẩn náu này dưới luật buộc của liên bang. Việc nói rằng North Carolina có cùng một luật trừ y hệt là sai. Nó rộng hơn: Nó không đòi buộc các tổ chức tôn giáo phải chỉ phục vụ những người cùng tôn giáo, hay phải thỏa mãn tiêu chuẩn hạn

hẹp của luật thuế má liên bang. Hơn nữa, luật của North Carolina, không giống luật buộc của liên bang, hoàn toàn không bao gồm những thuốc gây phá thai như Ella and RU-486 cũng như “những thuốc ngừa thai khẩn cấp” như Preven.

Luận điệu: “Hầu hết phụ nữ dùng thuốc ngừa thai: Theo một nghiên cứu bởi Viện Guttmacher, hầu hết phụ nữ, gồm 98% phụ nữ Công Giáo. Đã từng dùng thuốc ngừa thai.

Trả lời: Điều này vô nghĩa, và được trình bày một cách gian manh. Nếu một cuộc thăm dò tìm thấy rằng 98% dân chúng nói dối, khai thuế gian, hay ngoại tình, thì chính phủ cho rằng mình có quyền bắt mọi người phải làm như thế sao? Nhưng luận điệu này thêu dệt các dữ kiện để tạo ra một cảm tưởng sai lầm. Nghiên cứu này thực sự nói rằng điều ấy đúng cho 98% phụ nữ “đã thử nghiệm tính dục”. Thông kê có ý nghĩa hơn là các loại thuốc và dụng cụ thuộc về lệnh buộc này (triệt sản, các thuốc ngừa thai theo toa liên quan đến hormone và IUD) được dùng bởi 68% số phụ nữ ấy là những người “động dâm” và “không muốn có thai.” Chắc chắn rằng đây là thiếu số so với đa số quần chúng, nhưng tất cả mọi người nam nữ cần bảo hiểm sức khỏe đều phải trả cho việc bao gồm này. Các loại thuốc mà những người ủng hộ đạo luật này nói sẽ là những thuốc tân tiến nhất theo luật mới, vì chúng có giá đồng trả và khấu giảm cao nhất hiện nay, là những thuốc chích hay cấy hormon mạnh nhưng nguy hiểm, hiện chỉ có 5% số phụ nữ dùng. Sắc lệnh bắt buộc này có ý thay đổi hành vi truyền sinh của phụ nữ, chứ không chỉ phản ảnh nó.

Luận điệu: “Việc bao gồm

thuốc ngừa thai giảm phí tổn: Trong khi giá thuốc ngừa thai cho phụ nữ khoảng từ \$30 đến \$50 một tháng, các hãng bảo hiểm và chuyên viên đồng ý rằng việc tiết kiệm nhiều hơn phí tổn. Nhóm Thương Gia Quốc Gia về Sức Khỏe (The National Business Group on Health) ước lượng rằng sẽ tốn chủ nhân 15 đến 17% nữa nếu không cung cấp bảo hiểm ngừa thai thay vì cung cấp nó, sau khi tính cả những phí tổn trực tiếp về việc có thể vô tình thụ thai hay thụ thai không lành mạnh và phí tổn gián tiếp như việc nhân viên vắng mặt và giảm năng suất.”

Trả lời: Có phải chính quyền cố tính vi phạm lương tâm của chúng ta để tiết kiệm tiền không? Nếu luận điệu này đúng thì khó mà nói rằng cần một sắc luật bắt buộc: Những hãng bảo hiểm và chủ nhân thế tục nào không phản đối sẽ muốn mua sự bao gồm này để tiết kiệm tiền, và những ai chống lại thì có thể để nguyên vậy. Nhưng luận điệu này cũng có vẻ dựa trên một số giả thuyết: Thuốc ngừa thai theo toa là cách duy nhất để tránh “việc thụ thai vô tình và không lành mạnh,” thí dụ, hay việc làm cho dễ dàng có thuốc ngừa thai là điều cần thiết để giảm số thụ thai vô ý. Giả thuyết sau đã bị chứng minh là không vững bởi một số nghiên cứu (xem <http://old.usccb.org/prolife/issues/contraception/contraception-fact-sheet-3-17-11.pdf>).

Luận điệu: “Chính phủ Obama quyết tâm vừa tôn trọng những niềm tin tôn giáo vừa gia tăng việc dễ dàng để có những dịch vụ phòng ngừa quan trọng này. Và khi chúng ta tiến bước, những sự hợp tác mạnh mẽ của chúng ta với các tổ chức tôn giáo sẽ tiếp tục.”

Trả lời: Sai. Không có sự cân

(Xem tiếp trang 79)

Thư của Đức cha Phêrô Trần Thanh Chung gửi Đức cha Châu Ngọc Tri về vụ Cồn Dầu

Ngày 19/3/2012 vừa qua, Đức giám mục Phêrô Trần Thanh Chung, nguyên giám mục Kontum, đã gửi tới Đức cha Châu Ngọc Tri, HĐGMVN và linh mục Chánh xứ Cồn Dầu, lá thư bày tỏ những ưu tư, lo lắng và nhất là lập trường của ngài trước những sai phạm có hệ thống của nhà cầm quyền Đà Nẵng.

Theo Đức cha Phêrô Trần Thanh Chung, cách thức giả tòa Cồn Dầu của nhà cầm quyền Đà Nẵng là ” bất chính, bất nhân, hoàn toàn đi ngược với tinh thần vì dân”.

Ngài cũng bày tỏ “trong vấn đề tranh chấp như thế này, người môn đệ khôn ngoan của Thiên Chúa sẽ không đứng về phía nào cả mà chỉ đứng về lẽ phải. Lẽ phải ở đây là giải tòa không cần thiết, mà nếu cần thì phải đền bù thật công bằng, chứ không phải bằng dùi cui, bằng

Kg Đức Cha Yuxe CHÁU NGỌC TRI, Giám Mục Đà Nẵng.

Kontum ngày 19 tháng 3 năm 2012

Vấn đề Cồn Dầu đã và đang làm khổ tâm nhiều người từ mấy năm nay, trong đó có tôi và anh chị em ở các phương trời xa trên thế giới. Riêng tôi, xin được bày tỏ tâm tư nguyện vọng của tôi, người con của mảnh đất lịch sử trên 135 năm nay, từ đời Cha Maillard (Cố Thiên), thời Văn Thân.

Những vấn đề nào được đặt ra hôm nay?

A .Trước hết vấn đề quy hoạch.

Cần xác định rằng đây là chuyện thường tình. Nhà Nước có quyền và bổn phận sắp xếp mọi chuyện tốt đẹp hơn, êm đẹp hơn, thoải mái hơn, nhưng phải chính đáng và hợp tình hợp lý, với châm ngôn “ Dân vi quý! Tất cả vì hạnh phúc người dân !”

Nhưng tại sao Cồn Dầu lại có sự chống đối?

Vì những lý do không chính đáng và bất công, bất nhân sau đây:

1- Về dự án xây dựng các nhà cao tầng:

Không đủ lý mạnh để thuyết phục chuyển giải tỏa một vùng có bề dày lịch sử tôn giáo đã có trên 135 năm nay. Hơn nữa, Việt Nam trọng “quê cha đất tổ” và dựng tới mồ mã của cha ông, của người khác là trọng tội! Đất nước đã mất bao linh khí vì chuyện di dời mồ mã tổ tiên trong những năm qua.

2- Càng không đủ lý lẽ để thuyết phục dân, khi lấy đất của dân để đáp ứng quyền lợi một tập đoàn tư nhân, phe nhóm thay vì cho một công trình phúc lợi chính đáng công cộng to lớn và cần thiết hơn.

3- Lý do xây dựng khu du lịch cũng không có trọng lượng vững chắc. Nếu vì du lịch, sao không duy trì khu Cồn Dầu như một địa danh cổ như Hội An, có sức thu hút khách du lịch gấp bội!

4- Bồi thường hết sức bất công, Dền thì một ,bán ba mươi. Ai chịu nổi? Dân đang sống yên ổn với tương lai tươi sáng, nay bỗng nhiên phải cầm nắm tiền quá bèo, không đủ làm nên một mái nhà tương xứng để ở, ruộng vườn không còn và rồi hai bàn tay trắng làm gì mà sống?

5- Cách thức giải tỏa : bất chính, bất nhân, hoàn toàn đi ngược với tinh thần vì dân, do dân, với dân. Đây chẳng qua “vì quyền lợi của một nhóm người”. Ai lại dùng súng đạn, dùi cui để đánh đập dân đến chết? Ai giải thích được tại sao nhiều người đã phải liều lĩnh bỏ quê hương chạy trốn ra nước ngoài? Tại sao lại đến nỗi phải như thế ?



B. Nên đóng góp như thế nào cho phải đạo?

- a- Nếu chương trình giải tỏa là hợp tình hợp lý, thì cần bàn bạc với dân cho thấu tình đạt lý, thay vì áp đặt như bấy lâu nay. Hạnh phúc của dân là trên hết.
- b- Nhưng xem ra không hợp tình hợp lý, vì không nhất thiết phải hy sinh cả một khu di tích lịch sử như Côn Dầu, với phong cảnh và hệ sinh thái quá tuyệt vời!

Sau đây xin kể Đức cha nghe cuộc đối thoại giữa các cán bộ và già làng cùng các chú Yao Phu tại một làng Dân tộc Balnar có nghĩa địa sát bờ sông trong Thành phố Kontum.

Già làng hỏi: *Các ông hôm nay bày rượu và dầu heo rồi mời chúng tôi lên có chuyện gì không?*

Cán bộ: *Đề nghị già làng và các chú Yao Phu ký giấy chấp thuận di dời nghĩa địa để làm đẹp Thành phố.*

Già làng: *Mời lên đây để ký giấy cho phép các ông đào mộ đào mà cha mẹ tổ tiên chúng tôi! Không bao giờ, không bao giờ!*

Nói xong, già làng và các chú Yao Phu đứng dậy đi về.

Tôi thiết nghĩ trong vấn đề “tranh chấp như thế này”, người môn đệ khôn ngoan của Thiên Chúa sẽ không đứng về phía nào cả, chỉ đứng trên lẽ phải. Lẽ phải ở đây là giải tỏa không cần thiết, mà nếu cần, thì phải đền bù thật công bình và chính đáng, chứ không phải bằng dùi cui, bằng súng đạn với cái lý của kẻ mạnh! Những gì có được bằng vũ khí của kẻ mạnh đều không có giá trị. Ai hậu thuẫn, người đó phạm tội đồng lõa, tham gia vào việc giết người cướp của dân nghèo.

Trọng kính Đức Cha,

Với tâm tình của người con quê Côn Dầu và lương tâm của một Giám Mục về hưu, tôi nhận thấy có bốn phận phải nói lên sự thật đau lòng của dân Côn Dầu hôm nay, cũng là của chính tôi. Xin Đức cha thông cảm.

Kính chúc Đức Cha đầy sự khôn ngoan và can đảm của Chúa Thánh Thần.

Sẵn dịp, tôi xin chúc mừng lễ Bông Màng Đức Cha. Xin thánh Yuxe chuyển cầu cho chúng ta.

Ph. Trần Thanh Chung, Gm nghỉ hưu.
Người con Côn Dầu ở phương trời xa.

Đồng kính gửi:

- Hội Đồng Giám Mục Việt Nam
- Đức Cha Micae, Giám Mục Gp Kontum
- Linh Mục chánh xứ Côn Dầu

súng đạn, với cái lý của kẻ mạnh...Ai hậu thuẫn, người đó phạm tội đồng lõa, tham gia vào việc giết người cướp của dân nghèo.”

Chúng tôi trân trọng gửi tới quý độc giả nội dung lá thư này.

Hiện tình giáo xứ Côn Dầu đang ngàn cân treo sợi tóc. Những ngày này, nhà cầm quyền Đà Nẵng đang tiếp tục những màn khủng bố khốc liệt, bắt ép dân phải tự đi dời mồ mả, đập bỏ thánh giá và bàn thờ tại nghĩa trang, cũng như nhà cửa tài sản để bàn giao mặt bằng cho công ty tư nhân xây khu du lịch sinh thái.

Chúng tôi kêu gọi nhà cầm quyền Đà Nẵng hãy ngưng lại những việc làm trái pháp luật và lương tri; hãy hành xử đúng theo các qui định của pháp luật.

29/3/2012

Nữ Vương Công Lý ■

ĐỌC VÀ CỔ ĐỘNG
NGUYỆT SAN
DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN

Thư của Tòa Giám mục KonTum gửi Chủ tịch nước và Hội Đồng Giám Mục Việt Nam

Những sự kiện mới đây đối với Linh mục, tu sĩ, giáo dân tại Giáo phận KonTum đã cho thấy sự phân biệt, bạo lực và bách hại đối với giáo dân ở đây như thế nào.

Nữ Vương Công Lý gửi tới bạn đọc thư của Giám mục KonTum Micae Hoàng Đức oanh gửi Chủ tịch nước và Gửi HĐGMVN (để kính tường) cách đây 4 năm. Nhưng đến nay, tình hình ngày càng tồi tệ. Mới đây, Tòa Giám mục KonTum đã nhận được văn bản của UBND Huyện Đăk Hà về việc tổ chức Lễ Phục sinh. Phóng ảnh thư của Tòa GM Kontum đề ngày 04-04-2012 cho thấy bản chất của nhà nước Cộng sản đối với tôn giáo là gì.



TOÀ GIÁM MỤC KONTUM

Office of the Bishop –

Diocese of Kontum

146 Trần Hưng Đạo –

Kontum – Việt Nam

Số 95 /VT/08/Tgmk

Kontum, ngày 11 tháng 09 năm 2008

Kính gửi

Ông NGUYỄN MINH TRIẾT,
Chủ Tịch Nước CHXHCN Việt Nam.

Ông NGUYỄN PHÚ TRỌNG,
Chủ Tịch Quốc Hội Nước
CHXHCN Việt Nam.

Ông NGUYỄN TẤN DŨNG,
Thủ Tướng Nước CHXHCN Việt Nam.

Kính thưa Quý Ngài,

Từ nhiều năm nay, vấn đề đòi lại tài sản đất đai của người dân cũng như của các tôn giáo đã trở



Toà Giám Mục Kontum

56 Trần Hưng Đạo - Kontum - Email abrahamvn@yahoo.ca

Số 95 /VT/08/Tgmk

Kontum, ngày 11 tháng 09 năm 2008

Kính gửi

Ông NGUYỄN MINH TRIẾT,

Chủ Tịch Nước CHXHCN Việt Nam.

Ông NGUYỄN PHÚ TRỌNG,

Chủ Tịch Quốc Hội Nước CHXHCN Việt Nam.

Ông NGUYỄN TẤN DŨNG,

Thủ Tướng Nước CHXHCN Việt Nam.

Kính thưa Quý Ngài,

Từ nhiều năm nay vấn đề đòi lại tài sản đất đai của người dân cũng như của các tôn giáo đã trở thành điểm nóng trong xã hội. Vấn đề này đã hút mất nhiều công sức, nhiều thời gian của cán bộ cũng như người dân. Nó đã và đang xói mòn niềm tin của nhiều người. Cụ thể như vụ Đát Thái Hà và Tòa Khâm Sứ hiện nay. Với tư cách người công dân, chúng tôi xin gửi tới Quý Ngài bức thư này vào chính lúc Đát nước đang phải đấu tranh giải quyết bao việc trọng đại như vấn đề biên giới, vấn đề các tệ nạn xã hội, vấn đề tham nhũng cũng như nhiều chương trình phát triển lớn của Đất Nước.

Với niềm xác tín chỉ có “Sự thật sẽ giải phóng” con người (x. Ga 8,32), mới đem lại tự do hạnh phúc cho con người. Với niềm xác tín “Người Công giáo đích thực” là người yêu Nước đích thực, và người yêu Nước đích thực sớm muộn cũng sẽ gặp được lẽ phải. Với niềm xác tín rằng người Việt sẵn có tinh thần hiền lành, dễ gặp nhau, dễ tha thứ, nhưng một khi biết mình bị lừa, bị gạt, bị dồn ép... thì họ có thể chấp nhận cái chết, nhất là “cái chết vì đạo”. Với niềm xác tín “quan nhất thời, dân vạn đại”, tất cả vì hạnh phúc của người dân, người dân chỉ có hạnh phúc khi được tôn trọng và được tự do sống cuộc sống làm người và làm người có đạo. Với những xác tín đó, lòng yêu nước thôi thúc chúng tôi gửi lên Quý Ngài những suy nghĩ sau đây.

1. Vụ đất đai, tài sản của dân, của các đoàn thể đã và đang là điểm nóng bỏng.

Khắp nơi đều có người dân đi kiện đòi đất đai, tài sản. Chính quyền cần xem xét và nhận ra cái “bất cập, cái bất công”. Đã đến lúc không chỉ dựa trên 1,2 nghị định... để “đá qua đá lại” hay “chụp đũa thứ mũ” cho người dân lành trong khi quá nhiều những vụ tai tiếng “vi phạm” của các cán bộ thì lại “bỏ qua cách dễ dàng”. Càng không thể dùng vũ lực hay hệ thống thông tin để bịt miệng người dân. Vụ Thái Hà chỉ là một trong muôn vàn các vụ tranh chấp. Có biết bao nhiêu người dân thấp cổ bé miệng đã phải theo đuổi bao năm tháng chẳng được gì, lại còn bị trù dập!? Có được bao nhiêu người biết tới và hỗ trợ họ như đang hỗ trợ Vụ Thái Hà? Chúng tôi thiên

nghe chính quyền cần xem xét tìm ra cách giải quyết thỏa đáng cho dân và các tổ chức được nhờ.

2. Đây không chỉ là chuyện đất đai

Vâng, đây không chỉ là chuyện đất đai. Cái chính là lòng người, là hạnh phúc, là tự do được làm người và làm người có Đạo. Người dân Thái Hà đang đòi hỏi công lý, công bằng, sự thật. Họ dám chấp nhận được chết cho một lý tưởng cao cả hơn mấy mảnh đất. Súng đạn đã đến lúc không giải quyết được vấn đề, nhất là đối với những người có một niềm tin tôn giáo. Riêng người Công giáo, sau lưng họ, có cả một lịch sử dài bị cấm đạo và chịu tử đạo suốt dọc cả 2000 năm qua. Họ thâm tín Thầy của họ là Đức Giêsu đã bị treo trên thập tự, thì họ đâu có dám mong “hơn Thầy” được. Chính quyền, vì thế, không nên đem vũ lực ra hù dọa. Không hữu hiệu đâu!

3. Với tâm tình biết ơn

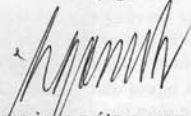
Nhưng, dưới ánh sáng niềm tin vào Thiên Chúa là Chủ lịch sử, chúng tôi xác tín, chính Ngài đang dùng Nhà Nước Việt Nam thực hiện công cuộc “loan báo Tin Mừng của sự thật, của công bằng, của tình thương” qua vụ đất Thái Hà cũng như Vụ phong thánh cho 117 vị tử đạo tại Việt Nam. Đã có nhiều người tìm tới Giáo Hội qua biển cả phong thánh năm 1988. Người công giáo Việt Nam chúng tôi không thể làm nổi điều này. Cách nào đó, người công giáo phải biết ơn chính quyền Việt Nam hôm nay.

Kính thưa Quý Ngài,

Trên đây là những dòng tâm tình mong góp được chút gì vào công cuộc xây dựng Đất Nước. Đất Nước này được ví như một con tàu. Chi cần điều chỉnh cái bánh lái nhỏ xíu so với con tàu, Đất Nước sẽ tiến đến vinh quang hoặc ngược lại. Chúng tôi cầu xin Ông Trên ban cho các nhà hữu trách có được sự khôn ngoan sáng suốt, lòng khiêm tốn và tinh can đảm để điều chỉnh kịp thời cái bánh lái nhỏ xíu đó cùng dồn mọi công sức cho việc xây dựng Đất Nước nên giàu đẹp, chan chứa tình thương yêu huynh đệ.

Xin kính chúc Quý Ngài an bình và sức khỏe.

Trân trọng,


M. HOÀNG ĐỨC OANH
Giám Mục Giáo Phận Kontum.

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK HÀ

Số 269/UBND-NC

Về việc phúc đáp đơn đề nghị
tổ chức lễ ngoài cơ sở tôn giáo

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Đăk Hà, ngày 03 tháng 4 năm 2012

Kính gửi: Tòa Giám mục Kon Tum.

Ngày 27 tháng 3 năm 2012, Ủy ban nhân dân huyện Đăk Hà nhận được đơn đề nghị tổ chức các cuộc lễ diễn ra ngoài cơ sở tôn giáo của Linh mục Đỗ Hiệu - Quản hạt Miền Kon Tum (Đơn đề ngày 25 tháng 3 năm 2012).

Căn cứ Điều 25 của Pháp lệnh tín ngưỡng, tôn giáo và Điều 26 Nghị định 22/2005/NĐ-CP, ngày 01 tháng 3 năm 2005 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh tín ngưỡng, tôn giáo, Ủy ban nhân dân huyện Đăk Hà có ý kiến như sau:

Không đồng ý tổ chức các cuộc lễ diễn ra ngoài cơ sở tôn giáo tại làng Tuaria yop, xã Đăk Hring, huyện Đăk Hà theo nội dung đơn đề nghị của Linh mục Đỗ Hiệu - Quản hạt Miền Kon Tum.

Lý do: Tình hình an ninh trật tự không đảm bảo.

Trên đây là phúc đáp của Ủy ban nhân dân huyện Đăk Hà để Tòa giám mục Kon Tum biết.

Nơi nhận:

- Như trên,
- UBND tỉnh (b/c),
- Lưu VP.

T. L. CHỦ TỊCH
CHÁNH VĂN PHÒNG

Nguyễn Thế Xuyên

thành điểm nóng bỏng trong xã hội. Vấn đề này đã hút mất nhiều công sức, nhiều thời gian của cán bộ cũng như người dân. Nó đã và đang xói mòn niềm tin của nhiều người. Cụ thể như vụ Đất Thái Hà và Tòa Khâm Sứ hiện nay. Với tư cách người công dân, chúng tôi xin gửi tới Quý Ngài bức thư này vào chính lúc Đất nước đang phải lo giải quyết những việc trọng đại như vấn đề các tệ nạn xã hội, vấn đề tham nhũng, vấn đề y tế giáo dục cũng như nhiều chương trình phát triển lớn của Đất Nước.

Chỉ có “Sự thật sẽ giải phóng” con người, mới đem lại tự do hạnh phúc cho con người. Con người vốn có tinh thần hiền lành, dễ gặp nhau, dễ tha thứ, nhưng một khi biết mình bị lừa, bị gạt, bị dồn ép... thì họ có thể chấp nhận cả cái chết, nhất là “cái chết vì đạo”. Lịch sử cho thấy “quan nhất thời, dân vạn đại”, nhưng có được bao nhiêu vị hữu trách ý thức và nhạy bén trước những ý kiến, những khát vọng chính đáng của người dân. Trong bối cảnh cụ thể như thế, lòng yêu nước thôi thúc chúng tôi gửi lên Quý Ngài những đóng góp sau đây.

1. Vụ đất đai, tài sản của dân, của các đoàn thể đã và đang là điểm nóng bỏng.

Khắp nơi đều có người dân đi kiện đòi đất đai, tài sản. Chính quyền cần xem xét và nhận ra cái “bất cập, cái bất công” và mau chóng tìm cách giải quyết thỏa đáng. Đã đến lúc không chỉ dựa trên 1,2 nghị định để “đá qua đá lại” hay “chụp đủ thứ mũ” cho người dân lành trong khi quá nhiều vụ tai tiếng “vi phạm” của các cán bộ thì lại “bỏ qua quá dễ dàng”. Càng không thể dùng vũ lực hay hệ thống thông tin “như hiện nay” để bịt miệng người dân. Vụ Thái Hà chỉ là một trong muôn vàn các vụ tranh chấp. Có biết bao nhiêu người dân thấp cổ bé miệng đi khiếu kiện đòi tài sản suốt bao năm tháng mà chẳng được lắng nghe giải quyết, lại còn bị trừ dập!? Xem xét và giải quyết thỏa đáng các quyền lợi của người dân là cách thể hiện lòng yêu nước thương dân cụ thể nhất, hữu hiệu nhất.

2. Đây không chỉ là chuyện đất đai

Vâng, đây không chỉ là chuyện đất đai. Cái chính là lòng người, là hạnh phúc, là tự do được làm người và làm người dân trong một đất nước tự do, bình

(Xem tiếp trang 39)



TOÀ GIÁM MỤC KONTUM

Office of the Bishop - Diocese of Kontum

146 Trần Hưng Đạo - Kontum - Việt Nam
Số 33/VT/12/Tgmk

Kontum, ngày 04 tháng 04 năm 2012

Kính gửi: Ngài Trương Tấn Sang,
Chủ tịch Nước CHXHCNVN.
Ngài Nguyễn Sinh Hùng,
Chủ tịch Quốc Hội NCHXHCNVN.
Ngài Nguyễn Tấn Dũng,
Thủ Tướng NCHXHCNVN.

Kính thưa Quý Ngài,

Ngày 03.04.2012, Tòa Giám mục Kontum nhận được Văn Thư số 269/UBND-NC của huyện Đăk Hà⁽¹⁾ từ chối không cho tổ chức lễ Phục Sinh tại Turia Yốp, xã Đăk Hring, huyện Đăk Hà, tỉnh Kontum, nơi đây ngày 23.02.2012, linh mục Nguyễn Quang Hoa đã bị đánh trọng thương sau khi đi dâng lễ an táng cho một bà già dân tộc. Chúng tôi xin mạn phép chính quyền tỉnh Kontum đạo đạt lên Quý Vị lãnh đạo cao nhất Nước **qua lá thư ngỏ này** ước nguyện của mấy ngàn người có đạo tại một vùng đã không được hưởng quyền tự do tôn giáo mấy chục năm qua (1972-2012)! Việc trình lên Quý Ngài lãnh đạo tôi cao không nhằm tìm ân huệ hay giúp đỡ can thiệp, nhưng để làm trọn nhiệm vụ kính báo.

Tự do tôn giáo là quyền căn bản và thánh thiêng!

Tự do tôn giáo không phải là một ân ban, mà là một quyền căn bản thánh thiêng! Chúng tôi đã theo đuổi con đường gặp gỡ, trao đổi đối thoại. Từ Thôn, lên Xã, lên Huyện, lên Tỉnh. Rồi lại từ Tỉnh, xuống Huyện, xuống Xã! Và nay xin lên tận Trung Ương cho trọn tình vẹn nghĩa. Với cấp Tỉnh hay Xã, Thôn, chúng tôi cảm thấy còn có thể đối thoại được với các vị như: Ông Bí thư tỉnh Hà Ban, Ông Chủ tịch UBND tỉnh Nguyễn Văn Hùng, Thiếu tướng Giám đốc Sở Công An Lê Duy Hải.; còn với cấp huyện Đăk Hà, cách riêng với Ông Bí Thư Hạnh, xem ra khó quá! Kể cả suốt mấy chục năm nay (1972-2012) Huyện Đăk Hà, đối với người công giáo, vẫn được mệnh danh một "Huyện ghét đạo nhất" Tỉnh. Chuyện "hành hạ người có đạo" tỉnh vì đến nỗi đến giờ này vị giám mục kh? kính hi?n lãnh P. Trần Thanh Chung vẫn cứ nói: "Đi _____ (các Đăk Hà) cũng không cho" (Xin phép không tiện viết đầy đủ). "Nhóm Hàmòn" - mà một số cán bộ đã vô tình "phóng đại" thành "Tà đạo Hàmòn" do một số yao phu dựng nên - cũng chính là "thành tích của chính sách cấm cách của huyện Đăk Hà", vì hơn 30 (1972-2004) năm anh chị em tại Hàmòn vẫn chịu **cảnh 3 không** - không linh mục, không nhà thờ, không bí tích! Mãi tới năm 2004, chúng tôi mới được phép xây dựng ngôi nhà thờ đầu tiên nhỏ xíu với kích thước 7m x 10m tại Kon Trang Hlong Hloi sau cả mấy năm "đấu tranh đối thoại". Ngày khánh thành, 95% giáo dân đứng ngoài trời, đứng trên đất "của nhà nước", vì chính quyền chỉ cắt trả Giáo hội có 10m ngang dọc mà thôi! Chẳng lẽ "tự do tôn giáo là như thế sao!?"

"Tất cả vì ích quốc lợi dân".

"Tất cả vì ích quốc lợi dân"! Ngày 30.03.2012, trong buổi tiếp Thiếu tướng Lê Duy Hải, Giám đốc Sở Công An tỉnh Kontum đến thăm và trao đổi về chuyện Turia Yốp tại Tòa Giám Mục Kontum, Linh mục Tổng đại diện Nguyễn Văn Đông đã bất ngờ hỏi: "*Nếu chính quyền không cho Đức Cha đến dâng lễ tại Turia Yốp, Đức Cha có đi không? Nếu Đức Cha không đi, xin Đức Cha từ chức cho rồi!*" Một câu hỏi nói lên được ý nguyện và lập trường của cả gia đình Giáo phận. Được đặt lên phục vụ dân mà không phục vụ dân "đến nơi đến chốn" thì từ chức là phải đạo thôi! Chúng tôi đã trả lời thật rõ ràng: "*Vấn đề ở đây là quyền lợi và hạnh phúc của người dân trên hết! Vì hạnh phúc chính đáng của người dân có đạo, dù có bị cấm, tôi vẫn phải đi!*". Như "con giun bị dày xéo", nó cũng quần quạy để thoát

chết! Người có đạo chúng tôi, một khi bị dồn ép quá, bị dồn ép gần 40 năm rồi, cũng muốn được thờ, được “sống cho ra sống”! Chính Quý Ngài đã học và từng dạy “*Ở đâu có áp bức, ở đó có đấu tranh*” và “*Đấu tranh là hạnh phúc!*” Đơn giản vậy thôi! Có ai lại đi chụp cho con giun “cái mũ chống đối người giảm lên nó” đâu! Đừng ai chụp cho cái mũ phản động hay chống đối người thi hành công vụ, cũng đừng ai vu cho cái tội âm mưu lật đổ Chính Quyền hoặc diễn tiến hòa bình này nọ! Oan lắm!

Chính quyền Đắk Hà nêu lý do “*tình hình trật tự an ninh không đảm bảo*” không thuyết phục được ai trong cái thế giới kỹ thuật số hôm nay, lại còn không sợ xúc phạm đến danh dự công lao bao người con của một đất nước từng tự hào “đánh thắng hai tên đế quốc đầu xỏ” sao? Sau hơn 30 năm hoà bình, mà không bảo đảm an ninh tối thiểu cho dân tại một vùng chỉ cách QL 14 vài cây số, ở sát nách thị trấn Đắk Hà giàu nhất tỉnh Kontum, thì phải hiểu thế nào?

Còn bảo: “*Chưa có nơi thờ phượng*”, “*Ở đây bà con giáo dân không cần linh mục, bà con giữ đạo tại gia*” hoặc “*các yao phụ làm lễ cho bà con có đạo*” đều không lọt tai một ai có chút lương tri và có chút trí khôn!!! Chẳng lẽ đến hôm nay vẫn coi “*Tôn giáo là thuốc phiện ru ngủ nhân dân*” nên cần cấm đoán hoặc tiêu diệt sao? Hay “*Tôn giáo là một tổ chức phản động*” như một cháu dân tộc lớp 10 mới hỏi chúng tôi như thế thẳng trước đây!? Có lúc nào Quý Ngài giật mình chợt nảy ra ý nghĩ “*Trời ơi! Giặc Tàu từ Biển Đông đã tràn tới Đắk Hà rồi!*” không?

Kính thưa Quý Ngài,

Sau khi đã kiên trì và nhẫn nại gặp gỡ, trình bày, đối thoại, chúng tôi phải làm gì cho phải đạo? Xin Quý Ngài xét cho, chúng tôi nên chấp hành lệnh cấm đạo qua VT 269/UBND-NC của huyện Đắk Hà hay nghe theo khát vọng và nhu cầu sống quyền tự do tôn giáo chính đáng của mấy ngàn người dân có đạo Vùng Turia Yốp đã được Hiến Pháp và Luật Nhà Nước CHXHCNVN công nhận? Nghe Lời Thiên Chúa hay nghe lời sai trái của người đời? Hôm nay chúng tôi cũng muốn lập lại đại ý nội dung trong thư gửi các vị lãnh đạo cao nhất Nước ngày 11.09.2008: “*Chúng tôi không đại gì chống chế độ, chúng tôi quan niệm chế độ hôm nay như một con tàu lênh đênh trên biển cả nhiều sóng gió. Chỉ cần hướng cái bánh lái nhỏ xíu một chút là dân được hưởng tự do hạnh phúc, mà chính quyền cũng hạnh phúc tự do*”⁽¹⁾ Hy vọng qua vụ Turia Yốp này, Quý Ngài ở Trung Ương hiểu dân tình hơn, các quan chức địa phương thương người dân có đạo hơn, đề cùng nhau xây dựng một xã hội có nhân nghĩa hơn, huynh đệ hơn và bình đẳng hạnh phúc hơn! Xin đừng ai quên: Chính những cán bộ đầy tớ nhân dân mà tham nhũng, quan liêu, hành dân mới thực sự là những kẻ đang phá chế độ! Dầu sao, là người có Đạo, chúng tôi vẫn phải cảm ơn Quý Cấp, vì có những vụ như Turia Yốp, Tin Mừng yêu thương được loan báo rộng rãi, và chính chúng tôi, những sứ giả Tin Mừng, cũng được nhắc nhở: “*Hãy rao giảng Lời Chúa, hãy lên tiếng lúc thuận tiện cũng như lúc không thuận tiện*” (2Tm 4,2).

Trân trọng,

(*đã ký và đóng dấu*)

* Micae Hoàng Đức Oanh
Giám Mục Giáo Phận Kontum.

*** Bản sao kính gửi**

- Ban TĐ/CP.
- UBND Tỉnh Kontum
- Sở Công An Tỉnh Kontum
- Sở Nội Vụ tỉnh Kontum,
- HĐGMVN.
- Báo Hiệp Thông của HĐGMVN.
- Linh mục Đoàn Kontum. - Các xứ họ thuộc Giáo phận Kontum.

Xin gửi kèm

- (1) Văn Thư số 269/UBND-NC của UBND Huyện Đắk Hà, ngày 03.04.2012.
- (2) Văn Thư số 95/VT/08/Tgmkh gửi Các Vị Lãnh Đạo Tối Cao Nước CHXHCNVN, ngày 11.09.2008.

Đức cha Micae Hoàng Đức Oanh: “Cấp huyện họ lớn nên cấp tỉnh không dám tự quyết đâu!”



Vào ngày 3 tháng 4 vừa qua Tòa giám mục Kontum nhận được văn thư của huyện Dak Hà từ chối không cho phép tổ chức lễ Phục Sinh tại Turia Yốp thuộc xã Đăk Hring huyện Dak Hà.

Mặc Lâm phỏng vấn giám mục địa phận Kontum Micae Hoàng Đức Oanh để biết thêm chi tiết về hành động vi phạm tự do tôn giáo này.

Thực thi đúng pháp luật...

Mặc Lâm : *Thưa đức Giám mục, vừa rồi huyện Dak Hà đã gửi văn thư từ chối việc Giám mục chuẩn bị cử hành thánh lễ Phục Sinh tại huyện Dak Hà, xin đức Giám mục vui lòng cho biết thêm chi tiết về bức văn thư vi phạm tự do tín ngưỡng này cụ thể như thế nào ạ ?*

Giám Mục Micae Hoàng Đức Oanh : Sau khi chúng tôi đã trình bày vụ Linh mục Nguyễn Quang Hoa bị đánh thì tôi có đến xã Đăk Hring gặp chính quyền địa phương và tôi có nói là tôi sẽ đến đó vì hơn 30 năm chưa làm thánh lễ, chưa có nhà thờ, chưa có linh mục gì cả vì vậy nhân dịp Phục Sinh tôi sẽ đến đó dâng lễ với bà con.

Cán bộ khuyến khích bảo làm đơn thì tôi cũng làm đơn. Làm đơn xong rồi thì ở trên cấp tỉnh bảo

chuyện đó là quyền của giám mục, không ai cấm gì vì nằm trong luật pháp. Làm đơn thì tôi giao cho linh mục phụ trách làm thì chính quyền họ cũng đồng ý, nhưng cái thủ tục nó chưa đúng thì bây giờ chúng tôi lại làm thêm lên cấp tỉnh, cấp huyện nữa cho nó đầy đủ. Thế rồi cuối cùng tôi nhận được cái giấy từ chối như vậy thì tôi rất ngạc nhiên. Tôi nói lại với cấp tỉnh, cấp huyện là những chuyện



như vậy chúng tôi không chấp nhận được bởi vì cái quyền đó chúng tôi đã được hiến pháp với lại pháp luật công nhận.

Hai nữa chúng tôi đã làm đầy đủ thủ tục như tôi đã trình bày. Chỗ đó 30 năm rồi không có nhà thờ. Mà có nhà thờ hay không có nhà thờ cũng tùy ý chính quyền thôi. Còn riêng chúng tôi thì có hay không thì chúng tôi làm lễ dưới gốc cây cũng được, ở

trong nhà riêng cũng được, ở ngoài trời cũng được, và chúng tôi đã làm như vậy bao năm rồi cũng không sao cả.

Nhưng rồi cuối cùng quý vị đã không nhận thì tôi đã xác định rõ cái quyền của tôi. Bỏ phận và trách nhiệm của tôi và tôi đặt quyền lợi của dân lên trên hết. Cái quyền thiêng liêng tự do của dân lên trên hết, cho nên tôi đã nói rõ ràng bằng văn bản và bằng đối thoại, gặp gỡ, trao đổi từ mọi cấp bậc, và tôi đã thi hành cái quyền của tôi.

... vẫn bị từ chối

Mặc Lâm : *Thưa Giám mục, chính quyền Huyện Dak Hà đã đưa ra lý do nào để biện minh cho việc cấm cản này?*

Giám Mục Micae Hoàng Đức Oanh : Lý do thứ nhất là khi trao đổi văn

bản thì họ nói là ngoài nơi thờ tự, ngoài nơi cơ sở tôn giáo, nếu có cơ sở tôn giáo thì được phép còn ngoài ra thì phải làm đơn. Tôi chấp nhận lý do thứ nhất là cơ sở không có cũng là do quý vị chấp nhận cho hay không cho, có thể thôi. Cái thứ hai, tôi thắc mắc là hơn ba chục năm tại sao không cho? Điều đó chỉ có chính quyền trả lời được mà thôi. Thứ ba, bây giờ ngoài cơ sở thì chúng tôi

phải suy xét chấp hành luật pháp. Mà xin phép thì tôi nghĩ rằng chính quyền phải cho, bởi vì ở đó có ba bốn ngàn giáo dân không thể nào kéo dài tình trạng không có nhà thờ như vậy được.



Chúng tôi đã làm hết bổn phận của chúng tôi, nhưng như hôm qua lúc 9 giờ tôi với Giám mục Chung và một số giáo dân khi đi tới nơi làm thánh lễ thì tôi thấy họ để cái rào cản bên ngoài và mấy anh em cán bộ chặn lại nói là có kiểm dịch. Tôi bảo họ thế này: Thứ nhất là tôi chấp hành, tôi đi thi hành nhiệm vụ mà bây giờ quý vị cản lại thì tôi là người dân thì tôi chấp hành để cho việc nó nhẹ nhàng đi rồi dần dần chúng ta sẽ nói chuyện với nhau thêm. Nhưng tôi thấy họ đưa ra lý do không ổn; những lý do không nơi thờ tự, rồi giáo dân tự hành đạo tại gia, hay là các chú giáo phụ làm lễ nọ kia... thì nó không vững rồi. Còn bây giờ lý do có dịch thì tôi thấy là nó không ổn, bởi nếu là có dịch thật, ở trong có dịch thì tại sao lại để dân ở trong đi ra ngoài này gặp mọi người rồi đi về, đem dịch ra ngoài xã, ngoài phường, ngoài huyện, ngoài tỉnh? Nếu dân tôi bị dịch thì để cho tôi là giám mục vào thăm dân tôi, nhưng mà họ không dám.

Cuối cùng họ đưa ra lý do là bây giờ quân đội đang tập huấn ở trong đó, đang luyện quân ở trong đó, thì tôi cũng thông cảm thôi, nhưng mà

không thuyết phục được tôi. Tôi có nói với mấy cán bộ như thế này: Tôi có cảm tưởng là chính quyền địa phương này mê tín dị đoan, ắt là phải coi thầy bói nào đó mới hành động như vậy. Bởi vì tôi thấy kinh nghiệm là cứ vào dịp lễ trọng của Công Giáo thì học trò phải đi học. Tôi biết trường cấp 3 Nguyễn Du ở Đăk Hà mà hôm qua các bậc cha mẹ nói với tôi là có ông thầy tên là ông thầy Năm tổng phụ trách trường cấp ba đó có nói với học sinh rằng “em nào Công Giáo đi lễ Phục Sinh là sẽ bị đuổi”. Thế nhưng các em nó nói đuổi thì đuổi, Công Giáo là đi lễ.

Còn hôm nay là ngày lành tháng tốt nên nó đi huấn luyện quân như vậy. Rồi nó đặt ra vấn đề kiểm dịch mà không thuyết phục được ai cả. Thôi thì tôi để cho không khí nó nhẹ nhàng tôi nói tôi hết nhiệm vụ của tôi rồi. Giáo dân chờ mong tôi, họ có quyền và tôi có bổn phận, nhưng tôi bị cản trở thì tôi là người dân tôi chấp hành, tôi về, sau này tôi sẽ trao đổi với chính quyền và tôi hy vọng rằng chúng tôi sẽ nói chuyện được với nhau. Chúng tôi với chính quyền sẽ đối thoại được với nhau bởi vì qua cái vụ này, như tôi nói trong thư là chúng tôi sẽ tăng cường sự quan hệ hơn.

Vì sao?

Mặc Lâm : *Thưa Giám mục, chúng tôi cũng biết là Tòa Giám mục Kontum gửi một bức thư ngõ cho ba ông lãnh đạo cao cấp nhất chính phủ là Chủ tịch nước Trương Tấn Sang, chủ tịch Quốc hội Nguyễn Sinh Hùng và Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng thì đức Giám mục có nghĩ rằng bức thư sẽ được xem xét và giải quyết thoả đáng hay*

không?

Giám Mục Micae Hoàng Đức

Oanh: Tôi không chờ mong như vậy. Tôi cũng không chờ mong được chính quyền cấp cao can thiệp, hay hỗ trợ hay là ban điểm gì cả bởi vì tôi nghĩ quý vị cấp cao có nhiều việc phải làm lớn hơn, còn chuyện này giữa chúng tôi nó nhỏ thôi.

Chúng tôi chỉ báo lên như vậy để cho nó đầy đủ là chúng tôi đã nói với hết mọi người, còn chuyện được hay không là do địa phương. Tôi quan niệm là ngay các vị ở tỉnh hết tình giúp đỡ chúng tôi. Những vị lãnh đạo cấp cao, cấp tỉnh rất là dễ thương. Trung ương thì tôi ít gặp rồi, nhưng mà tôi biết là cấp tỉnh có những vị rất muốn giúp đỡ chúng tôi nhưng mà hình như nó có cái luật pháp, thể chế làm sao đó thì cấp huyện họ lớn nên cấp tỉnh không dám tự quyết đâu. Tôi nghĩ rằng với tư cách này chúng tôi gặp gỡ, đối thoại, trao đổi thì trong tương lai nó sẽ tốt đẹp hơn. Và cái kinh nghiệm này chúng tôi đã gặp ở nhiều nơi rồi sẽ được tốt đẹp hơn a.

Mặc Lâm : *Một lần nữa xin cảm ơn Giám mục Micae Hoàng Đức Oanh đã cho phép chúng tôi thực hiện cuộc phỏng vấn này.*



Giám Mục Micae Hoàng Đức

Oanh : Cảm ơn tất cả mọi người.

Mặc Lâm, biên tập viên RFA

2012-04-10

Nguồn: RFA ■

Thông Báo của Tòa Tổng Giám Mục Hà Nội về việc LM Giuse Nguyễn Văn Bình bị hành hung



Như Nữ Vương Công Lý đã đưa tin, từ khoảng 3 giờ sáng ngày 14/4/2012, khoảng 200 công an và một số côn đồ đã kéo đến đập phá nhà ở của các cháu mồ côi tại Giáo xứ Gò Cáo, đánh đập giáo dân trọng thương cướp tài sản, điện thoại. Khi linh mục Giuse Nguyễn Văn Bình đi dăng lễ về nghe tin và đến bọn chúng đã xúm lại đánh đến khi ngất xỉu phải đi cấp cứu.

Các cháu mồ côi được nuôi nấng ở đây đã bị đánh đập và toàn bộ sách vở của các cháu bị phá hoại, vứt thành đồng ra giữa trời, các cháu bơ vơ khi linh mục phải đi cấp cứu.

Tổng Giáo phận Hà Nội đã ra thông báo về sự việc này, trong đó, cho biết: “Đức Tổng Giám Mục Phêrô đã gửi một văn thư đề nghị Công an huyện Chương Mỹ mau chóng điều tra và làm sáng tỏ vụ việc này để những hành động đánh người dã man sẽ không còn xảy ra với bất kỳ người dân nào, phẩm giá con người luôn được tôn trọng.”

Chúng tôi trân trọng gửi tới quý bạn đọc nội dung thông báo này, hiệp thông cầu nguyện cho và với giáo phận Hà Nội trong hoàn cảnh hiện nay.



TÒA TỔNG GIÁM MỤC HÀ NỘI
40 Phố Nhà Chung – Hà Nội
Ngày 15 tháng 4 năm 2012
THÔNG BÁO
V/v: Cha Giuse Nguyễn Văn Bình
bị hành hung

Văn Phòng Tòa TGM Hà Nội xin thông báo về vụ việc cha Giuse Nguyễn Văn Bình bị côn đồ hành hung như sau:

Cha Giuse Nguyễn Văn Bình, chính xứ Yên Kiện, đã mua một mảnh đất 500m² ở ngoài giáo xứ của mình (thuộc giáo xứ Gò Cáo, thôn Xuân Xen, xã Thủy Xuân Tiên, huyện Chương Mỹ, TP Hà Nội) và xây một nhà cấp 4 trên đó với ý định nuôi trẻ mồ côi.

Vào lúc 9g00 sáng ngày 14/4/2012, sau khi nhận được tin ngôi nhà cấp 4 của mình bị dỡ bỏ lúc rạng sáng, cha Bình đã đến hiện trường. Tại đây, bắt gặp cha Bình đã bị một nhóm côn đồ hành hung đánh đấm và ngất xỉu (trích bản tường trình của Cha Bình). Hiện nay cha

Bình bị rách màng nhĩ, động máu bên trong tai, sưng mắt, đau nhức ở đầu và vùng bụng, sức khỏe suy yếu.

Cha Bình đã được Tòa Tổng Giám Mục Hà Nội và Hội đồng Giáo xứ Yên Kiện và Tân Hội đưa đi cấp cứu và khám tại các bệnh viện chuyên khoa ở Hà Nội. Hiện nay cha Bình đang được chăm sóc tại Tòa TGM Hà Nội. Tình trạng sức khỏe của cha đã khá hơn.

Những hành vi đánh người dã man vô cơ của nhóm côn đồ trên là hành vi phạm pháp, xúc phạm thô bạo đến phẩm giá con người và không thể được chấp nhận. Hành động bất nhân này khiến cho linh mục và giáo dân rất bức xúc, gây hoang mang bất ổn định trong các cộng đoàn giáo dân tại Chương Mỹ.

Đức Tổng Giám Mục Phêrô đã gửi một văn thư đề nghị Công an huyện Chương Mỹ mau chóng điều tra và làm sáng tỏ vụ việc này để những hành động đánh người dã man sẽ không còn xảy ra với bất kỳ người dân nào, phẩm giá con người luôn được tôn trọng.

Trân trọng,
Lm. Alphongsô Phạm Hùng
Chương ần
Nguồn: tgphn ■

**Tích cực tham dự chiến dịch mỗi Độc Giả
giới thiệu thêm Độc Giả mới.**

NHẬN ĐỊNH VỀ MỘT SỐ Tình Hình Hiện Nay

LTS: Bài Nhận Định dưới đây, theo báo MỤC VỤ tại Thụy Sĩ số 305 tháng 4-2012, được biết là từ Hội Đồng Giám Mục VN (Ủy Ban Công Lý và Hòa Bình). Chúng tôi xin đăng lại với tất cả dè dặt, bởi nếu đúng là nhận xét chung đến từ Hội Đồng Giám Mục Việt Nam thì quả đây là một tia sáng rất đáng vui mừng và quan tâm. Chúng ta cùng cầu nguyện cho quê hương đất nước được hồi sinh và Ánh Sáng Chúa Kitô Phục Sinh được tỏa sáng trên toàn cõi Việt Nam.

Chủ trương đổi mới đã giúp Việt Nam hòa nhập vào dòng chảy chung của nhân loại và đưa đất nước từ một nền kinh tế bị phá sản đến một trong những nước có tăng trưởng kinh tế cao nhất châu Á. Tiến trình hội nhập được cụ thể hóa qua việc trở nên thành viên của khối ASEAN, tham gia APEC, gia nhập WTO. Việt Nam cũng đã thiết lập quan hệ ngoại giao với nhiều quốc gia, tham gia vào nhiều tổ chức quốc tế và thu hút đầu tư của nhiều tập đoàn nước ngoài. Xã hội ngày càng trở nên năng động, sáng tạo và giàu có hơn. Nhưng tình hình gần đây cho thấy nền kinh tế Việt Nam đang mất định hướng bởi vì đổi mới kinh tế không song hành đổi mới chính trị, cũng như tăng trưởng kinh tế không nối kết với phát triển xã hội và con người toàn diện. Chính vì vậy, chưa có X tính bền vững và nhân bản.

Thư chung hậu Đại hội Dân Chúa năm 2010 mời gọi tất cả các thành viên của Giáo hội Công giáo tại Việt Nam cố gắng nhận diện và phân định “hiện trạng xã hội Việt Nam dưới ánh sáng đức tin”. Chính trong viễn tượng đó, Ủy ban Công lý

và Hòa bình thuộc Hội đồng Giám mục Việt Nam muốn bày tỏ một vài thao thức, suy nghĩ và nhận định về tình hình Đất nước, vừa với tư cách công dân, vừa với tư cách Kitô hữu.

1. Nền kinh tế Việt Nam

Sau mấy thập niên đạt được tăng trưởng kinh tế cao và được ra khỏi nhóm các nước có thu nhập thấp nhất, tình trạng mấy năm gần đây cho thấy nền kinh tế Việt Nam đang bộc lộ những nguy cơ nghiêm trọng, tác động trực tiếp đến cuộc sống của người dân và tương lai của đất nước. Biểu hiện rõ rệt nhất là quản lý kinh tế yếu kém, hệ thống ngân hàng bị rối loạn, các tập đoàn Nhà nước bị thua lỗ, lạm phát tăng cao, lòng tin của người dân vào đồng nội tệ bị xói mòn, chênh lệch giàu nghèo nới rộng, chất lượng cuộc sống của đại đa số dân chúng giảm sút, nhiều người rơi trở lại tình trạng nghèo trước đây.

Định hướng lấy kinh tế quốc doanh làm chủ đạo đã tạo ra sự lạm quyền và làm méo mó sự phát triển của nền kinh tế thị trường. Doanh nghiệp nhà nước đóng góp ít vào tăng trưởng kinh tế nhưng lại nhận

nhiều đặc quyền đặc lợi, gây bất công và kìm hãm sự phát triển của khối doanh nghiệp tư nhân. Nợ nước ngoài và thâm thủng mậu dịch đã và đang gia tăng, khiến nền kinh tế bị suy yếu và lệ thuộc. Lạm phát gia tăng cũng làm tăng đói nghèo, gây khó khăn hơn cho cuộc sống của người dân và cả các doanh nghiệp. Đỉnh công tiếp tục tăng cao chứng tỏ quyền lợi của công nhân chưa được bảo vệ thỏa đáng. Một số chủ trương không hợp lòng dân mà vẫn được nhà nước tiến hành như vụ khai thác bauxite Tây Nguyên hoặc dự án xây nhà máy điện hạt nhân ở tỉnh Ninh Thuận, v.v... Luật đất đai, vừa đi ngược với kinh tế thị trường, vừa không tôn trọng tuyên ngôn quốc tế về nhân quyền và vừa là nguyên nhân khoảng 80% các vụ khiếu kiện trong nước, thế mà vẫn tiếp tục hiện hữu.

2- Môi trường xã hội.

Xã hội Việt Nam đang bộc lộ nhiều hiện tượng rất đáng quan ngại, mà nổi bật nhất vẫn là hai tật xấu được Hội đồng Giám mục Việt Nam cảnh báo từ năm 2008, đó là gian dối và bạo lực. Chúng không những phô bày nơi đường phố, trên thương trường và các phương tiện thông tin đại chúng, mà còn xâm nhập vào công sở và học đường.

Bên cạnh những tệ nạn xã hội là những khuynh hướng sống hưởng thụ, chụp giựt, coi trọng đồng tiền, vô cảm trước nỗi đau của người khác hoặc sự gian dối của xã hội... Những điều này chứng tỏ tình trạng thiếu vắng các giá trị đạo đức nền tảng làm chuẩn mực cho đời sống xã hội, nên có người đã cảnh báo về một xã hội lệch chuẩn hay phi chuẩn.

Tham nhũng được nhìn nhận là đại họa của quốc gia, ngày càng tinh vi và nghiêm trọng nhưng cho đến

(Xem tiếp trang 115)

Làm Bàn Chuyện TRÊN TRỜI DƯỚI ĐẤT

■ Trần Phong Vũ

Ngôn ngữ Mùa Chay

Đối với các tín hữu Công giáo, mùa chay là mùa xám hối và cũng là mùa của bác ái, thứ tha. Trong bài giảng ở nhà dòng Chúa Cứu Thế Sài Gòn, linh mục Pascal Nguyễn Ngọc Tinh đã chọn chủ đề cho thời điểm Mùa Chay 2012 là “*Công Lý & Hòa Bình cho Việt Nam*”.

Nhắc tới bài Tin Mừng trong ngày Lễ Tro khởi đầu Mùa Chay năm nay, cha dẫn lại lời Ngôn sứ I-sai-a diễn giải thế nào là ăn chay:

“... Cách ăn chay mà Ta ưa thích chẳng phải là thế này sao:

*** mở xiềng xích bạo tàn, * tháo gông cùm trói buộc, * trả tự do cho người bị áp bức, * đập tan mọi gông cùm?**

Chẳng phải là:

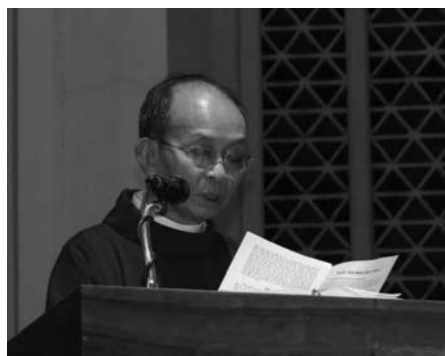
*** chia cơm cho người đói, * rước vào nhà những người nghèo không nơi trú ngụ;**

*** thấy ai mình trần thì cho áo che thân,**

*** không ngoảnh mặt làm ngơ trước người anh em cốt nhục?”** (Is 58,5b-7)

Từ lời Ngôn sứ I-sai-a, vị linh mục già dòng Thánh Phanxicô Hèn Mọn nhấn mạnh:

“*Thế thì không có gì hợp lý hơn khi khởi đầu Mùa Chay mà chúng ta cầu nguyện cho Công Lý & Hoà*



LM Pascal Nguyễn Ngọc Tinh

Bình, vì sứ mạng người Ki-tô hữu chúng ta không là gì khác hơn là cộng tác vào công trình cứu độ của Chúa Giê-su.”

Bởi vì chính Chúa Giêsu sau 40 ngày chay tịnh trên rừng khởi đầu cuộc sống công khai, Ngài vào hội đường mở sách Tiên Tri I-sai-a để tự mình định sứ vụ của Ngài khi tuyên bố:

“*Thần Khí Đức Chúa ngự trên tôi, vì Chúa đã xức dầu tấn phong tôi, để tôi loan báo Tin Mừng cho kẻ nghèo hèn. Người đã sai tôi đi công bố cho kẻ bị giam cầm biết họ được tha, cho người mù biết họ được sáng mắt, trả lại tự do cho người bị áp bức, công bố một năm hồng ân của Đức Chúa*” (Lc 4,18-19).

Sau đó, cha nói đến những người hiện đang bị giam cầm, tù tội, những

người chấp nhận bao thiệt thòi, bao phiền toái cho bản thân và gia đình, chấp nhận hy sinh sự nghiệp, hy sinh hạnh phúc cá nhân, chấp nhận tù đày, thậm chí chấp nhận cả cái chết. Nhà giảng thuyết đặt câu hỏi: “*để làm gì?*” rồi tự trả lời: “*Thưa để nói lên, để gào thét lên khát vọng thấy nhân quyền được tôn trọng, người dân sống tự do, đất nước có dân chủ, quốc gia được độc lập, lãnh thổ cũng như lãnh hải được bảo toàn.*”

Đó là những con người, những nạn nhân cụ thể, có thật trên đất nước chúng ta hôm nay, những người từng bị tổng giam, bị bạo hành, được tha rồi bị bắt trở lại như các ông Nguyễn Hữu Cầu, Nguyễn Bắc Truyền, linh mục Nguyễn Văn Lý; Có những người ở độ tuổi trung niên như ông Vi Đức Hồi, tiến sĩ Cù Huy Hà Vũ, anh Điều Cày, hay chị Bụi Thị Minh Hằng; Ngoài ra, còn có một số khá đông bạn trẻ thay vì hưởng thụ hay chấp nhận sống an phận thủ thường đã dẫn thân tranh đấu cho chính nghĩa. Chẳng hạn các bạn Nguyễn Tiến Trung, Phạm Thanh Nghiên, Đỗ Thị Minh Hạnh, Paulus Lê Sơn, Huỳnh Thực Vy, hay 17 bạn sinh viên gốc Vinh bị bắt từ nhiều tháng nay mà chưa ai rõ vì tội danh gì.

Vào ngày Thứ Tư Tuần Thánh (04-4-2012), sau khi nhận được Văn Thư số 269/UBND-NC của huyện Đăk Hà từ chối không cho tổ chức lễ Phục Sinh tại Turia Yốp, xã Đăk Hring, huyện Đăk Hà, tỉnh Kontum, nơi linh mục Nguyễn Quang Hoa đã bị đánh trọng thương sau khi đi dâng lễ an táng cho một bà già dân tộc hôm 23.02.2012, Đức Cha Micae Hoàng Đức Oanh, Giám mục Kontum đã gửi một thư ngỏ cho ba nhà lãnh đạo CSVN là các ông Trương Tấn Sang, Chủ tịch nước, Nguyễn Sinh Hùng, Chủ tịch Quốc Hội và Nguyễn Tấn Dũng, Thủ tướng chính phủ.

Thư ngỏ viết:

“Chúng tôi xin mạn phép chính quyền tỉnh Kontum đạo đạt lên Quý Vị lãnh đạo cao nhất Nước qua lá thư ngỏ này ước nguyện của mấy ngàn người có đạo tại một vùng đã không được hưởng quyền tự do tôn giáo mấy chục năm qua (1972-2012)!”

ĐC Oanh viết tiếp:

“**Tự do tôn giáo không phải là một ân ban, mà là một quyền căn bản thánh thiêng!** Chúng tôi đã theo đuổi con đường gặp gỡ, trao đổi đối thoại. Từ Thôn, lên Xã, lên Huyện, lên Tỉnh. Rồi lại từ Tỉnh, xuống Huyện, xuống Xã! Và nay xin lên tận Trung Ương cho trọn tình vẹn nghĩa.”

Trong khi Linh mục Pascal Nguyễn Ngọc Tỉnh và Đức Cha Micae Hoàng Đức Oanh có những ngôn ngữ và cung cách hành sử quyết liệt, dứt khoát nhưng không thiếu tâm tình yêu thương, an hòa và khiêm tốn trong Mùa Chay như vừa trình bày thì trên mạng WHD của HĐGMVN xuất hiện bài viết của Đức Cha Phêrô Nguyễn Văn Khâm, GM phụ tá TGP mang tên “Bác” với thời điểm được ghi là “Lễ Lá 2012”. Bài viết (cũng có thể hiểu là bài giảng) của GM Khâm nhắc lại một Phong trào chính trị từ thuở xa xưa có tên gọi “Nhiệt Thành” để từ đây hướng mũi dùi chỉ trích những hành vi mà ông gán cho là “bạo lực”, -không phải bạo lực ngoài đời (và càng không phải thứ bạo lực mà nhà nước CSVN đang tận dụng mọi phương thế bí ối nhất để trút lên đầu những người dân thấp cổ bé miệng...trên quê hương ta hôm nay)-, mà theo tác giả, nó hiện diện ngay trong tập thể những người tin nơi Đấng Cứu Thế!

GM Khâm viết:

“**Sự nhiệt thành ấy cũng chất vấn cách nhìn và cách sống của**

người môn đệ Chúa Giêsu ở mọi thời đại và trong mọi hoàn cảnh. Có những lúc người môn đệ Chúa cũng bị cám dỗ sử dụng bạo lực để gọi là phục vụ Nước Chúa. Nếu chưa phải là những hành động bạo lực thì cũng là những lời nói và ứng xử bạo lực. Dù là hành động hay lời nói thì gốc rễ vẫn là sự căm thù chất chứa trong tâm hồn, đôi khi được ẩn giấu dưới lớp áo nhiệt thành, và sự căm thù ấy đã dẫn đến biết bao hậu quả tai hại cho chính Hội Thánh của Chúa.”



ĐGM Micae Hoàng Đức Oanh

Để sửa soạn bệ phóng cho những ngôn từ ràng buộc nhắm vào các đối tượng muốn ám chỉ trên đây, trong một đoạn trước đó, GM Khâm dẫn giải chi tiết về Phong trào có tên là “Nhiệt thành” như sau:

“*Vào thời đó, (thời được khơi nguồn từ ông Mattathias, cha của anh em nhà Macabê) vua Antiôkô cưỡng bức người Do Thái phải chối đạo và tế thân trên bàn thờ, nhưng ông Mattathias tuyên bố: “Chúng tôi sẽ không tuân theo lệnh vua mà bỏ việc thờ phượng của chúng tôi để xiêu bên phải, vẹo bên trái” (1 Mac 2,22). Và khi có một người Do Thái*

tiến ra tế thân trên bàn thờ theo chỉ dụ của nhà vua, thì sách Macabê kể lại: “Ông Mattathias bừng lửa nhiệt thành... ông nhào tới hạ sát hẳn ngay tại bàn thờ. Ông cũng giết luôn viên chức của vua có nhiệm vụ cưỡng bức người Do Thái tế thân, rồi ông phá đổ bàn thờ”. Sau đó sách Macabê kết luận: “Ông bừng lửa nhiệt thành đối với Lề Luật giống như ông Pinêát trong vụ Dimri, con của Xalu” (2,23-26). Kể từ lúc đó, từ ngữ “nhiệt thành-zelos” trở thành khẩu hiệu diễn tả quyết tâm dùng sức mạnh và bạo lực để bảo vệ đức tin, bảo vệ Lề Luật.”

Cách sử dụng ngôn từ và cách sắp xếp văn mạch trong hai đoạn kể trên của GM Nguyễn Văn Khâm quả không hổ với những lời tán tụng về tài khéo ăn khéo nói mà giáo dân một thời đã gán cho ông qua những bài giảng vào những năm cuối thập niên 80, thời gian còn là linh mục và được đệ nhất trong “Tứ Nhân Bang” là Lm Huỳnh Công Minh đỡ đầu về làm phó xứ nhà thờ Chính Tòa Sài Gòn, một khúc ngoặt hết sức quan trọng để ông bước lên “ngai GM” ngày nay.

Thật ra nội dung trên đây trong một bài viết (hoặc bài giảng) của một GM hoặc LM vào dịp tưởng niệm Chúa Giêsu vào thành Giêrusalem trước ngày chịu nạn không có gì đáng chê trách nếu được đọc (được nghe) vào một thời điểm, một bối cảnh khác với thời điểm và bối cảnh của đất nước và Giáo hội Việt Nam hôm nay.

Giữa một đất nước mà chuyện khủng bố, bạo hành, tù đày, giết chóc là những món hàng độc quyền của mấy ông nhà nước trong khi ngót 90 triệu lê dân VN, trong đó có trên 7 triệu công dân tín hữu Công Giáo chỉ là những nạn nhân hiền lành, yếu đuối luôn là mục tiêu săn đuổi của cường quyền, bạo lực...,

mà một mục tử ở cương vị Thầy-Dạy-Chân-Lý dám post lên trang mạng của HĐGMVN một bài viết ngầm gán cho những nạn nhân này những hành vi, ngôn ngữ mang tính “bạo động” thì quả thật khó có thể tìm được lời nào để khỏi mang tiếng là xúc phạm tới bề trên!

Cái khôn lanh của tác giả là bên cạnh cung cách uốn lưỡi để ngầm bắn ra những “ý ở ngoài lời – ý tại ngôn ngoại”, ông còn khéo léo trích dẫn những lời hay, lẽ thật của người khác –đặc biệt người khác ấy lại là người cầm đầu thế giới Công Giáo, là ĐTC Biển Đức XVI!

Có ai phủ nhận được sự chính xác mang giá trị giáo huấn muôn đời của ĐTC qua đoạn văn mà GM Khâm đưa vào bài viết để củng cố cho những luận điểm với hậu ý riêng của ông:

“Chúng ta đã biết quá rõ những hậu quả tàn ác của thứ bạo lực với động cơ tôn giáo. Bạo lực không xây dựng vương quốc Thiên Chúa, vương quốc của nhân tính. Ngược lại, bạo lực là khí cụ ưa thích của tên phản-Kitô, cho dù nó núp bóng tôn giáo. Nó không phục vụ nhân loại mà phục vụ sự phi nhân” (Benedict XVI, Jesus of Nazareth, tome II, 15).

Mấu chốt của vấn đề quy kết đúng-sai, hay-dở, thiện ý hay ác ý, như đã đề cập, hoàn toàn tùy thuộc vào thời gian và bối cảnh.

Người viết tự hỏi: không biết khi đọc được những phản biện của giáo sĩ, giáo dân trên báo chí cũng như trên các trang nhà gần đây, trong đó nhiều người đã không ngần ngại gán cho nội dung bài viết (hay bài giảng) của ĐC Khâm là nói thay cho đảng và nhà nước CSVN để mong làm bật đi những tiếng nói Ngôn Sứ đang cất lên trong GHCGVN hiện nay, không hiểu tác giả sẽ trả lời ra sao hay là cũng sẽ bắt chước những lãnh

tụ hàng đầu của chế độ CSVN “coi như không có” đối với hàng trăm, hàng ngàn văn thư khiếu kiện của Dân Oan, của các tu sĩ DCCT, cách riêng của Đức GM Kontum Hoàng Đức Oanh trong Thư Ngỏ gửi các ông Trương Tấn Sang, Nguyễn Sinh Hùng và Nguyễn Tấn Dũng hôm 04-4-2012?

Kiểm điểm lại trong suốt mấy năm ĐC Khâm mang mũ gậy GM (đây cũng là thời gian biết bao biến động đã xảy ra cho Giáo Hội, -từ



DGM Phêrô Nguyễn Văn Khâm

những buổi cầu nguyện, hát Kinh Hòa Bình ở Tòa KS cũ, ở nhà thờ Thái Hà, ở tam Tòa thuộc giáo phận Vinh tới vụ Thánh Giá bị xúc phạm nghiêm trọng ở Đồng Chiêm, giáo dân, LM bị khủng bố bách hại, tổng giam khắp nơi với những tiếng nói Ngôn Sứ cất lên từ các LM Dòng CCT, Dòng Đa Minh, Dòng Phanxicô trong đó có những tiếng nói của nguyên TGM Ngô Quang Kiệt (Hà Nội), của Đức Cha Cao Đình Thuyên (Vinh), ĐC Nguyễn Văn Tân (Vĩnh Long), ĐC Hoàng Đức Oanh (Kontum)... thế mà người viết những giòng này chưa hề thấy một ngôn ngữ, một hành động nào “coi được” nơi ông, ngoài những bài viết, những bài giảng chứa đầy hậu ý. Một

là gián tiếp hoặc trực tiếp chỉ trích những giáo dân, giáo sĩ đã công khai lên tiếng trước những hành vi bất công, thô bạo của nhà cầm quyền, bênh vực những nạn nhân. Hai là ca ngợi chế độ hoặc nói thay cho bạo quyền, từng được minh nhiên post lên trang nhà của HĐGMVN hoặc của TGM Sài Gòn mà các bài “Cánh Chung Luận” và bài “Nhiệt Thành Của thập Giá” là những bài vừa thời sự vừa điển hình!

Thêm một câu hỏi đặt ra cho vị GM phụ tá TGP mang tên “Bác”: Không hiểu khi nghe lời mở đầu lược tóm hiện trạng đau thương của GHCGVN trong bản tường trình của Thanh Phong, Phóng viên đài RFI nghe được ở Việt Nam tối Thứ Ba 17-4-2012, ĐC có cảm thấy nhột nhạt khi nhớ lại tư cách Ngôn sứ của mình?

“Tiếp theo sau cha Nguyễn Quang Hoa ở Kon Tum bị truy đánh trọng thương vào tháng 2, đến lượt cha Nguyễn Văn Bình ở Hà Nội bị đánh đến gãy xiêu vào thứ bảy 14/04/2012. Và như thế, hiển nhiên là tại Việt Nam hiện nay, linh mục Công giáo tiếp tục là nạn nhân của các vụ hành hung man rợ.”

Tài uốn lưỡi của các “Quan” CS

Sau vụ anh em nhà họ Đoàn ở Tiên Lãng dùng súng tự chế trực diện bắn đạn hoa cải vào lực lượng phối hợp giữa CA/CS và bộ đội nhà nước, ông TT Nguyễn Tấn Dũng đã phải xuống tận tỉnh Hải Phòng để trấn an sự bất bình của công luận. Ông đã công khai nhìn nhận những sai lầm nghiêm trọng của các viên chức đảng và nhà nước ở địa phương trong việc phá hủy căn nhà của anh Vươn, và chỉ thị phải có những biện pháp kỷ luật nghiêm khắc đối với các cấp thừa hành ở huyện Tiên Lãng.

(Xem tiếp trang 79)

DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN

Viết Từ CANADA

Mặc Giao



DU LỊCH TRUNG QUỐC VÀ NHỮNG CẢM NGHĨ

Tôi viết những giòng này tại thành phố Thẩm Quyển, miền Nam Trung Hoa, sau khi đã đi thăm Hồng Kông, Bắc Kinh, Thượng Hải, Hàng Châu, Tô Châu và Quế Lâm (Guilin).

Con rể út của chúng tôi được phái đi làm việc cho hãng dầu Husky Canada ở Thẩm Quyển (Shenzhen) trong vòng một năm và vợ con cũng đi theo. Vì thế chúng tôi đi thăm con cháu và tiện thể làm một vòng du lịch Trung Hoa từ 21 tháng 3 đến 23-4-2012.

Chúng tôi bay từ Vancouver đến Hồng Kông và ở chơi tại thành phố cảng này vài ngày. Lần cuối tôi thăm Hồng Kông cách đây 40 năm. Thành phố có thay đổi nhưng không nhiều. Vẫn người đông như kiến, bây giờ có vẻ đông hơn. Vẫn những tiệm ăn đầy thực khách ăn uống nói cười ồn ào. Các món ăn vẫn ngon, đặc biệt món ngỗng quay (súu ngô) sau 40 năm tôi mới được thưởng thức lại. Vẫn những cao ốc treo đầy sào và dây phơi quần áo ngoài mặt tiền. Cái khác của Hồng Kông là có nhiều nhà cao tầng hơn. Khách sạn chúng tôi cư ngụ cao trên 70 tầng. Chúng tôi ở tầng 53, cách mặt đất trên 200 thước tây, nhìn xuống thấy eo biển, tàu bè, xe cộ nhỏ li ti như đồ chơi. Một điều khác nữa là dân Hồng Kông bây giờ có vẻ giàu hơn, ăn mặc đẹp đẽ hơn.

Nhiều tiệm quần áo, mỹ phẩm, vật dụng sang trọng đắt tiền của các công ty nổi tiếng quốc tế, Gucci, Vuiton, Calvin Klein, Chanel, Christian Dior... được mở tại nhiều khu phố và thương xá. Ngoài ra, tôi cũng bắt gặp chứng kiến ít nhất 5 địa điểm công khai và liên tục chống cộng sản Trung Quốc suốt ngày, cả ở khu chợ trời bên Cửu Long lẫn những khu phố sang trọng trên đảo Hồng Kông. Tại những địa điểm này, người ta treo những biểu ngữ viết đầy đại tự, đặt những bàn dài bày đầy tài liệu, sách báo, một người cầm loa điện oang oang lên án Trung Quốc bằng tiếng Anh và tiếng Hoa về đủ thứ tội, từ tàn sát sinh viên tại Thiên An Môn, đàn áp tôn giáo, hành hạ Pháp Luân Công, đến tội mua bán các bộ phận con người. Có nơi còn cho một người đàn ông ở trần nằm trên bàn, thân thể được khoanh vẽ những bộ phận được mua bán như tim, phổi, gan, thận... Ai nói cứ nói, ai nghe cứ nghe, ai đi cứ đi, Tôi tự hỏi khi hết thời hạn 50 năm hưởng quy chế riêng (còn trên 30 năm nữa), liệu Hồng Kông sẽ còn được tự do như thế này nữa không?

Thẩm Quyển, nơi các cháu ở, cách Hồng Kông một giờ xe hơi hay 45 phút đi phà qua biển. Thành phố này được chính phủ cộng sản Trung Hoa xây dựng từ 1979 để làm khởi

điểm cho việc mở cửa đón tư bản quốc tế đến đầu tư và tiếp thu các ngành công nghệ tiên tiến. Vì vậy, rất nhiều công ty quốc tế có trụ sở ở đây, nhiều chuyên viên, kỹ thuật gia được đưa từ Mỹ, Canada và châu Âu đến làm việc. Họ được hưởng nhiều quyền lợi và được chiều chuộng để đền bù nỗi buồn xa xứ. Vợ con được ở trong những biệt thự hay apartments có người lau dọn, có cả điểm tâm miễn phí y hệt khách sạn 5 sao. Con cái được học trường quốc tế, các thầy cô được gửi từ Úc, Mỹ, Pháp tới. Những “expats” (expatriates: những người đi xa xứ) không được lái xe nhưng được cấp 2,000 Đô la một tháng để đi taxi cho an toàn. Vì vậy có một số “expats” không muốn về, trong khi đa số chỉ muốn làm một vài năm rồi qui cố hương, sợ các con mất liên hệ với đại gia đình và với bạn bè, chưa kể đời sống không thoải mái ở lục địa Trung Hoa như tôi sẽ trình bày sau.

Chúng tôi đi Bắc Kinh thăm khu lăng mộ các vua triều Minh và Vạn Lý Trường Thành (cách Bắc Kinh 80 cây số), bức tường thành dài 7,000 cây số được xây dọc dãy núi ngăn Trung Hoa và Mông Cổ, khởi công từ thời Tần Thủy Hoàng, trước Công Nguyên. Đây là một công trình đòi hỏi sức chịu đựng của con người, đã làm tan xương nát thịt hàng trăm ngàn lao nô là những dân lành vô tội. Điểm trung tâm của Bắc Kinh là quảng trường Thiên An Môn, mỗi bề dài một cây số, nơi đây có viện bảo tàng và lăng Mao Trạch Đông, có Đại Sảnh Nhân Dân nơi họp Quốc Hội và đại hội đảng Cộng Sản, đặc biệt là nơi hàng vạn sinh viên đã chiếm cứ nhiều ngày vào cuối thập niên 80 của thế kỷ trước để bày tỏ ước vọng tự do, và hàng trăm, có thể hàng ngàn người trong số họ đã bị xe tăng và súng đạn của Quân Đội “Nhân Dân” (!) tàn sát. Bước chân trên khu đất này, lòng

tôi không khỏi ngậm ngùi, nghĩ tới những người trẻ đã chết vì dám đứng lên đòi hỏi Tự Do.

Liên mặt Bắc của quảng trường Thiên An Môn là cổng chính vào Tử Cấm Thành, hoàng cung của các vua triều Minh và triều Thanh. Tầng cao của cổng thành là nơi các đại đế thời cộng sản đứng duyệt hàng vạn, hàng triệu quân sĩ, vệ binh đỏ và dân đen vừa diễn hành trên quảng trường vừa khản cổ hoan hô các đại lãnh tụ của giai cấp công nông. Cung vua rộng lớn nhưng đơn điệu, nhìn dễ chán. Tòa nhà nào cũng có kiến trúc giống nhau với mái cong lợp ngói âm dương, với đường đi hướng Nam Bắc theo phong thủy, với hai tòa nhà phụ tả hữu theo ying yang. Bên trong thì lạnh lẽo, ngoài ngai vàng hay long sàng cũ kỹ, chỉ có một vài tủ gỗ keng càng, chạm khắc rối mắt. Phòng ở của 3,000 cung tần phi nữ thì giống như những “cachot” nhà tù. Cứ 3 tầng được nhốt chung trong một phòng nhỏ, mái thấp, mùa hè phải là lò hấp, mùa đông chắc không khác tủ lạnh. Các lâu đài của vua chúa quan quyền phương Tây mỹ thuật hơn, sang trọng và âm áp hơn nhiều. Dù sao cũng nên thăm Tử Cấm Thành một lần cho biết và để được dẫm lên bước chân của những vua quan nhà Minh và nhà Thanh đã từng xua quân xâm lăng Việt Nam và bị Lê Lợi và Quang Trung đánh đuổi không còn manh giáp.

Phải công nhận Bắc Kinh xứng đáng là thành phố thủ đô của một nước lớn với những quảng trường và đại lộ rộng lớn, với những công thự bề thế, những tòa nhà tân có cổ có, nhất là không có nạn treo sào phơi quần áo trên cửa cao ốc như ở Hồng Kông, Thượng Hải và các thành phố phía Nam.

Thượng Hải (Shanghai) là trung tâm thương mại và kinh tế của Trung Quốc. Chỉ cần nhìn bề ngoài của thành phố, người ta đã nhận thấy

điều này. Khi đi trên đường tán bộ rộng mênh mông được xây dọc bờ sông Hoàng Phố (Huangpu), du khách nhìn về phía tay mặt bên kia đại lộ là thấy ngay những tòa nhà đồ sộ, cổ kính, kiến trúc theo kiểu thời thuộc địa (colonial) vào các thập niên 20, 30 của thế kỷ 20, hình ảnh tiêu biểu của một Thượng Hải thời nhượng địa (concession) ngoại quốc, với những kiêu nữ Tây phương trung diện kiểu “belle époque” và những người đẹp Thượng Hải khoe đường cong nét uốn trong những bộ sườn sấm bó sát người, yêu điệu quyến rũ những tài phiệt “playboy”. Đó cũng là thời có những công viên trong các nhượng địa treo bảng “Cấm chó và người Tàu”. Những tòa nhà này trước và bây giờ đều được dùng làm trụ sở các ngân hàng, các thị trường chứng khoán, các công ty lo dịch vụ tài chính. Nhìn qua sông bên tay trái là tháp truyền hình cao chót vót và một rừng nhà chọc trời bọc kiếng, rất mới, rất hiện đại, hơn hẳn nhiều thành phố nổi tiếng ở Bắc Mỹ. Đường phố Thượng Hải đầy đặc xe hơi đủ hiệu, hầu như lúc nào cũng kẹt xe. Thế nhưng Thượng Hải cũng tiêu biểu cho sự tương phản của xã hội Trung Quốc. Bên cạnh những xe Mercedes và BMW bóng loáng là từng đoàn xe đạp, xe gắn máy và cả xe lôi đạp kéo theo thùng chở hàng đã bong sơn, han rỉ. Kế bên một building mới cất là một chung cư cũ kỹ, quần áo phơi đầy trên ban công và cửa sổ. Tôi đã đi qua một con đường có dãy nhà sang trọng, phía trước trồng một hàng cây xanh cắt tỉa khéo léo có hàng rào sắt uốn chắn bên ngoài. Nhưng giữa những cây cỏ thụ trồng trên lề đường trước dãy nhà, dân chúng đã thân nhiên giăng những sợi dây và phơi trên đó đủ thứ quần áo, kể cả nịt ngực, quần lót phụ nữ đủ màu bay phất phơ trong gió. Người cảnh sát đứng gần đó vẫn thân nhiên, coi như không nhìn thấy

gì. Trung Quốc là thế. Giàu có, tân tiến như Thượng Hải mà còn vậy.

Từ Thượng Hải, chúng tôi đi thăm Hàng Châu (Hangzhou). Cảnh nổi tiếng nhất của Hàng Châu là Tây Hồ với những ngọn núi thấp xa gần bao quanh, với những chùa, tháp xây trên đỉnh núi, với những tiểu kiều xinh xắn bắc qua giòng nước. Toàn thể giống như một cảnh non bộ ở địa thế thật. Cảnh đặc biệt khác của Tây Hồ là những hàng dương liễu quanh bờ rủ cành xuống mặt nước. Đi bách bộ giữa hai hàng dương liễu trên bờ hồ, tôi nhớ tới hai câu thơ cổ

Hốt kiến mạch đầu dương liễu sắc

Hối giao phu tế mịch phong hầu
(Chợt nhìn dương liễu thay màu
Hối chàng tham án công hầu làm chi)

Sau Hàng Châu, chúng tôi đi thăm Tô Châu (Suzhou), cách Thượng Hải một tiếng rưỡi lái xe. Ngày xưa Tô Châu nổi tiếng vì lụa và những thiếu nữ trồng dâu, nuôi tằm, xe tơ, dệt lụa. Ngày nay lụa đã được sản xuất theo kỹ nghệ, các kiêu nữ Tô Châu đã lem luốc, đầu tắt mặt tối trong các xưởng máy cả rồi. Đi Tô Châu chỉ là để tìm chút hoài cảm nostalgia về một thời xưa cũ mà thôi.

Từ Tô Châu chúng tôi đi thăm làng cổ Zhuzhuang nằm trên những con kênh chạy dọc những ngôi nhà còn giữ nguyên kiến trúc Trung Hoa. Du khách có thể thuê thuyền nhàn du trên những con kênh. Người chèo thuyền đa số là phụ nữ. Nếu bạn muốn được nghe nàng vừa hát vừa không ngưng tay chèo, bạn cứ việc yêu cầu và chỉ cho nàng mỗi bài một Đô la rưỡi. Người Tàu hãnh diện khoe nơi này là Venise châu Á. Tôi chỉ ghi nhận giá trị của nó nơi những căn nhà cổ còn giữ được kiến trúc và phong thái xưa.

Địa điểm cuối cùng chúng tôi thăm viếng ở Trung Quốc là khúc

sông Lí Giang có nhiều ngọn núi nhỏ bao quanh. Thắng cảnh này nằm ở Yangshuo cách thành phố Quế Lâm (Guilin) trên một tiếng xe hơi. Cảnh thiên nhiên ở đây rất đặc biệt, được gọi là Vịnh Hạ Long trên đất liền của Trung Quốc. Cả một vùng rộng lớn có một vòng núi trùng điệp bao quanh. Những ngọn núi nhọn không cao, không to, hình thể khác nhau, chen chúc từng lớp, ẩn hiện trong sương buổi sáng, khi được nhìn từ mặt sông gợn sóng, chúng cho ta cảm tưởng đang ngắm những bức tranh Tàu thủy mực. Chúng tôi đã được đi bè chạy máy đuôi tôm trên khúc sông Lí Giang này trong hai tiếng để ngắm cảnh sông nước với hậu cảnh là những quả núi khi tỏ khi mờ. Thật là một cảnh nên thơ hiếm có đưa con người lại gần thiên nhiên và đưa hồn ngược về với những áng cổ thi ca tụng cảnh sơn thủy hữu tình. Buổi tối, chúng tôi được xem một show trình diễn ngoài trời thật vĩ đại với 600 diễn viên. Chuyện là sinh hoạt của các sắc dân vùng đồi núi, sông nước Lí Giang. Sân khấu là mặt sông. Cảnh là những ngọn núi thật phía sau được chiếu sáng rất nghệ thuật. Hàng chục ngàn khán giả say mê theo dõi chương trình này do đạo diễn nổi tiếng quốc tế Trương Nghệ Mưu thực hiện. Trương Nghệ Mưu cũng là đạo diễn của các phim Joudou, Red Lantern đã đoạt nhiều giải thưởng, nhất là của chương trình khai mạc Thế Vận Hội Bắc Kinh 2008.

Trong những ngày viếng thăm Yangshuo, chúng tôi cư ngụ tại nhà khách “Li River Retreat” được cất trên lưng chùng núi. Đường lên xuống một bên là những bụi tre cao, bên kia là triền dốc với những vườn cam, quýt. Có những cây trĩu trái chín vàng chưa được hái và có những cây đang nở hoa giữa tiết xuân, tỏa hương thơm dịu dịu vào khí núi. Những lúc vừa tản bộ vừa ngắm

cảnh trên con đường nhỏ quanh co này, khách nhàn du thấy lòng lâng lâng thư thái như đã rời cảnh tục.

Thế là tôi đã mời độc giả cùng chúng tôi du lịch Trung Quốc hỏa tốc qua những nơi chúng tôi đã đi. Dĩ nhiên Trung Quốc còn nhiều địa điểm du lịch nổi tiếng khác, nhưng du khách không thể thăm hết một lần, và cũng có những nơi không phải du khách nào cũng thích đến. Riêng tôi, mỗi khi được ngắm cảnh đẹp của xứ người, tôi cũng thích và cũng công nhận là đẹp. Tuy nhiên, lòng tôi không ở đó vì thấy có cái gì xa cách, thiếu tình cảm thân thuộc, không như khi đi giữa một con đường đất vào làng thuở xưa, hai bên có những bụi tre, bụi chuối, ao bèo, có tiếng gà cục tác và mùi rơm rạ nồng ấm. Những lúc đó tôi thật sự hòa mình với cảnh, có cảm tưởng tìm lại được quê hương để rồi sau này đi đến chân trời góc biển nào cũng mang theo quê hương bên mình. Chỉ có “Chôn quê hương đẹp hơn cả”. Suy luận lắm cảm xong, tôi xin trình bày tiếp một số nhận xét và cảm nghĩ về những gì chúng tôi đã thấy và đã trải qua sau một tháng sống tại những nơi tiêu biểu của Trung Quốc. Đây không phải là một nghiên cứu sâu xa với những con số và biểu đồ, nhưng chỉ là một cái nhìn thoáng hơi soi mói và những cảm nghĩ còn tươi.

NHỮNG ƯU ĐIỂM

Ưu điểm đầu tiên là kinh tế Trung Quốc phát triển mạnh. Chỉ cần nhìn bề ngoài người ta đã thấy những dấu hiệu. Những phi trường Thẩm Quyển, Thượng Hải và Terminal 3 của phi trường Bắc Kinh (mới xây dịp Olympics) rất hiện đại, rộng rãi, tiện nghi. Nhiều hãng hàng không mới ra đời dùng toàn máy bay Boeing và Airbus mới tinh, hành khách chuyến nào cũng đầy. Thành phố nào chúng tôi đi qua cũng chật cứng xe hơi ngoài đường, các tòa

nhà cao tầng mọc lên như nấm, đâu đâu cũng có những công trình xây cất đang thực hiện, dù không thiếu những building chưa có người thuê mua và những đại thương xá mới tinh chỉ có lèo tèo vài khách hàng đặt chân trên nền nhà không một hạt bụi.

Ưu điểm thứ hai là khai thác du lịch. Số du khách đến từ nước ngoài, trong đó người gốc Hoa sinh sống ở hải ngoại chiếm đa số, phải tính ít nhất mười mấy triệu người mỗi năm, cộng thêm hàng chục triệu du khách nội địa từ nơi này đi thăm nơi khác. Những địa điểm nổi tiếng như Tử Cấm thành, Vạn Lý Trường Thành, Tây Hồ... đây đặc người, chen vai thích cánh như đi trẩy hội. Kỹ nghệ du lịch nuôi sống rất nhiều người và thâu về không ít lợi nhuận và ngoại tệ cho chính phủ. Vòng viếng thăm nào cũng bắt buộc phải thăm một hoặc hai trong số các xưởng sản xuất trà, cẩm thạch, tơ lụa, hột trai, phòng khám bệnh bốc thuốc... và được du mua các sản phẩm với giá cắt cổ. Du khách cả tin hay những ông bà Tàu từ ngoại quốc về há hốc miệng thán phục, móc hầu bao mua xấp không tiếc tiền, gần đúng như những điều ông Nguyễn Hưng Quốc đã viết. Những cô trình bày sản phẩm có ngoại hình dễ coi và nói tiếng Anh rất khá. Các hướng dẫn viên du lịch, hầu hết đều tốt nghiệp đại học ngành du lịch, nói thông thạo một ngoại ngữ, rất tháo vát, đặc biệt là tận tụy và lương thiện. Đó là cách chinh phục lòng tin yêu của khách hàng để được nhiều tiền thưởng và được giới thiệu cho những du khách tương lai khác khi họ cần một người sắp xếp và hướng dẫn những cuộc viếng thăm. Các địa điểm du lịch được tu bổ, bảo trì chu đáo. Cách tổ chức hợp lý, hữu hiệu.

Ưu điểm thứ ba là đường phố có an ninh. Tôi không nghe một du

(Xem tiếp trang 101)

Nhiệt Thành Thuyết Giải

■ Phạm Minh Tâm

Đầu tiên, người viết phải thẳng thắn thú nhận ngay rằng kể từ sau sự kiện cây Thánh giá ở Đồng Chiêm bị nhà cầm quyền Hà nội vô can vô cứ ngang nhiên triệt hạ mà chỉ có các giám mục Miền Bắc lên tiếng, còn theo vị thế và danh nghĩa chung của Hội Đồng Giám Mục Việt Nam thì chẳng những đã không có phản ứng gì mà giám mục Khâm còn thản nhiên trả lời trên trang mạng của Hội Đồng Giám Mục Việt Nam (WHĐ) rằng “...Hội đồng Giám mục không lên tiếng về từng vụ việc”...và... “không nhằm giải quyết từng vụ việc ở mỗi địa phương...” thì bản thân đã quá ngán ngẩm về “các đấng” rồi.

Cũng kể từ đó, trong cộng đồng tín hữu khắp nơi đã nghe được tiếng nặng tiếng nhẹ là vừa nản, vừa chán các giám mục kiểu này. Rồi cũng từ đó mà có sự định loại rằng đây chỉ còn là những ca viên của một giàn đồng ca chuyên về điệu hát ầu ơ, ví dầu ...không hơn không kém. Vì vậy mà khi liếc thấy trên trang Nữ Vương Công Lý ngày 29 3 2012 có cái đề mục Đức Giám mục Phêrô Nguyễn

Khâm: “Nhiệt thành của thập giá”... người viết đã không dám nhìn thêm vì sợ lại gặp phải cung giọng “cánh chung luận” mới đây.

Song vào chiều ngày Lễ Lá, cũng trên Nữ Vương Công Lý, lại thấy linh mục Nguyễn Ngọc Tinh có bài Nhiệt thành với Thập giá để xướng hoạ với đoạn mở đầu rằng “*Diễn đàn Nữ Vương Công Lý ngày 29 03 2012 đã phổ biến bài viết mang tựa đề Nhiệt thành của thập giá của đức cha Phêrô Nguyễn Văn Khâm, giám mục phụ tá Sài Gòn. Bài này được lấy từ trang mạng WHĐ của Hội Đồng Giám Mục Việt Nam. Thời điểm của bài viết được ghi là “Lễ Lá 2012”. Trước ngưỡng cửa Tuần Thánh, bài này đích thực là một món ăn tinh thần bổ ích cho ai muốn đi vào màu nhiệm thương khó để nhận ra con đường đau khổ, con đường thập giá Đức Giê su Ki tô đã đi khi hoàn tất công trình cứu độ, và từ đó cho thấy người Ki tô hữu muốn góp phần vào công trình cứu độ phải theo con đường nào”*... và đoạn này được tô đậm lên.

Thú thực, mới vừa khi đọc xong lời này thôi, người viết nghĩ ngay là chẳng lẽ linh mục Nguyễn Ngọc



Tinh có vấn đề rồi; còn nếu không thì chắc là do tự ái “anh em ta” mà ra; nhưng sau khi đọc hết bài Nhiệt thành với Thập giá của ông thì hoá ra vấn đề không phải ở bài này mà cũng lại là vấn đề giảng và thuyết của “ngài” phụ tá.

Bây giờ tuy đã sang Tuần Bát Nhật Phục sinh rồi, song dư âm các bài Thương Khó còn vang vang với nghi thức suy tôn Thánh giá vẫn đang lẩn quất trong đầu, cho nên người viết cứ mặc kệ mình là loại nhiệt thành kiểu nào, vẫn thấy tốt hơn là vô cảm.

1. Góp ý với linh mục Nguyễn Ngọc Tinh

Trước hết phải cảm ơn linh mục Tinh vì nhờ bài “hoạ” lại Nhiệt thành với Thập giá mà người viết đã can đảm đọc hết bài “Lễ Lá 2012” của “ngài” giám mục phụ tá mà có thể do nhiệt thành quá độ nên đã tung ra từ mấy ngày trước khi Phụng vụ chính thức nhắc lại việc Chúa vào thành Giê ru sa lem.

Tiếp đến, xin được thưa cùng linh mục Nguyễn Ngọc Tinh một điều. Với kinh nghiệm của một thầy giảng đã mấy chục năm đứng trên bục thì hẳn linh mục cũng dư lẽ khi

giảng về các mâu nhiệm cả thể của Đạo trong các Mùa Phụng vụ là phải đem đến cho cộng đoàn tín hữu một giáo lý đức tin như thế nào chứ. Vậy nếu cứ cho là bài của giám mục Khâm thật sự là một giáo án “lên lớp” về Mùa Chay thì bài này không đạt mục đích yêu cầu của ngày Lễ Lá rồi, lại còn năm tỏ rõ mười như phản hồi của độc giả Nguyễn Văn Mẫn đã viết rằng “*Càng ngày thì ngài “cánh chung luận” càng lộ rõ ý đồ làm cái loa tuyên truyền*”. Như thế thì dám hỏi, linh mục nhìn ở đâu ra được cái điều là bài này “... *bổ ích cho ai muốn đi vào mâu nhiệm thương khó để nhận ra con đường đau khổ, con đường thập giá Đức Giê su Ki tô đã đi khi hoàn tất công trình cứu độ...*”. Một bài viết (hay nói cũng vậy thôi) khoảng trên một ngàn chữ mà có đến 999 chữ bàn bâng quơ và luận vu vơ, chưa kể những câu trích dẫn không ăn ý cho lắm, thì giáo dân nào nuốt được mà linh mục lại có thể phê là... ***bài này đích thực là một món ăn tinh thần bổ ích...*** trong Mùa Chay?

Tuy vậy, cũng lại phải chân thành cảm ơn linh mục Nguyễn Ngọc Tinh đã kịp dừng ngay sau bấy nhiêu lời khen đó để nhận ra những vấn đề cho mọi người nhờ.

2. Xin hỏi ông là ai...

Là những tín hữu không có chức thánh như linh mục Tinh, lại càng không có cả phẩm phục và mũ gậy như giám mục Khâm để có Toà mà đứng giảng giải và thuyết phục tùy thích, cho nên thói thường thì chúng tôi chỉ theo đường bôn phận là lắng nghe để học hỏi. Song le, có một điều mà các đáng làm thầy trong Giáo Hội Việt Nam hiện nay vẫn cứ quên rằng bây giờ đã là thời điểm nào rồi của thiên niên kỷ thứ ba; là Sắc lệnh Tông đồ Giáo dân đã được

ban ra trên nửa thế kỷ rồi; là lớp tín hữu trưởng thành cũng không phải ít có. Nhờ đó, thành phần giáo dân đủ trình độ cũng đáng kể và họ rất dễ nhìn ra đâu là Ý Chúa và đâu là những lời dụ hoặc của thế gian, nhất là cái tính thế gian không giới hạn được nơi nhiều giáo sĩ. Chỉ cần đọc các ý phản hồi sau mỗi bài viết là rõ. Thế thì, căn cứ vào nội dung bài “**Nhiệt thành của thập giá**”, hiển nhiên đều thấy cách biện luận này không thể xem như là bài giảng đúng theo tinh thần của nhiệm vụ rao truyền đức tin.



Đức GM Phụ tá SG Nguyễn Văn Khâm giảng thuyết tại GP Bắc Ninh

Thực vậy, ai đọc bài viết cũng nhận ra rất rõ là giám mục Khâm chỉ vì lòng nhiệt thành ***làm cái loa tuyên truyền*** để vừa đánh bóng thêm cho mình vừa đáp ứng chủ trương của nhà nước nên cứ lo thuyết phục dư luận “lề phải cũng như lề trái” bằng cách khai thác quá kỹ cái “tính chính trị bạo động” của anh em nhà Ma ca bê rồi bỏ rơi ý nghĩa và các bài đọc của Phụng vụ Lời Chúa về Lễ Lá.

Dĩ nhiên, đã là tín hữu, ai chẳng biết Đức Ki tô vào thành là để hoàn tất những bước cuối trên lộ trình cứu thế như các bài Thương khó đọc trong Tuần Thánh đã trình thuật; nhưng cái điều người ta chờ là được thấy như ý giám mục Khâm nêu ra

là ...***Hội Thánh muốn làm nổi bật đường lối cứu thế của Chúa Giêsu và mời gọi con cái mình bước theo Thầy...*** nhất là Hội Thánh Công giáo tại Việt Nam, phải như thế nào kia.

Ở đây, chưa cần dựa trên Tin Mừng để thẩm định giá trị giảng thuyết của bài viết kia lạc điệu ra sao, mà chỉ cần xét theo tư thế của một giáo viên đứng lớp của nhà trường xã hội chủ nghĩa thôi thì “giáo án” này không đạt mục đích yêu cầu vì thiếu hẳn phần liên hệ thực tế rất quan trọng. Bởi vì, tác giả đã chẳng nói rằng ...***Hội thánh muốn làm***

nổi bật đường lối cứu thế của Chúa Giêsu và mời gọi con cái mình bước theo Thầy hay sao? Vậy bước theo Thầy như thế nào đây như huấn giáo của Hội Thánh ở đoạn 8, câu 4 trong Sắc lệnh về Tông đồ Giáo Dân nói rõ: “***Ở đâu có người thiếu ăn, thiếu uống, thiếu mặc, thiếu nhà ở, thiếu thuốc men, thiếu việc làm, thiếu giáo dục, thiếu những phương tiện cần thiết để sống xứng danh con người, ở đâu có người bị đau khổ vì nghịch cảnh, ốm yếu, chịu cảnh lưu đầy, tù ngục,***

thì ở đó bác ái Ki tô giáo phải tìm gặp, ân cần săn sóc, ủi an và xoa dịu họ bằng những trợ giúp thích đáng...” Chẳng lẽ đa số các giám mục Việt Nam nói chung và giám mục phụ tá nói riêng, không bao giờ nghĩ hay thấy những thực tại Công Đồng nêu ra này đang có nhan nhản ngay nơi cánh đồng lúa Việt Nam hay sao. Và cũng xin hỏi luôn là ba mươi mấy năm nay, quý vị đã có khi nào cùng nhau nhìn đến cảnh vực như thế này bằng ánh mắt của Chúa trong Tin Mừng hay chưa?

3. Cái hôn của Giu đã

Phụng vụ Thứ Sáu Tuần Thánh với nghi thức suy tôn Thánh giá làm cho người ta không khỏi vừa buồn

ngủi vừa áy náy vì vẫn lo ra về sự việc cây Thánh giá ở Đồng Chiêm. Cùng là một biểu tượng chung của khối Ki tô hữu khắp năm châu tôn thờ, sao với Giáo Hội Việt Nam thì đa số giám mục và linh mục để cho bạo lực mặc sức chà đạp thật thô bạo và bị chối bỏ cách tệt mạt ở nơi này, rồi lại được đem ra cung chiêm rộ rạng tại các nơi khác. Khi xưa ông Phê rô sau ba lần chối Chúa liền hối hận; nhưng ngài giám mục đặc trách trang mạng truyền thông thì cả tuần sau, khi bị hỏi tới hỏi lui, mới khơi khơi lên tiếng rằng “...*không nhằm giải quyết từng vụ việc ở mỗi địa phương...*” và không nói gì đến cây Thánh giá bị đập nát cả. Câu trả lời cũng như thái độ cầm nín của một số vị xem ra còn vô tình, vô cảm hơn ông Phê rô gấp bội phần về ba lần lắc đầu quây quây lúc gà chưa gáy. Thành ra, người ta vẫn không hiểu trong các Mùa Chay tiếp theo đó, khi cử hành nghi thức suy tôn Thánh giá cũng như trong thái độ cung kính cúi xuống hôn Thánh giá thì quý vị thực sự có chút chạnh lòng nào không ?

Như nhận xét của linh mục Nguyễn Ngọc Tĩnh, là “*nội dung bài viết tự nó không có gì gây ngạc nhiên hay tranh cãi...*” nhưng chưa đủ, mà phải thêm là nếu đặt nó vào trong một tiết học giáo lý chung chung nào đó về Kinh Thánh thôi. Còn đây là dịp Lễ Lá khởi sự bước vào trọng điểm của Đức Tin tông truyền mà lại bỏ rơi tinh thần của các bài đọc dành riêng để suy niệm về cuộc thương khó Chúa Giê su, rồi cứ nói tới nói lui về chuyện anh em nhà Ma ca bê trong Cựu ước với những tên gọi rất xa lạ với đa số giáo dân. Thử hỏi, cái nhóm “*nhiệt thành Zelos*” ăn chung gì tới nhu cầu tâm linh của khối tín hữu đang

trong mùa chay tịnh và sám hối? Đồng thời những chữ “*chính trị*” và “*bạo lực*” được nhắc đến nhiều lần trong bài sẽ tạo cho nhiều người chút cảm giác mơ mơ hồ hồ là từng người đang bị “*ngài*” cầm gậy chỉ vào mặt mà răn đe đừng có mà dính bén vào những sự chính trị. Chẳng lẽ toàn bài viết, giám mục Khâm chỉ cốt nhắm vào một số nhân sự đã và đang làm nhà nước mất vui như anh em Dòng Chúa Cứu Thế với khối tín hữu đông đảo tới lui cầu nguyện, những tác giả các bài viết trên Nữ Vương Công Lý cũng như lan toả trên các trang mạng?

Công đồng Vatican II trong Hiến chế Mục vụ về Giáo hội trong Thế



Nguyễn Phú Trọng giảng thuyết về CNXH hơn hẳn chế độ Tư bản chủ nghĩa tại Cuba

giới Ngày Nay có nói: “*Giáo hội cũng phải được quyền nói lên nhận định luân lý của mình về cả những vấn đề liên quan đến lãnh vực chính trị khi quyền lợi căn bản của con người hay phần rỗi các linh hồn đòi hỏi*”. Vậy nếu đúng là giám mục Khâm chỉ nhắm nhắc đến những đối tượng nêu trên thì bài viết này sẽ hoàn toàn không có giá trị thuyết phục; ngược lại càng làm cho người ta thấy “*ngài*” thua xa Giu đa ở điểm thẳng thắn khi ông chẳng cần vòng vo mà thẳng thừng dùng cái hôn để điểm mặt Thầy sau khi đã ngã giá ba chục đồng. Rõ tội nghiệp cho Giu đa

đời đời bị mang cái án phản Thầy bán Chúa mà tiền lại không được theo kiểu ...*có bao nhiêu là cứ việc xài...* cũng như được chêm chệ ngòi vào các ghế tổng toà hay toà này toà khác.

4. Ngôn ngữ bạo lực

Lời nói hay ngôn ngữ tự nó không mang tính bạo lực. Thường thì lời nói hay câu văn viết của một người chỉ có thể nhận định theo mặt văn hoá cao hay thấp để kết luận là lời ăn tiếng nói lịch sự, nhẹ nhàng hay cộc cằn, thô tục. Thậm chí có chửi nhau tàn tệt như kiểu “*chửi mất gà*” cũng không thể bảo đấy là lời nói bạo lực vì người nói, chửi hay viết đều không có quyền hành gì cả.

Bạo lực chỉ có trong lời nói khi phát ra từ những kẻ có thể để bạo hành hay đi dựa thế bạo quyền mà áp đặt ý này nghĩa nọ trên đầu trên cổ người ta.

Nhớ lại trước đây, cũng đã có một lá thư mục vụ được gọi là “*Lời chủ chăn*” phát đi vào tháng 10/2011 có cả giám mục Khâm đồng ký cũng mang nội dung luận tội người này nhóm nọ cùng cái “*air*” của bài viết dịp Lễ Lá này như: “*nhiều người mang tâm trạng bất mãn, thối chí và khép lại trong*

bản năng tự vệ để sinh tồn, khiến tâm trí con người bị đình bộ, lập trường và thái độ bị đóng băng trong tư thế dễ gây hấn và chống đối khó khăn từ nguy cơ bị biến thành công cụ chính trị... khó khăn khi sự u uất bị biến thành khí thế đấu tranh kinh nghiệm cho thấy, dù mang tính ôn hoà hay bạo lực, một khi ngọn lửa đấu tranh bốc lên thành xung đột, trước mắt ít có tính chữa lành, lại còn làm cho vết thương cũ ngày càng hằn sâu vào đời sống cộng đồng”

Rồi mới dịp Lễ Ki tô Vua 2011 vừa rồi, giám mục Khâm lại mượn

(Xem tiếp trang 105)

DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN



Khôi 8406

Tuyên ngôn Tự do Dân chủ cho Việt Nam 2006

Web: <http://8406vn.com>

Email: vanphong8406@gmail.com

Tuyên Ngôn Tự do Dân chủ cho Việt Nam 2006

của 118 Chiến sĩ Dân chủ Hoà bình (CSDCHB)
(tuyên bố ngày 08-04-2006)

Kính gửi Đồng bào Việt Nam ở trong và ngoài Nước,

Chúng tôi, ký tên dưới đây, đại diện cho hàng trăm nhà đấu tranh Dân chủ ở quốc nội và tất cả mọi người Dân nào đang khao khát một nền Dân chủ chân chính cho Quê hương Việt Nam hôm nay, đồng thanh lên tiếng:

I. Thực trạng của Việt Nam

1- Trong cuộc Cách mạng tháng 8-1945, sự lựa chọn của toàn Dân tộc ta là **Độc lập Dân tộc**, chứ không phải là **chủ nghĩa xã hội**. Bản Tuyên Ngôn Độc Lập ngày 2-9-1945 chẳng nhắc đến một từ nào về chủ nghĩa xã hội hay chủ nghĩa cộng sản cả. Hai nguyên nhân chính làm nên thắng lợi của cuộc Cách mạng ấy là **Khát vọng Độc lập Dân tộc** và **Khoảng trống quyền lực** lúc bấy giờ ở Việt Nam (thực dân Pháp đã bị quân Nhật đảo chính cướp quyền từ ngày 9-3-1945 và quân Nhật đã đầu hàng phe Đồng minh ngày 15-8-1945).

Rõ ràng mục tiêu của cuộc cách mạng ấy đã bị đảng Cộng sản Việt Nam đánh tráo. Và dĩ nhiên, **Quyền Dân tộc tự quyết** cũng hoàn toàn bị thủ tiêu. Đã có ít nhất 2 cơ hội lịch sử rất thuận lợi là năm 1954 ở miền Bắc và năm 1975 trên cả nước, để Dân tộc khẳng định **Quyền tự quyết** của mình. Nhưng tất cả đều đã bị

đảng Cộng sản Việt Nam tráo trở không thực hiện. Vì một khi nền chuyên chính vô sản đã được thiết lập, thì theo Lênin, chức năng đầu tiên của nó chính là: **bạo lực và khủng bố trắng áp!**

2- Tiếp đến, ngày 2-9-1945 tại Hà Nội, ông Hồ Chí Minh, Chủ tịch Chính phủ lâm thời Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đã trình trọng tuyên bố với Dân tộc và với Thế giới rằng: **«Tất cả mọi người đều sinh ra có quyền bình đẳng. Tạo Hóa cho họ những quyền không ai có thể xâm phạm được; trong những quyền ấy, có quyền được sống, quyền tự do và quyền mưu cầu hạnh phúc.** Lời nói bất hủ ấy ở trong bản **Tuyên ngôn độc lập** năm 1776 của nước Mỹ. Suy rộng ra, câu ấy có ý nghĩa là: mọi Dân tộc trên thế giới đều sinh ra bình đẳng, dân tộc nào cũng có quyền sống, quyền sung sướng và quyền tự do. **Bản Tuyên ngôn nhân quyền và dân quyền** của Cách mạng Pháp năm 1791 cũng nói: **“Người ta sinh ra tự do và bình đẳng về quyền lợi; và phải luôn luôn được tự do và bình đẳng về quyền lợi”**. Đó là những lẽ phải không ai chối cãi được...». (trích Tuyên Ngôn Độc Lập 2-9-1945). **Thế nhưng, tất cả những quyền thiêng liêng ấy của Dân tộc đều bị chà đạp thô bạo ngay sau đó, khi mà chính quyền cộng sản được**

dựng lên.

3- Đến tháng 2-1951 Tuyên ngôn của đảng Lao động Việt Nam (nay là đảng Cộng sản Việt Nam) kỳ đại hội lần thứ 2, đã viết: **«Chủ nghĩa của Đảng là chủ nghĩa Mác-Lênin»**. Và trong Điều Lệ, phần Mục Đích và Tôn Chỉ còn khẳng định rõ ràng hơn: **«Đảng Lao động Việt Nam lấy chủ nghĩa Mác - Ăngghen - Lênin - Xtalin và tư tưởng Mao Trạch Đông, kết hợp với thực tiễn cách mạng Việt Nam làm nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho mọi hành động của Đảng...»**. Kể từ đó, nhất là ở miền Bắc sau năm 1954, rồi cả nước sau ngày 30-4-1975, bóng ma của chủ nghĩa cộng sản đã luôn đè ám lên đầu, lên cổ toàn Dân Việt Nam. Chính cái bóng ma ấy chứ không phải là cái gì khác đã triệt tiêu hầu hết những quyền con người của Nhân dân Việt Nam. Và hôm nay, nó vẫn đang tạm đô hộ, chiếm đóng lên cả 2 mặt tinh thần và thể chất của toàn Dân tộc Việt Nam.

II. Qui luật phổ biến toàn cầu

1- Lịch sử đã minh định rằng mọi quyền tự do, dân chủ ở bất cứ một chế độ độc đảng toàn trị nào, dù cộng sản hay không cộng sản, cũng **đều bị chà đạp không thương tiếc**, chỉ khác nhau ở mức độ mà thôi. Bất hạnh thay là cho đến nay, Dân tộc Việt Nam vẫn thuộc về một trong số

ít các Quốc gia trên thế giới còn bị cai trị bởi chế độ độc đảng toàn trị cộng sản. Điều này thể hiện cụ thể tại Điều 4 của Hiến pháp Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam hiện hành, rằng: «Đảng cộng sản Việt Nam. . . theo chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, là lực lượng lãnh đạo nhà nước và xã hội.» Chính vì điều này mà các quyền tự do, dân chủ của Nhân dân đã hoàn toàn bị triệt tiêu, may ra chỉ còn vài mẩu vụn mà thôi!

2- Chính hệ thống quyền lực **không hề chấp nhận cạnh tranh và không hề chấp nhận bị thay thế** này đã thúc đẩy mạnh mẽ đà thoái hoá, biến chất của toàn bộ hệ thống ấy. Vì chẳng có qui luật và nguyên tắc cạnh tranh công bằng nào trên chính trường, nên sau những kỳ bầu cử toàn Dân không thể chọn được những con người và những lực lượng chính trị xứng đáng nhất. Bộ máy lãnh đạo, quản lý và điều hành do vậy ngày càng hư hỏng, rệu rã từ trung ương xuống cơ sở địa phương. Hậu quả là Việt Nam hôm nay trở thành Quốc gia bị tụt hậu quá xa so với các Nước trong khu vực và thế giới. Quốc nhục này và các quốc nạn khác khó bề tẩy xóa. **Vấn đề của mọi vấn đề, nguyên nhân của mọi nguyên nhân** chính vì đảng cộng sản Việt Nam là lực lượng chính trị duy nhất lãnh đạo Đất nước! Thực tiễn đã xác minh rằng bất kỳ Nước nào đã bị rơi vào quỹ đạo của chủ nghĩa cộng sản thì đều điều tàn thê thảm cả. Liên Xô, cái nôi cộng sản, cùng với các Nước xã hội chủ nghĩa Đông Âu khác, **đã dũng cảm vượt qua chính mình** để quay lại tìm đường đi đúng cho Dân tộc họ.

3- Chúng ta đều hiểu rằng: không ai có thể sửa được lịch sử, nhưng có thể bẻ chiều lịch sử. Và điều quan trọng hơn là qua những bài học của lịch sử, định hướng tốt cho tương

lai. Con đường hôm qua của Dân tộc ta đã bị những người Cộng sản Việt Nam chọn một cách vội vàng, thiếu chín chắn và áp đặt cho cả Dân tộc một cách khiên cưỡng. Con đường ấy thực tế đã chứng minh là hoàn toàn sai lạc. Vì vậy Dân tộc ta hôm nay phải chọn lại con đường cho mình. Và **chắc chắn cả Dân tộc cùng chọn sẽ tốt hơn một người hay một nhóm người** nào đó. Đảng cộng sản Việt Nam cũng chỉ là một bộ phận của Dân tộc, nên không thể mạo danh Dân tộc để chọn thay! Trước Dân tộc và lịch sử suốt hơn nửa thế kỷ qua (1954–2006), Đảng cầm quyền ấy đã **tiếm danh chứ không chính danh** chút nào! Bởi lẽ các cuộc bầu cử thực sự tự do hoàn toàn vắng bóng ở Việt Nam. Từ thực trạng và qui luật trên đây, với ý thức trách nhiệm của Công dân trước vận mệnh Đất nước, chúng tôi xin được phép giải bày cùng toàn thể Đồng bào Việt Nam trong và ngoài Nước:

III. Mục tiêu, phương pháp và ý nghĩa cuộc đấu tranh

1- Mục tiêu cao nhất trong cuộc đấu tranh giành tự do, dân chủ cho Dân tộc hôm nay là làm cho **thể chế chính trị ở Việt Nam hiện nay phải bị thay thế triệt để**, chứ không phải được “đổi mới” từng phần hay điều chỉnh vặt vãnh như đang xảy ra. Cụ thể là phải chuyển từ thể chế chính trị nhất nguyên, độc đảng, không có cạnh tranh trên chính trường hiện nay, **sang thể chế chính trị đa nguyên, đa đảng**, có cạnh tranh lành mạnh, phù hợp với những đòi hỏi chính đáng của Đất nước, trong đó **hệ thống tam quyền Lập pháp, Hành pháp, Tư pháp phải được phân lập rõ ràng**, phù hợp với các tiêu chuẩn quốc tế và trải nghiệm của Nhân loại qua những nền dân chủ đắt giá và đầy thành tựu.

Mục tiêu cụ thể là **thiết lập lại**

các quyền cơ bản của toàn Dân sau đây :

- **Quyền Tự do Thông tin Ngôn luận** theo Công ước Quốc tế về các quyền Dân sự và Chính trị của Liên Hiệp Quốc được biểu quyết ngày 16.12.1966, Việt Nam xin tham gia ngày 24-9-1982, **điều 19,2**: «*Mọi người có quyền tự do ngôn luận, quyền này bao gồm cả quyền tự do tìm kiếm, nhận và truyền đạt mọi loại tin tức, ý kiến, không phân biệt ranh giới, hình thức truyền miệng, bằng bản viết, bản in, hoặc bằng hình thức nghệ thuật hoặc thông qua bất cứ phương tiện truyền thông đại chúng khác tùy theo sự lựa chọn của mình*» . Nghĩa là các đảng phái, tổ chức, cá nhân có quyền thông tin ngôn luận qua báo chí, phát thanh, truyền hình và các phương tiện truyền thông đại chúng khác mà không cần đợi phép của nhà cầm quyền.

- **Quyền Tự do hội họp, lập hội, lập đảng, bầu cử và ứng cử** theo Công ước Quốc tế về các Quyền Dân sự và Chính trị, **điều 25** : «*Mọi Công dân... đều có quyền và cơ hội để (a) tham gia vào việc điều hành các công việc xã hội một cách trực tiếp hoặc thông qua những đại diện được họ tự do lựa chọn; (b) bầu cử và ứng cử trong các cuộc bầu cử định kỳ chân thực, bằng phổ thông đầu phiếu, bình đẳng và bỏ phiếu kín nhằm đảm bảo cho cử tri tự do bày tỏ ý nguyện của mình*» . Nghĩa là các đảng phái thuộc mọi khuynh hướng cùng nhau cạnh tranh lành mạnh trong một nền dân chủ đa nguyên, đa đảng chân chính.

- **Quyền Tự do hoạt động Công đoàn độc lập và Quyền Đình công chính đáng** theo Công ước Quốc tế về các quyền kinh tế, xã hội và văn hóa, được Liên Hiệp Quốc biểu quyết ngày 16-12-1966, Việt Nam xin tham gia ngày 24-9-1982, **điều**

7 và 8 : «*Các Quốc gia thành viên của Công ước công nhận quyền của mọi người được hưởng những điều kiện làm việc công bằng và thuận lợi..., quyền của mọi người được thành lập và gia nhập Công đoàn mà mình lựa chọn, chỉ phải tuân theo quy chế của Tổ chức đó để thúc đẩy và bảo vệ các lợi ích kinh tế và xã hội của mình... (với) quyền đình công...*». Các công đoàn này phải là những tổ chức duy nhất hoạt động độc lập, không có những loại Công đoàn tay sai của nhà cầm quyền.

- Quyền Tự do Tôn giáo theo Công ước Quốc tế về các Quyền Dân sự và Chính trị, điều 18: «*Mọi người đều có quyền tự do tư tưởng, tín ngưỡng và tôn giáo. Quyền tự do này bao gồm tự do có hoặc theo một Tôn giáo hoặc Tín ngưỡng do mình lựa chọn, tự do bày tỏ Tín ngưỡng hoặc Tôn giáo một mình hoặc trong tập thể với nhiều người khác, một cách công khai hoặc thầm kín dưới hình thức thờ cúng, cầu nguyện, thực hành và truyền đạo*». Các Tôn giáo này phải hoạt

động độc lập, chứ không thể bị biến thành công cụ cho nhà cầm quyền.

2- **Phương pháp** của cuộc đấu tranh này là **hòa bình, bất bạo động**. Và chính Dân tộc Việt Nam chủ động thực hiện cuộc đấu tranh này. Tuy nhiên, chúng ta rất cảm ơn sự ủng hộ nhiệt tình và ngày càng hiệu quả của tất cả những bạn bè trên thế giới. Thông qua những phương tiện thông tin hiện đại và qua sự giao lưu quốc tế ngày càng rộng mở, chúng ta sẽ tìm mọi cách **giúp Đồng bào kiện toàn nhận thức**. Và một khi Nhân dân đã **có nhận thức đúng và rõ thì nhất định sẽ biết hành động thích hợp và hiệu quả**.

3- **Ý nghĩa** của cuộc đấu tranh này là làm cho **chính nghĩa thắng phi nghĩa**, tiến bộ thắng lạc hậu, các lực lượng dân tộc đang vận dụng đúng quy luật của cuộc sống và xu thế của thời đại thắng những tà lực đang tìm cách đi ngược lại những xu thế và quy luật ấy. Đảng cộng sản Việt Nam vẫn còn đồng hành cùng Dân tộc hay không là tùy ở mức độ đảng ấy có khách quan, công bằng, sáng suốt và khiêm tốn chấp nhận

các nguyên tắc bình đẳng của cuộc cạnh tranh lành mạnh hay không, **chỉ có thể chế chính trị độc đảng ấy là dứt khoát phải bị chôn táng vĩnh viễn vào quá khứ**. Từ đó, Dân tộc sẽ tìm được những con người tốt nhất, những lực lượng chính trị giỏi nhất sau mỗi kỳ bầu cử để lãnh đạo Đất nước. Nguyên tắc **“lẽ phải toàn thắng”** sẽ được thiết lập và cuộc sống cá nhân sẽ trở nên tốt hơn, xã hội sẽ trở nên nhân bản hơn và Đồng bào sẽ sống với nhau thân thiện hơn.

Chúng tôi mong ước Tuyên ngôn này thúc đẩy được **sự đóng góp tích cực của Đồng bào trong ngoài Nước và sự ủng hộ của Bạn bè Quốc tế**. Chúng tôi chân thành cảm ơn và kêu gọi các Cơ quan Liên Hiệp Quốc, các Quốc hội, Chính phủ, Tổ chức Quốc tế và Bạn bè trên toàn thế giới tiếp tục ủng hộ cách nhiệt tình và hiệu quả cho cuộc đấu tranh đầy chính nghĩa này, góp phần đưa Tổ quốc Việt Nam sớm sánh vai cùng các Nước văn minh, đạo đức, thịnh vượng, tự do trong cộng đồng Nhân loại hôm nay.

Đồng tuyên bố tại Việt Nam ngày 8 tháng 4 năm 2006

- | | |
|--|--|
| 1. Bác sĩ Nguyễn Xuân An, Thừa Thiên-Huế | 21. Giáo viên Hồ Anh Dũng, Thừa Thiên-Huế |
| 2. Giáo viên Đặng Hoài Anh, Thừa Thiên-Huế | 22. Giáo sư Trương Quang Dũng, Thừa Thiên-Huế |
| 3. Giáo viên Đặng Văn Anh, Thừa Thiên-Huế | 23. Bác sĩ Hà Xuân Dương, Thừa Thiên-Huế |
| 4. Bác sĩ Lê Hoài Anh, Nha Trang | 24. Cựu Đại tá Phạm Quế Dương, Hà Nội |
| 5. Giáo sư Nguyễn Kim Anh, Thừa Thiên-Huế | 25. Luật sư Nguyễn Văn Đài, Hà Nội |
| 6. Giáo sư Nguyễn Ngọc Anh, Đà Nẵng | 26. Kế toán Trần Văn Đón, Phan Thiết |
| 7. Nhân viên Trịnh Cảnh, Vũng Tàu | 27. Bác sĩ Hồ Đông, Vĩnh Long |
| 8. Linh mục F.X. Lê Văn Cao, Thừa Thiên-Huế | 28. Linh mục Pr Nguyễn Hữu Giải, Thừa Thiên-Huế |
| 9. Giáo viên Lê Cận, Thừa Thiên-Huế | 29. Doanh nhân Trần Văn Ha, Đà Nẵng |
| 10. Linh mục Giuse Hoàng Cận, Thừa Thiên-Huế | 30. Giáo viên Lê Thị Bích Hà, Cần Thơ |
| 11. Giáo viên Trần Thị Minh Cẩm, Thừa Thiên-Huế | 31. Bác sĩ Lê Thị Ngân Hà, Thừa Thiên-Huế |
| 12. Linh mục G. Nguyễn Văn Chánh, Thừa Thiên-Huế | 32. Giáo viên Lê Nguyễn Xuân Hà, Thừa Thiên-Huế |
| 13. Giáo viên Nguyễn Thị Linh Chi, Cần Thơ | 33. Công dân Vũ Thuý Hà, Hà Nội |
| 14. Giáo sư Hoàng Minh Chính, Hà Nội | 34. Kỹ sư Đỗ Nam Hải, Sài Gòn |
| 15. Giáo viên Nguyễn Viết Cừ, Quảng Ngãi | 35. Giáo viên Trần Thạch Hải, Hải Phòng |
| 16. Thạc sĩ Đặng Quốc Cường, Thừa Thiên-Huế | 36. Kế toán Trần Việt Hải, Vũng Tàu |
| 17. Nhân viên Nguyễn Đắc Cường, Phan Thiết | 37. Kỹ sư Đoàn Thị Diệu Hạnh, Vũng Tàu |
| 18. Doanh nhân Hồ Ngọc Diệp, Đà Nẵng | 38. Doanh nhân Nguyễn Thị Hạnh, Đà Nẵng |
| 19. Giáo viên Trần Doãn, Quảng Ngãi | 39. Giáo viên Phan Thị Minh Hạnh, Thừa Thiên-Huế |
| 20. Công dân Lê Thị Phú Dung, Sài Gòn | |

(Xem tiếp trang 81)

NHÀ HÀNG

Restaurant

\$1.99

Chuyên Về

- 1. CƠM GÀ CHIÊN 1/2 CON SPECIAL \$3.95**
1/2 Cornish Game hen with Fried Rice
- 2. CƠM TẤM BÌ SƯỜN TRỨNG CHIÊN \$3.50**
Broken Rice with BBQ Pork & Egg
- 3. CƠM BÒ STEAK TRỨNG CHIÊN \$3.50**
Steam Rice with Beef Steak & Egg
- 4. CƠM TÔM KHO TÀU \$3.50**
Large Prawn with Rice
- 5. HỦ TIỂU NAM VANG + BÁNH MÌ + XÍ MẠI \$3.50**
Rice Noodle Soup
- 6. MÌ NAM VANG + BÁNH MÌ + XÍ MẠI \$3.50**
Egg Nood Soup
- 7. PHỞ ĐẶC BIỆT \$2.75**

7971 Westminster Blvd.
Westminster, CA 92683
(714) 893 - 8364 or
(714) 8 YÊU ĐỜI

12035 Garden Grove Blvd.
Garden Grove, CA 92843
(714) 636 - 3426 or
(714) NÊN ĐI ĂN



MILE SQUARE DENTISTRY

15972 EUCLID ST. STE. F, FOUNTAIN VALLEY, CA 92708
(714) 839-7660

GIỜ MỞ CỬA: Thứ Hai - Thứ Sáu: 10am - 7pm
Thứ Bảy: 10am - 4pm

Bác Sĩ Nha Khoa

CHRISTOPHER KHIEM NGUYEN, D.D.S.

Nha Khoa Tổng Quát và đặc biệt về thẩm mỹ (Porcelain Veneers, Bonding, Bleaching)

JENNI HA NGUYEN, D.D.S.

- Chữa trị các bệnh về răng và nướu
- Làm răng giả các loại
- Nha Khoa phòng ngừa cho người lớn và trẻ em
- Tiểu giải phẫu
- Săn Sóc trẻ em để ngừa sâu răng và mọc răng lệch lạc
- Chữa trị theo kỹ thuật tân tiến hiện đại và phương pháp sát trùng tối đa để tránh bệnh truyền nhiễm

TẬN TÂM - CHU ĐÁO - NHỆ NHÀNG
MÁY MÓC VÀ DỤNG CỤ TỐI TẦN

NHẬN MEDICAL VÀ BẢO HIỂM
GIÁ ĐẶC BIỆT CHO QUÝ VỊ
KHÔNG CÓ BẢO HIỂM

DONG NAI PHARMACY Dược Sĩ **TRẦN ĐỨC HIẾU** Dược Sĩ **TRẦN LƯU THỊ ÁI**

CÔNG TY CUNG CẤP DƯỢC PHẨM VÀ DỤNG CỤ Y KHOA

9081 Bolsa Ave., Suite 108, Westminster, California
(gần tiệm Hòa Bình Food To Go, trong khu Guaranty Bank of California)

Tel: (714) 379-5072 Fax: (714) 379-5074

BÁN VÀ CHO THUÊ CÁC DỤNG CỤ Y KHOA:

- XE LĂN - NẠNG CHỐNG - NẠNG TẬP ĐI (Walker)
- GIƯỜNG BỆN VIỆN VÀ CÁC ĐỒ DÙNG PHỤ THUỘC (Hospital Bed & Accessories)
- DỤNG CỤ AN TOÀN TRONG PHÒNG TẮM (Bathroom Safety Products)
- CÁC LOẠI MÁY ĐO ĐƯỜNG TRONG MÁU (Blood Glucose Monitor)
- MÁY ĐO HUYẾT ÁP (Blood Pressure Monitor)

CUNG CẤP ĐẦY ĐỦ:

- CÁC LOẠI DƯỢC PHẨM BÁN THEO TOA (Prescription Drugs) HAY BÁN TỰ DO (OTC Drugs)
- CÁC LOẠI SẢN PHẨM NUÔI DƯỠNG BỆNH NHÂN QUA ỐNG CHUYỂN VÀO RUỘT
- HAY CHUYỂN VÀO MÁU (Enteral & Parenteral Nutrition Products)
- CÁC VẬT DỤNG DÀNH CHO BỆNH NHÂN TIỂU TIỆN BẤT THƯỜNG (Incontinence Products)
- CÁC VẬT DỤNG DÀNH CHO BỆNH NHÂN GIẢI PHẪU LỖ THÔNG QUA THÀNH BỤNG (Ostomy Products, TÚI DẪN LỖ THÔNG ĐẠI TRÀNG (Colostomy Products).

SẢN PHẨM TỐT - AN CẦN - TẬN TÂM - NHANH CHÓNG

GIỜ MỞ CỬA: Thứ Hai - Thứ Sáu: 10AM - 6PM Thứ Bảy: 10AM - 3PM

NHẬN:

MEDICAL - MEDICAL - CÁC
LOẠI BẢO HIỂM - AETNA -
ALTARX - BLUE CROSS -
BLUE SHIELD - CARE MARK
- CIGNA - COMPLETE - DI-
VERSIFIED - EXPRESS
SCRIPTS - FOUNDATION -
GEHA - HEALTHNET - MET
LIFE - PACIFICARE - PAID -
PCS - PCN - PERFORM - PER-
CARE - RESTAT - RX NET -
SCRIPCARD - TRAVELER -
VALUE RX

LƯỢNG ĐỊNH ÁP LỰC QUỐC TẾ LÊN NHÀ CẦM QUYỀN VIỆT NAM VÀ SỰ PHẢN KHÁNG CỦA QUẦN CHÚNG QUỐC NỘI

■ Nguyễn Chính Kết

Hiện nay, CSVN đang phải chịu áp lực **ngịch chiều** nhau từ nhiều phía:

- **Áp lực từ ngoài vào** hay áp lực quốc tế:

- từ *Trung cộng*: nhằm xâm lược Việt Nam, duy trì chế độ cộng sản tại Việt Nam, buộc CSVN nhượng đất nhượng biển và đàn áp những ai phản đối việc Trung cộng xâm phạm lãnh thổ Việt Nam.

- từ *Thế giới Tự do*: buộc Việt Nam tôn trọng nhân quyền.

- **Áp lực từ bên trong** hay từ người dân trong nước: đòi hỏi CSVN tôn trọng nhân quyền, tôn trọng quyền tự quyết của người dân, và thay đổi chế độ.

Giữa hai thứ áp lực quốc tế ngược chiều nhau, CSVN phải **chấp nhận thế đu giây** để tồn tại. Tuy nhiên, thế đu giây này cũng có một lợi điểm cho CSVN: Cả Trung cộng lẫn các nước tự do đều **không dám áp lực CSVN quá mạnh**, vì điều đó sẽ đẩy CSVN vào vòng tay của phía đối nghịch.

Đối với áp lực từ phía người dân hiện còn yếu, CSVN chủ trương đàn áp mạnh tay, tiêu diệt từ trong trứng

nước mọi liên kết, mọi tổ chức... nhưng có thực hiện được hay không còn tùy thuộc vào áp lực nhân quyền từ phía thế giới tự do.

I. Áp lực quốc tế

Hiện nay, CSVN đang bị hai thứ áp lực quốc tế ngược chiều nhau, cả hai đều rất mạnh, khiến CSVN lâm vào thế rất khó xử:

A) Áp lực từ Trung cộng:

Áp lực này buộc CSVN phải làm **nhiều điều bất lợi** cho quyền lợi cũng như cho sự sống còn và phát triển của dân tộc, như nhượng đất nhượng biển cho Trung cộng, đàn áp những người yêu nước muốn bảo vệ sự toàn vẹn lãnh thổ... CSVN phải chấp nhận áp lực này để được *Trung cộng bảo hộ* cho chế độ độc tài, hà khắc và đầy tội ác của mình.

Lý do khiến Việt Nam chịu áp lực:

- *Địa thế Việt Nam giáp ranh Trung Quốc*: Việt Nam là một nước nhỏ bé bên cạnh một nước lớn luôn luôn có tham vọng bành trướng lãnh thổ. Từ bao thế kỷ, Trung Quốc luôn luôn muốn biến nước ta thành một quận huyện của họ. Họ đã xâm lược Việt Nam nhiều lần, và đã từng cai

trị đất nước ta cả ngàn năm. Chống ngoại xâm, cụ thể là chống Trung Quốc, là một chủ đề chính trong lịch sử Việt Nam.

- *Trung cộng có nhu cầu giải quyết nạn nhân mãn và nhu cầu kinh tế cho người dân quá đông*: Dân Trung Quốc quá đông, nằm sâu trong đại lục, không có nhiều đường biển để giao thương với thế giới. Việt Nam là một vị trí rất thuận lợi cho sự giao thương quốc tế, lại có nhiều mỏ (dầu, than, vàng bạc, uranium), nên là một cám dỗ rất lớn cho mộng xâm lược của Trung cộng hiện nay.

- *CSVN mắc nợ Trung cộng quá nhiều trong việc cướp chính quyền cả hai miền Bắc Nam*: Hồ Chí Minh đã cậy dựa, nhờ sự giúp đỡ và vay mượn nhiều mặt của Trung cộng (vũ khí, lương thực, cố vấn chiến lược - chiến thuật...) để cướp chính quyền ở Miền Bắc năm 1945, và tiến hành cuộc chiến tranh xâm lược Miền Nam suốt 2 thập niên (1954-1975). Khi đã chiếm được trọn cả đất nước, CSVN phải trả nợ Trung cộng bằng sự lệ thuộc, bằng lãnh thổ lãnh hải, bằng quyền lợi dân tộc.

- *Trung cộng đã cài được người của họ vào bộ máy cai trị của CSVN ở thượng tầng cũng như hạ tầng cơ sở* (sau hàng mấy chục năm cậy nhờ vào Trung cộng): Qua những tên tay sai được cài vào bộ máy cai trị của CSVN, Trung cộng đang **thật sự điều hành bộ máy cai trị** của CSVN, khiến cho rất nhiều quyết định của Đảng, Bộ Chính trị, ba ngành Lập Pháp – Hành Pháp – Tư Pháp có lợi cho Trung cộng. Những người trong bộ máy cai trị có tinh thần dân tộc, không chấp nhận Trung cộng, có khuynh hướng thân Mỹ, thường không dám biểu lộ lập trường chống Trung cộng vì sợ bị thanh trừng (bị mất quyền lợi, địa vị, tài sản, có thể mất mạng). Nên phe thân Trung cộng trong bộ máy cai trị vẫn chiếm

ưu thế, họ đang nắm được cả công an lẫn quân đội (1).

– *CSVN sẵn sàng chấp nhận áp lực của Trung cộng*: Mục đích tối hậu của Trung cộng là xâm chiếm Việt Nam để giải quyết nạn nhân mãn và nhu cầu kinh tế, giao thương với thế giới. Mục đích tối hậu của CSVN là duy trì chế độ độc tài để tiếp tục cướp đầu cướp cổ dân tộc. Cùng chủ trương độc tài như CSVN, Trung cộng sẵn sàng bảo trợ cho chế độ độc tài của CSVN được sống còn, nên CSVN sẵn sàng nhượng bộ trước những áp lực của Trung cộng.

B) Áp lực từ những nước tự do dân chủ:

Các quốc gia tự do thường có *lý tưởng dân chủ*, họ chủ trương phổ biến và phát huy tinh thần tự do, dân chủ và nhân quyền đến mọi dân tộc. Nhưng họ cũng có *nhu cầu phát triển kinh tế* và giao thương với mọi dân tộc. Các nước này tùy theo tình hình từng thời điểm mà ưu tiên cho lý tưởng dân chủ hay cho nhu cầu phát triển. Hiện nay, tình hình kinh tế toàn cầu đang gặp khủng hoảng, các nước tự do thường ưu tiên đặt nặng việc giải quyết kinh tế hơn lý tưởng dân chủ.

Với *lý tưởng dân chủ*, các quốc gia tự do đòi buộc CSVN phải tôn trọng nhân quyền, quyền tự do của người dân, không được đàn áp dân chúng, phải trả tự do cho các tù nhân lương tâm... CSVN cần *giao thương* với các nước dân chủ vốn giàu có trên thế giới và muốn được họ *viện trợ* về nhiều mặt. Các nước dân chủ thường lợi dụng nhu cầu này của CSVN để áp lực CSVN phải tôn trọng nhân quyền. CSVN buộc phải chấp nhận áp lực này để có thể giao thương với các nước tự do hầu phát triển kinh tế.

Tuy nhiên, áp lực quốc tế lên CSVN về mặt nhân quyền *rất giới hạn*, vì:

- Vì tình hình kinh tế khó khăn hiện nay trên toàn thế giới, các quốc gia tự do muốn giao thương với Việt Nam để có lợi về kinh tế, chính trị, nên *không muốn khó dễ Việt Nam về mặt nhân quyền* hầu tránh những bất lợi về mặt ngoại giao và giao thương...

- CSVN đặt *ưu tiên việc bảo vệ chế độ* hơn việc phát triển kinh tế, nên CSVN chỉ chấp nhận nhượng bộ áp lực nhân quyền trong mức độ không nguy hiểm cho sự tồn tại của chế độ. Áp lực quốc tế về nhân quyền dù có mạnh, nhưng nếu nguy hiểm cho sự tồn tại của chế độ, CSVN sẽ bất chấp: thà bị quốc tế trừng phạt còn hơn để mất quyền lực và bị nhân dân lật đổ.

- Các quốc gia tự do *không dám áp lực mạnh về nhân quyền* vì sợ CSVN đứng hẳn về phía Trung cộng để nước này bảo vệ cho chế độ độc tài của mình. Điều này có thể bất lợi cho dân tộc Việt Nam (?).

- Các nước tự do cần giao thương với Trung cộng, một thị trường lớn rất béo bở và giá nhân công rẻ, nên có khi phải *nhượng trước những yêu cầu của Trung cộng* trong vấn đề Việt Nam.

II. Sự phản kháng của quần chúng quốc nội

A) Nguyên nhân:

Càng ngày CSVN càng lộ rõ bản chất là:

- *một đảng cướp, tham tàn*: cướp đất đai, tài sản, kể cả những kẻ nghèo nhất... cướp cả những quyền căn bản của người dân, kể cả quyền tự vệ... dùng cả một hệ thống nhà nước với 3 ngành lập pháp, tư pháp và hành pháp để ăn cướp... sẵn sàng dồn người dân vào đường cùng, không còn đường sống.

- *tham quyền cố vị, độc tài toàn trị*: bảo vệ bằng bất cứ giá nào độc quyền cai trị, độc quyền ăn cướp,

độc quyền cướp đầu cướp cổ nhân dân...

- *một tập đoàn buôn dân bán nước*: đã từng bán đất bán biển và sẵn sàng bán cả đất nước cho ngoại bang, bất chấp hậu quả tai hại khôn lường cho cả dân tộc.

B) Sự phản kháng của người dân:

Trước những hành động gian ác của CSVN, dân chúng kẻ trước người sau ngày càng ý thức được bản chất xấu xa của CSVN và ngày càng phần nộ, nên có khuynh hướng phản kháng, đòi công lý, muốn thay đổi chế độ. Người dân ngày càng có nhiều người vượt thắng được nỗi sợ hãi cố hữu để đấu tranh, không chỉ với tư cách cá nhân, mà còn liên kết thành phong trào, tổ chức đấu tranh:

- *đòi dân chủ, nhân quyền*: Khối 8406, Đảng Thăng Tiến, Đảng Dân chủ 21, Liên minh dân chủ nhân quyền, Công Đoàn Độc Lập, Lực lượng Đoàn Kết Công Nông, Ủy ban Nhân quyền Việt Nam...

- *đòi công bằng xã hội: dân oan* biểu tình đòi đất, giáo xứ Thái Hà, Cồn Dầu... *công nhân* đình công...

- *đòi toàn vẹn lãnh thổ*: giới trí thức sinh viên biểu tình chống Trung cộng, phản đối CSVN tiếp tay bán nước... Biểu tình chống rước đuốc Olympic Bắc Kinh (tháng 4/2008), biểu tình đòi Hoàng Sa, Trường Sa tại Hà Nội và Sài Gòn (tháng 6,7,8/2011),

Phương cách đấu tranh: ôn hòa, bất bạo động, tránh vi phạm luật (kéo bị kết án), chỉ sử dụng những phương tiện tốt... Nhưng khi bị dồn đến đường cùng, người dân đôi khi sẵn sàng bạo động để tự vệ: vụ Đoàn Văn Vươn, vụ Bắc Giang, vụ Mường Nhé, vụ Long Thành (xã Long Hưng)...

Phương tiện đấu tranh: sử dụng mọi phương tiện thông tin

(Internet, web, blog, facebook, twitter, email, paltalk, viết bài, truyền đơn, biểu ngữ...), âm thầm liên kết, biểu tình...

Người dân khi chống lại bạo quyền, tuy có chính nghĩa, có tiềm năng rất lớn, nhưng **không có thực lực**...

– do thiếu tổ chức, thiếu lãnh đạo, thiếu tài chính...

– không được đào tạo (về chính trị, quân sự, óc tổ chức, kỹ thuật lãnh đạo, khả năng giữ bí mật)...

– đấu tranh mang tính tự phát, mạnh ai nấy làm, không có kế hoạch chung, đường lối chung...

– dễ bị chia rẽ, do kế ly gián của cộng sản và do đố kỵ, do nghi ngờ nhau (không phân biệt được Ta, Bạn và Thù)...

C) Sự đàn áp của bạo quyền:

CSVN *ương quyết bảo vệ độc quyền cai trị* đất nước với bất cứ giá nào, bất chấp đạo lý, quyền lợi của dân tộc, nên quyết tâm sử dụng bạo lực để *dep tan từ trứng nước* mọi mầm mống phản đối, đòi công lý, tự do, nhân quyền, dân chủ, tiêu diệt mọi tổ chức, bẻ gãy mọi liên kết đấu tranh chống lại họ.

Nhờ kinh tế phát triển, nhờ tiền viện trợ từ nhiều nước, nhờ đồng bào hải ngoại gửi tiền về cho thân nhân trong nước, nhờ tiền thuế của nhân dân, Đảng và Nhà Nước *rất giàu có*, có thể trả lương công an, cán bộ rất cao để họ sẵn sàng bảo vệ chế độ, ngăn chặn những ai đòi hỏi tự do, nhân quyền, có ảnh hưởng xấu đến chế độ.

Ngoài ra, họ còn *có đầy đủ phương tiện để đàn áp* dân chúng: quyền lực, luật pháp, công an, quân đội, tòa án, vũ khí, súng đạn, tiền bạc... Nhờ tình báo nằm vùng được cài trà trộn trong mọi giới dân chúng, khả năng nghe lén điện thoại, đọc lén email, họ có thể có thông tin đầy đủ về mọi động thái chống đối

của dân chúng để sẵn sàng tiêu diệt đối kháng (3).

III. Áp dụng vào cuộc đấu tranh dân chủ Việt Nam

A) Phải tự lực, đừng mong đợi quá nhiều nơi áp lực quốc tế

Trong cuộc đấu tranh cho tự do dân chủ của quê hương đất nước, chúng ta *cần vận động sự ủng hộ của quốc tế*, yêu cầu các nước tự do áp lực lên CSVN. Tuy nhiên, chúng ta *không nên trông cậy quá nhiều* vào sự giúp đỡ của quốc tế, mà *phải tìm cách phát triển nội lực* của chính chúng ta. Theo nhận định của cụ Phan Chu Trinh, người Việt có tính vọng ngoại và yêu nước kiêu hạp hồi. Tính vọng ngoại khiến ta trông cậy và ỷ lại vào sức của người, không tin tưởng và phát huy sức mạnh của mình (4).

Muốn chiến thắng Cộng sản, chúng ta cần phải quyết tâm củng cố nội lực hơn là dựa dẫm vào người Mỹ hay vào quốc tế. Chẳng ai thương chúng ta, dân tộc chúng ta bằng chính chúng ta cả. *Nếu chúng ta không nhất tâm tự cứu lấy chính mình thì sẽ chẳng có ai ra tay cứu chúng ta cả. Khi chúng ta thật sự có nội lực, các thế lực khác mới sẵn sàng hợp lực giúp chúng ta. Aidez-toi, le Ciel t'aidera!* (5)

Nội lực chỉ có khi chúng ta biết **hợp lực đoàn kết** và **thống nhất ý chí, đường lối**. Chúng ta biểu lộ quyết tâm chiến thắng cộng sản, nhưng trong thực tế lại không quyết tâm tạo đoàn kết là *điều kiện không có không được* để có sức mạnh mà chiến thắng (6). Do đó, quyết tâm chiến thắng cộng sản dường như chỉ là quyết tâm ngoài môi miệng chứ không phải thực tâm (7).

Chúng ta trông cậy vào người Mỹ nhiều quá, chúng ta muốn nhờ Mỹ áp lực CSVN trong khi *chính*

chúng ta có thể tự áp lực CSVN một cách hữu hiệu mà chúng ta *không chịu làm*. Chẳng hạn, chúng ta có thể hạn chế việc du lịch về Việt Nam, hạn chế gửi tiền về Việt Nam, chỉ gửi tiền hay đi về Việt Nam khi nào thật cần thiết. Vì hiện nay, chế độ CSVN tồn tại được một phần khá lớn là nhờ hàng chục tỉ đôla mỗi năm mà Người Việt hải ngoại gửi về hoặc đem về qua ngả du lịch, và phần nào do sự đầu tư làm ăn của Người Việt hải ngoại tại Việt Nam.

B) Phải vận động quốc tế cách hợp lý

Chính sách của các nước tự do có những điều bất lợi cho công cuộc đấu tranh dân chủ tại Việt Nam, trong đó có những điều không thay đổi được và những điều có thể thay đổi.

– Đối với những điều *không thay đổi được*, chúng ta có cố gắng vận động thay đổi cách mấy cũng vô ích.

– Đối với những điều *có thể thay đổi*, chúng ta có thể tạo thay đổi, nếu chúng ta biết *vận động đúng cách*. Vận động không đúng cách thì khó mà thay đổi.

Do đó, cần nhận định và phân biệt hai loại trên, để dùng phí sức vào những việc không thể thay đổi.

a. Đừng phí sức vào những gì không thể thay đổi trong chính sách của Hoa Kỳ

Chính phủ Mỹ hoạt động theo chính sách và đường lối của họ. Các quốc gia tự do dân chủ khác cũng tương tự như vậy. Riêng đối với Mỹ, chính sách của họ nhiều khi mang tính toàn cầu, vì một cách nào đó, Mỹ đang là quốc gia có tầm vóc lãnh đạo thế giới... Nhiều khi vì lợi ích của một số quốc gia nào đó, chính sách toàn cầu của Hoa Kỳ chấp nhận hy sinh lợi ích của một hay vài quốc gia nhược tiểu.

(Xem tiếp trang 106)

DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN

THƠ GIÓ CHƯỚNG

CUỒNG PHONG

MẶC CẢ VỚI TRỜI

(Tổng Thống Hugo Chávez xứ Venezuela khóc lóc trước TV xin Chúa tha tội và xin được sống)

Ông lúc khỏe phùng mang trọn má
Nhắm Chử Sam đánh phá ai bằng
Liên minh “cách mệnh” rất hăng
Cu Ba, Trung Quốc, I-Răng một bầy
Với Giáo Hội, thẳng tay phá phách
Lại nặng lời mắng trách Hồng Y
Hỏi rằng Giáo Hội ích chi
Nếu không tòng phục những gì ông sai?
Vô xã nghĩa bọc ngoài Mác-Xít
Chờ hết cơn bụng bít bò ra
Nào ngờ trời nổi phong ba
Tâm thân mập ú hóa ra yếu xiù
Ung thư bệnh làm teo gân cốt
Xứ Cuba thì thọt đi về
Những mong chữa chứng nan y
Đâu dè bệnh vẫn mặt lì trơ trơ
Ông phải đến nhà thờ cầu khẩn
Lệ hai hàng đọng ngấn bờ mi
Cổ đeo tràng hạt nhu mì
Miệng mồm méo mó thâm thì kêu xin
Nhưng cổ tạt tuyên truyền vẫn bám
Gọi ti vi đình đám tới quay
Đề cho cả nước đều hay
Ông đang sám hối, giơ tay thề bồi
Ông khóc lóc xin Trời tha tội
Xin cam lòng nhận mọi gian truân
Mạo gai cũng chẳng ngại ngần
Trăm nghìn thánh giá cũng cân như thường
Miễn Trời rủ lòng thương cho sống
Để được làm tổng thống nghênh ngang
Hoàn thành công việc dở dang
Bây giờ bắt chết lờ làng hết tron.
Ông muốn đôn ba lơn với Chúa
Gần đến mồ mới hứa ăn năn
Nhưng còn mặc cả lảng nhăng
Thiên đàng dẫu khoái đâu bằng sống thêm
Tham dên chết là diêm khó cứu
Dù than van bám víu chân Trời
Trời tuy rộng lượng cứu đời
Nhưng đâu có đại để người dối gian

Thư của TGM Kontum

(Tiếp theo trang 15)

đăng. Nhiều người dân, trong đó có người dân Thái Hà, đang đòi hỏi công lý, công bằng, sự thật. Họ dám chấp nhận được chết cho một lý tưởng cao cả hơn mấy mảnh đất. Súng đạn đã đến lúc không giải quyết được vấn đề, nhất là đối với những người có một niềm tin tôn giáo như người Công giáo. Vì thế, Chính quyền không nên đem vũ lực ra để giải quyết những tranh chấp hiện nay.

3. Với tâm tình biết ơn

Nhưng, dưới ánh sáng niềm tin vào “Thiên Chúa là Chủ lịch sử”, chúng tôi xác tín, chính Ngài đang dùng Nhà Nước Việt Nam thực hiện công cuộc “*loan báo Tin Mừng sự thật, công bằng, yêu thương*” qua vụ đất Thái Hà. Vụ phong thánh cho 117 vị tử đạo tại Việt Nam vào năm 1988 là một minh chứng hùng hồn. Qua các buổi học tập do các cấp Chính Quyền tổ chức, nhiều người ngoài hiểu biết và cảm thông với Giáo Hội Công Giáo hơn và đã tìm đến với Giáo Hội. Chúng tôi thiên nghĩ, một cách nào đó, người Công giáo phải biết ơn chính quyền Việt Nam hôm nay.

Kính thưa Quý Ngài,

Trên đây là những dòng tâm tình mong góp được chút gì vào công cuộc xây dựng Đất Nước. Đất Nước này được ví như một con tàu. Chỉ cần điều chỉnh cái “bánh lái” nhỏ xíu, Đất Nước sẽ tiến đến vinh quang hoặc ngược lại. Chúng tôi cầu xin Ôn Trên ban cho mọi người dân, cách riêng các nhà hữu trách, có được sự khôn ngoan sáng suốt, lòng khiêm tốn và tính can đảm để cùng nhau điều chỉnh kịp thời cái bánh lái nhỏ xíu đó ngõ hầu mọi khó khăn đều được giải quyết cách thoả đáng trong tinh thần tôn trọng con người, tôn trọng sự thật, tôn trọng lẽ công bằng.

Xin kính chúc Quý Ngài an bình và sức khoẻ.

Trân trọng,

HOÀNG ĐỨC OANH

Giám Mục Giáo Phận Kontum.

NB. Bản sao kính gửi

* Hội Đồng Giám Mục Việt Nam “*để kính tường*”.

* Báo Hiệp Thông của HDGMVN. ■

TƯ TƯỚNG HỒ CHÍ MINH!

Này, Hồ Chí Minh,
Hôm qua tôi nói với ông về từ di sản
Hôm nay tôi nói về Tư Tưởng Đui Mù
Nói thật ông nghe,
Tư tưởng của ông không đáng một đồng xu
Vì nó chẳng có gì để gọi là tư tưởng !
Nó chỉ là thứ xà bần, a dua, xu hướng
Chôm của bè lũ Mác, Mao
Ông cho là vĩ đại, thần tiên, ông khoác nó vào
Rồi cõng về bịp lừa dân tộc !
Tư tưởng của ông bất nhân, mất gốc
Chẳng có gì hơn ngoài giết hại giống dòng
Luôn cúi Nga, Tàu, bán đứng non sông
Dối gian, dâm dăng
Vô đạo, vô luân, độc tài, mờ ám
Tay ông đầm máu đồng bào
Làm tuổi trẻ tiêu tan bất khuất tự hào
Đề họ thành công c□
Bằng tư tưởng Hồ Chí Minh gian hùng, dã thú
Qua hình ảnh một cha già lãnh tụ
Không vợ con tha thiết với sơn hà ...
Nhưng hỡi ơi,
Ai thực tâm yêu nước thương nhà
Ông thẳng tay tiêu diệt
Dưới tay ông,
Triệu triệu người đã chết
Máu thành sông và xương đã non cao



Ông chết đi, để lại bọn cờ sao
Tiếp theo con đường bất chánh
Tư tưởng của ...ông, đảng lấy làm ...quốc sách
Nên cong lưng, luôn lụy kiếp chur hầu
Hết đội Nga đảng lại lạy Tàu
Không hề biết nhục !
Ngư phủ Việt Nam cộng Tàu bắn gục
Trên biển Việt Nam, đảng chẳng dám nói gì
Bọn cộng Tàu đòi tiền chuộc, bắt dân đi
Đảng vẫn an nhiên, tung bưng yến tiệc !
Chữ QUỐC NHỤC đảng không hề biết
Và cũng chẳng hiểu gì là QUỐC THỂ, QUỐC
PHONG!
Chỉ biết cắt dân hải phận, non sông
Trả nợ quan thầy Trung Cộng
Giang sơn Việt, Tàu đóng đồn, xây công
Và nghênh ngang ngay trước mả Ba Đình
Đảng biết người khinh
Vẫn cúi đầu câm miệng
Đảng xem mạng dân như con giun, cái kiến
Nhưng sợ cộng Tàu, thờ lạy Đại Vương
Ôi, tư tưởng gì mà hèn nhát, bất lương
Cướp dân từng hạt máu
Tư tưởng Hồ Chí Minh là ngu dân, lạc hậu
Trăm năm, vun xới, trồng người
Nhưng nhục cho ông
Người chẳng thành, thành một lũ đười ươi ...
Phá tan tành tổ quốc !

Tư Tưởng Hồ Chí Minh chỉ là những viên độc
dược !!!
Nên tư tưởng này đang tự biến thành tro
Trước ngọn sóng văn minh của thế giới tự do
Tư tưởng Hồ Chí Minh hiện nguyên hình dã thú
!
Hồ Chí Minh,
Tôi nói đủ rồi, ông nghe rõ chứ ?
Thế kỷ này ông không còn lừa mị được ai đâu !

Ngô Minh Hằng
24.7.2009

Có Là Ủy Ban Đòi Đất?

■ Lê Thiên

“Một số người vẫn nhiều khi vô hình trung biến Ủy ban thành một thứ uỷ ban đòi đất, hay một thứ bao công”. (Lời Đức Cha Nguyễn Thái Hợp, Giám mục Gp inh kiêm Chủ tịch UB/CL&HB trực thuộc HĐGMVN trả lời phỏng vấn RFI ngày 06.03.2012).

Sở hữu đất đai

Nơi mục từ “*Công bằng*” hay “*Công lý*” (Justice), cuốn Bách khoa Từ điển Công giáo (BKTĐCG) đưa ra một bản phân tích dài và sâu sắc về quyền tư hữu. Khi đề cập đến các quyền của con người, cuốn BKTĐCG nhấn mạnh “*quyền tư hữu là một trong những quyền lớn nhất, thiết yếu nhất của con người không ai được phép xâm phạm bất cứ với lý do gì*”. Nói cách khác, “*Quyền sở hữu chủ là một quyền tuyệt đối và xứng đáng được hưởng (the right of ownership may be absolute and qualified)*”.

Do đó, sở hữu chủ có toàn quyền sử dụng hay cho người khác sử dụng trong giới hạn nào đó cái phần tư hữu của mình. Như vậy, chủ tài sản “*có quyền đuổi những kẻ khác tìm cách chiếm dụng tài sản riêng tư ấy - he has the right to exclude others from the enjoyment its uses*”. Kẻ nào chiếm dụng tài sản tư trái ý muốn của sở hữu chủ, kẻ ấy vi phạm lẽ công bằng nặng nhẹ tùy mức độ vi phạm.

Những luật pháp do chế độ độc

tài toàn trị, đảng trị nặn ra, không được soạn thảo và biểu quyết bởi những vị dân cử chính hiệu được chính người dân trực tiếp và tự do bầu chọn trong một cuộc phổ thông đầu phiếu công khai minh bạch, những cái gọi là luật pháp ấy trong đó có luật về đất đai, đều là những thứ luật què quác bất công chỉ phục vụ cho một nhóm thiểu số đặc quyền đặc lợi chứ không phục vụ toàn dân.

Mặt khác, chính thể CS dựa trên chủ nghĩa Mác-xít để cai trị. Chủ nghĩa này sai lầm từ căn bản khi nó triệt tiêu quyền sống của con người bao gồm cả quyền tư hữu, chủ nghĩa ấy tự diệt vong là điều đương nhiên. Thế nhưng! Dù chủ nghĩa Mác xít ấy đã gục ngã hơn 10 năm rồi, tại Việt Nam nhà cầm quyền CS đến nay vẫn cứ bám víu vào nó để mà tung tưng tự tác dụng lên một chính thể tội ác không ngừng gây bất ổn nhiễu loạn, tham nhũng thối nát đê đầu bóp cổ người dân một cách tàn bạo! Chính thể ấy phải bị toàn dân lên án và loại trừ.

Tư Bản Đỏ, ông là ai?

Cả nước Việt Nam từ bắc chí nam đang thịnh hành một thứ Tư bản mới gian ác gấp ngàn vạn lần nên Tư bản cổ điển mà Các Mác không tiếc lời nguyên rủa và rêu rao rằng “*nó đang dẫy chết*”. Cái nền tư bản mới đang tràn lan như bầy sâu bọ rúc rĩa máu dân, nó có cái tên gọi mỹ miều là **Tư Bản Đỏ**.

“**Tư Bản Đỏ**” không phải là biệt

đanh hay hõn danh do “*thế lực thù địch*” chế ra để gán ghép cho. “**Tư Bản Đỏ**” là tên gọi đúng người, đúng việc từ bản chất.

TU BẢN vốn là con đẻ của Kinh Tế Thị Trường Tự do. Còn **ĐỎ** là danh hiệu mà người Cộng sản tự nhận là biểu tượng của riêng mình, “*biểu tượng cách mạng xã hội chủ nghĩa*”. Vậy, nếu KINH TẾ THỊ TRƯỜNG là **Tư Bản**, và XÃ HỘI CHỦ NGHĨA là **ĐỎ**, thì “*Kinh tế Thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa*” đích thị là **TU BẢN ĐỎ** vậy!

Thủ đoạn cưỡng chế

Trong Kinh tế Thị trường, quyền sở hữu thuộc về con người, từng cá nhân con người. Kinh tế Thị trường tự do tôn trọng quyền tư hữu, và giới tư bản của nền kinh tế ấy được quyền làm giàu hợp pháp từ tài sản riêng tư của mình, kể cả bất động sản chiếm hữu hợp pháp. Nhưng cái kinh tế thị trường có cái đuôi “*định hướng xã hội chủ nghĩa*” thì ngược lại, nó triệt tiêu hoàn toàn quyền cá nhân sở hữu bất động sản. Nó mượn danh nghĩa “*toàn dân*” dưới khẩu hiệu “*đất đai thuộc quyền sở hữu toàn dân*” để tác oai tác quái, làm chuyện manh động, ăn cướp ăn giật làm giàu, giàu sự từ mồ hôi và nước mắt của kẻ tiện dân.

Nhân danh “*sở hữu toàn dân*”, Tư Bản Đỏ sử dụng nhiều thủ đoạn, mà thủ đoạn đê hèn và tàn ác nhất là **thủ đoạn cưỡng chế**, một thủ đoạn đánh cướp dã man và thô bạo nhất núp dưới danh nghĩa luật pháp xã hội chủ nghĩa của Đảng và nhà nước xã hội chủ nghĩa.

Dân đen cứ nai lưng ra khai thác đất đai hoang hóa! Cứ đổ mồ hôi sôi nước mắt và cả máu cho mảnh đất bé nhỏ - sự sống còn của gia đình! Rồi cứ lê thân còm vác đơn đi khiếu kiện! Làm gì ai? Cưỡng chế là cưỡng chế! Đã cưỡng chế thì đừng trông chờ thương cảm! Đừng

hòng có thứ công lý nào vượt lên trên quyền cường chế? Cường chế! Không dễ đánh đổ nó, quật ngã nó được! Đảng “ta”, chủ nhân tuyệt đối của cường chế sừng sừng đó! Nó có cả một hệ thống công lý của sức mạnh quân sự, sức mạnh Công an và sức mạnh bè phái độc quyền! Ai đụng đến nó được khi mà đảng sau nó là hàng triệu đảng viên “còn đảng còn mình”?!
Thế lực nào hà hơi tiếp sức cho cường chế hoành hành?

Điều đáng kinh hãi hơn cả là một khi được sự tiếp sức hay bảo kê của một số nhà lãnh đạo tôn giáo, thì hành vi cường chế được bảo đảm vững chắc hơn, an toàn hơn, cường độ bạo lực gia tăng ở mức cao hơn, rộng hơn, như mọi người dân Việt đều thấy từ nhiều năm qua, mỗi năm mỗi quyết liệt!

Phải chăng sự đồng tình ngầm ngầm (bằng im lặng) hay tích cực (bằng bịt miệng) của những nhà lãnh đạo tôn giáo vừa là thuẫn đỡ vừa là chất kích thích cực mạnh mang sinh lực cho bất công hoành hành? Trong khi lẽ ra sứ mệnh của nhà lãnh đạo tinh thần các tôn giáo là phát huy công bằng xã hội đồng đều cho mọi tầng lớp dân chúng dựa trên nền tảng đạo lý và giáo lý của tôn giáo mình.

Thật ra, chỉ cần một thái độ im tiếng trước bất công cũng đủ cho Tư Bản Đồ cơ hội đâm chồi nảy lộc, tha hồ vung dao tuốt kiếm! Huống hồ là những cách “lý giải”... đồ thêm dầu, cổ súy tội ác thay vì bênh vực những con người què mùa thấp cổ bé miệng!

Chúng ta thử nghe một vị chủ chăn Công giáo trả lời ký giả Gia Minh của đài Á châu Tự do (RFA) vào ngày 10/10/2010: “*Bây giờ trong bối cảnh Việt Nam có một số biến động, phần nào mang màu sắc chính trị, nên người ta hiểu Công lý là phải đấu tranh cho quyền lợi của người Công giáo, chẳng hạn vấn đề*

đất đai.”

Ngày 25/02/2012, đúng thời điểm cả nước sôi sục vì những bất công và bất cập trong cách thức mà đảng và nhà nước CSVN sử dụng để “*cường chế đất đai*” của anh Đoàn Văn Vươn khiến anh phải đối đầu chống trả, thì cũng chính vị chủ chăn trên lại mạnh mẽ xác lập quan điểm nhất quán của ngài: “*Ngày hôm nay, do cố ý hay vô ý, do chưa được chuẩn bị để tiếp cận với những vấn đề thiết thân và nhạy cảm trong đời sống xã hội, do bối cảnh ra đời của UB nên khi đề cập đến Công lý & Hòa bình là người ta nghĩ đến việc đòi đất, đó là một cách hiểu méo mó lệch lạc cần phải được thay đổi.*”

Lời phát biểu trên không hề là lời bịa đặt để vu oan giáng họa, mà là do chính các trang web của các Gp Việt Nam chuyển tải lên internet cho mọi người cùng đọc. (Ghi nhận những ngày học hỏi về GHXHCG của Giáo tỉnh Hà Nội tổ chức tại TGM Thanh Hóa, THỨ BẢY, 25 THÁNG 02 2012 07:26 BBT WTGP HN. <http://tonggiaophanhanoi.org/tin-tuc/tin-giao-hoi-viet-nam/3088-ghi-nhan-nhung-ngay-hoc-hoi-ve-ghxhcg-cua-giao-tinh-ha-noi-to-chuc-tai-tgm-thanh-hoa>).

Chỉ hai tuần lễ sau, vào ngày 06/3/2012, trả lời phỏng vấn của RFI, ĐGM Nguyễn Thái Hợp, Chủ tịch UBCL&HB của HĐGMVN lại tuyên bố: “*Một số người vẫn nhiều khi vô hình trung biến Ủy ban thành một thứ uỷ ban đòi đất, hay một thứ bao công.*” (RFI: Phỏng vấn Chủ tịch Ủy ban Công lý và Hoà bình về quan hệ Vatican-Việt Nam 06.03.2012).

ĐC Chủ tịch CL&HBVN nói tiếp: “*Có một số người đòi hỏi quá và biến chúng tôi thành như một cơ quan đòi đất và muốn chúng tôi can thiệp vào chuyện Nhà nước, mà theo quan điểm chung, thì Giáo hội tôn trọng vai trò của chính quyền*

dân sự. Giáo hội góp ý, chỉ lên tiếng. Chúng tôi chỉ dùng ở chỗ là đưa ra những định hướng, những nhận định, chứ không thể là thay thế hay can thiệp vào chính quyền dân sự, vì đó không phải là mục đích của chúng tôi.”

Hội Thánh lên án tà thuyết, bạo quyền và bất công

Những lời tuyên bố trên phải chăng là những lời trần tình biểu thị lập trường “không can thiệp” của Giáo Hội Công giáo? Thiết tưởng chỉ có Giáo lý Hội Thánh Công Giáo mới có thẩm quyền trả lời cặn kẽ và dứt khoát cho câu hỏi trên. Xin nêu vài thí dụ:

Tại số 2401, Giáo lý Hội Thánh dạy: “*Điều Răn Thứ Bảy cấm lấy hoặc giữ tài sản của kẻ khác cách bất công, cấm làm hại của cải họ bất cứ bằng cách nào... Phải tôn trọng... quyền tư hữu.*”

Đây không phải chỉ là một lời khuyên, mà là một lệnh truyền “*phải tôn trọng quyền tư hữu*”, *cấm lấy hoặc giữ tài sản của kẻ khác cách bất công, cấm làm hại của cải họ bất cứ bằng cách nào...*

Vụ Đoàn Văn Vươn, Tiên Lãng và vụ Nguyễn Thành Năm, Cồn Dầu là những điển hình gần nhất của sự bất công thô bạo ấy: Cường chế là gì nếu không phải là dùng quyền lực, dùng “*cơ chế*” của sức mạnh bạo lực (với hàng trăm công an và binh lính) truy bức, cướp đoạt tài sản (đất đầm và cả đất nghĩa trang hàng trăm năm) của người dân, gây thiệt hại cả nhà cửa lẫn tài sản khác và cả sinh mạng người dân.

GLHTCG số 2402 lại khẳng định: “*... để bảo đảm an toàn cho cuộc sống của con người khỏi nghèo đói và bị bạo lực đe dọa, Thiên Chúa... cho con người quyền sở hữu của cải là chính đáng để bảo đảm tự do và nhân phẩm con người...*”

Ở đây, Hội Thánh minh định rõ hơn vai trò trách nhiệm của chính

Hội Thánh đối với “*quyền sở hữu của cái của con người.*” Giáo Hội không lên tiếng vì đất hay cho đất. Nhưng khi “đất” trở thành tài sản của cá nhân mà tài sản ấy bị xâm phạm, thì Giáo Hội lên tiếng. Tiếng nói của Giáo Hội là tiếng nói bảo vệ “*tự do và nhân phẩm con người*”, tiếng nói *bên vực sự sống của con người*, nhất là người nghèo đói, những người bị “*bạo lực đe dọa*”.

GLHT CG số 2424 ghi tiếp: “*Những thể chế ‘đòi hy sinh những quyền lợi căn bản của cá nhân và đoàn thể cho tổ chức sản xuất tập thể’ đều đi ngược với phẩm giá con người. Những gì biến con người thành phương tiện thuần túy để trục lợi, đều nô lệ hóa con người, đưa tới việc tôn thờ tiền bạc và góp phần truyền bá chủ nghĩa vô thần.*”

Hội Thánh không hề xen vào hay kêu gọi xen vào việc của nhà nước. Nhưng Hội Thánh có quyền và cả có bổn phận cảnh giác con người trước những nguy cơ tạo nên bởi những “*thể chế biến con người thành phương tiện thuần túy để trục lợi, nô lệ hóa con người...*” Ở đây Giáo lý Hội Thánh Công Giáo không ngần ngại chỉ rõ cái thể chế ấy là công cụ của “*chủ nghĩa vô thần*”.

Số 2425: “*Hội Thánh phi bác các ý thức hệ chuyên chế và vô thần đang hoạt động dưới hình thức ‘chủ nghĩa cộng sản’ hoặc ‘chủ nghĩa xã hội’... Điều hành kinh tế chỉ dựa trên kế hoạch tập trung sẽ phá hủy tận gốc các mối liên hệ xã hội.*”

Rõ ràng Hội Thánh kiên quyết “*phi bác các ý thức hệ chuyên chế và vô thần*” nêu đích danh cái ý thức hệ mà Hội Thánh cực lực phi bác kia chính là “*chủ nghĩa cộng sản*” hay “*chủ nghĩa xã hội*” mà Hội Thánh lên án là đang điều hành một “*thứ kinh tế... phá hủy tận gốc các mối liên hệ xã hội*”.

Như vậy, Hội Thánh có làm chính trị không khi thẳng thắn “*phi*

bác” một thể chế chính trị vô thần, vô luân, bất công và bất nhân... có cái tên gọi là *chế độ “xã hội chủ nghĩa”* ấy?

Số 2407 xác lập một lần nữa điều Hội Thánh đã dạy nơi số 2401: “*Điều răn thứ bảy cấm trộm cắp, nghĩa là cấm chiếm đoạt tài sản tha nhân bất chấp ý muốn chính đáng của sở hữu chủ...*”

Rất nhiều những tài sản của tha nhân bị chiếm đoạt “*bất chấp ý muốn chính đáng của sở hữu chủ*”. Những tư nhân ấy có thể là cá nhân, có thể là tập thể (như tôn giáo, tập thể phục vụ tâm linh và ý thức xã hội). Bao nhiêu khiếu kiện, bao nhiêu tiếng gào, bao nhiêu đấu tranh đều bị dập tắt tàn nhẫn chẳng những bằng vũ lực “*chuyên chính*” mà còn bằng cả công đồ du đảng, khi thì đội lốt dân phòng, khi thì mang danh “*đoàn thể nhân dân*”, lúc khác lại núp dưới cái nhãn “*nhân dân tự phát*”. Đáng lên tiếng hay cứ im tiếng?

Những hình ảnh đau thương

Vẫn còn đó những cảnh tượng khủng bố hãi hùng – bắt bớ, tù tội, và cả máu đổ thịt rơi và chết chóc... Vẫn còn đó những dân oan từ Đồng bằng Sông Cửu Long và các tỉnh miền nam tới các tỉnh miền bắc đội đơn đi tìm Công lý một cách vô vọng, chẳng được cứu xét thì chớ, mà còn bị bị vu oan giáng họa là “*do thể lực thù địch xúi giục...*”, bị sách nhiễu bằng dùi cui, gậy gộc. Những chuyện đó là chuyện “*đất đai*” hay là chuyện liên quan đến quyền sống của con người, quyền làm người?

Có lẽ không người dân nào muốn *biến* UBCL&HB của HĐGMVN và của Đức Cha Nguyễn Thái Hợp “*thành như một cơ quan đòi đất và muốn [Đức Cha] can thiệp vào chuyện Nhà nước*”! Chỉ cần một tiếng nói khích lệ tinh thần ít ra như Đức Cha Trần Thanh Chung vừa rồi cũng đủ vỗ về an ủi và nâng đỡ tinh thần những người dân bị bạo quyền

áp bức.

Các nạn nhân của bạo quyền chỉ mong được nghe tiếng nói “*ủy lạo*” từ các nhà lãnh đạo tinh thần như Giáo lý Hội Thánh Công Giáo (số 2408) dạy: “*Mọi hình thức chiếm đoạt và cầm giữ cách bất công tài sản tha nhân, dù không nghịch với dân luật, vẫn nghịch với Điều răn thứ bảy*”. Nghịch với Điều răn thứ bảy là gì nếu không phải là tội phạm tới đức công bằng, như tội ăn cắp, ăn cướp, ăn giết!

Như vậy có hay không cái chuyện “*Ngày hôm nay, do cố ý hay vô ý, do chưa được chuẩn bị để tiếp cận với những vấn đề thiết thân và nhạy cảm trong đời sống xã hội, do bối cảnh ra đời của UB nên khi đề cập đến Công lý & Hòa bình là người ta nghĩ đến việc đòi đất, đó là một cách hiểu méo mó lệch lạc cần phải được thay đổi*”?

Thật là đau lòng khi nghe lời của cấp thẩm quyền tôn giáo dạy phải thay đổi “*cách hiểu méo mó lệch lạc*”, mà lại không được nghe các ngài nêu rõ người ta “*hiểu méo mó lệch lạc*” ở chỗ nào và phải sửa sai làm sao! Phải chăng vì lợi lộc phù du, vì sợ mất chức mất quyền mà người ta có những “*cách hiểu méo mó lệch lạc*”?

Đất đai hay sự sống, quyền sống?

Đất có thể chưa là cái gì cả khi chưa ai đụng tới nó, khi nó chưa có chủ. Nhưng vì đất, người ta tàn nhẫn giết chết một con người hiền hòa chất phác không hề là đối tượng tranh đất thì đó mới là vấn đề.

Anh Nguyễn Thành Năm Còn Dầu không giành giật đất với ai và anh chẳng được lợi lộc gì trên cái mảnh đất người ta quyết cướp đoạt của Còn Dầu, quê anh. Đất ấy là đất nghĩa trang, ĐẤT THÁNH, nơi an nghỉ của bao thế hệ tiền nhân người Còn Dầu! Nhân danh công ích để

(Xem tiếp trang 82)



15471 BROOKHURST ST. WESTMINSTER, CA 92683

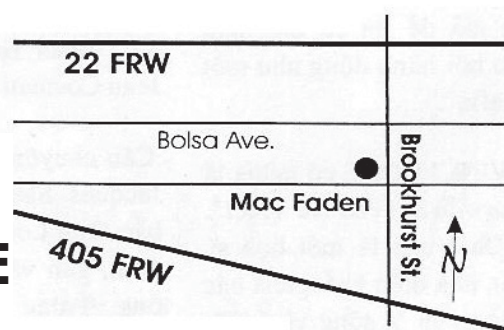
Tel. (714) 531-9800 Fax: (714) 531-9700



**THỰC PHẨM TƯƠI, NGON
BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG
PHỤC VỤ AN CẦN**



**THUẬN ĐƯỜNG ĐI
NHIỀU CHỖ ĐẬU XE**



BAN GIÁM ĐỐC **SAIGON CITY MARKETPLACE** KÍNH MỜI



PHỞ TÀU BAY L.T.T.

Chính gốc Phở Tàu Bay Lý Thái Tổ - Sài Gòn



Nữ Chủ Nhân Phở Tàu Bay Lý Thái Tổ Saigon
và Nghĩa Tử Phở Tàu Bay Santa Ana, Cali

LẦN ĐẦU TIÊN XUẤT HIỆN
TẠI HẢI NGOẠI ĐỂ PHỤC VỤ
KHÁCH SÀNH ĂN PHỞ

**Đặc Biệt: Bánh Cuốn
Tráng Ngay Tại chỗ**

**MUỐN ĂN MỘT TÔ PHỞ ĐÚNG GU
CHÍNH GỐC XIN MỜI GHÉ ĐẾN
PHỞ TÀU BAY L.T.T**



Tel: (714) 531-6634

*Ông Bà Thế Thơm Kính Mời
(Nghĩa Tử Tàu Bay và Ái Nữ Tàu Thuyền)*

PHỞ TÀU BAY L.T.T.
3610 W. First St. Suite C
Santa Ana, Ca 92703
Tel: (714) 531-6634

	Harzard		
Harbor	First	Jackson	Fairview
	McFadden		

GIỜ MỞ CỬA
Thứ Hai - Thứ Bảy: 8AM - 9PM
Chủ Nhật: 8AM - 4PM

S.T.T.D Tưởng Năng Tiến

THAM & NGU

■ Tưởng Năng Tiến

Tôi nghe nhà văn Nguyễn Khải kể chuyện làng quê ở nước mình mà thấy bất an, và bút rút:

“Trong mấy ngày xuống xã vừa vui vừa buồn. Ai cũng giàu có hơn trước, nấu cơm bằng nồi cơm điện, tôi xem tivi màu, giờ rảnh thì xem phim bộ. Mỗi xóm đều có cửa hàng cho thuê băng video, có gái điếm cho ngủ chịu đến mùa trả bằng thóc, có cờ bạc, có hút thuốc phiện và chích heroin, thành phố có gì ở làng quê đều có, cả hay lẫn dở, dở nhiều hơn hay.

Tôi về một xã, xã cho tôi ở nhà một anh buru tá, lúc rảnh rồi hỏi chuyện gì anh cũng bảo không biết. Ở xã ba ngày, đảng uỷ, uỷ ban không ai tiếp cả. Có một buổi tôi có một anh chàng to béo đến chơi với gia đình, cả vợ lẫn chồng nhà chủ ăn nói thưa gửi, bộ điệu khúm núm. Anh ta ngồi ưỡn người trên ghế tựa, hai chân xoạc rộng, hai bàn tay đặt lên bụng, nói hỏi trống không, thỉnh thoảng đưa mắt nhìn tôi nhưng không hỏi gì, chào cũng không, mắt nhìn cứ lừ lừ, mà hần chỉ đáng tuổi con tuổi cháu. Tôi cứ nghĩ tay này hần là dân buôn bán ở tỉnh có họ hàng gì với anh chủ nhà, tạt qua chốc lác rồi đi. Nhưng anh buru tá lại bảo đó là ông chủ tịch xã...”

Hình ảnh của ông chủ tịch xã, bây giờ, quả là đáng ... ngại: ”ngồi ưỡn người trên ghế tựa, hai chân xoạc rộng, hai bàn tay đặt lên bụng, nói hỏi trống không... mắt nhìn cứ lừ lừ.” Dân làng “ăn nói thưa gửi, bộ điệu khúm núm” là phải cách. Tránh voi chả xấu mặt nào.

Đến cỡ chủ tịch huyện thì uy quyền chắc hết biết luôn. Nhân vật này hẳn phải như một vị lãnh chúa, trong lãnh địa của mình, vào thời phong kiến.

Chuyện kể của ông Nguyễn Khải giúp cho người ta hiểu tại sao tại sao những vụ cưỡng chế đất đai là chuyện vẫn thường ngày xảy ra ở huyện, và tại sao sự kêu than của hàng triệu lương dân đã không vang đến tận Cửu Trùng. Mãi cho đến khi có tiếng súng hoa cải của nông dân Đoàn Văn Vươn phát nổ thì Thiên Tử mới ... từ từ vào cuộc. Thì cũng ghé mắt ngó qua chút xíu, nói lấp giáp đôi điều ba chuyện – cho có nói, và cho phải chuyện – vậy mà.

Chttp://anhbasam.wordpress.com/2012/04/04/865-ubnd-tp-hai-phong-ra-thong-cao-bao-chi-ve-vu-doan-van-vuon/ - more-51391
ái Thông Cáo Báo Chí của UBND Hải Phòng là minh chứng rõ ràng cho vụ việc này – theo như nhận định của ông Trần Minh Thảo: “TCBC của

Hải Phòng chứng tỏ Hải Phòng có đảng tính cao, vừng vàng: dân sai, đảng đúng (tớ sai, chủ đúng).”

Nói rõ ra – và nói theo cách bình dân, cho dễ hiểu hơn – vẫn theo lời của Trần Minh Thảo:

“đất của vua, chùa của Phật’. Thực nghĩa của thành ngữ ấy phải được hiểu: chùa hay Phật cũng là của vua vì đất là của vua rồi. Nâng ‘đất’ thành ‘lãnh thổ’ thì quả thật trời, đất, rừng, biển, thánh, thần, Phật, Chúa, người dân, trường học, bệnh viện, cầu đường... trên đất của vua là tài sản của vua và tập đoàn cai trị (chẳng hạn chế độ quân chủ Nho trị ở Á Đông ngày trước). Đảng cộng sản cai trị, lãnh đạo đất nước thì có gì trên lãnh thổ Việt nam không phải là của đảng? Người dân được học hành, chữa bệnh, đi lại, ăn ngủ... là được hưởng ân huệ của vua, của đảng. Người dân đòi quyền làm chủ đất đai (rộng ra là lãnh thổ), là làm đảo lộn chế độ sở hữu, tất yếu là phản động, chống đảng (chống vua)!”

Và tưởng cũng cần nói thêm chút xíu (nữa) rằng không chỉ “trường học, bệnh viện, cầu đường... trên đất của vua là tài sản của vua và tập đoàn cai trị” mà những gì nằm trong lòng đất cũng vậy luôn – kể cả sỏi đá lụn vụn – theo như bài tường thuật (“Quan Huyện – Xã Quyết Cường Chế Hai Hòn Đá Của Dân”) của phóng viên Nguyễn Tâm, trên Phụ Nữ Today, số ra ngày 2 tháng 4 năm 2012:

“Chỉ vì 2 hòn đá người dân đào được cách đây 3 năm mà chính quyền huyện Chư Sê (Gia Lai) dẫn cả đoàn tới nhà dân để khống chế, ép thu hồi bằng được 2 hòn đá mà không hề giải thích rõ ràng. Việc làm này đã khiến hàng trăm người dân chứng kiến phẫn nộ, bất bình và kịch liệt phản đối....

Vợ chồng ông Dũng kể lại:

Gia đình ông có một lô đất rộng 7.000m² gần nhà đã có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Cách đây 3 năm (2009), gia đình ông đào ao để lấy nước tưới cho cây tiêu đã trồng

biên bản với nội dung gia đình ông bà đã tàng trữ tài nguyên khoáng sản không rõ nguồn gốc và cho rằng đây là tài sản quốc gia nên phải thu hồi (!!).”



Ông Lê Đình Huấn, PCT huyện Chư Xê (áo xanh): “Hòn đá là tài sản quốc gia và cành cây, que củi, hạt cát... cũng là tài sản quốc gia.” Ảnh: tamnhin.net

trên lô đất ấy. Trong khi đào ao, gia đình ông đã phát hiện 2 hòn đá có màu sắc đẹp. Ông gọi một số hộ dân thân cận ra xem xét rồi thuê xe kéo về để ở sân nhà.

Từ đó cho tới nay, 2 hòn đá vô tri vô giác có màu sắc khác thường ấy nằm chình ình trước sân chẳng ai hỏi một lời, kể cả chính quyền các cấp. Đùng một cái, sáng 29/3 (tức sau hơn 3 năm), vợ chồng ông đang ở nhà thì thấy các vị quan huyện dẫn theo đoàn vào nhà lập văn bản thu hồi.

Là người dân làm nông, ít am hiểu về luật pháp nhưng vợ chồng ông cũng không chấp nhận để cho chính quyền thu không như vậy được.

Trước tình hình trên, các vị quan xã được huyện triệu tập và đội quân an ninh của xã cũng được huy động để hỗ trợ nhằm mục đích cưỡng chế bằng được 2 hòn đá. Ông Bùi Sỹ Nguyên, Chánh văn phòng UBND huyện Chư Sê tiến hành lập

Ông Lê Đình Huấn, phó chủ tịch huyện Chư Sê, cho phóng viên báo chí biết thêm: “Hòn đá là tài sản quốc gia và cành cây, que củi, hạt cát... cũng là tài sản quốc gia.”

Về sự kiện này, blogger Đào Tuấn có đôi lời bàn (ngang) như sau:

“*Dur luận lại nóng lên xung quanh một vụ cưỡng chế. Nhưng lần này, không phải là vụ cưỡng chế đầm như ở Tiên Lãng, hay cưỡng chế đất như ở Hà Nam,*

mà là cưỡng chế... đá. Vâng, đúng là đá, 100% là đá. Còn đó là đá gì trong hàng ngàn loại đá, quý thế nào, giá trị bao nhiêu thì ngay cả những người cưỡng chế cũng không biết...

Nhưng câu chuyện ở Chư Sê hoàn toàn không đơn giản chỉ là câu chuyện ‘hai hòn đá’, bởi nó chứa trong đó thái độ và cách thức ứng xử của chính quyền đối với dân. Một thái độ quá hách dịch, cậy quyền, quan liêu, một thứ quan liêu ‘bất biết’, vô tri và ‘Chí Phèo’. Một cách thức ứng xử lạm quyền và va vữ lực, bất chấp trình tự hành chính tối thiểu của một cuộc cưỡng chế là một tờ quyết định.”

Ôi, tương gì chớ “một tờ quyết định” thì dễ ợt. Cùng ngày mà UBND huyện Chư Sê thực hiện việc cưỡng chế hai hòn đá tại

sân nhà ông Lê Hồng Dũng thì ở huyện Tam Kỳ, ông Huỳnh Ngọc Tuấn (và hai con Huỳnh Thục Vy và Huỳnh Trọng Hiếu) đều nhận được quyết định cưỡng chế từ UBND tỉnh Quảng Nam “xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực công nghệ thông tin” với số tiền tổng cộng là 270 triệu đồng, và thời hạn phải nộp phạt là 10 ngày, kể từ ngày 29/3/2012.

Cưỡng chế đất thì cần đến xe ủi, cưỡng chế đá thì cần xe cẩu, còn cưỡng chế thu nhập, tài khoản ngân hàng hay tài sản thì rõ ràng là giản dị hơn – nếu người bị cưỡng chế có thu nhập, tài khoản, hay tài sản. Tuy nhiên, trong buổi nói chuyện với phóng viên Hoà Ái – RFA – vào hôm mùng 3 tháng 4 năm 2012, ông Huỳnh Ngọc Tuấn (buồn bã) cho biết:

“Về biện pháp thứ nhất là trừ tiền lương và chiết trừ tài khoản ngân hàng, thì ba bố con tôi không có lương cũng không có tài khoản ngân hàng. Cho nên biện pháp thứ nhất là không thể thực hiện được.

Còn biện pháp thứ hai là tịch biên một số tài sản tương đương 270 triệu thì ba cha con tôi cũng không



Gia đình ông Huỳnh Ngọc Tuấn. Nguồn ảnh: ĐCV

có tài sản gì hết. Cái nhà tôi đang ở là cái nhà của cô em gái tôi là cô Huỳnh Thị Hương và của mẹ tôi là

bà Mai Thị Yến. Còn tôi đi tù về, nhà cửa và cơ sở ba tôi đã bán hết cách đây mười mấy năm rồi để nuôi tôi trong tù và nuôi các cháu. Còn tôi chỉ về ở đây tạm thời thôi. Cho nên tôi không có nhà. Cho nên không biết tịch biên cái gì vì ba cha con tôi là vô sản, không có cái gì hết thì tịch biên làm sao?”

Sao tôi chán cái ông Tuấn này quá xá. Thiên hạ chỉ chơi cờ thôi mà tiền cá độ mỗi ván đã cả tỉ đồng, còn mua Tàu làm kiếng mà giá cũng hàng ngàn tỉ. Vậy mà cả ba cha con ông không có nổi vài trăm triệu để nộp phạt cho nhà nước là nghĩa làm răng? Nghèo vừa thôi, chứ nghèo như vậy thì làm sao mà sống được, cha nội?

Và như vậy thì kể như huê, chớ còn (mẹ) gì nữa? Làm sao UBND tỉnh Quảng Nam có thể cưỡng chế tài sản của những người dân vô sản

(chân chính) như thế được?

Vụ cưỡng chế gia đình Huỳnh Ngọc Tuấn (đến đây) nghe đã có vẻ hài ước lắm rồi nhưng chưa giều cợt bằng câu chuyện sau, qua lời của Cu Làng Cát:

“Nghe kể, quan huyện vốn tham lam sai quân nha đi khắp vùng vơ vét, từ đầm vùng đến cây cối, đá cảnh, nhà ai có chai lọ lạ cũng cưỡng chế bằng được về bỏ trong phủ chiêm ngưỡng. Cứ nghe đến cái gì lạ, huyện quan lại cho đi cưỡng chế, căn cứ đủ thứ có vẻ dõng dạc để đưa hết về phủ, nói là tài sản quốc gia, nhưng không đưa cho con dân vẫn bán nào chứng minh. Cứ cưỡng chế, cưỡng chế, rồi về lấp khắp phủ, khiến huyện đường đông đúc các vật dụng cưỡng chế được từ thượng vàng đến hạ cám...”

Ở huyện Lò này, cái quan con của chị Á Mệt, nghe mô có người

quen bên Pháp tây tạng, dân đồn giá những ngàn quan pháp, đắt lắm, huyện quan cũng cho dân đến cưỡng chế với lý do phơi phóng không đúng nơi quy định. Cũng khổ, chị Á Mệt một hôm giặt giũ xong lại phơi nở nấp rào, huyện quan ngang qua thấy khéo quá mà cưỡng chế.

Có bữa, huyện quan đến làng Lò, thấy gái nữ trong làng mặc đồ toàn hàng hiệu Gucci, thấy khéo cũng tìm hiểu, té ra hàng nhập lậu, huyện quan đọc lệnh cưỡng chế thu hồi, làm chị em làng Lò một phen nuy bất đắc dĩ...”

Cu Làng Cát (chắc) xạo, xạo chắc. Chớ giới quan lại cách mạng nổi tiếng gian tham và ngu dốt thiệt nhưng đâu có ngu và tham (dữ vậy) đúng không?

Tưởng Năng Tiến ■



ROOFING & SOLAR Power

Lic.#: 870435

Chuyên trị mái nhà, gắn năng lượng mặt trời

Vince Lê (714) 531-4249

ROOFING & SOLAR Power

Lic.#: 870435 Bond and Insured!!!



Quality from the top...

**Định giá miễn phí.
Free Estimate!**



- For Residential, Commercial.
- Hãy tận dụng 30% off Federal Tax Rebate for Solar Power để giảm bớt tiền điện hàng tháng.
- Chúng tôi chuyên về mái nhà, lắp ráp năng lượng mặt trời.
- Có thợ trên 15 năm kinh nghiệm.
- Dùng vật liệu tốt. Công việc bảo đảm tận tâm.

Please call Vince Lê (714) 531-4249

Câu Chuyện Từ Nước Đức

Phạm Hồng-Lam

Của người và của ta

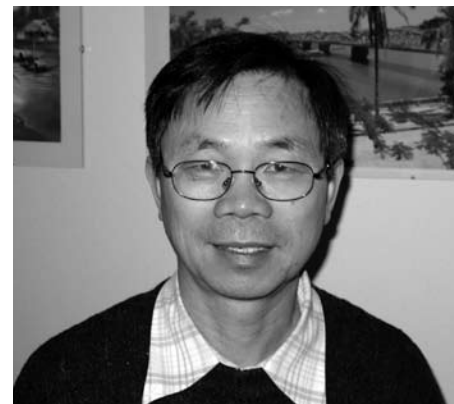
Chuyện người...

Với nắng ấm mùa xuân trở về, Âu châu đang tạm quên đi cuộc khủng hoảng tiền tệ (đồng Âu kim) đã kéo dài hơn một năm nay. Nhiều chuyên gia kinh tế cho hay, năm 2012 sẽ là thời điểm còn khó khăn hơn năm 2011. Dù vậy, có lẽ nhờ cái dù bảo vệ 700 tỉ Âu kim mà Liên Hiệp Âu Châu đã quyết định chung nhau ứng ra để kịp thời đương đầu với mọi bất trắc đã phần nào làm cho các quốc gia và các định chế kinh tế tại đây tạm thời an tâm. Một vài chính khách đang đề nghị mở rộng cái dù đó lên tới 1000 tỉ.

Tình hình yên ắng một phần nữa cũng là vì Pháp đang đổ xô vào cuộc vận động bầu tổng thống sẽ diễn ra trong tháng năm này. Tương lai tái cử của đương kim tổng thống Sarkozy không sáng sủa. Các thăm dò cho thấy ông và thủ lãnh *Đảng Xã Hội* đối lập là Hollande ngang bằng số phiếu. Bên Đức, các chính đảng cũng đang bước vào cuộc vận động bầu cử Quốc hội sẽ diễn ra trong năm tới với khá nhiều bất trắc, vì rất có thể *Đảng Dân Chủ Tự Do* – một đảng nhỏ nhưng hầu như liên tục có mặt trong Quốc hội liên bang và trong các liên minh cầm quyền từ mấy chục năm nay - của anh Rössler bị loại, và thay vào đó *Đảng Cướp Biển* sẽ có mặt. *Đảng Cướp Biển*

vừa xuất hiện cuối năm rồi, do một nhóm thanh niên ở Berlin thành lập, với chủ trương đòi hỏi hoàn toàn tự do sử dụng Internet. Mấy anh chị này lần đầu ra quân dịp bầu Quốc hội tỉnh bang Berlin và đã bất ngờ thắng lớn. Mới đây, họ lại thắng lớn trong cuộc bầu quốc hội tiểu bang thứ hai. Với cái đà này, có thể sang năm họ sẽ hiện ngang bước vào Quốc hội liên bang với số phiếu bầu ngất ngưỡng và sẽ làm đảo lộn các khả thể liên minh chính quyền vốn có tại Đức.

Các ông bà Cướp Biển toàn là các tay mơ, ngoài cái chủ trương tự do Internet, họ hoàn toàn không có một quan điểm hay một chủ trương sắp sẵn nào về kinh tế, chính trị, xã hội, tài chánh...! Cử tri của đảng này đa phần là lớp thanh thiếu niên mới lớn, thế hệ @, và một phần nữa là những người vốn chán ngán, thất vọng lối sinh hoạt đông cứng và quá nặng tính toán quyền lợi phe đảng của các chính trị gia chuyên nghiệp trong các chính đảng hiện có. Điều làm cho người ta thích thú Cướp Biển là chủ trương *Liquide Demokratie* (Dân chủ lỏng), trong đó ai cũng có thể đóng góp í kiến của mình về mọi vấn đề. Mọi đề tài đều được đưa lên mạng, để các thành viên trao đổi góp í, sau đó đúc kết và bỏ phiếu ngay trên mạng, và nếu cần, các quyết định cũng có thể kịp thời sửa lại vào



giờ phút chót. Không hiểu cái lối làm việc chính trị phi chuyên nghiệp và nền *Dân chủ lỏng* này có kéo dài được không. Nhưng hiện tại, lối chơi của Cướp Biển ăn khách; người ta khoái nó, vì nó chủ trương **minh bạch** (transparenz), **uyển chuyển** (liquide) và mở rộng **cơ hội tham gia** (Partizipation). Đó là ba yếu tố vừa nền tảng vừa là cái đích mà mọi nền dân chủ đích thực phải đi tới.

Có thể nhiều độc giả ĐGD sẽ lắc đầu tự hỏi: Làm sao nước Đức với nền dân chủ vững vàng như thế và một dân tộc quy tắc đĩnh đạc như thế mà lại làm chuyện tầm phào như vậy: đua nhau ủng hộ một đảng mang tên *Đảng Cướp Biển*! Hơn hai mươi năm về trước, trên chính trường Đức cũng xuất hiện một đám thanh niên lạ đời: *Đảng Xanh*. Đó là những anh chị áo để ngoài quần bò chân đi giày ba-ta lao nhao nhảy lên diễn đàn đại hội đảng, trong lúc ở dưới thì các bà mẹ trẻ thân nhiên vạch vú cho con bú... Dân Đức lúc đó lắc đầu thất vọng. Vậy mà nay *Đảng Xanh* (đặc biệt nhờ vào chủ trương triệt để bảo vệ môi sinh của họ) đã trở thành chính đảng mạnh hàng thứ ba sau hai đảng lớn truyền thống là *Liên Minh Kitô Giáo* và *Đảng Dân Chủ Xã Hội*. Sự kiện *Đảng Xanh* trước đây và *Cướp Biển* hiện nay cho thấy sự thay đổi tâm thức nơi người Đức, đặc biệt nơi các thế hệ trẻ: Họ muốn

có một xã hội mở, thoát ra khỏi cái khuôn thước chính trị đông cứng của cha anh họ trong các chính đảng truyền thống.

Thời gian qua, nhiều sự kiện cho thấy người dân ở đây đang có một đòi hỏi rất cao về mặt đạo đức. Việc ủng hộ Cướp Biển có thể hiểu là một phản ứng theo nghĩa đó. Một số chính trị gia đã phải từ chức vì những chuyện mà ở các quốc gia khác vốn coi là điều chẳng đáng gì. Chẳng hạn ông cựu trưởng Bộ Quốc Phòng phải từ chức vì trích tài liệu viết luận án mà không ghi rõ xuất xứ. Bà giám mục chủ tịch hội đồng lãnh đạo Liên giáo hội Tin lành Luther phải từ chức vì bị phát hiện lái xe sau khi uống rượu. Ông cựu tổng thống Christian Wulf đã phải từ chức vì trước đây, khi đang còn làm Thủ hiến, đã vay tiền mua nhà và được bạn bè bao đi nghỉ hè mấy ngày tại nhà nghỉ của họ mà không khai báo cho Quốc hội tiểu bang biết. Sau vụ tai nạn lò nguyên tử ở Nhật, dân Đức đòi dẹp các lò nguyên tử để chuyển sang các nguồn điện tái sinh, và chính quyền đã phải tuân theo: lò nguyên tử cuối cùng ở Đức sẽ đóng cửa vào năm 2023. Đặc biệt, không khí hồ hởi trong vụ bầu mục sư Joachim Gauck lên ghế tổng thống thay ông Wulf vừa mới đây cũng nói lên cái xu hướng yêu sách đạo đức đó.

Gauck (xem hình) là một khuôn mặt đối kháng tiêu biểu chống lại chế độ cộng sản Đông Đức. Những bài giảng vào ngày thứ hai trong tuần của ông ở nhà thờ tỉnh Leipzig về nỗi khao khát tự do và việc đề cao phẩm giá con người đã thức tỉnh tuổi trẻ Đông Đức, khiến họ mạnh dạn cùng nhau xuống đường đấu tranh. Sau khi chế độ cộng sản Đông Đức đổ, Gauck là người đã tranh đấu giữ lại kho tài liệu đồ sộ của Bộ công an mật vụ Đông Đức và

ông trở thành vị giám đốc đầu tiên của Trung tâm lưu trữ tài liệu này. Chính quyền Đức thống nhất lúc đó muốn huỷ kho này, vì sợ bất an xã hội xảy ra và vì muốn khép lại một quá khứ đau buồn và đầy bất công. Nhưng Gauck và các chiến hữu của ông lại có cái nhìn khác. Họ lập luận rằng, muốn xoá bất công hay muốn tạo công lí, trước hết phải dám nhìn vào sự thật. Không dám nhìn nhận sự thật thì không tạo nổi công lí. Cho dù sự thật gây đau lòng: Nhờ đọc những hồ sơ mật vụ mà có người



nhận ra ông bạn thân hàng xóm là người theo dõi báo cáo mình cho công an suốt nhiều chục năm trời; có người vợ đã khám phá ra chính chồng mình là người có nhiệm vụ theo dõi báo cáo mình. Trước những cảnh trở trêu đau lòng đó, gần đây người ta lại nêu lên đề nghị đóng cửa Trung tâm. Nhưng, theo lời của vị tân Giám đốc của Trung tâm: Nếu cứ tiếp tục sống trong giả dối, nếu không vượt thắng hay xử lí được cái giả dối của mình, con người không thể nào giải quyết được các mâu thuẫn sẽ gặp phải trong cuộc sống xã hội.

Sự thật phải được nói ra. Tội phải được bạch hoá. Có như thế công lí mới có thể tái tạo, và nhờ đó con người cá nhân và xã hội mới thoát ra được bế tắc tâm lí. Cũng như

việc xưng tội của người công giáo: có xưng thú tội của mình ra, thì tâm hồn mới nhẹ nhàng và có lại được an bình. Tất cả bí quyết của khoa tâm lí chữa trị ngày nay cũng đặt trên căn bản đó: nó giúp con bệnh nhận diện và nói ra được cái nguyên nhân mầm bệnh của mình. Nhận biết và chấp nhận nguyên nhân là bước đầu khỏi bệnh. Đó cũng là đường hướng của mục sư Gauck và các chiến hữu của ông, khi tranh đấu giữ lại trung tâm lưu trữ hồ sơ mật vụ.

Có lẽ Đức là quốc gia duy nhất dám chọn giải pháp đầy thử thách này. Và họ cũng là quốc gia thành công trong việc giải quyết quá khứ. Những kẻ có tội nặng trong chế độ Đông Đức cũ đã phải nhận hình phạt của luật pháp. Nhờ có Trung tâm lưu trữ, những kẻ tội phạm lần lượt bị nhận diện và phải nhận những hình phạt tùy theo mức độ. Hầu hết các quốc gia cộng sản cũ, cũng như các quốc gia vừa thoát được khỏi nạn độc tài, đã không có được lối giải quyết thoả đáng đó. Không phải vì người dân không muốn. Mà vì sự ngăn cản của những kẻ cầm quyền tiếp nối, vốn ít nhiều có dính dáng với quá khứ tội ác; họ nhân danh (hoặc mạo danh) hoà giải dân tộc, ổn định xã hội để tìm cách tiếp tục che đậy, chôn kín sự thật.

Chuyện ta...

Trong lịch sử Việt Nam, tương truyền sau khi Lê Lợi đuổi giặc Minh ra khỏi bờ cõi, giải phóng đất nước, ông đã cho đốt đồng tài liệu của quân thù để lại, trong đó có hồ sơ ghi tên tuổi của một số quan lại người Việt theo giặc. Bao nhiêu sử gia và chính trị gia xưa nay của chúng ta đều ca ngợi hành động của Lê Lợi. Họ ca tụng ông là một minh quân với cái tâm bao la, một người đã vì nghĩa lớn mà sẵn sàng đại lượng bỏ qua

những lỗi lầm và dối trá của một số cá nhân!

Giờ đây, chúng ta nên tự hỏi xem, hành vi đó của Lê Lợi có phải là việc làm sáng suốt không? Hay đó là một quyết định lợi bất cập hại? Người ta khen Lê Lợi là minh quân từ tâm. Thế tại sao sau khi lên ngôi, ông lần lượt giết những vị công thần của mình, những người đã cùng nằm gai nếm mật tận tình giúp ông trong kháng chiến? Đó là một nghi vấn về cá tính của ông. Điều nghi vấn thứ hai: Biết đâu trong đám quan lại thân cận sau này của ông có những kẻ vốn có tên trong đồng hồ sơ đã bị đốt? Và chính những người có quá khứ phản trắc này đã tìm cách dèm pha để ông giết các trung thần của mình? Chúng ta không biết được sự thật. Mà dù đám cận thân dèm pha này không phải là những người có tên trong hồ sơ theo giặc, thì quyết định đốt hồ sơ của Lê Lợi, theo tôi, cũng không phải là hành động sáng suốt.

Nếu Lê Lợi lúc đó cứ cho bạch hoá những tên tuổi kia ra, yêu cầu họ xin lỗi công khai, và sau đó ra lệnh ân xá cho họ, thì có hay hơn không? Một cử chỉ như thế có kém bao dung hơn hành vi đốt hồ sơ không? Có người sẽ nói, Việt Nam không có văn hóa xin lỗi; nền văn hoá thâm nhuần Khổng Mạnh chỉ biết phân biệt chủ - tớ, tiểu nhân - quân tử, ân - oán, chứ không biết tới khả năng xin lỗi. Nhưng nên nhớ, xã hội Việt Nam vào thời đầu nhà Lê chưa bị ảnh hưởng bởi Tống Nho, hãy còn rất nhiều chất Việt. Mà giả như con người thời đó chưa biết xin lỗi, thì Lê Lợi cũng có thể bắt những người đó phải nhận lỗi công khai rồi sau đó đặc ân cho họ, riêng những ai đã làm hại tới người khác thì họ phải làm cái gì đó để chuộc lại phần nào công bằng cho các nạn nhân. Cũng cần nhớ, xin lỗi mới chỉ

là một hành vi đạo đức hay tôn giáo. Trên bình diện xã hội chính trị, xin lỗi không đủ, mà còn phải chuộc lỗi, nói cách khác, còn phải trả lại công bằng (công lí) cho những kẻ bị thiệt hại. Nhưng dù sao, lời xin lỗi chân thành cũng là cửa ngõ mở ra cho công lí, nó giúp đương sự can đảm vượt qua dối trá và làm lỗi để tự giải thoát mình.

Nếu Lê Lợi đã có một chọn lựa khác, thì biết đâu qua đó vị vua này đã mở ra cho dân tộc Việt Nam một nền văn hoá mới: văn hoá dám nhận lỗi và xin lỗi; văn hoá dám thành thật với chính mình, biết vượt qua cái tôi để mở lòng ra cho người khác; văn hoá không luôn lách sống giả, văn hoá không chấp nhận *đánh đĩ với lương tâm* để tránh *mất mặt*. Thái độ bỏ qua của Lê Lợi tưởng là bao dung, nhưng thật ra đã gián tiếp góp phần khuyến khích giả dối, che đậy, khiến con người Việt Nam không thể vượt qua được chính mình.

Hậu quả của truyền thống giả dối và che đậy đó (mặt trái của văn hóa *mất mặt*) ngày nay ta thấy được, chẳng hạn, nơi việc ngậm miệng (cho tới chết) trước sự thật của một số nhân vật có liên quan tới cuộc đảo chính chế độ Đệ Nhất Cộng Hoà ở miền Nam hay trong vụ giết đồng bào dịp Mậu Thân 1968 ở Huế. Nó cũng phản ảnh qua một số sách Hồi kí viết để che đậy tội, hoặc qua một vài câu thơ hay một hai câu nói thú tội đơ tới khi gần chết mới phát ra của một số các nhân vật, để hi vọng mua được sự xá xoá của thiên hạ đối với cái giả dối, làm lỗi hay tội lỗi của mình. Chúng ta không bàn đến văn hoá giả dối hết thuốc chữa hiện nay ở Việt Nam. Dù nó là một chính sách do cộng sản chủ trương, nhưng xét kỹ thì cái gốc của nó đã tiềm ẩn trong truyền thống (tránh mất mặt) của ta đã có từ lâu đời.

Nhìn lại quá khứ để tỉnh chuyện

tương lai.

Sau khi chế độ cộng sản tại Việt Nam cáo chung, chúng ta sẽ giải quyết ra sao với quá khứ của đất nước, cụ thể là với kho hồ sơ mật vụ còn lại? Chúng ta rồi sẽ tiếp tục hành động như Lê Lợi hay đi theo chủ trương của ông Gauck và các chiến hữu của ông ở Đức? Khi tìm hiểu cách thức xử lí và giải quyết quá khứ nơi một số nước cộng sản cũ và một vài nước vừa thoát ra được khỏi độc tài tại Âu châu và Nam Mỹ, tôi thấy các quốc gia này đã gặp rất nhiều khó khăn trong việc chọn giải pháp. Trở ngại lớn nhất vẫn là do các nhà lãnh đạo tìm cách ngăn cản, vì họ thường là người có dính dáng với chế độ cũ. Cản trở thứ hai là do chủ trương hoà giải dân tộc: thôi, hãy tạm khép lại quá khứ để dồn sức cho công cuộc xây dựng tương lai! Chủ trương này có thể do chân tình, chứ không hẳn là một chiêu bài. Chắc chắn không ít người sẽ biện luận rằng, truyền thống dân ta vốn nặng tình cảm, nên tha chấp nhận bỏ qua những bất công đã qua, chứ không nên để tình cảm đổ vỡ. Đối với người Việt, chân lí là thứ có thể thay thế được, mất chân lí này thì có chân lí khác! Nhưng khi đã mất mặt thì khó tìm được mặt khác để thế. Chỉ tiếc, họ đâu hiểu, cái mặt bị mất kia chỉ là mặt nạ.

Ảnh hưởng quá nặng của văn hoá mất mặt đã và đang khiến cho nhiều người không đủ can đảm thú nhận lỗi lầm. Kết quả: họ sống trong sự xâu xé dày vò của lương tâm, và nhiều người đã rơi vào tình trạng tâm bệnh. Cứ xem gương một số ông này bà kia có liên quan tới các biến cố lịch sử, chính trị, tôn giáo vừa qua ở Việt Nam hiện đang sống trong cảnh dờ điên dờ khùng cũng đủ thấy mức độ trầm trọng của nó.

Augsburg, ngày 16.04.2012 ■

Bác Sĩ Nha Khoa **NGUYỄN MẠNH HÙNG, DDS**

- Cựu Giảng Viên Đại Học Nha Khoa, University of Southern California.
- Tốt Nghiệp Thủ Khoa Đại Học Nha Khoa USC.
- Giải Thưởng Nha Khoa USC, International Program Award.

- Trám răng, lấy gân máu.
- Răng giả đủ loại.
- Điều trị bệnh nướu răng.
- Nhổ răng, giải phẫu nha khoa.
- Nha khoa trẻ em.
- Nha khoa phòng ngừa.
- Nha khoa thẩm mỹ:
 - Tẩy răng và Cosmetic Bond.
 - Tái tạo toàn hàm.



- Hội Viên Omicron Kappa Zeta Chapter (Hội các Nha Sĩ ưu tú Hoa Kỳ)
- Tốt Nghiệp Thủ Khoa Đại Học Nha Khoa Sài Gòn
- Cựu nội trú khu Giải Phẫu Hàm Mặt, Đại Học Nha Khoa Sài Gòn.

Với sự cộng tác của:

Bác Sĩ Nha Khoa **NGHIÊM THỊ ĐẠT, D.D.S.**

- » Tốt nghiệp Đại Học Nha Khoa USC.
- » Hội viên Omicron Kappa Upsilon.
- » Tốt nghiệp Thủ Khoa Đại Học Nha Khoa Sài Gòn.

Edinger	Brookhurst
Margo	■
Mc Fadden	

Xin gọi lấy hẹn: **10AM - 7PM**
Monday through Saturday

714-839-3891

NHẬN MEDICAL & BẢO HIỂM

15671 Brookhurst St., Westminster, CA 92683



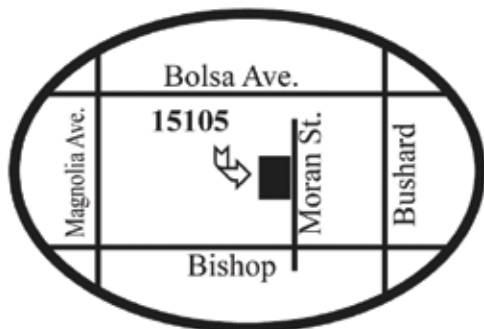
Licensed & Bonded

VŨ QUANG
SERVICE MANAGER

WINDOW TINTING

State Lic. #753157

Car Alarm - Gold Plating - 24K
Interior Dashtrim
Commercial - Residential - Auto
We guarantee All Our Work



15105 Moran St.
Westminster, CA 92683

Tel: (714) 895-6639
(714) 458-3418

**Cali
Home
Finance**

**VĂN PHÒNG
CHO VAY TIỀN
VÀ MUA BÁN
BẤT ĐỘNG SẢN**

10246 Westminster Ave.
Garden Grove, CA 92843
(714) 636-9880



TRẦN QUANG VINH
RES: (714) 530-8703

- Purchase & Refinance
- 15 năm & 30 năm
- First T.D. & Second T.D.
- Fixed, Adjustable, GPM, Buy Down Rate
- Residential, Commercial, Apartment & Land Loan
- Có chương trình cho thân chủ bị trở ngại về Credit



TRẦN QUANG HÙNG
(714) 636-9880

TOBIA CASKET

www.tobiacaskets.com

CÁC DỊCH VỤ NHÀ QUẢN - QUAN TÀI - MỘ BIA



13951 Newland St.
Westminster, CA 92683

1-877-44-TOBIA
714-894-3723



THIỆM NGUYỄN
License No. 0G94331

Là người Công Giáo nên có tinh thần phục vụ của người Công Giáo

- Trên 12 năm phục vụ về tang chế
- Lo từ A đến Z các dịch vụ nhà quản (có thể thăm viếng tại một số nhà thờ hoặc cơ sở Công Giáo)
- Có showroom lớn, bán trực tiếp các mặt hàng đẹp về hậu sự với giá sỉ (wholesale):
quan tài, mộ bia, kim tinh, tiểu đựng cốt, quần áo tang, hoa tang, v.v.
- Văn phòng luôn có nhiều phần mộ đã được mua trước cần sang lại với giá hạ từ 30% đến 60%.
Cemetery Broker #CBB1163

Chiến Lược Kinh Tế VC

Đang Phá Sản

■ Trần Nguyên Thao

Tháng trước, diễn đàn này đã báo động 150 ngàn doanh nghiệp tại Việt Nam đang lần lượt bước vào đình đốn, đi dần đến phá sản. Mặc dù, trong vòng một tháng mới đây, với động thái giảm lãi suất hai lần, được Hanoi coi là “nỗ lực linh hoạt”, nhưng các doanh nghiệp vẫn cho rằng “liều thuốc” giảm lãi xuất 2 điểm hay hơn nữa cũng không thể cứu được họ. Doanh nghiệp đòi hỗ trợ để sống còn. Chỉ trong vòng 3 tháng đầu năm, đã có thêm 12 ngàn doanh nghiệp khai phá sản. Bước sang quý hai, con số gần 80 ngàn doanh nghiệp khác đang tự sắp hàng đi vào tuyệt lộ là nỗi ám ảnh kinh hoàng đối với doanh nghiệp Việt Nam. Đồng thời cũng là nỗi âu lo của 10 triệu công nhân thất nghiệp sẽ sống ra sao trước cơn lốc vật giá lăm le xoáy mòn mâm cơm của họ. Đầu tháng 5, lương tối thiểu lại tăng đôi chút, nhưng làm sao địch lại vật giá tăng nhanh như vòng xoáy từ tháng 3, ngay lúc điện, xăng tăng giá.

Với tiêu đề “Việt Nam: Từ anh hùng trở thành số không” trên tạp chí The Economist hôm 31 tháng 3 nhận xét rằng, chỉ vài năm trước đây, Việt Nam là một trong những nước đang phát triển hút tầm ngắm

của cả thế giới, vậy mà hôm nay Việt Nam lại tụt hậu thê thảm. Trong đó, bài báo chỉ ra lạm phát của Việt Nam xếp hàng cao nhất Châu Á, hàng ngàn doanh nghiệp bị phá sản, giá bất động sản lao dốc và hàng loạt doanh nghiệp Nhà nước chới với vì những khoản nợ xấu. Qua cách đánh giá của bài báo, người ta nhận thấy



một Việt Nam với những thay đổi đột ngột theo chiều hướng xấu đi, mặc dù, giới lãnh đạo đã thấy được điều đó, nhưng đi từ sự nhận thức cho đến phải làm gì là quãng đường quá xa, vì *quyền lợi trong kinh doanh và quyền lực trong chính trị* phải chăng vẫn luôn đi kèm?

Ông Kent Atkinson, giám đốc Grant Thornton thừa nhận, thật không vui khi thấy xu hướng niềm tin doanh nghiệp ở Việt Nam không cùng chiều với cải thiện của thế giới, các hoạt động hỗ trợ vốn vay, tình trạng thiếu lao động kỹ năng, quan liêu và đặc biệt là khả năng tiếp cận

tài chính vẫn là những rào cản đối với niềm tin doanh nghiệp tại Việt Nam.

Cam kết đầu tư trực tiếp của nước ngoài giảm từ 19,9 tỷ đôla (2010) xuống 14,7 tỷ đôla (2011). Số công ty nước ngoài toan tính rời khỏi Việt Nam nhiều hơn số định đến. Nghiên cứu hàng năm của Ngân hàng Thế giới về “làm kinh doanh” tiếp tục hạ điểm của Việt Nam. Báo cáo năm 2012 xếp Việt Nam đứng hàng 98 trên tổng số 183 nước, giảm 11 bậc so với năm 2008.

Ngân Hàng Phát Triển Á Châu (ADB) một lần nữa hạ dự báo tăng trưởng GDP năm 2012 của Việt Nam xuống mức 5,7%, sau các mức 6,3% của năm ngoái. Như vậy, mức dự báo này của Việt Nam thấp hơn so với các nước láng giềng như Lào, Campuchia, Indonesia, Miên Điện. Tổng Cục Thống Kê VC vừa công bố, tăng trưởng kinh tế của quý 1 năm 2012 chỉ có 4% !

Sau 3 năm bỏ ra 143.000 tỷ đồng, tương đương 8 tỷ Mỹ kim, mong kích thích kinh tế, Hanoi vì thiếu khả năng lãnh đạo đã để nền kinh tế “roi xuống đáy vực”. Hanoi đang “gỡ gạc” qua nguy sách tái cấu trúc doanh nghiệp nhà nước, bằng cách “hấp” lại một việc từng làm 20 năm trước. Tuy nhiên, các nhóm quyền lợi lại nương vào ngay gian kế này để thanh toán nhau, củng cố quyền lực phe nhóm mình. Đại công ty nhà nước được ưu đãi kinh doanh theo kiểu “lời ăn, lỗ dân chịu”; nhiều đại công ty loại này đang khai lỗ, và có dấu hiệu theo gót Vinashin. Thảm trạng này không hẳn chỉ mang bản chất làm ăn thua lỗ hay vỡ nợ. Nhưng chúng đang diễn tả đúng nghĩa về **hiện tượng phá sản của chiến lược kinh tế do Cộng Đảng chủ trương**. Trong lúc đó, giới chức cao cấp Việt Nam lại tìm cách “tàng lờ” về mức độ nghiêm trọng của các vấn đề nội

tại trong kinh tế.

Phòng Thương Mại Công Kỹ Nghệ VN thực hiện cuộc khảo sát hôm 13 tháng 4 cho thấy, 87% số người được hỏi đã trả lời kinh tế thị trường là ưu việt, và chỉ 7% ủng hộ mô hình kinh tế nhà nước.

Bóng ma “Vinashin”



Thanh tra Chính phủ sau khi tiến hành 25 cuộc điều tra chỉ trong ba tháng đầu năm 2012, đã khám phá hàng loạt các đại doanh nghiệp nhà nước như Tập đoàn Sông Đà, Tập đoàn Dầu Khí Việt Nam (PVN), Tập Đoàn Điện Lực Việt Nam (EVN), Tập Đoàn Viễn Thông Quân Đội, Ngân Hàng Nông Nghiệp Nông Thôn... bị phát hiện “sai phạm kinh tế” lên đến 30.720 tỷ đồng, tương đương 1.5 tỷ đôla. Còn quan chức gây ra những sai phạm ở cấp thấp thì lại được chuyển lên chức vụ cao hơn là một hiện tượng “tương đối phổ biến” tại VN. Trong số các đại doanh nghiệp nói đến ở đây, hẳn ám khi Vinashin đang chờ vờ ngay main lobby một vài nơi rồi.

Ngoài ra, còn hàng loạt công ty khác thanh tra chưa có phép “đặt chân tới”, nhưng được dư luận nói đến “khai lỗ triển miên”; có những tập đoàn nhà nước lỗ đến hàng trăm tỷ đồng chỉ vì đầu tư vào địa ốc.

Từ cuối 2011 đến nay, nhiều công ty quốc tế chuyên thẩm định mức độ đáng tin cậy trong kinh doanh ở các nước như Fitch Ratings, Standard & Poors và Moody’s Investors Service, đã hạ điểm tín nhiệm của Việt Nam xuống. Còn theo báo Wall Street

Journal, sự kiện công ty quốc doanh Vinashin vỡ nợ, và nhiều công ty quốc doanh khác làm ăn thua lỗ vô tội vạ là nguyên nhân gián tiếp của sự mất giá đồng bạc, đẩy mức lạm phát có lúc lên đỉnh 23% như hồi tháng Tám 2011. Ngoài lạm phát và đình công (987 cuộc năm 2011 so với 541 cuộc năm 2007), doanh nghiệp nước ngoài còn nói tới điều kiện đường xá kém tại các khu công nghiệp gây khó khăn cho vận tải hàng hóa và tình trạng cắt điện luôn xảy ra làm trở ngại sản xuất.

Qua đó, những kết luận cho thấy vốn đầu tư nước ngoài vào Việt Nam bị giảm sút và Đảng Cộng sản Việt Nam gắn quá chặt với những nguyên tắc của mình khiến nền kinh tế suy sụp.

VN có tới 10 triệu người đang độ tuổi lao động mới thất nghiệp. Thu nhập bình quân của người Việt thua Tân Gia Ba 158 năm, Thái Lan 95 năm, Nam Dương 51 năm. Số liệu này do chính Thời Báo Kinh Tế Saigon nhìn nhận.

Theo Saigon Times Online, ông Tomoyuki Kimura, Giám đốc ADB Ngân hàng phát triển châu Á tại Việt Nam cho rằng, hệ lụy của vòng xoáy chống lạm phát, chống suy giảm kinh tế mà Việt Nam phải đối mặt trong suốt năm năm qua là hệ lụy của đầu tư của doanh nghiệp nhà nước, và đầu tư của nhà nước quá lớn nhưng không mang lại hiệu quả tương xứng. Đó chính là gốc rễ của vấn đề mà Việt Nam phải xử lý để thoát khỏi vòng xoáy đó.

Hiệp hội chế biến và xuất khẩu thủy sản (VASEP) cho biết, nhiều mặt hàng thủy sản có nguy cơ bị cấm ở các thị trường quan trọng như Nhật Bản, Hoa Kỳ và EU. Việc này xảy ra sẽ gây thiệt hại cho VN mỗi năm ít nhất 6 tỷ Mỹ Kim. Chỉ riêng thị trường Nhật Bản, mỗi năm nhập khẩu gần 600 triệu đô la, chiếm gần 30% thị phần tôm của Việt Nam, đã

có 132 cảnh báo đối với thủy sản của Việt Nam. Cơ quan kiểm tra nhập khẩu thuốc và thực phẩm Mỹ FDA cho biết sẽ kiểm tra chặt chẽ chất kháng sinh Enrofloxacin trong tôm, có xuất xứ từ Việt Nam đưa vào Mỹ.

Hỗ trợ cho doanh nghiệp VN, từ Hà Nội, ông Bùi Kiên Thành, chuyên gia tư vấn tài chính của chính phủ nói, dù lãi xuất có hạ, nhưng doanh nghiệp vẫn phải trả lời đến 21%, lại còn phải “bôi trơn” các cấp, để mua lấy dễ dàng trong việc làm ăn : “Ở Việt Nam, chuyện tham nhũng, đưa phong bao, phong bì, là phổ biến, có lẽ tới 100%. Không làm việc gì mà không có bôi trơn, cho tiền cho bạc mọi cấp, những con số thống kê đưa ra 61%, không hoàn toàn chính xác đâu. Các chi phí hối lộ, làm cho giá thành sản phẩm và dịch vụ lên cao hơn, có thể nói là từ 5% tới 10 hay 20%. Như vậy doanh nghiệp Việt Nam gặp khó khăn, không cạnh tranh được với các doanh nghiệp khắp thế giới. Doanh nghiệp ở Singapore, Đài Loan, Đại



Hàn, Nhật Bản hay những nơi khác không có chi phí quan hệ như vậy, không bị tham nhũng, tự nhiên giá thành sản phẩm của người ta thấp hơn, hàng hóa dễ cạnh tranh hơn”.

VC độc quyền vàng

Đầu tháng 4, Việt Nam xôn xao về nghị định số 24, có hiệu lực từ 25 tháng 5, Nhà nước dành độc quyền sản xuất vàng miếng, xuất

khẩu vàng nguyên liệu và nhập khẩu vàng nguyên liệu để sản xuất vàng miếng. Theo quy luật mới, nơi buôn bán vàng phải có vốn từ 100 tỷ đồng trở lên. Riêng đối với các tổ chức tín dụng thì phải có vốn từ 3000 tỷ đồng trở lên. Bên cạnh đó,



muốn kinh doanh vàng miếng phải có hơn hai năm kinh nghiệm mua và bán vàng, trong hai năm liên tiếp có số thuế nộp cho chính phủ mỗi năm từ 500 triệu hoặc hơn và phải có giấy chứng thực của Cơ Quan Thuế Vụ, có mạng lưới chi nhánh hoặc địa điểm kinh doanh ở ba thành phố trực thuộc trung ương.

Ông Trương Công Nhơn, phó tổng giám đốc Vàng bạc đá quý Sài Gòn (SJC) đánh giá: “Đây là bước ngoặt trong thị trường vàng Việt Nam”. Và ông Nhơn cũng cho rằng, với thói quen mua bán, cất giữ vàng của người dân Việt Nam chưa dễ thay đổi nhanh chóng, các ngân hàng có vốn mạnh đang có cơ hội để khai thác thị trường và kiếm lãi nhanh.

Nghị định 24 sẽ có hậu quả rất lớn trong dân chúng đang cất giữ vàng, ước lượng lên đến 1000 tấn; làm tiêu tan nghề buôn bán vàng lẻ tại 10 ngàn cửa hàng vàng trên toàn quốc; tạo ra tình trạng “vàng biến tướng” hay chợ đen. Đồng thời tạo cơ hội kiếm chác rất lớn cho các ngân hàng (quốc doanh) được chọn trong nhóm kinh doanh vàng cùng “thuyền” với Cộng Đảng. Đây là cách Cộng Đảng nói dài cánh tay quyền lực trong thị

trường vàng – một hình thức kinh tế tập trung mới.

Năm ngân hàng được Hanoi cho vào “băng làm ăn” đầu tiên trong vụ vàng lá này : Á Châu (ACB), Xuất nhập khẩu Việt Nam (Eximbank), Sài Gòn Thương Tín (Sacombank), Đông Á (DongA Bank) và Kỹ thương (Techcombank) cùng công ty SJC . Các tổ chức tín dụng này sẽ trở thành nhóm quyền lực nhất nước về vàng và quý kim tại VN từ tháng tới.

10 ngàn cửa hàng vàng muốn tồn tại, lại phải tốn mớ bạc đút lót để được cho làm tay em của các ngân hàng trong băng nói trên.

Kẻ cướp tiếp tục lừa dân

Khi Cộng đảng thu tóm hết vàng, dân chỉ còn giữ “chứng chỉ vàng” thì Hanoi tha hồ chuồn vàng ra ngoại quốc như từng làm hai năm liền vừa qua. Theo đó, đài BBC thuật bài viết của phóng viên Ben Bland : Giữa lúc cảnh kinh tế trong nước gặp nhiều khó khăn, đặc biệt là đà thâm hụt thương mại khó có dấu hiệu thuyên giảm, Việt Nam vẫn gián tiếp giúp Thụy Sĩ đạt kỷ lục thặng dư trong tháng Năm. Thời báo kinh tế Financial Times (FT) đăng bài của Ben Bland tả rằng trong tháng Năm 2010, Thụy Sĩ đã nhập khẩu 21 tấn vàng chủng loại trang sức từ Việt Nam, có trị giá 921 triệu Franc Thụy Sĩ.

Báo FT thuật, năm 2010 và 2011 Cục Hải quan Thụy Sĩ cho hay, Việt Nam đã xuất gần 115 tấn kim loại quý vào Thụy Sĩ, hầu hết dưới dạng sản phẩm làm từ vàng, thu về 4,5 tỷ franc Thụy Sĩ. (BBC 29/3/2011). Khoản tiền to lớn này hiện nằm đâu thì không ai biết.

Tháng 2 năm 2011, Hanoi ra

lệnh cấm buôn bán vàng lá, 14 tháng sau, nghị định 24 ra đòi dành cho nhà nước độc quyền như dẫn nhập nói trên.

Nhiều chủ tiệm vàng nhận xét : dân chúng không tin đồng tiền VC, nên phải cất giữ vàng. Việc này có trong lòng dân từ rất lâu rồi. VC bày ra cách kiểm soát vàng, chắc chắn dân sẽ tìm ra lối thoát để cưỡng lại những gì nhà nước đang áp đặt. Một trong những cách là vận hội tương lai thị trường chợ đen sẽ mở ra “cánh cửa mới” trong đó vàng lá sẽ biến tướng thành vàng nữ trang đa dạng. Theo báo Dân Trí thuật lại hôm 21 tháng 2 vừa qua, ngay trong thời gian nghị định 24 còn trong thai nghén, chuyện chợ đen vàng đã âm thầm diễn ra, chỉ riêng tiệm vàng Hoàng Khiêm ở huyện Đàm Dơi, tỉnh Cà Mau, 7 tháng liên tục, mỗi tháng đã bán ra cho công chúng 1 tấn vàng. Sự kiện đột biến này khác với bình thường đến 1000 lần. Việc này được chính Thuế Vụ địa phương bao che.

Ông Huỳnh Bửu Sơn, nhân viên cao cấp giữ chìa khóa kho vàng và tiền đồng của Ngân Hàng Quốc Gia trước 1975 vừa tiết lộ trước công luận : tháng 6 năm 1975, sau khi



VC cưỡng chiếm Miền Nam, VC ra lệnh mở kho vàng, bạc để kiểm kê, có chứng kiến của các đại diện VC, một trong những người ông Sơn còn nhớ tên là Hoàng minh Duyệt, chỉ huy phó đơn vị tiếp quản Ngân

(Xem tiếp trang 118)

DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN



SÔNG ĐẠO GIỮA ĐỜI:

Linh Mục Micae Lê Văn Khôi.

Người Linh Biệt Động Quân QL/VNCH



Từ binh nhì biệt động quân, thành linh mục

Huy Phương/Người Việt (12/3/2012)

*Xin phép tác giả Huy Phương và Tòa Soạn Người Việt cho chúng tôi hân hạnh giới thiệu cả bài viết cùng hình ảnh trên mục *Guang Sông Đạo Giữa Đời* này của Nguyệt San ĐGD. Đồng thời cũng xin chừa thêm vài đề mục phụ để độc giả tiện theo dõi. Đa tạ.*

Ngoài ra, chúng tôi cũng xin minh định rằng: Hình ảnh một cựu lính Biệt Động Quân trở thành linh mục Công Giáo là một hình ảnh rất đáng trân trọng cũng như nhiều hình ảnh đáng trân quý khác nơi những vị đã từng một thời sống và làm việc trong nhiều lãnh vực khác nhau ngoài đời, thậm chí có sự nghiệp vững vàng trong xã hội với tương lai đầy hứa hẹn, nhưng đã không ngần ngại giữ bỏ cuộc sống bon chen đời thường của mình, lựa chọn con đường tận hiến phụng sự Thiên Chúa, Giáo Hội và tha nhân.

Tuy nhiên, chúng ta ai cũng biết, con người vốn yếu đuối và bất toàn mà cạm bẫy thế gian và ma quỷ thì thiên hình vạn trạng. Cho nên, trong khi tôn vinh các ngài, giới thiệu các ngài như là mẫu gương sống đạo ở một khía nào đó, chúng ta không quên cầu nguyện cho các ngài trung thành với Thiên Chúa và Hội Thánh, kiên trì bền đỗ trong ơn gọi, khiêm nhu sống thánh thiện và chuyên cần với việc mục vụ.

Năm 1972, một người nông dân ở Kinh B, Cái Sắn, Lê Văn Khôi cũng như những người trai thời loạn khác, vừa đủ 18 tuổi, tình nguyện vào quân đội, chọn binh chủng Biệt Động Quân.

Gia đình ông quê quán ở Thái Bình, năm 1954 song thân của ông đem hai người con cùng xuống tàu di cư vào Nam, trong lúc mẹ ông đang mang thai gần đến ngày sinh. Trên con tàu trực chỉ đi về Miền Nam rời bến chưa được bao lâu thì bà mẹ chuyển bụng sinh được một đứa con trai. Lúc bấy giờ con tàu đi tìm tự do đang ra khơi, cha mẹ đặt tên cho ông là Lê Văn Khôi, và năm ông sinh ra đời, người Việt chúng ta không thể không biết, đó là năm 1954, năm của Hiệp Định Genève, chia cắt đất nước. Nếu là một cái tên



Linh Mục Micae Lê Văn Khôi. Người Linh Biệt Động Quân QL/VNCH (Hình: Huy Phương/Người Việt)

định mệnh thì đáng lẽ ông Khôi đã vào binh chủng Hải Quân, nhưng ông đã chọn binh chủng Biệt Động Quân mà ông đã ưa thích và khâm phục.

Giã từ chiến trường và đời

binh nghiệp

Trong suốt thời gian ba năm trong quân ngũ, Binh II Lê Văn Khôi phục vụ tại Đại Đội 1, Tiểu Đoàn 33 thuộc Liên Đoàn 5 BĐQ. Ông đã cùng đơn vị tử thủ, trấn đóng tại thị xã An Lộc, tham gia trận Phước Long. Năm 1975, giã từ An Lộc, đơn vị về Nhị Bình, vào mật khu Hồ Bò thì Lê Văn Khôi bị thương ở vai và tay, được trực thăng đưa về bệnh viện Củ Chi. Vào những ngày cuối cùng, đơn vị đang ở An Lộc, được di chuyển về Chơn Thành, rồi tan hàng ở Lai Khê, Bình Dương. Tuổi đời mới 21, cời áo lính, Lê Văn Khôi trở về Bình Thuận với cha mẹ, rồi sau đó toàn gia đình về làm ruộng ở Kinh Rivera, một khu dinh điền cũ ở Rạch Giá. Sau ba ngày “học tập,” người lính BĐQ ngày trước từng có mặt trên những chiến trường sôi động nhất an phận làm một nông

dân sống qua ngày. Năm 1977, Lê Văn Khôi bị sung vào đội “dân quân hòa tuyến,” có nhiệm vụ mang vác chuyển đạn cho chiến trường trong thời gian quân Khmer Đỏ đánh chiếm nhiều điểm ở các huyện Tân Biên, Bến Cầu, Châu Thành (tỉnh Tây Ninh). Đã là một người lính cầm súng giữa trận địa trước năm 1975, đây là những giờ phút lo sợ, căng thẳng nhất của ông, khi cũng giữa một trận địa, đầy bom đạn, bắt trặc, mà trong tay không có một thứ vũ khí nào.

Ánh Sáng Ôn Gọi

Năm 1981, thân phụ của ông Lê Văn Khôi qua đời, vì vào lúc đó phương tiện di chuyển khó khăn, gia đình lo việc chôn cất mà không báo tin cho con cháu hay. Mãi đến mấy tháng sau Lê Văn Khôi mới đi Long Thành báo tin cha mất cho người chị cả. Nhà người chị ở gần Đan Viện Thiên Bình của dòng tu Biển Đức, nên mỗi lần đi lễ, Lê Văn Khôi đều có dịp gặp gỡ chuyện trò với các vị trong tu viện. Cũng như mỗi lần đi chợ,

ông phải đi qua những khu ruộng, trông thấy những vị tu sĩ của dòng tu này, ngoài thời gian sinh hoạt tôn giáo, sau một hồi chuông sáng, đều ra đồng chăm chỉ cấy cày, làm ruộng, sống một đời sống đạm bạc như một nông dân, lòng ông rất xúc động. Ông muốn dừng lại nơi này, nơi mà lòng ông cảm thấy bình an. Lúc đầu Lê Văn Khôi xin vào làm thuê cho các linh mục trong nhà thờ, sau đó dốc lòng khấn nguyện muốn đi tu, trở thành một linh mục. Bảy năm sau (2005), tại nhà thờ Chánh Tòa Long Khánh, người lính LĐ 5 BÐQ 36 năm về trước, được thụ phong linh mục, là LM. Micae Lê Văn

Khôi, lúc bấy giờ đã 51 tuổi.

Dòng Biển Đức (Bênêdictô) Đan Viện Thiên Bình, Long Thành

Ngồi trước chúng tôi, Linh Mục Dòng Biển Đức Lê Văn Khôi, dáng người tầm thước, khuôn mặt khôi ngô, đôn hậu khiến người đối diện, trong những phút giây đầu tiên đã có cảm tình, khiến cho tôi có ý nghĩ Chúa đã chọn đúng người để làm “chủ chăn.”

LM Khôi cho biết, từ thời thơ ấu đến lúc trưởng thành, ông chưa



Mặc dù đã là một linh mục, ông Lê Văn Khôi và đồng đội vẫn giữ tình ‘huynh đệ chi binh’ (Hình: Huy Phương/Người Việt)

bao giờ có ý định đi tu, mặc dầu ông thuộc một gia đình “đạo dòng.” Vào thời điểm sau năm 1975, sau khi ông trở về đời sống dân già, ông cũng có đem lòng yêu một đôi người, và cũng có người yêu ông, chỉ cần bước đến một bước nhỏ, ngày nay ông cũng như mọi người đã có một mái gia đình, có vợ con. Nhưng hoàn cảnh đã đưa đẩy ông về Long Thành, được gần gũi với dòng tu Biển Đức, và may mắn, ông đã trở thành một linh mục. Sau những năm cầm súng chiến đấu, qua một cuộc đời quá đột ngột, đã làm cho lòng ông cảm thấy hụt hẫng. Ông thấy có được một cảm giác an bình khi đến với Đan Viện Thiên Bình, điều đó làm

cho ông dốc lòng tu học để trở thành một linh mục. Hiện nay LM Lê Văn Khôi là Phó Bề Trên Đan Viện Thiên Bình, cho biết ông xuất ngoại đến Mỹ trong một thời gian ngắn để gặp gỡ và cảm tạ đồng bào ân nhân ở hải ngoại lâu nay đã yểm trợ giúp đỡ cho Đan Viện Thiên Bình, Long Thành.

Tình huynh đệ chi binh cùng đồng đội cũ

Nghe tin một chiến hữu BÐQ ngày trước, bây giờ đã trở thành một linh mục, đang viếng thăm Hoa Kỳ và trong thời gian lưu lại quận Cam, một số cựu quân nhân Biệt Động Quân đã tổ chức một cuộc gặp gỡ thân mật với LM Lê Văn Khôi tại nhà riêng của Cựu Thiếu Tá BÐQ Trần Tiến San, nguyên Tiểu Đoàn Trưởng TD 33 BÐQ ở Thành phố Westminster. Mặc dầu LM Lê Văn Khôi và những người đón tiếp ông chưa hề gặp gỡ nhau lần nào, nhưng đã cùng chung một màu áo BÐQ, cuộc gặp gỡ diễn ra rất thân mật, nồng ấm, như theo phát biểu của người

lính BÐQ năm xưa là: “Chân chứa tình huynh đệ chi binh.”

BÐQ Nguyễn Thế Đĩnh trong cuộc họp mặt này đã nói: “Giữa từ cuộc chiến, sau năm 1975, nhiều cựu quân nhân trở thành tiến sĩ, bác sĩ, mục sư đã có nhiều... nhưng thành linh mục như ông Lê Văn Khôi quả là một điều hiếm có!”

(Huy Phương/Người Việt) ■



CHÚC MỪNG

Thầy Sáu GIOAN NGUYỄN VŨ VIỆT

Chúng tôi vừa nhận được TIN VUI:

Trong Thánh Lễ Truyền Chức Sáu cử hành lúc 11 giờ trưa ngày Thứ Bảy 21-4-2012

tại Giáo Xứ St Thomas More, Boynton Beach, Florida, Hoa Kỳ, Đức Cha Gerald M.Barbarito, DD, Giám Mục Giáo Phận Palm Beach đã đặt tay truyền chức Sáu cho Thầy Gioan NGUYỄN VŨ VIỆT cùng với 16 Thầy khác.

Thầy Sáu Gioan là cháu ruột của Linh Mục Tadêô Nguyễn Văn Lý, một Ngôn Sứ của Giáo Hội Công Giáo Việt Nam. Hiện nay Cha đang bị CSVN cầm tù. Thời gian còn ở trong nước, Thầy Gioan Nguyễn Vũ Việt từng sát cánh với Linh Mục Thúc Phụ Tadêô trong những nỗ lực vận động đấu tranh cho Tự Do Tôn Giáo và Nhân Quyền, nhân Phẩm Việt Nam. Thầy từng bị cộng sản giam giữ, sau đó nhờ sự can thiệp của các tổ chức nhân quyền và tôn giáo quốc tế, Thầy đã được trả tự do những nhà cầm quyền Hànội buộc Thầy phải rời khỏi đất nước.

Nhân dịp này, toàn Ban Trị Sự Nguyệt San Diễn Đàn Giáo Dân và Nhóm Gioan Tiền Hô xin được chia sẻ niềm vui cùng Cha Tadêô Nguyễn Văn Lý và cầu chúc Thầy Sáu Gioan Nguyễn Vũ Việt ngày một thăng tiến trên bước đường tu học để chờ ngày bước lên Bàn Thành chia sẻ Thiên Chức Linh Mục của Chúa Giêsu Kitô, Chúa chúng ta, trong một tương lai không xa.

CHÚC MỪNG

**Nguyệt san DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN
& NHÓM GIOAN TIỀN HÔ**

Cùng hiệp thông trong dịp vui mừng này:

TS ĐỖ MẠNH TRI (Pháp) & LM Phaolô TRẦN XUÂN TÂM (DC)

IN FOCUS



TRUNG TÂM NHÃN KHOA & KÍNH THUỐC OPTOMETRY

15972 Euclid St., Suite G. Fountain Valley, CA 92708

(góc EUCLID & EDINGER, trong khu Emerald Bay Restaurant và BBQ Buffet Shopping Center)

Tel: (714) 531-7626

Nữ Bác Sĩ **TRẦN THỊ THANH HOÀI**

Nữ Bác Sĩ **TRẦN THỊ THANH HÀ**

Tốt Nghiệp Bác Sĩ Nhãn Khoa tại Southern California College of Optometry



Nhận:

Medi-Cal, Cal-Optima, Bảo Hiểm và Credit Card

Có giá đặc biệt cho quý vị H.O. và trả tiền mặt.

Nhãn Khoa Tổng Quát

- Khám mắt tận tâm. Đo độ chính xác.
- Truy tầm các chứng bệnh về mắt như:
- Mắt lòa, mắt cườm, áp suất cao, mắt yếu, kém...
- Văn phòng trang bị máy móc tối tân.
- Có license cho toa thuốc chữa bệnh.

SPECIAL: \$79
Exam, Frame & Lenses
Frames from
30% - 50% OFF

OPEN:

Mon-Fri: 10AM - 6PM

Sat: 10AM - 5 PM

Sun: 10AM - 3 PM

Kính

- Rất nhiều gọng kính thời trang nổi tiếng của Pháp, Ý, Mỹ & Nhật.
- Đủ loại tròng kính mỏng, nhẹ, không lằn và đổi màu.



PHÒNG NHÃN KHOA

CRYSTAL VISION OPTOMETRY

Bác Sĩ NGUYỄN ANH LINH, O.D.

CHUYÊN MÔN:

- ✓ Khám mắt kỹ lưỡng và chẩn bệnh chính xác
- ✓ Cung cấp gọng kính thời trang: Nhật, Ý, Pháp, Úc...
- ✓ Có đủ loại contact lenses.
- ✓ Cắt kính tại chỗ (tròng mỏng và nhẹ, 2 tròng không lằn)

TEL: (714) 531-9900

FAX: (714) 531-0236

16125 Harbor Blvd.

Fountain Valley, Ca 92708

(Trong khu chợ Smart & Final và Dairy Queen, chỗ đậu xe thoải mái)

GIỜ LÀM VIỆC:

Thứ Hai tới Thứ Sáu: 10AM - 6PM

Thứ Bảy: 10AM - 4 PM

NHẬN MEDICAL, BẢO HIỂM, VISA, MASTER CARD

NHỮNG TIN ĐÁNG GHI NHẬN

Trong 30 Ngày Qua

ĐỨC GIÁO HOÀNG HỘI KIẾN RIÊNG VỚI CHỦ TỊCH CUBA



Trong chuyến viếng thăm Cuba nhân lễ kỷ niệm 400 năm phát hiện bức tượng Đức Mẹ Bác Ái (Virgin of Charity of El Cobre), Đức Giáo Hoàng Bênêđictô 16 đã có cuộc hội kiến riêng với Chủ Tịch Cuba Raul Castro. Nội dung cuộc hội kiến không được tiết lộ.

Cũng có tin Đức Giáo Hoàng còn gặp cả Fidel Castro. Nếu quả thực Ngài đã gặp cả hai anh em đây quyền lực của nước này để thảo luận

về tiến trình cải cách ở Cuba thì đó là điều rất đáng lạc quan, dù hai bên đều xác nhận là không bàn về cải cách chính trị. Đức Giáo Hoàng đã tuyên bố Ngài sẵn sàng giúp đỡ việc thực hiện những cải cách ở Cuba.

Liên hệ giữa Vatican và Cuba đã được cải thiện nhiều từ sau chuyến viếng thăm của Đức Cố Giáo Hoàng Gioan Phaolô II, đặc biệt những vấn đề tù nhân chính trị và thừa nhận vai trò của Giáo Hội. Chính phủ Cuba mới ra nghị định công nhận ngày Thứ Sáu Tuần Thánh (Good Friday) là ngày nghỉ chính thức trên toàn quốc.

Nhà báo Ian Pannell của đài BBC cho biết dân chúng Cuba rất hào hứng với chuyến viếng thăm của Đức Giáo Hoàng và hy vọng rằng chuyến viếng thăm này sẽ dẫn đến nhiều thay đổi hơn nữa.

Đức Giáo Hoàng đã quỳ trước tượng gỗ Đức Mẹ Bác Ái cầu nguyện “cho những người đau khổ và bị tước đoạt quyền tự do”. Ngài nói thêm: “Tôi gửi gắm Đức Mẹ tương lai của nước này - sẽ tiến tới phía trước trên con đường đổi mới và hy vọng, vì lợi ích của toàn thể nhân dân Cuba”.

3,500 NGƯỜI NHẬP ĐẠO CÔNG GIÁO TẠI HỒNG KÔNG

Vào đêm Vọng Phục Sinh 7-4-2012, Đức Hồng Y John Tong, Tổng Giám Mục Hồng Kông, đã chủ tọa lễ ban Bí Tích Rửa Tội cho 3,500 tân tông. Đây là lễ rửa tội cho một số đông chưa từng có tại giáo phận này.

Trong bài giảng, Đức Hồng Y đã nhiệt liệt cảm ơn các linh mục, phó tế, nữ tu và giáo dân đã lo dạy giáo lý cho các tân tông. Ngài nói “Hành động này không chỉ thực hiện sứ mạng truyền giáo mà còn củng cố đức tin của mình”.

Theo thống kê năm 2011, giáo phận Hồng Kông có 39 giáo lý viên được trả thù lao, 1,500 giáo lý viên thiện nguyện. Giáo phận Hồng Kông có 363,000 giáo dân gốc Hoa và 138,000 giáo dân thuộc các chủng tộc khác.

TỔNG THỐNG VENEZUELA ĂN NĂN KHÓC LÓC

Một cảnh bất ngờ đã diễn ra trên đài truyền hình Venezuela hôm Thứ Năm Tuần Thánh khi khán thính giả chứng kiến Tổng Thống Hugo Chávez cô đeo tràng hạt, chấp tay cầu nguyện, nước mắt ngấn dài, lớn tiếng bày tỏ sự ăn năn, xin Chúa tha tội lỗi, hứa sẵn sàng chấp nhận mọi đau khổ, dù phải đội mào gai hay vác ngàn Thánh Giá, miễn được Chúa cho sống để hoàn thành một số việc còn dở dang.

Hugo Chávez là một lãnh tụ đầy mâu sắc theo nghĩa nói năng bạt mạng, thi hành những biện pháp mỵ dân, muốn biến Venezuela thành một nước xã hội chủ nghĩa, cực lực chống Mỹ, đồng minh thắm thiết với Cuba và luôn luôn ủng hộ những nước chống lại Hoa Kỳ như Trung Quốc, Bắc Hàn, Iran.

Thời gian gần đây, TT Chavez mắc bệnh ung thư. Ông đã phải đi Cuba chữa trị ba lần. Không ai biết

bệnh tình hiện nay của ông ra sao.

CON GÁI ÚT CỦA ÔNG BÀ NGÔ ĐÌNH NHU TỬ NẠN GIAO THÔNG



Bà Ngô Đình Lệ Quyên, con gái út của Ông Ngô Đình Nhu và Bà Trần Lệ Xuân, 53 tuổi, đã tử nạn tại Roma ngày 16-4-2012 khi lái xe gắn máy đi làm. Bà bị té và bị xe bus chở học sinh từ sau chạy tới cán chết.

Bà Quyên, tiến sĩ luật, làm việc cho Caritas ở Roma, phụ trách về di dân. Đức Ông Enrico Feroci, Giám Đốc Caritas Roma, đã bày tỏ nỗi đau buồn sâu xa về sự qua đời của bà. Đức Ông nói: “Bà Lệ Quyên là một tấm gương. Trong nhiều năm bà làm việc giúp người nghèo và khôn cùng, bà đã làm việc với lòng hăng say và sự tin tưởng. Bà là một chỗ dựa cho chúng tôi trong công việc”.

Người chị lớn của bà Lệ Quyên, Ngô Đình Lệ Thủy, cũng bị tử nạn xe hơi từ nhiều năm trước.

HỎA TIỄN BẮC HÀN NỔ TUNG SAU 90 GIÂY ĐƯỢC PHÓNG

Ngày 13-4-2012, hỏa tiễn Bắc Hàn mang một vệ tinh lên quỹ đạo

đã nổ tung trong 90 giây sau khi được phóng. Bắc Hàn đã rầm rộ quảng cáo cho việc phóng hỏa tiễn này, vừa để tuyên truyền tiến bộ kỹ thuật của họ, vừa đe dọa các quốc gia khác. Cộng đồng thế giới rất lo ngại và đã cực lực phản đối. Bắc Hàn đã thách thức thế giới và tiếp tục làm theo ý họ.

Việc hỏa tiễn nổ và tiêu hủy luôn vệ tinh gắn ở đầu hỏa tiễn đã làm mất mặt đám lãnh đạo Bắc Hàn. Nó còn kéo theo những hậu quả khác, đặc biệt là sự phẫn nộ không nói ra của Trung Quốc, nước đỡ đầu và là đồng minh thân cận nhất. Trung Quốc đã kín đáo can ngăn Bắc Hàn. Bắc Hàn chẳng những không nghe mà còn không thông báo cho Trung Quốc về quyết định và ngày giờ phóng. Dấu hiệu cho biết Trung Quốc không bằng lòng được thể hiện qua quyết định ngưng việc trả dân tỵ nạn Bắc Hàn về nước như Bình Nhưỡng yêu cầu. Trung Quốc viện lý do nhân đạo. Hiện có khoảng 100,000 người tỵ nạn Bắc Hàn tại Trung Quốc.

Phí tổn cho hỏa tiễn và vệ tinh bị nổ được ước lượng 850 triệu Mỹ kim, đủ nuôi 19 triệu dân Bắc Hàn trong một năm.

ẤN ĐỘ PHÓNG HỎA TIỄN TẦM XA THÀNH CÔNG

Trong khi Bắc Hàn thất bại thì Ấn Độ thành công trong việc phóng hỏa tiễn tầm xa ngày 19-4-2012. Hỏa tiễn Agni-V có thể mang đầu đạn nguyên tử có tầm xa 5,000 cây số, dư sức bắn tới Bắc Kinh và Thượng Hải, nhưng chưa bay được

tới Âu châu và Mỹ châu. Hỏa tiễn có 3 tầng, trọng lượng 50 tấn, có thể mang đầu đạn nặng 1,5 tấn, trị giá khoảng 500 triệu Mỹ kim. Tuy cuộc phóng thử thành công, nhưng phải chờ đến năm 2014 hay 2015 quân đội mới sử dụng hỏa tiễn này được.

Có dư luận chỉ trích tại sao chống hỏa tiễn Bắc Hàn mà lại hoan hô hỏa tiễn Ấn Độ? Câu trả lời là Ấn Độ là quốc gia có trách nhiệm, không dùng hỏa tiễn và vũ khí nguyên tử để đe dọa và bắt bí (blackmail) những nước khác như Bắc Hàn. Ngoài ra, hỏa tiễn Ấn Độ còn là một thứ đối trọng ngăn cản tham vọng của Trung Quốc trong vùng.

BỘ TRƯỞNG CÔNG AN TRUNG QUỐC BỊ ĐIỀU TRA

Tin ngày 20-4-2012 cho biết ông Chu Vĩnh Khang (Zhou Youngkang), 72 tuổi, Bộ Trưởng Công An, Ủy Viên Ban Thường Trực Bộ Chính Trị, đang bị điều tra gắt gao, có thể sẽ bị kỷ luật. Kỷ luật có nghĩa là mất chức và có thể bị truy tố và đi tù.

Tội của ông Chu Vĩnh Khang là giới chức duy nhất trong Bộ Chính trị đã dám bày tỏ sự không đồng ý về quyết định hạ bệ Bạc Hy Lai, nguyên Bí Thư và Chủ Tịch Trùng Khánh, ra khỏi Bộ Chính trị. Biện cố này chứng tỏ cuộc tranh chấp quyền hành cấp thượng tầng ở Trung Quốc đang diễn ra gay gắt. Trong khi đó dân chúng Trung Quốc không biết gì và cũng thờ ơ với những tranh dành của các quan chức cấp cao. ■

Kính Mời Độc Giả Vào Thăm Trang Nhà Diễn Đàn Giáo Dân:

<http://www.diendangiaodan.us>

<http://www.diendangiaodan.com>

<http://www.diendangiaodan.net>

<http://www.diendangiaodan.org>

Giải Đáp

GIÁO LÝ CĂN BẢN

■ Lm. Ngô Tôn Huấn

TỘI: THỰC THỂ và HẬU QUẢ

Hỏi: Nhân mùa chay tưởng niệm Chúa chịu khổ hình thập giá để đền tội thay cho nhân loại, xin cha giải thích rõ tội là gì, thực sự có tội đối với Chúa là Đấng giàu tình thương, quá nhân từ hay không?

Trả Lời : Thực trạng của thế giới ngày nay cho thấy quá nhiều người đã mất hết ý thức về tội, về sự xấu, sự dữ (sins, evils). Vì thế người ta đã cho phép mình làm những việc mà thực chất là sai trái về mặt đạo đức, luân lý. Thí dụ, người ta đã lấy lý do tôn trọng quyền quyết định của phụ nữ (pro-choice) mà cho phép hay ủng hộ việc phá thai, ngay cả trường hợp bào thai đã lớn 5, 6 tháng trong lòng mẹ (partial abortion); cũng như không biết hổ thẹn khi hai người cùng phái (same sex) dẫn nhau ra toà làm hôn thú và hôn nhau trước ống kính của TV, báo chí..! Bọn tài phiệt khắp nơi mặc sức tiến hành mọi thủ đoạn gian manh, quỷ quyệt để vơ vét của cải, làm giàu bất chấp lương tri và mọi ý thức đạo đức, công bằng.....Cũng vì tham tiền, coi nhẹ lương tâm và đạo lý, mà rất nhiều người đã và đang đầu tư khai thác kỹ nghệ cờ bạc, mãi dâm, buôn bán phụ nữ và trẻ em, kể cả mãi dâm con nít

(child prostitution) rất đáng ghê tởm và phải lên án. Chưa kể những đàn ông đã ngoài 70 tuổi, còn bỏ hoặc ly dị vợ già để về Việt Nam cưới hay lừa gạt các cô gái trẻ đáng tuổi con cháu mình, mặc cho dư luận chê cười phi nhô !

Mặt khác, lại có những người quá lạc quan cho rằng Thiên Chúa là tình thương, giàu lòng từ bi, khoan dung nên Ngài không để ý hay không chấp điều gọi là “tội lỗi” của con người! Có chăng chỉ có những nhà đạo đức, luân lý và đặc biệt các tôn giáo đã quá đặt nặng vấn đề tội để đe dọa và làm mất “tự do” của con người mà thôi!

Chúng ta phải nghĩ thế nào cho đúng trước thực trạng này?

Là người tín hữu, trước hết, chúng ta phải dựa vào những giáo huấn của Giáo Hội và nhất là lời Chúa trong Kinh Thánh để hướng dẫn lương tâm và hành động của chúng ta trong vấn đề rất quan trọng này.

Nguồn gốc của tội:

Thánh Phaolô đã nói rõ nguyên nhân của tội như sau :

“Vì một người duy nhất mà tội lỗi đã xâm nhập trần gian, và tội gây

nên sự chết; như thế sự chết đã lan tràn đến mọi người, bởi vì một người đã phạm tội.” (Rm 5:12)

Đây chính là tội của nguyên tổ loài người mà “mặc khải đã cho chúng ta niềm tin chắc chắn là toàn thể lịch sử nhân loại đã được đánh dấu bằng lỗi nguyên thủy do tổ phụ loài người đã tự do mắc phạm.” SGLGHCG, số 390)

Giáo Hội định nghĩa tội là “sự xúc phạm chống lại Thiên Chúa, nên chỉ một mình Ngài có thể tha tội” (Sđđ,số 431).

Ngoài tội của Nguyên Tổ nói trên, con người còn tự do phạm biết bao tội của riêng mình nữa .Thực tế này đã được Thánh Gio-an nói rõ như sau:

“Nếu chúng ta nói là chúng ta không có tội : chúng ta tự lừa dối mình. Và sự thật không ở trong chúng ta, Nếu chúng ta thú nhận tội lỗi với Thiên Chúa là Đấng trung thành và công chính; Sẽ tha tội cho chúng ta và sẽ thanh tẩy chúng ta sạch mọi điều bất chính.” (1Ga 1:8-9)

Tác giả Thánh Vịnh 51 cũng nhìn nhận tội lỗi của mình như sau:

“Vâng con biết tội mình đã phạm, lỗi lầm cứ ám ảnh ngày đêm;

Con đắc tội với Chúa, với một mình Chúa.....(Tv 51: 5-6)

Hơn thế nữa, chính Chúa Giêsu cũng đã hứa sai Chúa Thánh Thần đến để chứng minh thế gian có tội:

“Khi Người đến, Người sẽ chứng minh rằng thế gian sai lầm về tội lỗi,về sự công chính và việc xét xử.” (Ga 16:8).

Như vậy, chúng ta không còn gì phải nghi ngờ, thắc mắc về thực thể tội lỗi của nhân loại trong trần gian này. Nghĩa là không phải các tôn giáo nói chung và Giáo Hội Công Giáo nói riêng đã “quá thổi phồng “ thực trạng này để đòi hỏi người ta phải xa tránh hoặc sửa đổi.

Ngược lại, đây là một vấn đề

rất nghiêm trọng có liên hệ trực tiếp đến sự cứu rỗi nhân loại mà Chúa Kitô đã phải trả giá đắt bằng chính mạng sống của mình trên thập giá xưa kia. Nói khác đi, chính tội lỗi nhân loại đã đóng danh Chúa Giêsu vào thập giá, khiến Ngài đã phải chết để cứu chuộc cho con người, như Thánh Phaolô đã nói rõ: “Trước hết, tôi đã truyền lại cho anh em điều mà chính tôi đã lãnh nhận, đó là Đức Kitô đã chết vì tội chúng ta, đúng như lời Kinh Thánh.” (1 Cor 15 :3). Vì thế, thật cần thiết phải ý thức sâu xa về nguy hại của tội lỗi và quyết tâm xa tránh sự dữ này nếu ai muốn được hưởng công nghiệp cứu chuộc vô giá của Chúa Kitô để được sống hạnh phúc đời đời trong Nước Thiên Chúa. Thiên Chúa là tình thương và hay tha thứ. Đúng! Nhưng đó ai tìm được ở đâu Chúa đã nói: các con đừng lo lắng, bận tâm gì về những việc mình làm bây giờ. Cứ vui chơi thoải thích bao nhiêu tùy ý rồi mai sau Cha sẽ cho tất cả vào Thiên Đàng hưởng phúc trường sinh vì Cha là tình thương vô biên..”!

Ngược lại, chúng ta đọc thấy lời cảnh cáo nghiêm khắc sau đây của Chúa Giêsu:

“Khôn cho thế gian vì làm cơ cho người ta sa ngã. Tất nhiên phải có những

Cớ gây sa ngã, nhưng khôn cho kẻ làm cơ cho người ta sa ngã.

Nếu tay hoặc chân người làm cơ cho người sa ngã thì hãy chặt mà ném đi;

Thà cụt tay chân mà được vào cõi sống còn hơn có đủ hai tay hai chân mà bị ném vào lửa đời đời..” (Mt 18:7-8)

Như vậy, có thực thể (entity) tội lỗi và nguy cơ phạm tội trong trần gian này đe dọa nghiêm trọng cho những ai muốn được sống hạnh phúc vĩnh cửu trong Nước Thiên Chúa.

Phân loại tội:

Tội tổ tông (original sin) liên quan đến sự sa ngã của Nguyên Tổ loài người như ta đọc thấy trong Sáng Thế Ký 3, và được giải thích trong Sách Giáo Lý của Giáo Hội Công Giáo. (SGLGHC, số 387-390)

Tội cá nhân (personal sins): tức mọi tội người ta đã phạm khi sử dụng ý chí tự do (free will) và cũng vì bản chất yếu đuối khi sống trong những hoàn cảnh dễ sa ngã bởi gương xấu và cám dỗ của ma quỷ. Các tội cá nhân này có hai mức nặng và nhẹ, và bao gồm tất cả những gì con người lỗi phạm trong tư tưởng, lời nói và hành động nghịch với tình thương và sự thiện hảo của Thiên Chúa là Chân Thiện Mỹ tuyệt đối.

Cụ thể: a- về mặt cá nhân: đó là những tội nghịch các giới răn của Chúa về yêu thương, công bằng và thánh thiện như trộm cắp, cờ bạc, lường gạt, gian tham, thù oán, vu cáo, nói xấu, giết người, ngoại tình, dâm ô, ham mê tiền của và tôn thờ vui thú vật chất phi nhân ,phi nghĩa v,v

b- về mặt tập thể hay xã hội, Giáo Hội, quốc gia, quốc tế: đó là tội buôn thần bán thánh (simonia) và chạy theo thế quyền để mưu danh lợi, chức quyền. Đó là những bất công xã hội, tạo gương xấu hay dung dưỡng cho những sự dữ hoành hành. Cụ thể như phân chia gia cấp để cai trị và hưởng thụ, bóc lột người khác, cho phép mở sòng bạc, buôn bán phim ảnh khiêu dâm, mãi dâm, buôn bán phụ nữ như tệ trạng “hôn nhân ngoại quốc” đang ồn ào diễn ra ở Việt Nam nghèo đói hiện nay. Đó là tội của các tập đoàn tài phiệt cấu kết với giới cầm quyền để thao túng mọi hoạt động kinh tế, doanh nghiệp và thương mại để vơ vét của cải, bắt chắp hậu quả nghèo đói cùng khổ của biết bao người lao động, công nhân ở khắp nơi. Đặc

biệt, đó là tội của các quốc gia giàu có nhưng không muốn chia sẻ và giúp các nước nghèo vươn lên thoát khỏi thảm cảnh nghèo nàn, lạc hậu. Đó cũng là tội rất lớn của các nước lớn, nước mạnh tự cho mình quyền võ trang, quyền có vũ khí giết người hàng loạt nhưng lại nhân danh công lý một chiều, đạo đức giả hiệu để đem quân đánh và ngăn cấm các quốc gia khác không được võ trang, dù để tự vệ! Đặc biệt, đó là tội lớn của những quân “khủng bố” nhân danh tôn giáo để giết hại những ai không về phe hay tán thành chủ tâm gây tội ác của chúng ở khắp nơi trên thế giới. Đó cũng là tội của những chế độ, hay cá nhân độc tài lâu năm cai trị người dân không may lọt vào ách thống trị hà khắc của chúng , thách đố lương tâm nhân loại về quyền sống và tự do chân chính của con người, dù không cùng chung ý thức hệ. Sau hết, đó là tội dừng dung, làm ngơ của cộng đồng thế giới trước nạn nghèo đói, bị bách hại của nhiều dân tộc trên thế giới.

Tóm lại, tội lỗi là một thực tế không ai chối cãi được trong đời sống cá nhân và cộng đồng.

Sự dữ này đang xô nhanh con người xuống hố tự tiêu diệt vì quá nhiều người đã mất hết ý thức về ác tính và hậu quả khốc hại của nó.

Trong niềm tin có Thiên Chúa là Đấng cực tốt cực lành, thì tội là cản trở duy nhất cho con người muốn sống tình thân và hạnh phúc với Chúa ngay trong cuộc sống này trước khi được hưởng Nhan Thánh Ngài trong cõi vĩnh hằng.

Thiên Chúa giàu tình thương và tha thứ. Nhưng Chúa chê ghét mọi tội lỗi vì nó đi ngược với bản chất thiện hảo của Người. Tuy nhiên, Chúa lại yêu thương kẻ có tội biết ăn năn sám hối và muốn xin tha thứ, vì lòng nhân hậu của Người vẫn lớn

(Xem tiếp trang 118)

ĐIỂN ĐÀN GIÁO DÂN

TGM Nguyễn Văn Thuận

nguyên nhân 13 năm lưu đầy khổ nhục

■ Nguyễn Văn Lục

Đi tìm lại nguyên nhân, cội nguồn 13 năm lưu đầy khổ nhục và can trường của một Tổng giám mục (Tiếp theo kỳ trước)

Quan điểm của chính quyền cộng sản về việc bắt giam tù TGM Phó Nguyễn Văn Thuận

Người cộng sản có một sự sắp xếp rất máy móc, đơn giản về con người và sự việc. Hoặc họ coi là bạn, hoặc là kẻ thù của họ. Miền Nam sau 1975 có chiến dịch đi “tìm thù” và biến miền Nam thành mảnh đất hung bạo với những ngữ từ quen thuộc như: Quét sạch, đánh phá, truy lùng, tố cáo.

Từ những quan điểm định sẵn của thứ quyền lực nằm trong tay kẻ chiến thắng, người viết xin được trích đăng lại ba quan điểm của giới chức chính quyền cộng sản giải thích lý do tại sao họ đã trục xuất TGM. Nguyễn Văn Thuận ra khỏi Tổng giáo phận Sài Gòn và sau đó bắt giam tù 13 năm. Đó là những lý do không cần lý do. Lý của kẻ mạnh. Lý của kẻ chiến thắng.

Lời giải thích của ông Nguyễn Hộ

Ông Nguyễn Hộ(14) trong buổi nói chuyện tại Đại Chủng viện Sài Gòn ngày 18-6-1975 đã giải thích

quan điểm của chính quyền như sau: Chính quyền không chính thức đặt vấn đề quá khứ chính trị của Đức cha Thuận, vì chưa đến lúc và lúc này chỉ đặt vấn đề thủ tục. Đức cha Thuận về nhậm chức Phó Tổng giám mục chưa được chính quyền thông qua và cụ thể hơn nữa, thủ tục cư trú đặc biệt trong thời gian quân quản.

Tuy nói như thế, nhưng cuối cùng ông Nguyễn Hộ cho rằng: “tuy không chính thức công khai đặt vấn đề chính trị, nhưng bên trong thì cần đặt vì đó là điều chính đáng. Vấn đề cách đặt thế nào mà thôi.

Quan điểm của ông Trương Tấn Sang

Năm 1993, nhân việc rắc rối về việc bổ nhiệm Giám mục Huỳnh Văn Nghi từ Phan Thiết về Sài Gòn, một lần nữa, ông Trương Tấn Sang đã gửi thư cho TGM Nguyễn Văn Bình có nhắc lại việc bổ nhiệm TGM Nguyễn Văn Thuận như sau:

“Ngày 22-9-1993, đồng chí Trương Tấn Sang, Chủ tịch UBNDTP, đã gửi thư cho cụ Nguyễn Văn Bình, Tổng Giám mục giáo phận TP. Hồ Chí Minh toàn văn như sau:

Vừa qua, Tòa thánh Vatican đơn phương bổ nhiệm Giám mục Huỳnh Văn Nghi làm giám quản Tông Tòa Giáo phận thành phố Hồ Chí Minh, đại diện Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và Ban Tôn giáo thành phố đã đến gặp cụ để thông báo lập trường và thái độ của chính quyền thành phố là không công nhận sự bổ nhiệm này vì trái với quy định của luật pháp nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Sự thật là từ nhiều năm nay, chính phủ nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã đồng ý có một tổng giám mục phó với quyền kế vị được bổ nhiệm để giúp cụ, kế thừa tinh thần hòa giải và hòa hợp dân tộc của cụ nhằm tiếp tục đưa dòng bào Công giáo thành phố ngày càng gắn bó với dân tộc trên con đường tốt đạo đẹp đời.

Chính phủ đã thỏa thuận với Tòa thánh Vatican về việc bổ nhiệm Giám mục Huỳnh Văn Nghi ở Phan Thiết về làm Tổng giám mục phó với quyền kế vị cụ. Nhưng Tòa thánh Vatican không làm như đã thỏa thuận mà lại đơn phương bổ nhiệm Giám mục Huỳnh Văn Nghi là Giám quản Tông Tòa Giáo phận thành phố Hồ Chí Minh mà không bàn bạc với chính phủ Việt Nam, với ý đồ giữ chỗ để đưa ông Nguyễn Văn Thuận về hoạt động tôn giáo tại thành phố Hồ Chí Minh.

Như cụ đã biết, năm 1975 Chính phủ ta đã không chấp nhận ông Nguyễn Văn Thuận về Giáo phận thành phố và dứt khoát sẽ không bao giờ chấp nhận, vì ông Nguyễn Văn Thuận đã từng gắn bó với một gia đình có nhiều nợ máu với nhân dân và bản thân ông Nguyễn Văn Thuận cũng có một quá trình lâu dài và tinh vi chống phá sự nghiệp giành độc lập và bảo vệ độc lập dân tộc.

Mong cụ góp phần làm cho Tòa thánh Vatican hiểu được

tình hình này, ngõ hầu làm cho đồng bào theo đạo Thiên Chúa ở thành phố được an tâm cùng với toàn dân xây dựng cuộc sống. Kính chúc cụ dồi dào sức khỏe.”(15)

Ý kiến của ông Nguyễn Văn Hanh, Chủ tịch UBMTTQTPHCM trả lời phỏng vấn liên quan đến việc trục xuất TGM. Nguyễn Văn Thuận Chủ tịch UBMTTQTPHCM Nguyễn Văn Hanh Trả lời phỏng vấn báo Saigon Giải Phóng về ông Nguyễn Văn Thuận:

ĐỂ BẠN ĐỌC HIỂU RÕ THÊM VỀ TRƯỜNG HỢP ÔNG NGUYỄN VĂN THUẬN TRONG BẢN THÔNG BÁO NGÀY 15-9-1993 CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ, CHÚNG TÔI ĐÃ XIN PHÉP ĐỒNG CHÍ NGUYỄN VĂN HANH CHỦ TỊCH ỦY BAN MẬT TRẦN TỔ QUỐC Thành PHỐ HỒ CHÍ MINH, CHO PHỎNG VIÊN BÁO SAIGON GIẢI PHÓNG ĐƯỢC TRỰC TIẾP PHỎNG VẤN. DƯỚI ĐÂY LÀ NỘI DUNG PHỎNG VẤN ĐÓ.

PV: Thưa đồng chí Chủ tịch thông báo của Ủy ban Nhân dân thành phố ngày 15-9-1993 và trong buổi làm việc với các đại diện của giới Thiên chúa giáo thành phố sáng ngày 17-9-1993, đồng chí cũng đã khẳng định là Chính phủ ta đã và sẽ không bao giờ chấp nhận cho ông Nguyễn Văn Thuận được hoạt động tôn giáo tại thành phố Hồ Chí Minh. Yêu cầu đồng chí làm sáng tỏ thêm về vấn đề này.

NVH: Thực ra, vấn đề cũng đã khá rõ. Muốn hiểu tình tiết phải hiểu từ đầu

PV: Vậy theo đồng chí phải bắt đầu hiểu từ đâu?

NVH: Vâng, mọi sự bắt đầu từ ngày 12-5-1975, khi Tòa Tổng Giám mục giáo phận thành phố Hồ Chí Minh loan báo là ông Nguyễn Văn Thuận về nhận chức Tổng Giám

mục phó với quyền kế vị cụ Tổng Giám mục Nguyễn Văn Bình. Việc bổ nhiệm ông Nguyễn Văn Thuận đã gây nên nhiều cuộc tranh cãi trong nhân dân trong số những người theo Thiên chúa giáo có người không đồng tình, phần đông những người theo tín ngưỡng khác hay không tín ngưỡng mà có cha, chồng, con hoặc anh chị em là nạn nhân của chế độ gia đình trị Ngô đình Diệm đều cực lực phản đối.

Do đó đã xảy ra xô xao và xáo trộn, thậm chí có chết người trong cuộc xô xát đêm 3-6-1975 gần cầu Trương Minh Giảng, Ủy ban Quân quản thành phố Hồ Chí Minh đã nhiều lần thông báo cho cụ Tổng Giám mục Nguyễn Văn Bình là chính quyền cách mạng không chấp nhận việc bổ nhiệm ông Thuận làm Tổng Giám mục phó với quyền kế vị tại giáo phận thành phố Hồ Chí Minh. Ủy ban Quân quản thành phố cũng đã nhiều lần khuyến cáo ông Thuận là phải ngưng mọi hoạt động tôn giáo tại thành phố Hồ Chí Minh và ra lệnh cho ông phải rời thành phố Hồ Chí Minh trước ngày 12-8-1975, nhưng ông Thuận đã không chấp hành, đồng thời vẫn tiếp tục tập hợp và biểu dương lực lượng làm mất an ninh trật tự. Vì thế, cuối cùng ngày 15-8-1975, Ủy ban Quân quản thành phố đã cho thi hành lệnh trục xuất và đưa ông Thuận về sống ở họ đạo Cây Vồng, trong phạm vi hai xã Diên Sơn và Diên Thủy thuộc huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa.

PV: Như thế, nguyên do là vì thiếu sự tham khảo ý kiến của chính quyền?

NVH: Về việc này có người nói là ông Thuận được bổ nhiệm ngày 25-4-1975, lúc vào thời điểm chế độ Sài Gòn đang hỗn loạn và sụp đổ. Nhưng thực tế, thì việc bổ nhiệm ông Nguyễn Văn Thuận được loan báo ngày 12-5-1975, tức là 12 ngày sau

toàn miền Nam được giải phóng, ở thành phố Hồ Chí Minh đã có Ủy ban Quân quản. Lúc này Khâm sứ Tòa thánh Henri Lemaltre đang có mặt tại thành phố Hồ Chí Minh. Như thế, rõ ràng là cố tình áp đặt, vi phạm chủ quyền Việt Nam.

PV: Phải chăng, vì biết nếu có tham khảo cũng không được chấp thuận, nên người ta áp đặt?

NVH: Làm sao có thể chấp nhận một người như ông Thuận khi biết rằng ông Thuận là một thành viên hầu như duy nhất còn lại của chế độ gia đình trị Ngô Đình Diệm từng gây nhiều tội ác đối với nhân dân ta. Ông Thuận lại được bổ trí tại thành phố Hồ Chí Minh trong ý đồ chiến lược chống cách mạng. Bản thân ông Thuận cũng đã có một quá trình hoạt động phá hoại sự nghiệp giải phóng dân tộc lâu dài và tinh vi.

Nói về hoạt động chống phá cách mạng trước 30-4-1975 thì dài dòng lắm. Tôi chỉ xin giới thiệu với các đồng chí bài “Tạm tổng kết vụ giám mục Nguyễn Văn Thuận” đăng trên tạp chí ĐÚNG DÂY số 72 đề ngày 15-9-1975. Trong bài viết này có đăng tải những phát biểu của linh mục Thanh Lãng, thay mặt một phái đoàn gồm 10 linh mục chiều ngày 12-9-1975, nhằm thuyết phục ông Thuận, vì lý do chính trị nên tự ý rút lui, bởi vì theo lời linh mục Thanh Lãng, “một vị Tổng Giám mục Chủ tịch hàng giáo phẩm ở Sài Gòn mà có những thành tích như vậy, quả thật không lợi cho thanh danh Hội thánh, không hay ho gì cho dân Chúa, không lợi gì cho việc hòa giải, cho sự hợp tác.

Qua những lời nói chân tình và thẳng thắn của một linh mục và là nhà văn và là nhà nghiên cứu có tiếng là trí thức ôn hòa, như linh mục Thanh Lãng, các đồng chí sẽ thấy ông Thuận đã được những người Công giáo chân chính đánh

giá như thế nào.

PV: Nhưng sau hơn 18 năm, ông Thuận có thể có những nhận thức và thái độ khác không?

NVH: Một người có gốc gác và quá khứ như ông Thuận, trải qua thực tiễn đến nay cũng thấy chưa có gì thay đổi. Thực vậy, sau khi được đưa về nhà thờ Cây Vòng, ông Thuận vẫn móc nối, tập hợp....để chống phá nên chính quyền đã phải đưa ông đi xa hơn, về họ đạo Giang Xá thuộc tỉnh Vĩnh Phú. Nơi này ông cũng tiếp tục móc nối, tập hợp, đào tạo nhân sự, phong chức cho một số chủng sinh là đồ đệ cốt cán để hoạt động chống phá....

Tất nhiên chúng ta muốn những người có quá khứ xấu, nhưng biết tính ngộ để trở thành người hữu ích cho xã hội và cho giáo hội. Nhưng qua thực tiễn chứng minh ông Thuận không phải là người như vậy nên không thể đảm đương bất cứ chức vụ nào trong hoạt động tôn giáo ở địa phận thành phố Hồ Chí Minh.

PV: Như thế tại sao lại để cho ông Thuận được tự do?

NVH: Nhân dịp tết năm 1988, chiếu cố đến tình trạng sức khỏe của ông. Chính phủ đã cho ông về ở tại Tòa Tổng Giám mục Hà Nội, sau đó cho ông đi Úc thăm gia đình, thăm Roma...Đã đến lúc, Nhà nước ta thấy là không cần phải quản chế ông nữa.

Nhưng điều đó không có nghĩa là ông được tự do làm mục vụ tại Việt Nam. Bởi vì ở thành phố Hồ Chí Minh hay bất cứ nơi nào trên đất nước Việt Nam này, không phải chỉ có đồng bào theo đạo Thiên chúa không chấp nhận mà đồng bào theo đạo Phật đã bị chế độ Ngô Đình Diệm đàn áp đẫm máu và đồng đạo những đồng bào có tín ngưỡng khác hay không có tín ngưỡng nhưng đã là nạn nhân của một chế độ cho lệ máy chém. đi khắp cả miền Nam để

chém giết những người yêu nước, đòi hòa bình, đều không chấp nhận.

PV: Xin cảm ơn đồng chí Chủ tịch".(16)

Mười ba năm tù vẫn chưa đủ

Chẳng những đã dùng bạo lực như giam cầm TGM. Nguyễn Văn Thuận sau 13 năm cầm tù. Ngay cả khi được thả ra, nhà cầm quyền cộng sản vẫn cương quyết không chấp nhận việc bổ nhiệm TGM Nguyễn Văn Thuận vào bất cứ chức vụ gì và đã can thiệp trắng trợn với Hội Đồng Giám Mục để ngăn cản việc bổ nhiệm.

"Năm 1989, các Giám mục Việt-Nam hy vọng trao cho Cha trách vụ Chủ tịch hay Tổng thư ký Hội đồng Giám mục trong kỳ Đại hội thường niên dự trù diễn ra vào cuối năm. Tuy nhiên, cùng thời gian đó, Cha bệnh nặng phải đưa vào điều trị tại Sài-Gòn vì Hà Nội không đủ phương tiện. Bộ Nội vụ gửi ông Nguyễn tư Hà vào gặp Cha tại bệnh viện và yêu cầu Cha từ chối bất cứ chức vụ nào, kể cả Chủ tịch các Ủy ban hay Tiểu ban. Cha trả lời Cha không kiểm soát sự chỉ định của Hội đồng và nếu được cử, Cha không thể từ chối. Ông Hà đã đến phiên họp của các Giám mục và thông báo rằng chánh phủ không muốn thấy Cha được bầu vào một chức vụ nào trong Hội đồng. Trong khi Hội đồng Giám mục nhóm Đại hội, Cha phải chịu giải phẫu, chẳng những không thành công mà còn bị nhiễm độc. Cha không thể đến họp và các Giám mục không bầu cho Cha được. Nhờ sự can thiệp của Medical Community of Saint Egidio tại Roma, Cha được phép sang chữa trị tại Ý. Cuộc giải phẫu thành công và sau vài tuần tịnh dưỡng, Cha đã trở lại Quê Nhà. Về đến phi trường, hộ chiếu của Cha bị tịch thu để Cha không thể đi lại, dù trong nước và Cha bị canh chừng cẩn mật... vì,

lúc đó, chế độ cộng sản tại các quốc gia Đông Âu lần lượt tan rã. Đầu năm 1991, Đức Hồng Y Phạm đình Tụng viết thư xin Đức Thánh Cha Gioan Phaolô II bổ nhiệm Cha vào Sứ nhiệm Tổng Giám mục phó Tổng Giáo phận Hà nội với quyền kế vị. Giáo quyền Vatican thăm dò đề nghị này với thẩm quyền Việt-Nam. Họ nói giận tức thì.

Cha được mời đến Bộ Nội vụ gặp Đại tá Nguyễn Hồng Lam, đứng đầu cơ quan phản gián và phụ trách tôn giáo vụ. Ông này vừa cáo buộc Cha 'chơi trò' với chánh phủ vừa nói rằng Vatican không thể bổ nhiệm Cha mà không hỏi ý họ trước. Ông nổi xung nói: «Bây giờ, những người lãnh đạo ở Rôma đã đi xa. Bao nhiêu năm qua, cả họ và ông (Đức cha Thuận) đã biết chúng tôi không chấp nhận ông là Tổng Giám mục TP. Hồ chí Minh. Giờ đây, thật bất ngờ, khi Vatican muốn ông trở thành Tổng Giám mục tương lai của Hà nội. Đây là một mưu đồ lớn hơn kế hoạch được đề ra bởi Vatican và để quốc vào năm 1975.» Cha đã im lặng nghe và, sau đó, nhẹ nhàng trả lời: "Đó là một sự hiểu lầm, Tòa Thánh không 'chỉ đạo', đó không phải là một sự 'bổ nhiệm' tôi. Các Giám mục Việt-Nam đề nghị Tòa Thánh chọn tôi trở thành Tổng Giám mục phó Hà nội. Các Vị này đã làm như vậy vì muốn xây dựng một tương lai lâu dài (cho Giáo hội Việt-Nam). Các Vị biết tôi không được cho phép giữ một chức vụ lãnh đạo nào trong hiện tại, nên 'chỉ định tôi lãnh nhận một chức vụ trong tương lai'. Tòa Thánh hiểu sự khôn ngoan này và, do đó, Tòa Thánh yêu cầu chính phủ Việt-Nam chấp thuận đề nghị này." "Ông luôn luôn nói với một vọng diệu dàng." Ông Lam trả lời, "nhưng ông không ngừng gây cho chúng tôi những vấn đề. Hiện

(Xem tiếp trang 109)

JOSEPH H. NGUYEN, MD., INC. & ASSOCIATES

652 South Sunset Ave., West Covina, CA 91790
(626) 962-6547

JOSEPH HUNG NGUYEN, M.D.

Family Practice & Laboratory Medicine

SON THAI NGUYEN, M.D.

Internal Medicine

KINH NGHIỆM, TẬN TỤY, UY TÍN VÀ KÍN ĐÁO

Bác sĩ cho CIS (Sở Di Trú): Giấy tờ Y Khoa nhập tịch,
miễn thi hoặc thi bằng tiếng Việt, thẻ xanh...

- ❖ Chúng tôi phục vụ cộng đồng Việt Nam hơn 20 năm qua.
Bệnh người lớn và con nít, nội và ngoại thương.
- ❖ Cung cấp và chỉ dẫn những dịch vụ y khoa tân tiến nhất
của nền y khoa Hoa Kỳ hiện đại

Giờ Mở Cửa:
Mon - Fri: 9:00am - 6:00pm
Saturday: 9:00am - 1:00pm
Sunday: CLOSED

Bác sĩ **DAVID PHẠM NAM HUÂN, M.D.**

CHUYÊN MÔN BỆNH SUYỄN VÀ PHỔI

Bác sĩ **HENRY NGUYỄN HUY, M.D.**

10900 Warner Ave., Suite 101B, Fountain Valley, CA 92708

(714) 887-0400

Tốt nghiệp chuyên khoa tại:

- University of Colorado Health Science Center
- Nation Jewish Medical & Research Center (Denver)
(Xếp hạng nhất toàn quốc về bệnh phổi)

Chuyên trị:

*Suyễn • Các bệnh về hô hấp • Sưng cuống phổi • Lao phổi
Ho ung thư phổi • Khó ngủ, mất ngủ, ngáy • Khó thở • Ngộ thở khi ngủ*

Có máy đo hơi thở

Giờ làm việc: Thứ Hai, Ba, Năm, Sáu : Từ 09:30 sáng đến 5 giờ chiều
Thứ Bảy : Từ 09:30 sáng đến 1:00 chiều

XIN VUI LÒNG LẤY HẸN



Your Financial Bridge[®]

Headquartered in Southern California
With Over 130 Branch Locations
to Serve Your Financial Needs

PERSONAL BANKING

Checking Account
Savings Account
CDs
Home Loans
Home Equity Lines of Credit
Auto Loans
Free Online Banking

INTERNATIONAL BANKING

Import & Export Finance
Letters of Credit
Online Letters of Credit Services
US Ex-Im Bank Programs
Correspondent Banking
International Check Collections
Foreign Exchange Services
Domestic and International Wire Transfer

COMMERCIAL BANKING

Business Checking
Treasury Management Services
Commercial Lending
Commercial Real Estate Lending
Construction Loans
Apartment Loans
SBA Loans

Hãy Chọn Một Ngân Hàng Tốt Nhất
Thuận Tiện Nhiều Quyền Lợi
Có Nhân Viên Việt Nam Phục Vụ Ân Cần,
Hướng Dẫn Mọi Chi Tiết Tường Tận Rõ Ràng

9032 Bolsa Ave
Westminster, CA 92683
Giám Đốc Chi Nhánh: Cindy Ho

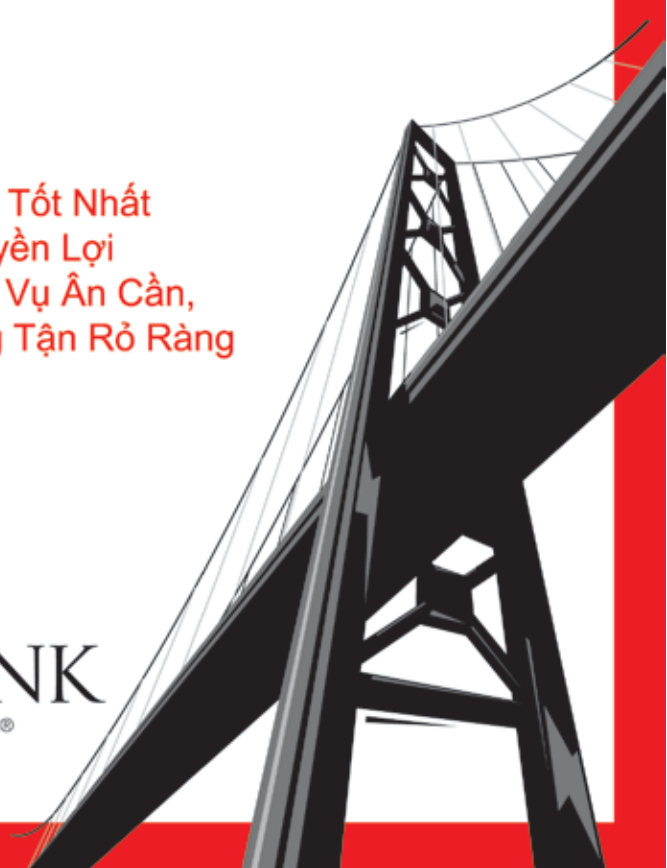
9731 Bolsa Ave
Westminster, CA 92683
Giám Đốc Chi Nhánh: Cindy Ho



EAST WEST BANK

Your Financial Bridge[®]

www.eastwestbank.com





Gia Chánh

Bà Hương Bình

Cách đo lường:

1C = 8 oz = 1 bát(chén cơm) = 1 tách trà.

1 tsp = 1 muỗng cà phê.

1Tsp = 3 tsp = 3 muỗng cà phê.

SOUP MĂNG TÂY (ASPARAGUS SOUP)

Nguyên liệu:

1 lườn gà to (không da, không xương, cắt ngang thớ ra làm 4).

2 trứng gà (đánh tan lòng đỏ, trắng vừa quện vào nhau).

1 Lb (pound hay 1 bó) măng tây thái khúc ½ inch.

1 C mộc nhĩ (ngâm nước sôi rửa sạch thái khúc) hay nấm tươi.

8 C nước lạnh.

½ bó hành lá thái nhỏ.

½ bó mùi (ngò) thái nhỏ.

3 nhát gừng thái nhỏ.

4 Tsp bột năng (hòa tan trong ½ C nước).

1 tsp muối.

1 Tsp đường hay mật ong.



Cách làm:

Cho 8 C nước vào một cái nồi to, đun sôi. Thả thịt, gừng và muối vào nồi cho tới khi sôi lại, vớt bọt, để nhỏ lửa xuống(slim), đậy vung; hầm trong 2 tiếng. Lấy thịt ra, xé thịt to ra; bỏ lại vào nồi soup. Thả mộc nhĩ hay nấm vào, thả măng vào nêm đường và khoảng cho tan đường. Khi măng vừa chín (đừng để vàng úa sẽ bị chua) cho bột năng vào, khuấy thật nhanh tay, khi soup đặc hơi sền sệt, thả trứng vào, khuấy cho đều, khi trứng nổi hoa màu vàng, trắng lên thì ngưng (đừng khuấy nhiều, trứng tan trong nước soup hết đẹp). Trước khi ăn rắc hành ngò lên trên.

Kính chúc Quý vị một mùa Xuân đầy yên lành và hạnh phúc. ■

Thân chúc Quý vị một mùa Xuân vui tươi và hạnh phúc. ■

**KÍNH MỜI ĐỘC GIẢ VÀ THÂN HỮU ĐÓN COI CHƯƠNG TRÌNH TRUYỀN HÌNH DIỄN
ĐÀN GIÁO DÂN TRÊN ĐÀI SBTN VÀO LÚC 1:30PM (giờ miền Tây HK)
MỖI THỨ BẢY ĐẦU THÁNG**

**CHƯƠNG TRÌNH NÀY CŨNG ĐƯỢC LƯU TRỮ TRÊN TRANG NHÀ
WWW.DIENDANGIAODAN.US**

GS VŨ QUỐC THỨC ĐÃ CÙNG 24 TÂN TÒNG GIA NHẬP GIÁO HỘI CÔNG GIÁO TẠI GIÁO XỨ VIỆT NAM, PARIS



■ Trần Văn Cảnh

Paris, 08.04.2012, Lễ Phục Sinh, Giáo xứ Việt Nam Paris đã đón nhận 25 tân tòng nhập đạo, trong đó có Giáo sư Vũ quốc Thức.

<http://vietcatholic.net/pics/gsvqt1.png>

Đây là một hồng ân nhưng không mà Chúa đã ban cho Giáo Xứ năm nay. Phải chăng Chúa muốn thương công bao nhiêu đóng góp thầm kín và kiên nhẫn của bao nhiêu hội đoàn, bao nhiêu giáo hữu trong giáo xứ? Không ai dám khẳng định. Chỉ biết rằng dưới sự lãnh đạo của Ban Giám Đốc nhiệt thành và hăng say truyền giáo, rất nhiều công việc đã được thực hiện, khi thì công khai, khi thì kín đáo.

1. ÔNG ĐÃ THẤY VÀ ĐÃ TIN

Phúc Âm Gioan, đọc trong lễ Phục Sinh, ngày Gs Vũ Quốc Thức lãnh nhận phép rửa, kể lại việc bà Maria Mácđala, ông Simon Phêrô và ông Gioan đã ra mộ tìm Chúa. Cả ba người đã thấy và đã tin.

Gs Vũ Quốc Thức và các tân tòng khác cũng đã thấy và đã tin. Họ đã thấy gì? Họ đã thấy một ân huệ Chúa ban, một nghĩa cử đáng phục, một người bạn đáng mến? Hay một điều gì khác?

Trước và sau nghi lễ rửa tội, người viết có dịp được nói chuyện với dăm ba tân tòng. Người viết hỏi

họ xem lý do nào đã thúc đẩy họ gia nhập đạo công giáo. Một chị trả lời rằng: « Hai năm trước đây, em học xong, ra trường, tìm mãi, không được việc làm. Trong lúc chán nản, một người bạn rủ em đi Lộ Đức cầu nguyện. Em nghe theo. Mấy tháng sau, em tìm được việc làm. Em nghĩ rằng đó là ơn Đức Bà phù hộ. Em đến trình bày với cha Vinh và xin học đạo ». Một anh thanh niên kể rằng: « Cách đây đúng 4 năm, em không phải là công giáo, nhưng thích sinh hoạt và du lịch, đã ghi danh dự ngày JMJ Sydney. Em đã gặp được vài người bạn. Gương bác ái của họ làm em xúc động và suy nghĩ rồi quyết định đi sinh hoạt theo họ. Trong các sinh hoạt đó, em gặp được một thiếu nữ công giáo. Em muốn xây dựng cuộc đời lâu dài với nàng và để đảm bảo hạnh phúc lâu bền gia đình, em đã xin học giáo lý vào đạo ».

<http://vietcatholic.net/pics/gsvqt2.png>

Trên bình diện tổng quát ở Giáo Xứ Việt Nam Paris, Đức Ông Mai Đức Vinh (1), người lo việc dạy giáo lý tân tòng trên ba chục năm nay (1977-2012), đã đặt câu hỏi và đã trả lời: « Những động lực nào đã thúc đẩy người Việt Nam xin học giáo lý để gia nhập đạo Công Giáo? Xin thưa:

• Vì đã khấn hứa với Chúa và Đức Mẹ (đặc biệt khi rời Việt

Nam,...);

• Vì đã lãnh nhận một ân huệ Chúa và Đức Mẹ ban (ơn khỏi bệnh, ơn thoát nạn, được việc làm,...);

• Vì muốn gia đình được hiệp nhất trọn vẹn và bảo đảm hạnh phúc lâu bền (các đôi bạn đã lập gia đình một số năm, hay sắp lập gia đình,...);

• Vì cảm mến đạo công giáo (thấy đạo công giáo quan tâm nhiều về bác ái nhân đạo, có những nhân vật nổi tiếng, như Mẹ Têrêxa Calcutta, Abbé Pierre, Đức Gioan Phaolô II, hoạt động bác ái của Giáo Xứ Việt Nam,...);

• Vì ảnh hưởng tốt của các bạn công giáo (ngoại quốc hay Việt Nam, có khi đã quen thân lâu năm, có khi những năm ở ca đoàn, trong một sinh hoạt, như JMJ, trại hè,...)

• Ngoài ra, Đức Ông còn nhắc đến một động lực khác nữa, thúc đẩy, lôi cuốn và đưa đến Thiên Chúa Tình Yêu. Đó là ảnh hưởng của những người bạn đời hay bạn thân, có đời sống và liên hệ hằng ngày với các lương dân dự tòng, những người đồng hành lâu dài, những người giúp hiểu giáo lý, những người nhận đỡ đầu.

<http://vietcatholic.net/pics/gsvqt3.png>

Về phần Giáo sư Vũ Quốc Thức, trong bữa tiệc tiếp tân chúc mừng, do Hội Ái Hữu Đại Học Đà Lạt tại

Âu Châu, quy tụ các cựu Giáo Sư và Sinh Viên Viện Đại Học Đà Lạt, tổ chức sau lễ rửa tội, ông đã đặc biệt nhắc đến ba điều ông đã thấy và đã tin.

Ông đã thấy ơn Đức Mẹ. Ông kể rằng « Tôi còn nhớ vào năm 1976, trong lúc tinh thần hoang mang, chờ người ta đến bắt mình đi “cải tạo”, chưa biết tương lai sẽ ra sao, một lòng chỉ muốn ra khỏi nước. Lúc đó tôi đã lên cầu xin Đức Mẹ ở Bình Triệu. Nhà tôi ở Saigon, gần nhà thờ Dòng Chúa Cứu Thế, đường Kỳ Đồng, có tượng Đức Mẹ Lộ Đức. Trong lúc hoang mang, tôi đến cầu Đức Mẹ. Hôm đó tôi đã lên Bình Triệu và đã có sự linh ứng. Tôi có lời nguyện, tôi xin Đức Mẹ cứu cho vợ chồng tôi và bốn con còn nhỏ ra được ngoại quốc, thì tôi sẽ xin nguyện đem tất cả những năm còn lại trong đời tôi, trước hết để tranh đấu cho dân tộc, và tranh đấu cho tôn giáo. Sau khi tôi vừa cầu nguyện xong, thì tượng Đức Mẹ sáng rực lên và trong lòng tôi thấy bồi hồi vô cùng, và sau lần đó tôi đã vận động và sang được bên Pháp này. Còn nhiều chuyện tôi không muốn nói ra đây, nhưng quả thật là linh ứng » (2).

Từ khi sang Pháp, ông thường xuyên hay gặp một người cựu học trò ở Trường Chính Trị Kinh Doanh Đại Học Đà Lạt khi xưa, khóa I, 1964-1968. Ông đã thấy gương đức tin của anh. Ông quyết định xin học giáo lý, vào đạo công giáo, giữ lời hứa với Đức Mẹ Fatima Bình Triệu. Ông xin anh làm đỡ đầu. Đó là anh Lê Đình Thông. Ông nói : « Trong việc đi tìm Chúa, người mà tôi phải cảm tạ vô cùng, cảm tạ rất đặc biệt là GS Lê Đình Thông. Anh LĐT quả thực đã giúp đỡ tôi rất nhiều, có lẽ đến cả chục năm nay,

tôi đã tâm sự với anh về bao nhiêu những vấn đề đã khiến cho tôi phải trần trở. Và khi tôi nói đến chuyện trần trở của tôi về cõi thiêng liêng thì chính anh đã có những lời tâm tình làm tôi cảm động, và chính anh đã giúp tôi làm các thủ tục và luôn luôn dìu dắt tôi để cho tôi khỏi mệt nhọc. Và hôm nay, anh Thông đã đối xử với tôi, quả thật không khác chi là một người anh em ruột thịt, xin cảm ơn anh, cảm ơn anh » (3).

Ông muốn xin được rửa tội công khai và trang trọng theo đủ các nghi thức của Giáo hội, như mọi tân tòng khác, như một biểu lộ và dấu chứng



làm chứng nhân, công khai công bố đức tin của mình.

<http://vietcatholic.net/pics/gsvqt4.png>

Hôm nay, đã nhận Bí tích Rửa Tội, đã gia nhập Giáo Hội Tình Yêu, có lẽ Giáo Sư Jean-Paul Vũ Quốc Thúc và những tân tòng khác đã cảm nhận được những điều mà họ không thấy, nhưng cũng là những lực đưa đẩy họ tìm được Chúa, đi vào Đức Tin. Đó là những lời cầu nguyện và những sinh hoạt ; có khi âm thầm của nhiều tín hữu, của nhiều cá nhân, của nhiều hội đoàn, của nhiều đồng nghiệp, bạn bè thân quen của họ, hay những nguyện cầu, suy nghĩ, biên khảo của chính họ; có khi công khai tổ chức quy mô ở giáo xứ, giáo phận, giáo hội, như các chiến dịch trong các năm : 2012

« Liên đới Niềm tin », 2006 « Liên đới Tin Mừng », 2005 « Liên đới Truyền giáo », 2004 « Sống truyền giáo Tổng Giáo phận Paris»,...

Và hôm nay, đã nhận Bí tích Thêm sức, có lẽ họ cũng đã cảm nhận được sức thúc bách sống và biểu lộ đức tin, làm chứng nhân về Chúa Phục Sinh, rao giảng Lời Chúa và liên đới bác ái với mọi người, như lời Đức Phaolô VI đã nói trong thông điệp Thiên Chúa là Tình Yêu rằng : « Bản chất Hội Thánh được thể hiện qua một trách nhiệm có ba mặt : rao giảng Lời Chúa, cử hành các Bí tích, phục vụ bác ái. Đó là những trách nhiệm lệ thuộc vào nhau và không thể tách rời nhau được. Việc phục vụ bác ái đối với Hội Thánh không phải là một cách thức hoạt động trợ giúp có thể giao cho người khác, nhưng nó thuộc về bản chất của Hội Thánh, là một biểu lộ bản chất không thể từ bỏ được » (4).

2. HỘI ÁI HỮU VIỆN ĐẠI HỌC ĐÀ LẠT CHÚC MỪNG

Nhân dịp này, trong niềm vui chung cho cộng đoàn Giáo xứ và đại gia đình Thụ Nhân trên khắp thế giới và riêng tại Paris, các cựu giáo sư, sinh viên và gia đình thuộc Viện Đại Học Đà Lạt đã tổ chức một bữa tiệc, vừa để chúc mừng Lễ Rửa Tội gia nhập Giáo Hội Công Giáo, vừa để chúc mừng sinh nhật thứ 92 của Giáo Sư Vũ Quốc Thúc. Khoảng 70 người đã đến tham dự.

<http://vietcatholic.net/pics/gsvqt5.png>

Mở đầu bữa tiệc, anh Phạm Trọng Khoát, chủ tịch hội Thụ Nhân, có đôi lời chúc mừng và dâng thầy Vũ Quốc Thúc bài thơ chúc thọ và mừng rửa tội :

«Trong đời sống hàng ngày của

mỗi người, ai cũng có niềm tin. Bình thường niềm tin đó là những ước muốn, những tin tưởng, những hy vọng về vật chất hay cho thăng tiến trong xã hội. Tuy nhiên, còn có những niềm tin thiêng liêng cao cả, sâu đậm, thánh hóa, đó là niềm tin về tôn giáo. Hôm nay trong ngày lễ Phục Sinh, thầy Vũ Quốc Thúc đã chọn niềm tin vào Thiên Chúa, đón nhận bí tích rửa tội để trở thành một tín đồ Công giáo. Đại diện cho toàn thể Hội Ái Hữu Đại Học Dalat tại Âu Châu, chúng con xin cảm ơn Đức Ông, quý Cha, quý vị và quý anh chị đã đến để chứng kiến, và chia sẻ niềm vui này với thầy Thúc, là một người cha trong gia đình Thụ Nhân.

Thưa Thầy, đối với những người đã trưởng thành, mỗi quyết định gia nhập bất cứ tôn giáo nào, vì nhiều lý do khác nhau, đều là chính đáng. Con nhớ những lần Thầy kể cho chúng con nghe

về những phép lạ, những ơn lành mà Thầy đã nhận được, chắc hẳn đó là một trong những lý do đã tạo được niềm tin của Thầy với Thiên Chúa.

Trong một bài giảng của một linh mục người Mỹ mà con được nghe, vị linh mục này nói: "Hãy đến với Thượng đế, chứ đừng dùng Thượng Đế như số 911, chỉ khi nào cần thì mới gọi, xong rồi thôi". Thầy không vậy, sau khi tìm thấy được lòng tin vào Thiên Chúa, Thầy đã quyết định trở thành tín đồ để thờ phượng Ngài. Ở tuổi của Thầy, đây không phải là một quyết định dễ dàng, cũng như trước những phê bình, dèm pha của người đời, nhưng thưa Thầy, đức tin bao giờ cũng thắng.

Đây là một bài học "dẫn thân" thứ hai của Thầy cho chúng con. Đọc tác phẩm "Thời Đại của tôi"

của Thầy, con đã học được bài học dẫn thân cho đất nước, một lần nữa, Thầy lại cho chúng con thấy, ở bất cứ tuổi nào, việc có khó khăn đến đâu, khi đã tin tưởng, Thầy sẽ dẫn thân vào việc đó.

Chúng con không được nhiều dịp gặp Thầy đông đủ, cho nên mỗi lần có cơ hội như hôm nay, là một lần chúng con xin được phép chúc mừng thượng thọ Thầy. Chúng con xin có một bài thơ của anh Thông xin kính tặng Thầy:

<http://vietcatholic.net/pics/gsvqt6.png>

Nắng mới vườn xuân thoảng sắc



huương,

Thiều quang chợt đến lúc tinh sương.

Niên kỷ cử thập tri quốc mệnh,

年紀九十知國命

Bách niên chi kế chí cương thường.

百年之計志綱常

Thượng đế ban ơn qua vận hạn,
Thiên thần giáng phúc thoát tai ương.

Mừng Thầy rửa tội mùa xuân mới :

Bách niên trường thọ phúc miên trường.

百年長壽福綿長

Chúng con xin thành thật cầu mong Thầy tiếp tục được ơn trên che chở, và tìm được sự bình an đạo, đời với đức tin mà Thầy vừa lãnh nhận»

(5).

Sau đó, một chị đã dâng bon sai kính chúc thượng thọ thầy. Rồi anh Lê Đình Thông đã đích thân đọc bài Đường thi chúc mừng. Đức Ông Giám đốc Mai Đức Vinh, bạn đi làm lễ, không đến tham dự được, nhưng gửi biểu chuỗi tràng hạt do Đức Bênêdictô XVI làm phép. Cha Tuyên úy Đinh Đồng Thượng Sách (thi sĩ Cung Chi) đã ghé chúc mừng Giáo sư Vũ Quốc Thúc và đề tặng một bài thơ.

Thầy Vũ Quốc Thúc có đôi lời cảm ơn Đức Ông đã ban phép Rửa tội, phép Thêm sức, phép Minh Thánh

Chúa và cảm ơn Ngài đã trao tặng cỗ tràng hạt do Đức Bênêdictô XVI làm phép. Thầy cũng đã cảm ơn cha Tuyên úy Đinh Đồng Thượng Sách đã ghé thăm và chúc mừng. Rồi thầy kể lý do tại sao theo đạo, tại sao đã chọn Giáo Sư Lê Đình Thông làm bổ

đỡ đầu và tại sao lại đã muốn công khai nhận phép rửa tội. Thầy cảm ơn các cựu giáo sư và sinh viên Viện Đại Học Đà Lạt hiện diện hôm nay, cảm ơn chân tình và thịnh tình của họ, đã tổ chức tiệc mừng lễ rửa tội và chúc thọ. Việc anh chị em ăn mừng thượng thọ cho thầy vào ngày Phục sinh, thật chẳng khác chi nhắc nhở cho thầy rằng đời sống tinh thần không bao giờ chấm dứt, không bao giờ hết. Đặc biệt hôm nay thầy nhận ăn mừng thượng thọ bởi vì nó đem lại một niềm vui, phấn khởi ; đánh tan nỗi buồn man mác của những người tuổi đã xế chiều như thầy.

Thầy chúc cho mọi người theo gương văn hóa và giáo dục trong tinh thần THỤ NHÂN của Viện Đại Học Đà Lạt, đặc biệt là gương của

(Xem tiếp trang 113)

TỪ CUỘC KHỦNG HOẢNG CHÍNH TRỊ Ở TÀU DẪN ĐẾN CUỘC PHÁ SẢN CỦA VIỆT CỘNG

■ Lý Đại Nguyên

Cuộc đại khủng hoảng chính trị ở nước Tàu cộng sản đã công khai hóa, khi Ôn Gia Bảo thủ tướng Trung cộng tuyên bố hôm 14/03/12 trong cuộc họp báo, sau khi bế mạc kỳ họp toàn thể Quốc Hội Trung cộng, ngay tại đại lễ đường Nhân Dân Bắc Kinh rằng: *“Phải có những cải cách chính trị khẩn cấp ở thượng tầng Nhà Nước và đảng Cộng sản, để Trung quốc có thể tiếp tục phát triển, đồng thời tránh nguy cơ tái diễn lại một thảm họa kiểu Cách Mạng Văn Hóa”*. Ôn Gia Bảo nói: *“Cải cách chính trị của Trung quốc không thể giậm chân tại chỗ, hay đi dật lùi, bởi vì không đem lại lối thoát”*. Ông tin rằng: *“Hệ thống dân chủ của Trung quốc sẽ tiến tới phù hợp với các điều kiện quốc gia, không có trở lực nào có thể đẩy lui tiến trình này”*. Ông tin vào sự cần thiết là: *“Chính phủ phải học hỏi từ những sự chỉ trích”* và ông nói, ông vẫn: *“thường xuyên tìm các quan điểm phê phán trên Internet”*. Ông cũng nói rằng ông hiểu là: *“có nhiều người dân Trung quốc vẫn không hài lòng về tình trạng bất công pháp lý”*. Ông bảo đảm rằng:

“Trung quốc sẽ có thể được dân chủ hóa dần dần qua kinh nghiệm ở các địa phương”, Ông nói: *“Nếu nhân dân có khả năng quản lý một làng, thì họ cũng có thể quản lý công việc của một xã, một huyện. Vì thế chúng ta cần khích lệ nhân dân can đảm theo hướng đi đó”*.

Ngay sau lời cảnh cáo của Ôn Gia Bảo về một thảm họa Cách Mạng Văn Hóa có thể đổ chập xuống đầu đảng Cộng sản, như đã nổ ra trong thời Mao Trạch Đông phát động phong trào Vệ Binh Đỏ, từ năm 1966 đến năm 1976. Thì, bí thư thành ủy Trùng Khánh, Bạc Hy Lai là kẻ tôn thờ chủ nghĩa Mao Trạch Đông bị cách chức. Bạc Hy Lai là nhân vật được Chu Vĩnh Khang, một trong 9 ủy viên Thường Trực Bộ Chính Trị, người phụ trách lực lượng công an vũ trang – PAP của Ban Thường Vụ Bộ Chính Trị. Dư luận ngờ rằng chính Chu Vĩnh Khang, nhân vật đầy quyền lực trong tay này, đang chống với Ôn Gia Bảo và tìm cách cản trở Tập Cận Bình, khi ông ta tỏ vẻ ngờ vực khả năng lãnh đạo của họ Tập. Ngày 16/03/2012, Tập Cận Bình phó chủ

tịch nước, người chuẩn bị lên thay Hồ Cẩm Đào, đưa ra nhận định là: *“Nhân dân Trung quốc gần như mất hết tin tưởng vào đảng Cộng sản”*. *“Đảng Cộng sản chỉ là nơi tập trung thành phần giá áo túi cơm cần phải được Trong Sạch Hóa”*. *“Những tệ nạn trong đảng cầm quyền suốt 63 năm tại Trung quốc là thiếu lý tưởng, sa đọa, vô nguyên tắc và vô trách nhiệm đã xâm nhập mọi cấp đảng viên với những mức độ khác nhau và làm mất uy tín trong dân chúng”*. Ông cho rằng: *“Nhiều người gia nhập đảng không phải vì chủ nghĩa Mác, hay để nỗ lực xây dựng xã hội chủ nghĩa theo màu sắc Trunghoa, hoặc chiến đấu cho đến giọt máu cuối cùng cho chính nghĩa cộng sản, mà họ vào đảng vì được hưởng đặc quyền đặc lợi cá nhân”*. Ông nhấn mạnh đến giải pháp: *“củng cố tổ chức, kiểm soát việc kết nạp đảng viên, tăng cường giáo dục thanh tra”*. *“Sau cùng là thanh lọc hàng ngũ một cách kiên quyết, khai trừ những thành phần thoái hóa nghiêm trọng không thể cứu vãn”*.

Bản tin trên mạng chính phủ Trung cộng cho hay, hôm qua 26/03/12, trong cuộc họp nhiều nhân vật quan trọng của chế độ, Ông Ôn Gia Bảo thủ tướng Trung cộng cảnh báo: *“Tệ nạn tham nhũng là hiểm họa số một đe dọa nền tảng chế độ. Nếu vấn nạn này không được giải quyết thì bản chất chính trị của chế độ sẽ bị thay đổi. Đây là thách thức lớn lao đang chờ đảng Cộng sản Trung quốc”*. Ông khẳng định: *“Nạn tham ô tăng đều đặn trong lãnh vực quốc doanh và nơi nào bộ máy hành chính tập trung nhiều, nơi nào tài nguyên nhiều, có vốn nhiều, nơi đó tham ô hoành hành dễ dàng”*. Nhận định của Ôn Gia Bảo và Tập Cận Bình là phản ánh đúng với thực trạng của chế độ cộng sản và các đảng viên cộng sản.

Nhưng họ vẫn chưa dám thừa nhận là chính cái chủ nghĩa Mác-Lê-Mao và chế độ cộng sản chết tiệt này, nó là sản phẩm của những đầu óc hoang tưởng, điên loạn, đam mê quyền lực, phi văn hóa, phi nhân tính, vô đạo đức, chống lại Con người, coi rẻ quyền lợi Quốc Dân, đứng trên luật pháp quốc gia, bất cần luân lý và công ước xã hội, nên mới tạo thành cái đảng tham tàn, quái ác, thiếu lý tưởng, sa đọa, vô nguyên tắc, vô trách nhiệm xâm nhập vào tâm não, làm thành bản chất, bản tính tham ác của các đảng viên. Cho nên nếu chế độ không được kịp thời Dân Chủ Hóa thì đại loạn ở Hoalục không thể tránh được.

Đây là Trungcộng đã bước sang giai đoạn thống nhất quyền lực giữa đảng với chính quyền, bằng cách cho Tổng Bí Thư kiêm Chủ tịch Nước. Bộ Ban Bí Thư. Thành Lập Ban Thường Trực Bộ Chính Trị 9 người, trong số 21 ủy viên BCT, để trực tiếp giữa các chức vụ trong Chính Phủ, trên nguyên tắc là chịu trách nhiệm trước Hiến Pháp và Luật Pháp Quốcgia. Còn ở Việtnam thì vẫn duy trì chế độ lạc hậu, Đảng Lãnh Đạo, Nhà Nước Quản Lý. Đảng có quyền lãnh đạo tuyệt đối, đứng trên

Hiến Pháp, ngồi trên Luật Pháp, độc quyền lãnh đạo nhà nước, quốc hội, chính phủ và toà án, không bị chế tài bởi bất cứ thế lực nào, nên tha hồ tham ô làm giàu bất chính, qua các công ty quốc doanh của đảng. Thế nhưng hiện nay, vai trò chính phủ đã và đang vượt ra ngoài tầm kiểm soát của ban Thường Trực Bí Thư và ban Tổ Chức Đảng. Vì các nước, các tổ chức cấp viện, cho vay và đầu tư quốc tế chỉ biết tới chính phủ hợp pháp, mà không cần biết tới đảng lãnh đạo đứng ngoài luật pháp. Từ đó vai trò chính phủ trở thành lực lượng tài chánh nuôi đảng. Ngân sách quốc gia phải đài thọ lương bổng cho 2 hệ thống chính phủ và đảng 'chi tay năm ngón'.

Kẻ nắm được túi tiền nhà nước, kẻ đó có thực quyền cai trị, dễ dàng vượt khỏi quyền lực của hệ thống đảng. Đây, chính là lý do đảng Việtcộng ra lệnh cho Quốc Hội bù nhìn của mình, hàng năm bỏ phiếu tín nhiệm đối với các cấp lãnh đạo hàng đầu từ chủ tịch nước, thủ tướng, chủ tịch quốc hội, thường vụ quốc hội, tòa án tối cao, viện kiểm sát nhân dân tối cao, tổng kiểm toán nhà nước và tất cả các chức danh do quốc hội bầu ra. Những trường hợp

nào 2 năm liên tiếp không đạt được số phiếu tín nhiệm quá bán so với tổng số đại biểu Lập Pháp, thì Quốc Hội sẽ xem xét đề yêu cầu miễn nhiệm, hoặc buộc từ chức. Một đảng mất hướng, một quốc hội bù nhìn, một chính phủ tham nhũng, cùng hội cùng thuyền, cá mè một lứa, dân chúng oán ghét thì bất cứ giải pháp nào đem ra cũng là vô hiệu. Kẻ nắm được đồng tiền sẽ qua mặt được hết. Hiện nay Nguyễn Tấn Dũng đang thu gom ngân hàng vào tay. Bản tin đánh đi từ Hànội: "*Nạn đề lớn nhất của các doanh nghiệp là thiếu vốn, nhưng không vay ngân hàng được*". 30% công ty Việtnam đã phá sản: 200 ngàn doanh nghiệp đã sụp đổ trong 9 tháng đầu năm ngoái. 2 tháng đầu năm nay, ở Saigon đã có 3,000 doanh nghiệp bị giải thể. Nền kinh tế Việtnam đang suy trầm. Trong khi đó đảng và chính phủ đá ngầm lẫn nhau chờ ngày tận diệt. Nhất là lãnh đạo mới của Bắckinh đang có khuynh hướng dân chủ hóa, không biết bọn Việtcộng tham lam ngu muội này, xoay trở ra sao đây?

LÝ ĐẠI NGUYỄN Little Saigon
ngày 27/03/2012. ■

Thư tòa soạn

(Tiếp theo trang 3)

lặng là chấp nhận".

Những lời lên tiếng trên đây làm ấm lòng mọi người, nhất là đem lại niềm vui và hy vọng cho các nạn nhân. Những lời nói thẳng thắn, can trường trước dư luận chưa chắc đã thay đổi ngay tình hình nhưng sẽ làm cho thủ phạm âu lo vì thấy phản ứng của nhân dân, sợ dư luận bất lợi của quốc nội và quốc tế, làm cho nhiều người, nhiều dân tộc biết thêm về tình trạng tồi tệ tại VN do chính những nhà lãnh đạo tinh thần khả tín nói ra. Đó là bước đầu dẫn đến

nhưng thay đổi. Nói thầm với những người cầm quyền chẳng ích lợi gì. Chúng tôi đăng những văn kiện đó trong số báo này để độc giả đọc và giữ làm tài liệu.

Ngoài ra, trong số báo này, các cây bút quen thuộc của ĐGD, Trần Phong Vũ, Lê Thiên, Lê Tinh Thông, Phạm Minh Tâm, Phạm Hồng Lam, Tường Năng Tiến, Trần Quang Tuyền... cũng trình bày nhiều vấn đề khác nhau theo kiểu "trăm hoa đua nở" để cống hiến độc giả những món ăn tinh thần đa dạng. Đặc biệt Mặc Giao có bài viết về chuyên du lịch Trung Quốc vừa thực hiện và

những cảm nghĩ còn nóng về cuộc viếng thăm đó.

Mùa Xuân đã về cùng với mùa Phục Sinh. Kính chúc độc giả tận hưởng niềm vui của đất trời, nhất là niềm vui do Tin mừng Phục sinh mang lại.



"...There are top class hotels around the world that don't do such great job as Seafood World in Westminster."

ĐỆ NHẤT NHÀ HÀNG TIỆC CƯỚI

SEAFOOD WORLD

15351 BROOKHURST, WESTMINSTER, CA 92683



Nhà hàng được Thống đốc Tiểu Bang California, Các hội đoàn Việt Mỹ, Các cơ quan truyền thông, báo chí nhiệt liệt Khen ngợi.

Báo chí Việt Ngữ tặng cho Danh hiệu:

ĐỆ NHẤT NHÀ HÀNG TIỆC CƯỚI

Được các trường đại học UCI, Marriotte Hotel mời cộng tác Catering.

Nhận đặt tiệc cưới tại Marriotte Hotel Anaheim

*SEAFOOD DIM SAM
KHÔNG NGẬY MỠ,
CƠM PHẦN NGON MIỆNG
GIÁ BÌNH DÂN*

Nơi lý tưởng để tổ chức Tiệc Cưới

(714) 775-8828 + 1-888-TIEC CUOI + FAX: 775-2317



■ Tôn Thất Đàn

C húng ta thường nghe : “thế giới có 7 kỳ quan”. Nhưng theo tôi, kỳ quan tuyệt vời và vĩ đại nhất vẫn là trái tim người mẹ ! Thật vậy, bao nhiêu thơ văn viết về mẹ cũng không đủ, bao nhiêu bản nhạc hát về mẹ cũng không vừa. Biển Thái bình bao la, nhưng không sao có thể so sánh được với tâm lòng của mẹ. Mẹ là người mang ta đến cuộc đời, cho ta bú mớm và nuôi ta khôn lớn để thành người.

Hôm nay nhân ngày giỗ Mẹ, con xin dâng nén hương lòng lên hương hồn người mẹ thương yêu của con hiện đang nằm yên nghỉ bên kia bờ đại dương, cách xa con hơn nửa vòng trái đất ! Mẹ ơi, con nhớ và thương mẹ nhiều lắm, mẹ có biết không? Con nhớ đến mẹ, người mẹ Lập An (Thừa Thiên, Huế) vất vả nuôi hai anh em con . Nhà nghèo, cha mất sớm, hoàn cảnh khó khăn. Mẹ bán “mắm sò” quanh làng vào mùa mưa, và bán những gánh củi khô vào mùa nắng. Mẹ còn đi mót lúa, mót khoai về nuôi hai anh em con ăn học.

Con còn nhớ, làng Lập An (Lăng Cô) của mình ở vào một địa thế thiên nhiên rất đẹp (bây giờ là khu du lịch), và thuận lợi cho việc mưu sinh. Phía trước làng là một đầm nước mặn rộng thênh thang thông ra biển, tha hồ dân làng bắt cua

cá, sò, sặc để làm thức ăn hằng ngày và bán ra chợ. Sau lưng là một cánh rừng rú nhiều cây cối và có rất nhiều cỏ tranh mọc khắp nơi, đủ cho dân làng đi đốn củi, cắt tranh bán độ nhật vào mùa khô. Cảnh vật thiên nhiên ưu đãi như vậy, thế mà chiến tranh lại không ngoại trừ một nơi nào trên quê hương chúng ta, đã tràn đến gây biết bao đau thương cho dân làng Lập An mình ! Con còn nhớ mừng tượng rằng, hồi đó con mới lên 3, cha mất sớm. Giặc đến đốt phá nhà cửa, bắt bớ dân làng ta. Cũng như bao nhiêu gia đình khác, mẹ phải tản cư đến nơi an toàn để lánh nạn. Mẹ gánh con một đầu thúng, còn một đầu gánh vật dụng. Vai mẹ oằn xuống, mồ hôi thấm ướt lưng mẹ , mà trí khôn con hồi đó còn quá non nớt, ngu ngơ, đại khờ, nào có biết gì đâu mẹ ơi! Con còn sung sướng ngược lên cười với mẹ nữa chứ ! Cũng vì con, mẹ quên đi bao mệt nhọc, lại nở nụ cười rạng rỡ với con để cho con được vui. Mẹ ơi, bây giờ nghĩ lại, con thương mẹ nhiều quá mẹ à ! Thế rồi, sau khi giặc rút đi, mẹ lại gánh con trở về. Nhìn cảnh vật tiêu điều, nhà cửa bị giặc đốt cháy thiêu rụi, mẹ không cầm được nước mắt ! Bao nhiêu công lao, mồ hôi của mẹ đều tan theo mây khói! Rồi mẹ lại ráng sức làm lại từ đầu. Mẹ nhờ những người trong xóm

lợp lại mái tranh nghèo để mẹ con mình tạm trú qua ngày tháng. Những ngày nắng ráo thì không sao, nhưng những đêm mưa dầm thì khổ lắm! Nước mưa dột khắp nơi trong nhà, nước dột ướt cả chiếc giường tre ọp ẹp của mẹ con mình. Thế mà mẹ dành bên ướt mẹ nằm, còn bên khô mẹ để con lăn. Mẹ ơi, mẹ hy sinh cho con thật quá nhiều mẹ à !

Một đời của mẹ, con thấy chỉ có mấy bộ quần áo sờn vải và cũ kỹ, có những chiếc đèn cả nửa thập niên rồi vẫn còn nằm trong rương. Con thường đứng lặng hồi lâu khi nhìn thấy chúng. Mẹ ít mua sắm cho mình, tiền mẹ để dành mua áo mới cho anh em con, và lo cho anh em con ăn học. Lần nào đi đâu về mẹ cũng mua quà cho con. Đến cả những lúc đi lao động vất vả trong rừng, mẹ cũng không quên hái về cho con những trái sim, hạt giẻ và những quả ôi rừng. Và mỗi lần ra đầm cào “sặc” để về làm mắm sò và nấu canh chua với lá me đất, mẹ cũng không quên mang về cho con những con cua, con ghe mà nướng ăn rất là khoái khẩu. Con nhớ và thương mẹ nhất là những lần mẹ đi mót lúa, mót khoai ngoài đồng, thế mà mẹ cũng không quên mang về cho con những con cào cào, châu chấu, hoặc những con chuột đồng để con có thêm thức ăn trong những bữa cơm đạm bạc. Con rất hiểu hoàn cảnh của nhà mình mẹ à ! Một mình mẹ quê, chất chiu, lam lũ, không đủ sức nuôi hai anh em con! Dù cơm và thức ăn có nhiều chẳng nữa, mẹ bao giờ cũng nhịn cho anh em con ăn cho no lòng. Bao giờ con cũng nghe mẹ nói :”mẹ ăn rồi, mẹ no rồi”, nhưng con có thấy mẹ ăn gì đâu ! Mẹ chỉ ăn những gì còn lại của anh em con thôi! Mẹ ơi, tình mẫu tử của mẹ thật là bao la như biển rộng sông dài ! Suốt một thời thơ ấu của con sống với mẹ ở làng Lập An thật là vui và hạnh phúc quá mẹ nhỉ ! Tuy nhà mình nghèo, một mình mẹ chạy cơm từng bữa cho anh em con

ăn thiếu trước hụt sau, thế mà mẹ vẫn cố gắng cho con đi học tiểu học với ông giáo làng để kiếm dăm ba chữ. Con còn nhớ vào những ngày đến kỳ đóng học phí, con hay bị kêu về nhà để lấy tiền đóng. Mỗi khi việc này xảy ra, con chỉ đi lên ngọn đồi phía sau trường và đứng ở đó một lúc, vì về nhà cũng chẳng có tiền. Sau một hồi, thì con trở lại trường và xin ông giáo cho gia hạn.

Rồi ngày tháng như gió thoảng mây bay. Năm lên 10 tuổi, con một đứa bé được cu rùa mang bởi những người bà con xa, mỗi người một khúc từ đồng quê lên đến thành thị. Vì nhà quá nghèo, nên mẹ đành phải hy sinh con cho người ta sai khiến, đỡ đần những công việc lật vật trong nhà để hằng ngày được đến trường kiếm thêm ít chữ. Mẹ ơi, con biết thân phận con là con nhà nghèo, mồ côi cha, nên con cố gắng chăm chỉ học hành để sau này còn có cơ hội đền đáp lại công ơn sinh thành và sự hy sinh của mẹ. Trong thời gian con ăn nhờ ở đậu nhà bà con, mặc dầu mẹ nghèo, kiếm được đồng tiền rất khó khăn, thế mà mỗi lần Tết đến hoặc những ngày giỗ, chạp, mẹ đều lặn lội ra thăm con, cho con tiền và đem những món đặc sản ở quê nhà làm quà cho bà con nữa. Dù ở đâu, trong hoàn cảnh nào, mẹ cũng không bao giờ quên đứa con trai của mẹ. Sau 4 năm đèn sách thì con cũng thi đỗ được mảnh bằng “trung học đệ I cấp” mẹ ạ ! Con mừng lắm ! Nhưng mẹ ơi, đến đây thì bà con của mình không còn kiên nhẫn để bao bọc, bảo trợ cho con được nữa mẹ à, vì họ cũng không đủ khả năng tài chánh để lo cho con ăn học đến thi Tú tài. Mà con cũng chưa đủ tuổi để đi xin việc làm được nữa. May nhờ có một người bạn cảm thương hoàn cảnh của con, đã giới thiệu cho con một chỗ “kèm trẻ tại tư gia” cho những con nhà giàu, để con có tiền tiếp tục học lên nữa. Con chỉ hướng dẫn cho những đứa trẻ học lớp nhất (lớp 5)

để đi thi tiểu học, và những em thi vào “đệ thất” (lớp 6) trường công lập thời đó mà thôi. Thế mà sau mấy năm, nhờ vậy mà con lấy được mảnh bằng Tú tài 2 mẹ à ! Đến đây thì con không còn kiên nhẫn để học lên Đại học được nữa mẹ ơi ! Vì con đường học Đại học quá dài và rất tốn kém, không ai còn đủ khả năng tài trợ cho con được nữa. Con đành phải xếp bút nghiên theo nghiệp đao binh. Con đã tình nguyện gia nhập vào trường “Võ Bị”, chọn binh nghiệp làm lẽ sống cho đời mình mẹ à ! “Một xanh cỏ, hai đỏ ngực” để có tiền lo phụng dưỡng mẹ già !

Sau hơn 10 năm chinh chiến trong quân ngũ, chưa kịp đền đáp công ơn cho mẹ được bao nhiêu, thì con đã 4 lần bị thương phải vào “quân y viện”. Và lần sau cùng thì bị đối phương bắt làm tù binh trong ngày Quảng Trị thất thủ vào tay cộng Sản Bắc Việt năm 1972 (mùa Hè đỏ lửa), và chúng đã đem con ra giam giữ tại Cao Bắc Lạng (cao nguyên Bắc phần) cho đến ngày “trao trả tù binh”, sau khi hiệp định Paris đã được ký kết vào ngày 27/1/1973. Ngày trở về của con trong nước mắt, vì nhìn thấy mẹ đã quá già yếu mà con thì chưa làm được gì để giúp mẹ ! Con nguyện trong lòng là sẽ đem hết khả năng có thể được, để lo cho mẹ trong suốt quãng đời còn lại của mẹ. Nhưng mẹ ơi, vận nước suy tàn ! Đến ngày 30/4/1975 toàn cõi miền Nam Việt Nam đã bị nhấn chìm dưới bàn tay sắt máu của Cộng Sản Bắc Việt. Con cũng như tất cả các sĩ quan dưới chế độ cũ đều phải đi ở tù, mà chúng gọi là đi “học tập cải tạo” đó mẹ ! Thế là con lại đi ở tù lần thứ hai nữa, dưới chế độ Cộng Sản đó mẹ ! Rồi mẹ lại lui cui, lum cùm vào thăm con trong trại tù “cải tạo”. Mẹ phải vượt qua bao nhiêu khó khăn, gian khổ mới đến được nơi con đang bị giam giữ để nhìn thấy đứa con trai của mẹ. Mẹ của con cũng không quên bới theo chai “mắm sò” mà con

thường ưa thích vào cho con ! Mẹ ơi, con thương mẹ quá ! Khi con ăn “mắm sò” của chính tay mẹ làm, như con đã nuốt vào người tất cả tình thương của mẹ gói gắm cho con trong chén “mắm sò” ! Lần này đối phương lại bỏ tù con hơn những 6 năm trời nữa mẹ à ! Con nguyện khi được về, con sẽ ra sức lao động hết mình, để có tiền phụng dưỡng mẹ già, hầu đền đáp công ơn sinh thành của mẹ ! Con hứa sẽ làm cho mẹ vui, cho mẹ của con luôn có nụ cười, để bù đắp những ngày mẹ gian nan cực khổ vì con, như nhà thơ Trần Trung Đạo đã viết :

*“ Vì mà con đối thời gian được,
Đổi cả thiên thu tiếng mẹ cười . ”*

Nhưng than ôi, mẹ ơi ! Con chưa về kịp, thì mẹ đã bỏ con mà ra đi vĩnh viễn về bên kia cõi đời !!! Mẹ ơi, cả đời con làm khổ mẹ ! Mẹ bệnh, con không về chăm sóc mẹ được. Đến ngày mẹ mất, con cũng không về kịp để nhìn mặt mẹ lần cuối. Tiền bạc bây giờ với con có nghĩa gì đâu hở mẹ?! Mẹ ơi, con rất hối hận vì chưa làm tròn được bổn phận hiếu thảo của một thằng con trai đối với mẹ. Xin mẹ hãy tha thứ cho con !

Ôi, thương quá mẹ của con ! Cả đời chỉ tận tảo vì con ! Tiếng gọi đầu đời, con cũng gọi Mẹ ! Khi con vấp ngã, cũng gọi Mẹ ! Dù ở đâu, phương trời nào, con cũng nhớ về cội nguồn, ông bà, tổ tiên, đầm nước mặn trước mặt nhà mình, và món “mắm sò” của Mẹ ! Cứ mỗi lần con ăn “mắm sò” là con nhớ đến tuổi thơ của mình, nhớ đến quê mình. Con nhớ quê hương Lập An của mình lắm mẹ à ! Món “mắm sò” của mẹ và món canh chua “sặc” nấu với lá me đất của mẹ như bà mẹ quê Việt Nam, lui cui, lút cút thế thôi, đơn sơ chất phát thế thôi, nhưng không có một kỳ quan nào của vũ trụ này sánh được với trái tim của Mẹ ! ./.

Tôn Thất Đàn ■

Sứ điệp của ĐTC

(Tiếp theo trang 8)

truyền thông là học lắng nghe và chiêm ngắm hơn là học nói; điều này đặc biệt quan trọng đối với những người tham gia vào sứ vụ truyền giáo: lắng nghe và lời nói là những yếu tố thiết yếu, gắn liền với công việc truyền thông của Hội Thánh

để đổi mới việc loan báo Đức Kitô trong thế giới ngày nay.

Tôi xin phó thác tất cả công cuộc rao giảng Tin Mừng cho Đức Maria, Đấng đã thỉnh lắng “lắng nghe Lời Chúa và làm cho Lời ấy đơm hoa” (Kinh nguyện trong Cuộc gặp gỡ Giới trẻ tại Loretto, ngày 1-2 tháng Chín 2007), công cuộc rao giảng mà Hội Thánh đang thực thi bằng các

phương tiện truyền thông xã hội.

Vatican, ngày 24 tháng Giêng 2012, Lễ Thánh Phanxicô Salêsiô

Bê-nê-đi-cô XVI, giáo hoàng

Nguồn: <http://hdgmvietnam.org/su-diep-cua-duc-thanh-cha-benedicto-xvi-nhan-ngay-the-gioi-truyen-thong-xa-hoi-lan-thu-46/3624.114.3.aspx> ■

HDGM Công Giáo...

(Tiếp theo trang 9)

Công Giáo chỉ vì các cơ quan này đã không trao con nuôi cho các cặp đồng tính. Và mới đây chính phủ liên bang đã cắt trợ cấp cho một tổ chức Công Giáo, hằng có một lịch sử tuyệt vời về các dịch vụ tị nạn nhất là về việc giúp đỡ nạn nhân của nạn mại dâm, bởi vì, là Công Giáo, tổ chức này sẽ không cung cấp

các dịch vụ phá thai và ngừa thai.

Trích dẫn lời Mục sư Martin Luther King Jr trong bức thư “Letter from a Birmingham Jail,” các giám mục Hoa Kỳ nói rằng một luật bất chính thì phải được thay đổi hoặc phải bị phản đối.

“Đứng trước một đạo luật bất chính (*unjust law*), các Giám Mục Hoa Kỳ viết, “chúng ta không thể tìm sự thích nghi, đặc biệt là những thích nghi dựa vào những hứa hẹn

thiếu minh bạch và hành vi lừa đảo. Nếu ngày hôm nay chúng ta phải đối mặt với một luật pháp có tiềm năng tạo ra sự bất chính, thì người Công Giáo Mỹ, trong tình liên đới với các giới công dân khác, phải có can đảm bất tuân.”

Trần Mạnh Trác - (dịch)

Bản tuyên ngôn có thể truy cập tại www.usccb.org/issues-and-action/religious-liberty/our-first-most-cherished-liberty.cfm. ■

HDGMHK tố cáo...

(Tiếp theo trang 11)

bằng giữa sắc lệnh bắt buộc của HHS – một bên phải hoàn toàn thẳng thắn, khi mà lệnh bắt buộc và luật trừ vẫn hoàn toàn không thay đổi từ ngày tháng 8 năm 2011, bất chấp hàng ngàn phê bình được nộp lên từ ngày ấy cho thấy một sự chống đối mạnh mẽ. Thật ra, Thư Ký về Báo Chí của Tòa Bạch Ốc công bố vào ngày 31 tháng 1 rằng, “Tôi không tin rằng có vấn đề quyền theo hiến pháp nào ở đây,” quá ít đã được đặt lên phía kia của cái cân. Lập trường về quyền tự

do tôn giáo của chính phủ đã từng cho thấy một cách khác. Lý luận gần đây trước Tối Cao Pháp Viện rằng các tổ chức tôn giáo không có quyền trong Tu Chính Thứ Nhất để thuê hay sa thải các thừa tác viên hơn các tổ chức thế tục có trên các nhà lãnh đạo của họ - một luận điệu hoàn toàn bị bác bỏ bởi tất cả các thẩm phán của Tối Cao Pháp Viện như “quá khích” và “không vững chắc.” Chính quyền gần đây đã từ chối trợ cấp về tránh buôn người cho một cơ quan cung cấp dịch vụ Công Giáo có điểm vô tư cao, và thay vào đó cấp một phần

số tiền này cho cơ quan cung cấp không những với điểm thấp hơn, mà còn rút, tất cả chỉ vì cơ quan cung cấp Công Giáo từ chối không chịu vi phạm cũng những niềm tin về luân lý và tôn giáo đang nói ở đây. Hành động như thế vi phạm không những luật về lương tâm của liên bang, mà cả sắc lệnh hành pháp (executive order) của Tổng Thống Obama đảm bảo với những tổ chức “đặt cơ sở trên tôn giáo” rằng họ sẽ có thể phục vụ công chúng trong các chương trình liên bang mà không làm tổn thương đến niềm tin của họ ■

Lạm bàn chuyện

(Tiếp theo trang 24)

Nhưng rồi mọi chuyện đã bị “chìm xuống” không kèn không trống!

Dư luận coi đây như một sự kiện điển hình cho hiện tượng “trên bảo dưới không nghe” trong chế

độ CSVN lâu nay. Nhưng cũng có những lời to nhỏ cho rằng đây chỉ là một thứ trò hề được toa rập, dàn dựng với nhau từ trên xuống dưới để thực hiện chủ trương “ăn cướp ngày” của đảng và nhà nước mà thôi.

Trong khi người ta cố tình làm nhỏ vụ Đoàn Văn Vươn thì phản

ứng vụ về của Hànội đã tố cáo cho công luận thấy tầm quan trọng của nó khiến đảng và nhà nước phải âu lo: lần đầu tiên người nông dân Việt Nam, thay vì kéo nhau đi khiếu kiện để đòi đất, đòi tài sản bị cướp đoạt trắng trợn, họ đã bước qua ngưỡng cửa của sự Sợ Hãi, để nói chuyện

với những kẻ cướp ngày bằng súng đạn – cho dầu chỉ là thứ súng đạn tự chế.

Sau chiến dịch bật đèn xanh cho báo chí, các hệ thống phát thanh, phát hình viết và nói ra một phần sự thật để “xì hơi” áp lực của quần chúng, một hội nghị “chính đảng” đã rầm rộ khai diễn tại Hànội, trong đó 19 điều cấm kỵ đối với đảng viên đã được đưa ra mà tuồng như không có điều nào họ không vấp phạm, trong đó, bao gồm cả những nhân vật đầu sỏ như Nguyễn Phú Trọng, Trương Tấn Sang, Nguyễn Sinh Hùng, Nguyễn Tấn Dũng. Người ta mạnh miệng nói tới những biện pháp phòng chống tham nhũng, hối mại quyền thế trong đảng, nhưng rốt cuộc vẫn ngừng lại ở chuyện “phê bình và tự phê”, nói nôm na là cha con “đóng cửa vào nhau”. Điều này chẳng làm cho ai ngạc nhiên khi người ta biết rằng người cầm đầu việc phòng chống Tham nhũng lại là tay tham nhũng gốc Nguyễn tấn Dũng, người liên tiếp nắm giữ vai trò Thủ tướng trong khi đã cài đặt được những tay chân thân tín vào hầu khắp các ngành công an, cảnh sát và quân đội.

Ngày nay tập đoàn lãnh đạo CSVN không còn chỉ mang căn bệnh “kiêu ngạo cộng sản” như lời qui kết của Hà Sĩ Phu Nguyễn Tự mà họ đã tự biến mình thành những con bạc bịp với tay nghề “thấu cáy” có hạng. Ba sự kiện thời sự sau đây nói lên điều ấy:

* Trong dịp viếng thăm Miến Điện đầu năm 2012, Nguyễn Tấn Dũng đã tro trên “khuyên bảo” Tổng Thống xứ này là cựu tướng Thein Sein nên đẩy mạnh tiến trình dân chủ hóa Miến Điện (!) Y lại còn trắng tráo gợi ý cho nhà lãnh đạo Miến là phải tôn trọng quyền tự do bầu và ứng cử trong cuộc bầu cử bỏ tíc vào ngày 01-4-2012 (!)

* Sự kiện thứ hai, trong cuộc gặp gỡ của nguyên thủ 50 quốc gia khai diễn ở Nam Hàn mới đây, Nguyễn Tấn Dũng đã để lộ cho dư



(Hình Nguyễn Tấn Dũng)

luận quốc tế thấy bản chất lì lợm của y qua hành vi thậm thọt, o bế Thủ tướng Pakistan để nhờ ủng hộ Hànội trong dự tính “ứng cử vào Ủy Ban Nhân Quyền Ủy Hội Quốc Tế” dự liệu diễn ra vào tháng 9-2012. Đúng là một hành vi coi thường công luận. Nó có thể được sánh ví với mưu toan của kẻ cướp muốn ngồi vào ghế chánh án trong các phiên tòa xét xử những tên đạo trích!

* Sự kiện thứ ba là trong bài diễn văn tại Trường Đảng Cao Cấp Nico Lopez ở Cuba trong chuyến viếng thăm đồng minh CS này trung tuần tháng 4-2012, TBT đảng CSVN Nguyễn Phú Trọng nói:

“Chúng ta thừa nhận rằng, chủ nghĩa tư bản chưa bao giờ mang tính toàn cầu như ngày nay và cũng đã đạt được nhiều thành tựu to lớn, nhất là trong lĩnh vực giải phóng và phát triển sức sản xuất, phát triển khoa học - công nghệ. Nhiều nước tư bản phát triển, trên cơ sở các điều kiện kinh tế cao và do kết quả đấu tranh của giai cấp công nhân và nhân dân lao động đã có những biện pháp điều chỉnh, hình thành được không ít các chế độ phúc lợi xã hội tiến bộ hơn so với trước”.

Lần đầu tiên người ta nghe được những điều nói thật hiếm hoi của một trong những tay CS gốc Việt Nam. Có điều ngày sau đó bệnh “kiêu ngạo cộng sản” thêm vào bản chất ăn không nói có nổi lên, y lại uồn lười huênh hoang nói tiếp:

“Chúng ta cần một xã hội mà trong đó sự phát triển là thực sự vì con người, chứ không phải vì lợi nhuận mà bóc lột và chà đạp lên phẩm giá con người. Chúng ta cần sự phát triển về kinh tế đi đôi với tiến bộ và công bằng xã hội, chứ không phải gia tăng khoảng cách giàu nghèo và bất bình đẳng xã hội. Chúng ta cần một xã hội hướng tới các giá trị tiến bộ, nhân văn, một xã hội nhân ái, đoàn kết, tương trợ lẫn nhau, chứ không phải cạnh tranh thắng - thua vì lợi ích vị kỷ của cá nhân và các phe nhóm.”



(Hình Nguyễn Phú Trọng)

Tiếp theo là một loạt những cái “chúng ta cần” khác.

Người xưa nói không sai: “Lưỡi không xương nhiều đường lắt léo”. Có điều suy nghĩ của các cụ ngày trước vẫn chỉ giới hạn trong những cái “lắt léo” có chừng có mực của một không gian, một thời đại trong đó nhân luân, đạo lý còn được tôn trọng. Nó hoàn toàn khác như ngày và đêm, như trắng với đen khi đối

chiều với cái tài uốn lười nhanh như chớp và cũng “lưu manh” như chớp của các ông “quan” trong chế độ cộng sản VN ngày nay.

Phải chăng vì không chịu được cái mùi xú uế xông ra từ những lời

lẽ “lắt léo” cực kỳ gian manh, bất công liêm sỉ của “ông quan CS” Nguyễn Phú Trọng trong chuyến viếng thăm Cuba nên Tiến sĩ Nguyễn Thanh Giang, một trí thức trong nước đã phải viết bài “Làm một néo, nói một

đàng” vừa được đưa lên các diễn đàn mạng trung tuần tháng 4-2012?

TPV – Nam California ngày 17-4-2012 ■

Khối 8406

(Tiếp theo trang 33)

40. Giáo sư Đặng Minh Hào, Thừa Thiên-Huế
41. Nhân viên Trần Hào, Vũng Tàu
42. Nhà văn Trần Mạnh Hào, Sài Gòn
43. Giáo viên Lê Lệ Hằng, Thừa Thiên-Huế
44. Linh mục Giuse Nguyễn Đức Hiếu, Bắc Ninh
45. Y tá Chế Minh Hoàng, Nha Trang
46. Giáo viên Văn Đình Hoàng, Thừa Thiên-Huế
47. Giáo viên Lê Thu Minh Hùng, Sài Gòn
48. Giáo sư Nguyễn Minh Hùng, Thừa Thiên-Huế
49. Linh mục Gk Nguyễn Văn Hùng, Thừa Thiên-Huế
50. Giáo viên Phan Ngọc Huy, Thừa Thiên-Huế
51. Giáo viên Lê Thị Thanh Huyền, Thừa Thiên-Huế
52. Giáo viên Đỗ Thị Minh Hương, Thừa Thiên-Huế
53. Thạc sĩ Mai Thu Hương, Hải Phòng
54. Y tá Trần Thu Hương, Đà Nẵng
55. Phó Tiến sĩ Nguyễn Ngọc Kế, Thừa Thiên-Huế
56. Giáo sư Nguyễn Chính Kết, Sài Gòn
57. Thạc sĩ Nguyễn Quốc Khánh, Thừa Thiên-Huế
58. Giáo viên Nguyễn Đăng Khoa, Thừa Thiên-Huế
59. Cựu Thiếu tá Vũ Kính, Hà Nội
60. Nhân viên Bùi Lăng, Phan Thiết
61. Giáo viên Tôn Thất Hoàng Lâm, Sài Gòn
62. Hội trưởng PGHHTT Lê Quang Liêm, SGN
63. Bác sĩ Vũ Thị Hoa Linh, Sài Gòn
64. Linh mục G. B. Nguyễn Cao Lộc, Thừa Thiên-Huế
65. Linh mục Phêrô Phan Văn Lợi, Bắc Ninh
66. Giáo viên Ma Văn Lựu, Hải Phòng
67. Giáo viên Nguyễn Văn Lý, Hải Phòng
68. Linh mục Tadêô Nguyễn Văn Lý, Thừa Thiên-Huế
69. Giáo viên Cái Thị Mai, Hải Phòng
70. Giáo viên Cao Thị Xuân Mai, Thừa Thiên-Huế
71. Giáo viên Nguyễn Văn Mai, Sài Gòn
72. Nhân viên Hà Văn Mậu, Cần Thơ
73. Giáo viên Phan Văn Mậu, Thừa Thiên-Huế
74. Nhân viên Lê Thị Thu Minh, Cần Thơ
75. Giáo viên Ma Văn Minh, Thừa Thiên-Huế
76. Giáo viên Nguyễn Anh Minh, Sài Gòn
77. Bác sĩ Huyền Tôn Nữ Phương Nhiên, Đà Nẵng

79. Công dân Bùi Kim Ngân, Hà Nội
79. Thạc sĩ Đặng Hoài Ngân, Thừa Thiên-Huế
80. Linh mục G. B. Lê Văn Nghiêm, Thừa Thiên-Huế
81. Mục sư HTTL Ngô Hoài Nờ, Sài Gòn
82. Giáo viên Lê Hồng Phúc, Hải Phòng
83. Linh mục Đa Minh Phan Phước, Thừa Thiên-Huế
84. Kỹ sư Võ Lâm Phước, Sài Gòn
85. Linh mục Giuse Cái Hồng Phượng, Thừa Thiên-Huế
86. Mục sư HTTL Nguyễn Hồng Quang, Sài Gòn
87. Kỹ sư Tạ Minh Quân, Cần Thơ
88. Linh mục Augustinô Hồ Văn Quý, Thừa Thiên-Huế
89. Linh mục Giuse Trần Văn Quý, Bùi Chu
90. Bác sĩ Võ Văn Quyền, Vĩnh Long
91. Bác sĩ Trần Thị Sen, Nha Trang
92. Cư sĩ PGHHTT Lê Văn Sóc, Vĩnh Long
93. Kỹ sư Hoàng Sơn, Hải Phòng
94. Linh mục Phaolô Ngô Thanh Sơn, Thừa Thiên-Huế
95. Giáo sư Nguyễn Anh Tài, Đà Nẵng
96. Kỹ sư Đỗ Hồng Tâm, Hải Phòng
97. Bác sĩ Tạ Minh Tâm, Cần Thơ
98. Giáo sư Nguyễn Thành Tâm, Thừa Thiên-Huế
99. Mục sư HTTL Phạm Ngọc Thạch, Sài Gòn
100. Giáo viên Nguyễn Bình Thành, Thừa Thiên-Huế
101. Giáo viên Văn Bá Thành, Thừa Thiên-Huế
102. Cư sĩ PGHHTT Nguyễn Văn Thơ, Đồng Tháp
103. Thạc sĩ Trần Mạnh Thu, Hải Phòng
104. Giáo sư Ts Trần Hồng Thư, Sài Gòn
105. Nhà văn Hoàng Tiến, Hà Nội
106. Cựu Sĩ quan Trần Dũng Tiến, Hà Nội
107. Linh mục Têphanô Chân Tín, Sài Gòn
108. Giáo viên Nguyễn Khắc Toàn, Hà Nội
109. Nhân viên Tôn Nữ Minh Trang, Phan Thiết
110. Giáo viên Chế Thị Hồng Trinh, Thừa Thiên-Huế
111. Bác sĩ Nguyễn Anh Tú, Đà Nẵng
112. Bác sĩ Đoàn Minh Tuấn, Sài Gòn
113. Giáo viên Lê Trí Tuệ, Hải Phòng
114. Y tá Trần Thị Hoài Vân, Nha Trang
115. Giáo viên Ngô Thị Tường Vi, Quảng Ngãi
116. Giáo viên Nguyễn Lê Xuân Vinh, Cần Thơ
117. Thạc sĩ Hồ Ngọc Vĩnh, Đà Nẵng
118. Kỹ sư Lâm Đình Vĩnh, Sài Gòn ■

Kính Mời Độc Giả Vào Thăm Trang Nhà Diễn Đàn Giáo Dân:

<http://www.diendangiaodan.us>

<http://www.diendangiaodan.net>

<http://www.diendangiaodan.com>

<http://www.diendangiaodan.org>

Ủy ban công lý...

(Tiếp theo trang 43)

cướp ĐẤT THÁNH mà chia phần, người ta nhẫn tâm giết chết, bắt bớ, tù đầy những cư dân dám lên tiếng bảo vệ công bằng xã hội. Lịch sử chắc chắn sẽ không dung tha tội ác này. Những kẻ im tiếng để biểu thị sự đồng tình với tội ác hoặc tặc hại hơn nữa, đồng lõa bịt miệng không cho tiếng kêu cứu được vang lên... một lúc nào đó cũng sẽ không thoát khỏi bản án của lịch sử. Tiếng chuông cảnh cáo này không do giáo dân mà do ĐC Trần Thánh Chung, nguyên Giám mục Giáo phận Kontum, gióng lên trong thư ngài gửi HĐGMVN ngày 19/3/2012: **“Ai hậu thuẫn, người đó phạm tội đồng lõa, tham gia vào việc giết người cướp của dân nghèo.”**

Vì đất hay vì lẽ công bằng mà mà giáo dân các giáo xứ Thái Hà, Đồng Chiêm, Tam Tòa... cùng nhiều nơi khác đứng lên và rồi bị đàn áp tàn nhẫn?

Thực ra, khi muốn ăn, “hạ ăn” đưa ra đủ có để giành ăn! Giành không được thì “cưỡng chế”! Cưỡng chế! Chỉ nghe danh người thôi, người Việt khắp nước đã rợn tóc gáy, nổi da gà!

Những cái chết và những đối kháng tuyệt vọng

Sau cái chết của Nguyễn Thành Năm ở Côn Dầu, Quảng Nam, người dân trong nước lại bàng hoàng trước một cái chết khác cũng vô cùng bi thảm. Đó là cái chết của anh Nguyễn Văn Tường, cũng người Quảng Nam, làng Ngọc Sơn Tây, xã Bình Phục, huyện Thăng Bình.

Chuyện xảy ra từ một buổi họp dân, bàn về chuyện đền bù đất đai ở địa phương vào sáng ngày 23 tháng 3. Vì mất quyền phát biểu, anh Nguyễn Văn Tường uất ức bỏ cuộc họp, tức tưởi chạy về nhà vác dao chạy tới nơi họp, vung dao chém hai

cán bộ công sản. Sau đó, anh Tường chạy về nhà, chưa tới nơi thì ngã gục lia đời.

Dù anh Tường chết vì bất cứ nguyên nhân nào, cái chết của anh **“lại một lần nữa gióng lên hồi chuông về chuyện đất và người, cái chết như một tiếng kêu thảm thiết của người dân nghèo bị thiệt thòi và tăm tối, không lối thoát”** như Dân Làm Báo nhận định.

Hiện tượng Đoàn Văn Vươn là một hiện tượng hi hữu: Đối với anh Vươn, mất đất, mất đầm là mất tất cả trong đó có sự sống của cả gia đình nhà anh. Hơn thế nữa, tiếng gào của anh qua đơn từ hay trước tòa án đều bị dập tắt. Anh đoán trước số phận anh. Anh liệu một mất một còn với bạo quyền. Ai cũng tin rằng đó là trạng thái tâm thần bệnh hoạn của kẻ bị dồn nén cực độ! Lỗi không thuộc về anh Vươn, người bị vây bắt, mà chính là thuộc về thế lực vây bắt anh và thân nhân anh.

Giáo sư Trương Lai trong nước đưa ra nhận định: **“Đất đai thuộc sở hữu toàn dân là một qui định sản sinh ra dân oan, khiến cho khiếu nại về đất đai chiếm 70-80 khiếu kiện cả nước...”** (Bauxite Việt Nam online ngày 26-2-2012). Ông Trương Lai kết luận bằng lời cảnh cáo: **“Đất đai thuộc sở hữu toàn dân sẽ biến nông dân chất phác thành Đoàn Văn Vươn bạo động”.** (Bauxite Việt Nam online ngày 26-2-2012 như trên). Giả sử Việt Nam có thêm nhiều Đoàn Văn Vươn khác vùng lên chống lại bạo quyền, thì có thể đó là dấu chỉ tích cực của một cuộc đổi thay ngoạn mục trên quê hương ta; ánh sáng tự do dân chủ sẽ lộ dạng từ những hành động phản kháng như thế. Và từ đó sẽ tiêu tan bầu khí khủng bố bằng cưỡng chế thô bạo trên toàn cõi đất nước ta. Từ đó, sẽ không còn nữa bắt bớ, tù đầy, chết chóc.

Về phía Công giáo, chúng tôi lại xin phép nại tới một lần nữa lời kêu

gọi **“đứng về lẽ phải”** của Đức Cha già Trần Thanh Chung, khi ngài lên tiếng về thân phận của người giáo dân Côn Dầu, nơi sinh quán thân thương của ngài: **“Trong vấn đề tranh chấp như thế này, người môn đệ khôn ngoan của Thiên Chúa sẽ không đứng về phía nào cả mà chỉ đứng về lẽ phải. Lẽ phải ở đây là giải tỏa không cần thiết, mà nếu cần thì phải đền bù thật công bằng, chứ không phải bằng dùi cui, bằng súng đạn, với cái lý của kẻ mạnh... Ai hậu thuẫn, người đó phạm tội đồng lõa, tham gia vào việc giết người cướp của dân nghèo.”** (Thư gửi HĐGMVN ngày 19/3/2012)

ĐC Trần Thanh Chung không nêu đích ai hậu thuẫn, ai phạm tội đồng lõa, nhưng chắc chắn ai cũng có thể nhận rõ đó là ai! Lời kêu gọi của vị Giám mục đáng kính phản ánh nghiêm túc lời giảng dạy của GLHTCG, điều 2242: **“Theo lương tâm, người công dân không được tuân theo những luật lệ của chính quyền dân sự khi chúng ngược lại các đòi hỏi luân lý, nghịch với các quyền cơ bản của con người hay giáo huấn của Tin Mừng”.**

Ở đoạn cuối Giáo lý số 2242 ấy, Hội Thánh nhắc nhở: **“Họ [Người công dân] được phép bênh vực các quyền lợi riêng của mình cũng như của đồng bào, chống lại những lạm dụng của công quyền...”**

Nếu thẩm quyền Hội Thánh địa phương không cùng người công dân bênh vực quyền lợi chính đáng của con người, thì còn ai nữa dám nói lên tiếng nói bênh vực và hỗ trợ người dân chống lại những lạm dụng bất công, bắt kẻ những bất công ấy từ đâu tới?

Hội Thánh Công Giáo đứng trên lập trường **“Công lý và Tình Yêu”** không hề nhẫn tâm chọn cho mình cái thái độ **“sống chết mặc bay”** trước nỗi oan và nỗi đau của con người bị áp bức, bóc lột! ■

Linh mục Công giáo tiếp tục là nạn nhân các vụ hành hung dã man

Tiếp theo sau cha Nguyễn Quang Hoa ở Kon Tum bị truy đánh trọng thương vào tháng 2/2012 vừa qua, đến lượt cha Nguyễn Văn Bình ở Hà Nội bị đánh đến ngất xỉu vào thứ bảy tuần trước (14/04). Tại Việt Nam, linh mục Công giáo tiếp tục là nạn nhân của các vụ hành hung dã man.

Theo thông báo của Tòa Tổng Giám mục Hà Nội, công bố ngày 15/04 vừa qua, cha Giuse Nguyễn Văn Bình, chính xứ Yên Kiện, đã mua một mảnh đất 500m² ở huyện Chương Mỹ, Hà Nội và xây một nhà để nuôi trẻ mồ côi tại đây.

Vào lúc 9g00 sáng ngày 14/4/2012, sau khi nhận được tin ngôi nhà nói trên bị dỡ bỏ lúc rạng sáng, cha Bình đã đến nơi và đã bất ngờ bị một nhóm côn đồ hành hung đến ngất xỉu. Hậu quả là cha Bình bị rách màng nhĩ, đong máu bên trong tai, sưng mặt, đau nhức ở đầu và vùng bụng, sức khỏe suy yếu.

Cha Bình đã được đưa đi cấp cứu và khám tại các bệnh viện chuyên khoa ở Hà Nội và đang được chăm sóc tại Tòa TGM Hà Nội, tình trạng sức khỏe đã khá hơn.

Không chỉ hành hung cha Bình, nhóm thanh niên côn đồ còn hành hung hoặc dọa nạt mọi người trong nhà từ thiện của cha Bình, trong đó có cô Maria Hà Thị Tuyền, một giáo dục viên chăm sóc trẻ mồ côi.

Trong bản tường trình được đăng trên trang mạng *Dòng Chúa Cứu Thế Việt Nam* hôm nay, cô Tuyền cho biết là từ một tháng nay,

những người trong nhà nuôi trẻ mồ côi vẫn « *sống trong sợ hãi về tính mạng* », do bị dọa giết. Sau đó nhà bị cúp điện và hàng đêm họ bị kiểm tra hộ khẩu, giấy tờ tùy thân, khiến trẻ nhỏ cũng sống không yên.

Theo lời kể của cô Tuyền, trước khi đánh cha Bình ngất xỉu vào buổi sáng, đêm hôm đó, khoảng 30 thanh niên đã xông vào nhà từ thiện đập phá mọi thứ, giật cả ảnh Chúa Giêsu và mang đi tượng Đức Mẹ. Nhóm thanh niên này đánh đập dã man một số giáo dục viên, trong đó có cô Tuyền, trước sự chứng kiến của công an và chính quyền địa phương.

Trong bản thông cáo, Tòa Tổng giám mục Hà Nội lên án vụ đánh người dã man vô cơ của nhóm côn đồ trên là « *hành vi phạm pháp, xúc phạm thô bạo đến phẩm giá con người và không thể được chấp nhận* ». Theo bản thông cáo, vụ này đã khiến cho linh mục và giáo dân rất bức xúc, gây hoang mang bất ổn định trong các cộng đoàn giáo dân tại huyện Chương Mỹ, Hà Nội.

Đức Tổng Giám Mục Hà Nội Phêrô Nguyễn Văn Nhơn đã đề nghị Công an huyện Chương Mỹ điều tra vụ việc này, để không tái diễn những hành động đánh người vô cơ như đối với cha Nguyễn Văn Bình.

Vụ hành hung dã man cha Nguyễn Văn Bình xảy ra trong khi âm vang của một vụ hành hung khác vẫn chưa dứt, đó là vụ truy đánh trọng thương cha Nguyễn Quang Hoa, linh mục phó giáo xứ Kon Hring, ở Kon Tum.

Trong bản tường trình gửi Đức



Tổng Giám mục Hoàng Đức Oanh, cha Nguyễn Quang Hoa cho biết là ngày 23/02/2012, sau khi làm lễ an táng cho một giáo dân tại làng Turia Yốp (xã Đăk Hring, Huyện Đăk Hà, trên đường trở về giáo xứ, cha Hoa đã bị ba thanh niên chạy xe mô tô đuổi theo đánh. Khi cha Hoa dừng xe lại và thậm chí đã ngã xuống đường, hai trong số ba thanh niên nói trên tiếp tục dùng thanh sắt đánh túi bụi vào vị linh mục này. Khi cha Nguyễn Quang Hoa bỏ chạy vào rừng cao su, hai thanh niên còn đuổi theo đánh khoảng 200 mét. Trước khi bỏ đi, chúng còn đập phá xe của cha Hoa.

Hậu quả của trận đòn tàn nhẫn này là cha Hoa bị nhiều vết rách, vết bầm tím tụ máu ở khắp người và nặng nhất là bị dập phổi bên phải.

Không chỉ hành hung cha Nguyễn Quang Hoa, chính quyền địa phương huyện còn Đăk Hà còn không cho tổ chức lễ Phục Sinh tại làng Turia Yốp, xã Đăk Hring, với lý do là “*tình hình trật tự an ninh không đảm bảo*”.

Quá bất bình trước quyết định này, Đức Giám mục Kon Tum, Hoàng Đức Oanh đã gửi một văn thư đề ngày 04/04 cho các lãnh đạo cao cấp nhất của Việt Nam để đòi thực hiện quyền tự do tôn giáo cho hàng ngàn giáo dân ở Turia Yốp. Nhưng cho tới nay, Đức Cha Oanh vẫn chưa được phúc đáp.

Thanh Phương

Nguồn: RFI ■

ĐỌC “Kẻ Bị Khai Trừ”

của cố LS Nguyễn Mạnh Tường

■ Trịnh Bình An

Nguyễn Mạnh Tường là một người nổi tiếng trong giới luật sư nói riêng, giới trí thức Việt Nam nói chung; nhưng vẫn có rất nhiều người không biết đến ông, trong đó có tôi. Và tôi đang có trong tay quyển sách “Kẻ bị khai trừ”(i) của Nguyễn Mạnh Tường do Tủ Sách Tiếng Quê Hương mới xuất bản, vậy mà tôi thấy mình rất ngần ngại, rất ỉa ạch, không muốn giờ ra đọc. Tôi không muốn mình phải đau lòng và bực tức thêm vì thấy một người học vị đầy mình lại đi theo cộng sản để rồi bị chính cộng sản đẩy đọa.

Thế nhưng tay tôi vẫn lật qua mấy trang. Và một dòng chữ đập vào mắt tôi, đó là lời giới thiệu của chính Nguyễn Mạnh Tường, “*Bản thảo của cuốn sách này đã được soạn và đánh máy trong một tình thế lén lút và bị cô lập...*”

Một cuốn sách của một luật sư nổi tiếng bậc thầy, được viết trong hoàn cảnh hết sức khó khăn, vậy mà tôi, tôi chỉ bỏ ra ít thì giờ nhàn nhã để đọc, thế mà đã nhăn nhó hay sao?

Vâng tôi sẽ đọc, và tôi sẽ hỏi ông Tường cho ra ngô ra khoai, rằng tại sao ông là người giỏi giang cỡ



Nguyễn Mạnh Tường

ấy lại cảm đầu chui vào cái rọ Cộng Sản để bị chúng lợi dụng chán chê mê mồi rồi vứt vào xọt rác không thương tiếc. Mấy năm trước, Đảng còn bày đặt mừng sinh nhật 100 tuổi (!) của ông nhưng thực chất chỉ muốn ra cái điều Đảng cũng biết sửa sai (1).

Nguyễn Mạnh Tường sinh năm 1909 tại phố Hàng Đào, Hà Nội. Ông theo học trường Albert Sarraut và đỗ tú tài năm 16 tuổi. Sau đó du học tại Đại Học Montpellier ở miền nam nước Pháp năm 1927. Khi mới

22 tuổi ông trở thành người Việt đầu tiên đỗ hai bằng tiến sĩ tại Pháp: Ưu hạng Luật khoa và Tiến sĩ Quốc gia Văn chương (ii).

Trở về Việt Nam năm 1936, Nguyễn Mạnh Tường dạy văn học Pháp ở trường Trung học Bảo hộ. Trong thời gian tham gia kháng chiến chống Pháp, ông làm luật sư, dạy học tại Thanh Hóa. Ông tham gia phái đoàn chính phủ dự Hội nghị Trừ bị Đà Lạt năm 1946, dự các Hội Nghị Hòa Bình Thế Giới ở Bắc Kinh và Wien năm 1952. Sau năm 1954, ông từng giữ những chức vụ quan trọng như trưởng khoa Đại Học Luật Hà Nội, phó chủ tịch Hội Luật Gia Việt Nam, chủ tịch Đoàn Luật Sư, phó trưởng khoa Đại Học Sư Phạm Hà Nội, thành viên Ủy Ban Trung Ương Mặt Trận Tổ Quốc Việt Nam, và sáng lập viên Câu Lạc Bộ Đoàn Kết.

Ngày 30 tháng 10 năm 1956, luật sư Nguyễn Mạnh Tường, với tư cách thành viên của Mặt Trận Tổ Quốc, đã đọc một bài diễn văn tại một cuộc họp của Mặt Trận Tổ Quốc ở Hà Nội, phân tích sâu sắc những sai lầm của Đảng và Nhà nước trong vụ “Cải Cách Ruộng Đất” và đề ra phương hướng để tránh mắc lại. Sau phát biểu này, ông bị tước hết mọi chức vụ và danh vị nghề nghiệp. Sau đó, ông và gia đình bị cô lập với xã hội chung quanh, bản thân ông không được làm bất cứ nghề gì để kiếm tiền. Gia đình ông đã sống lây lất trong nghèo đói trong nhiều năm dài nhờ vào tiền bán dần mọi thứ trong nhà và nhờ sự giúp đỡ dẫu điếm của bạn bè, thân hữu.

Nguyễn Mạnh Tường mất ngày 13 tháng 6 năm 1997 tại Hà Nội, thọ 88 tuổi.

“Kẻ bị khai trừ” được viết bằng tiếng Pháp – *Un Excommunié. Hanoi: 1954-1991: Procès d’un intellectuel* – do Nguyễn Quốc Vĩ

dịch sang tiếng Việt, tựa là “*Kẻ Bị Rút Phép Thông Công*”. Thuật ngữ “rút phép thông công” hay “vạ tuyệt thông” nói tới một kỷ luật nặng nề nhất trong Giáo hội Thiên Chúa Giáo khi một người bị cho là đã phạm trọng tội nên sẽ bị khai trừ vĩnh viễn khỏi Giáo hội. Hiểu như thế thì ta sẽ thấy Nguyễn Mạnh Tường tự ví mình là một kẻ mắc tội trọng với Đảng Cộng Sản vì thế mà bị khai trừ vĩnh viễn khỏi xã hội.

“*Kẻ bị khai trừ*” gồm có ba chương: 1– Đến đỉnh vinh quang. 2 – Mỏm đá Tarpeinne. 3 – Hành trình đi vào sa mạc. Ba chương này tương ứng với 3 đoạn đời của Nguyễn Mạnh Tường: 1 – Được cung chiều (và bị lợi dụng). 2 – Phản kháng và bị “đấu tố”. 3 – Bị cô lập và đày đọa.

Một trong những điểm đặc biệt của “*văn*” Nguyễn Mạnh Tường là mang nhiều điển tích Tây phương. Nếu đọc truyện Kiều mà không biết các điển tích Trung Hoa, ta sẽ rất khó hiểu hết ý nghĩa gởi gắm trong câu thơ; với *Kẻ Bị Khai Trừ* cũng thế, nếu một người không biết các điển tích cổ của phương Tây thì sẽ khó hiểu được trọn vẹn ý tác giả.

Như chữ “Mỏm đá Tarpeinne”. Roche Tarpéienne – tiếng Pháp, hay, Tarpeian Rock – tiếng Anh, là một vực núi đá vách dựng đứng tại nước Ý. Thời cổ La Mã, những ai bị kết án giết người, phản bội, làm chứng dối, và những nô lệ phạm tội ăn cắp, sẽ bị xử tử bằng cách ném từ trên mỏm Tarpéienne xuống vực sâu. Đây là một hình phạt nặng nề hơn bị treo cổ hay đốt trên đàn lửa vì kẻ bị ném xuống vực – và gia đình họ – đã bị coi là những kẻ đồi bại, đáng nguyên rủa nhất trong xã hội.

Khi hiểu được ý nghĩa của “Mỏm đá Tarpeinne” ta mới phần nào hình dung được cái bản án Đảng dành cho luật sư Nguyễn Mạnh Tường

– người dám nghi ngờ sự lãnh đạo “anh minh” của Đảng. Thật ra Đảng đã sai lầm ngay từ đầu khi tưởng rằng có thể mua chuộc được Nguyễn Mạnh Tường bằng những thủ đoạn mua chuộc vuột ve từng tỏ ra rất thành công với nhiều người khác.

Năm 1956, Hiệp Hội Luật Gia Dân Chủ triệu tập đại hội tại thủ đô Bruxelles của Bỉ, nhà cầm quyền Bắc Việt tổ chức một đoàn đại diện đi tuyên truyền cho chính nghĩa của mình. Trong cương vị phó chủ tịch Hội Luật Gia Việt Nam, Nguyễn



Bìa HK Nguyễn Mạnh Tường

Mạnh Tường được giao làm trưởng đoàn với nhiệm vụ là làm sao được hội nghị đưa ra nghị quyết ủng hộ dân tộc, quyền đấu tranh thống nhất đất nước. Luật sư Tường đã đọc một bản tham luận sắc bén, cháy bỏng lòng yêu nước và đã thuyết phục được hội nghị, đạt được thành quả mỹ mãn.

Thế nhưng cố gắng của Nguyễn Mạnh Tường không hề để phục vụ cho Đảng, ông chỉ làm vì lòng yêu nước, vì muốn đất nước được thống nhất để tránh một cuộc chiến nội da

xáo trộn. Còn mỗi khi có dịp, ông sẵn sàng phân tích những sự thật rung rợn về chế độ Cộng Sản. Như khi ghé thủ đô Prague, gặp các luật gia Tiệp Khắc, ông mô tả bản chất của chế độ này trong một câu ngắn nhưng trọn vẹn:

“Đây là một chế độ chuyên chế ở ba chiều không gian, một chế độ chuyên quyền gần như tuyệt đối, gian xảo nhất, cứng rắn nhất trên thế giới và trong lịch sử nhân loại. Dưới một chế độ như thế, quyền tự do là một lầm lẫn, một loại bệnh hoạn cần phải loại bỏ trong dân chúng. Vì vậy, không có bất cứ ngành nghề nào là nghề tự do.”

Nguyễn Mạnh Tường còn cảnh báo các đồng nghiệp biết rằng, trong các ngành nghề, Đảng ghét nhất là giới luật gia:

“Nếu Đảng áp dụng biện pháp khắt khe trên giới luật gia, trước hết vì họ là người trí thức và là đối tượng ghét hận của những kẻ chuyên quyền, vì luật gia là người có cái đầu để suy nghĩ và có cái miệng để nói, hai thuộc tính gây ác cảm nơi kẻ cầm quyền, làm phức tạp cho công việc và gây xáo trộn cho kế hoạch của họ. Hơn nữa, trong hàng ngũ trí thức, giới luật gia càng nổi trội với kiến thức về Luật, thông thạo, thường nắm vững các hội nghị, các cuộc phê bình, và hơn nữa, họ còn có ý thức về tư cách, danh dự và trách nhiệm. Họ tự mình đặt vào thế tương phản với con người máy khúm núm nịnh bợ những kẻ chuyên quyền.”

Điều Nguyễn Mạnh Tường nói quả không sai. Gần đây, giới luật sư là những người lên tiếng phản kháng mạnh mẽ nhất để chống lại những hành vi sai trái của Đảng. Các luật sư này được đào tạo dưới mái trường Xã Hội Chủ Nghĩa và không hề dính dáng tới chế độ “ngụy”, vậy mà họ vẫn ương ngạnh làm “phức tạp và xáo trộn” những kế hoạch do Đảng

PHỞ 14

VIETNAMESE RESTAURANT

1436 Park Road NW, Washington, DC 20010

202-986-2326



CHÚC MỪNG

Chúc Mừng Nhà Hàng Phở 14
(Nhà Hàng VN Duy Nhất trong vùng)
Vừa được xếp Hạng Nhất trong số
các nhà hàng mới vùng Hoa Thịnh Đốn
qua cuộc bình bầu của Thực Khách do
báo EXPRESS vùng HTĐ tổ chức.

VÙNG THỦ ĐÔ
HOA THỊNH ĐỐN
WASHINGTON DC



Chủ nhân (H. 1974)

GIỜ MỞ CỬA:

SUN-WED: 11:00AM - 9:30PM

THUR-SAT: 11:00AM - 10:00PM



- PHỞ
- CƠM PHẦN
- ĐỒ XÀO
- BÚN, BÁNH MÌ
- GIẢI KHÁT
- SINH TỐ
- KHAI VỊ
- TRÁNG MIỆNG



A DONG SUPERMARKET

Tọa lạc trong Asian Village - Làng Việt Nam, đối diện
Thương xá Phước Lộc Thọ với bãi đậu xe đã được tân trang
nên không còn bị kẹt xe như thời gian trước đây.



Á Đông Supermarket với 5 cái nhất:

- 👍 **Giá hạ nhất,**
- 👍 **Hàng tươi ngon nhất,**
- 👍 **Tiếp đãi ân cần nhất,**
- 👍 **Sạch Sẻ vệ sinh nhất,**
- 👍 **Chắc chắn quý khách sẽ hài lòng nhất.**



Siêu Thị Á Đông với những phiên chợ đêm:
Mở cửa hàng ngày đến 11 giờ khuya để phục vụ
quý khách bận rộn trong giờ làm việc ban ngày.

9221 Bolsa Ave., Westminster, CA 92683
714-999-5566 • fax: 714-657-7457 • E-mail: adsupermarket@yahoo.com

đề ra; đó là những Nguyễn Văn Đài, Lê Thị Công Nhân, Cù Huy Hà Vũ, Lê Trần Luật, Huỳnh Văn Đông, Lê Công Định, Trần Quốc Hiền,...

Rồi tới khi ghé qua Liên Xô, cái nôi của chủ nghĩa Cộng Sản, Nguyễn Mạnh Tường cũng gặp gỡ và trò chuyện với các luật gia nước này. Ông bảo thẳng với bạn rằng Đảng CS sẽ tự chuốc lấy kết quả bi thảm:

“Bi thảm là ở chỗ chính Đảng đã tự lừa dối, nghĩ rằng mình có thể đưa ra những đường lối chính trị trẻ con phát xuất từ bệnh ảo tưởng, duy ý chí, chủ quan, vi phạm những định luật của khoa học, quay lưng lại với thực tiễn, những chính sách này sớm hay muộn cũng sẽ đưa đất nước vào sự nghèo túng và đưa nhân dân vào sự đau khổ. Bên cạnh đó, với niềm tin cho rằng mình là vô địch, Đảng nghĩ rằng mình có thể áp chế nhân dân, chơi đùa trên sinh mạng của họ, buông lơi pháp luật, hành động với sự tàn ác vô nhân tính như đã xảy ra trong đợt Cải Cách Ruộng Đất, một kỷ niệm đau buồn không bao giờ quên được trong tâm khảm của người dân.”

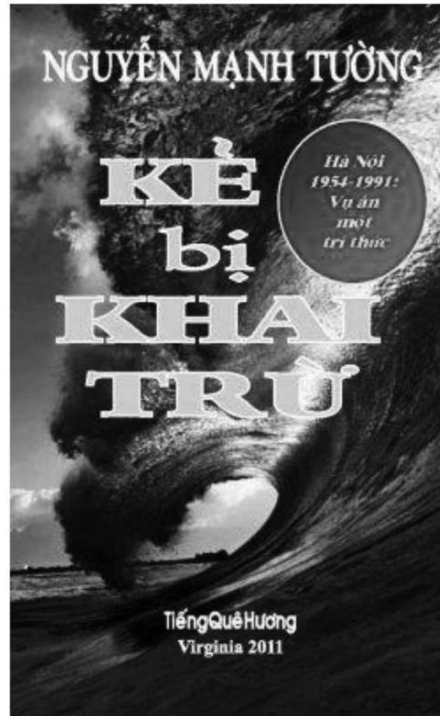
Điều Nguyễn Mạnh Tường nói cũng đã thành sự thật, chế độ Cộng Sản đã đưa mọi quốc gia đến chỗ tận cùng lụn bại, để rồi Nga và các nước Đông Âu đã tìm mọi cách gỡ bỏ cái chủ nghĩa ma quái ấy để tự cứu lấy chính mình.

Nếu như Nguyễn Mạnh Tường không kể lại những điều trên thì tới ngày nay người ta vẫn tưởng rằng ông Tường đã bị mờ mắt, bùi tai vì những chức tước và lời ca tụng của “Bác và Đảng” đã dành cho ông. Đảng nhìn lầm ông Tường chỉ vì họ tưởng ông cũng là loại như họ. Sự thật, Nguyễn Mạnh Tường là một người khác hẳn với họ, ông là người có học, có trí tuệ, và nhất là, có trái tim; vì thế ông không thể im lặng

khi thấy đồng bào ông quần quai dưới những nhát chém đâm máu của cái-gọi-là *Cải Cách Ruộng Đất*.

Ngày 30 tháng 10 năm 1956, luật sư Nguyễn Mạnh Tường tại một cuộc họp của Mặt Trận Tổ Quốc ở Hà Nội đã đọc bài diễn văn có tựa đề “*Qua những sai lầm trong Cải Cách Ruộng Đất – Xây dựng quan điểm lãnh đạo*”.

Trong đó, Nguyễn Mạnh Tường chỉ rõ mọi tầng lớp nông dân, công



Bìa *Kẻ bị khai trừ* Nguồn: TQH

nhân, tiểu thương, kể cả các cán bộ, đều phải chịu đau đớn cơ cực vì các cuộc đấu tố, xử giảo man rợ trong Cải Cách Ruộng Đất. Ông tin rằng pháp luật chân chính là phải theo nguyên tắc: “*Thà 10 địch sót còn hơn 1 người bị kết án oan*”. Cuối cùng, ông đề nghị phải xây dựng một chế độ pháp trị chân chính, thực sự dân chủ trong đó các cán bộ Đảng phải chịu trách nhiệm với việc mình làm, và mọi người dân được quyền lên tiếng.

Hắn không quá khó cho chúng ta biết Đảng đã làm gì với những đề nghị

ấy. Cho tới tận ngày nay, Đảng vẫn ôm quan điểm “*Thà chết 10 người oan còn hơn để sót 1 địch*” vì đó là sức mạnh cốt lõi của chế độ. Kết quả, Đảng ném những đề nghị của ông Tường vào sọt rác và ném cái người dám nói những lời lẽ “phản động” ấy xuống vực Tarpéienne bằng cách đưa Nguyễn Mạnh Tường ra kiểm điểm công khai hòng bêu xấu ông, hạ gục ông trước mặt mọi người.

Nhưng kết quả lại hoàn toàn trái ngược, đám đông đứng nghe như nuốt từng lời của vị lương quốc luật sư tài giỏi và can trường. Đó là điều cực kỳ nguy hiểm cho sự tồn vong của chế độ. Cuối cùng, để trả thù nhưng không muốn đánh động dư luận, Đảng thi hành cái kế hèn hạ nhất, độc địa nhất mà chỉ có họ mới đủ ác để nghĩ ra: cho Nguyễn Mạnh Tường và gia đình được sống, nhưng đó là cái sống tệ hơn cái chết gấp trăm lần, cái sống mà không ai dám đến gần như thể họ là những kẻ cùi hủi, cái sống mà thân xác lúc nào cũng quần quai đón đau vì... đói.

Tới đây, hẳn có người sẽ bảo ông Tường biết Cộng Sản nó gian nó ác, nó ngu dốt, nó cứng đầu mà còn muốn sửa sai nó, thế thì tự chuốc họa vào thân là đúng rồi.

Tôi cũng đã từng nghĩ như thế, nhưng sau khi đọc những điều ông viết tôi chợt nhận ra rằng Nguyễn Mạnh Tường là một người có những khả năng kỳ lạ, một trong những khả năng ấy là ông có thể tự tách mình ra khỏi chính mình để quay lại nhìn mình. Trong ông là 2 con người: một người bình thường biết sợ, biết đau, biết đói, nhưng người kia lại rất bình thản, ung dung để có thể ngắm nghía và ghi nhận mọi sự kiện, ngay cả nỗi đau đớn của chính mình. Ta hãy xem thái độ của Nguyễn Mạnh Tường trước một buổi “kiểm điểm

(Xem tiếp trang 114)

DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN

ĐỨC TIN CHIẾN ĐẤU & KHÔNG HỀ SỢ HÃI

■ GM Daniel R. Jenky
Phạm Xuân Khôi (Dịch)

Dưới đây là bản dịch bài giảng của Giám Mục Daniel R. Jenky, C.S.C., Giám Mục Peoria, Illinois, vào Thứ Bảy Tuần Bát Nhật Phục Sinh 2012. Ngài nhấn mạnh: “Làm một Kitô Hữu không bao giờ dễ dàng và nó không giả thiết là dễ dàng! Thế gian, xác thịt và ma quỷ sẽ luôn luôn yêu những gì thuộc về chúng, và sẽ luôn luôn ghét chúng ta.

Như Chúa Giêsu đã từng bảo trước, chúng đã ghét Thầy, thì chúng chắc chắn sẽ ghét các con. Nhưng đức tin của chúng ta, khi được sống cách trọn vẹn, là một đức tin chiến đấu và một đức tin không hề sợ hãi.”

Chỉ có một lý do cơ bản tại sao Kitô Giáo tồn tại và lý do đó là sự kiện Đức Chúa Giêsu Kitô thật sự đã sống lại từ nấm mồ. Các môn đệ không bao giờ mong chờ sự Phục Sinh. Các chứng từ nhất trí của tất cả bốn sách Tin Mừng là cái chết khủng khiếp của Chúa Giêsu trên thập giá đã hoàn toàn làm tiêu tan tất cả hy vọng của các ông về Chúa Giêsu và về sự điệp của Ngài. Ngài đã chết, và thế là hết. Các ông không

còn tìm kiếm gì nữa, và cũng không còn mong đợi gì nữa.

Các ông đã yêu Ngài quá nhiều, trong cái nhìn của các ông, Chúa Giêsu là một Đấng Thiên Sai thất bại. Cái chết của Ngài dường như hoàn toàn cướp đi bất cứ ý nghĩa lâu dài nào không những của giáo huấn

***Đức Tin Của Chúng Ta Là Một
ĐỨC TIN CHIẾN ĐẤU và KHÔNG HỀ SỢ HÃI***

mà ngay cả những phép lạ của Ngài. Và rõ ràng là các ông đã run sợ về số phận khủng khiếp của Ngài, dưới bàn tay Công Nghị và người Rôma, có thể dễ dàng trở thành số phận khủng khiếp của các ông. Vì vậy, các ông trốn tránh, run rẩy khiếp sợ, nấp đằng sau những cửa sổ đóng kín và những cánh cửa khóa khóa chặt.

Khi Đức Kitô Phục Sinh bất ngờ hiện ra giữa các ông, phản ứng của các ông là sững sờ nghi ngờ. Các ông đơn thuần không thể tin ở mắt mình. Thực tại chỉ rất từ từ bắt đầu thâm nhập ý thức của các ông khi Chúa Giêsu đưa ra bằng chứng về sự Phục Sinh của Ngài. Ngài đã cho thấy những vết thương trên tay, chân,

và cạnh sườn Ngài. Chúa Giêsu còn cho các ông chạm vào Ngài. Ngài bẻ bánh và ăn với các ông. Và chỉ sau đó các ông mới có thể tự mình thừa nhận điều xem ra hoàn toàn không thể được - một người thật sự đã chết đã sống lại thật! Đáng Chối Đáng Đình giờ đây đứng trước mặt các ông là Chúa Phục Sinh, vinh hiển và chiến thắng của các ông.

Việc Ngài trỗi dậy từ nấm mồ hoàn toàn có thật giống như việc Ngài chết trên thập giá. Sự Sống Lại là bằng chứng biểu hiện quyền năng vô song của Thiên Chúa Toàn Năng. Sự kiện không thể tránh được của việc Phục Sinh xác nhận mọi lời Chúa Giêsu đã từng nói và mọi công việc Chúa Giêsu đã từng làm.

Tin Mừng là sự thật. Chúa Giêsu là Đấng Kitô, Đấng Cứu Thế đã được hứa của dân Israel. Chúa Giêsu là Đấng Cứu Độ thế gian. Chúa Giêsu là Con Thiên Chúa. Không có lời giải thích nào khác cho Kitô Giáo. Nó đáng lẽ đã chết và hoàn toàn biến mất khi Đức Kitô chết và được mai táng, ngoại trừ cho một sự thực rằng

Đức Kitô đã sống lại thật, và trong thời gian 40 ngày trước khi Lên Trời, Ngài đã tiếp xúc qua lại với các Tông Đồ và các Môn Đệ, và trong một dịp ngay cả với hàng trăm kẻ đã theo Chúa Giêsu.

Bài Đọc Tin Mừng hôm nay cho ngày Thứ Bảy trong Tuần Bát Nhật Phục Sinh này được lấy từ Chương 16 của Tin Mừng Thánh Marcô. Nó kết thúc với một mệnh lệnh từ môi miệng Chúa Giêsu, được ban cho các môn đệ của Ngài, cho toàn thể Hội Thánh, cũng được ban cho anh chị em và tôi tụ họp ở đây hôm nay: “Các con hãy đi khắp thế gian, rao giảng Tin Mừng cho mọi loài thụ tạo.”

Chúng ta đã nghe trong Bài Đọc Thứ Hai hôm nay từ sách Tông Đồ

Công Vụ rằng cùng một Công Nghị đã lên án Chúa Giêsu đã ngạc nhiên trước sự mạnh dạn của Thánh Phêrô và Thánh Gioan. Trong khi biết rằng các ông là những kẻ ít học và bình thường, họ nhận ra các ông như bạn đồng hành của Chúa Giêsu. Họ cảnh báo các ông không bao giờ được nhân danh Chúa Giêsu mà giảng dạy hoặc nói với bất cứ ai nữa.

Tuy nhiên, các kỳ lão và luật sĩ cũng có thể đã cố gắng để xoay ngược triều sóng, hoặc ngăn chặn trận tuyết lở. Thánh Phêrô và Thánh Gioan đã thấy Đức Kitô Phục Sinh bằng cặp mắt của mình. Thánh Phêrô và Thánh Gioan đã được đầy Thánh Thần. Các ông hỏi xem có phải là điều đúng “trước mặt Thiên Chúa chúng tôi không thể nghe lời các ông hơn là nghe lời Thiên Chúa. Chúng tôi không thể không nói ra những gì chúng tôi đã nghe, và đã thấy.”

Thánh Phêrô và Thánh Gioan cùng tất cả các Tông Đồ, bắt đầu trước hết tại Giêrusalem trong xứ Giuđêa và xứ Galilêa, và sau đó đến tận cùng trái đất, đã công bố sự Phục Sinh và Tin Mừng cho tất cả mọi người mà các ông đã gặp.

Theo chứng từ rõ ràng của Thánh Kinh, các Tông Đồ đã từng là những người bình thường - như anh chị em và tôi. Đức tin của các ngài đã không phải luôn luôn mạnh mẽ. Các ngài đã lầm lỗi. Các ngài đã phạm tội. Các ngài thường sợ hãi và bối rối. Nhưng việc gặp gỡ Chúa Kitô Phục Sinh đã thay đổi tất cả mọi sự về các môn đệ đầu tiên này, và biết Chúa Kitô Phục Sinh cũng phải thay đổi tất cả mọi sự về chúng ta.

Anh chị em biết, làm một Kitô Hữu không bao giờ dễ dàng và nó

không giả thiết là dễ dàng! Thế gian, xác thịt và ma quỷ sẽ luôn luôn yêu những gì thuộc về chúng, và sẽ luôn luôn ghét chúng ta. Như Chúa Giêsu đã từng bảo trước, chúng đã ghét Thầy, thì chúng chắc chắn sẽ ghét các con.

Nhưng đức tin của chúng ta, khi được sống cách trọn vẹn, là một đức tin chiến đấu và một đức tin không hề sợ hãi. Căn cứ vào quyền năng của việc Phục Sinh, không có gì trong thế gian này, và không có gì trong hỏa ngục, mà chung cuộc có



thể đánh bại một Hội Thánh Duy Nhất, Thật Sự, Thánh Thiện, Công Giáo và Tông Truyền của Thiên Chúa.

Trong hai ngàn năm qua, những kẻ thù của Đức Kitô chắc chắn đã cố gắng hết sức. Nhưng hãy nghĩ về điều ấy. Hội Thánh sống sót và thậm chí phát triển mạnh mẽ trong những thế kỷ bị đàn áp khủng khiếp, trong những ngày của Đế Quốc Rôma. Hội Thánh thoát khỏi những cuộc xâm lăng của dân man di. Hội

Thánh vẫn tồn tại sau nhiều làn sóng Thánh Chiến của Hội Giáo. Hội Thánh sống sót thời đại cách mạng. Hội Thánh sống sót chủ nghĩa Quốc Xã và Cộng Sản. Và trong quyền năng của Phục Sinh, Hội Thánh sẽ sống sót sự thù ghét của Hollywood, ác ý của các cơ quan truyền thông, và sự tàn ác gian dối của kỹ nghệ phá thai.

Hội Thánh sẽ sống sót sự tham nhũng cố hữu và bất tài tuyệt đối của chính quyền tiểu bang Illinois của chúng ta, và thậm chí cả thái độ khinh thị có tính toán của Tổng thống Hoa Kỳ, các viên chức được chỉ định trong Bộ Y Tế và Dịch Vụ Nhân Sinh, cùng đa số hiện nay của Thượng Viện Liên Bang.

Nguyễn xin Thiên Chúa thương xót linh hồn của những Chính Trị Gia làm bộ là Công Giáo trong Hội Thánh, nhưng trong cuộc sống công cộng của họ, lại như Giuđa Iscariot, phản bội Chúa Giêsu bằng cách bỏ phiếu và sẵn sàng hợp tác với những điều tự bản chất là ác. Là Kitô Hữu chúng ta phải yêu thương kẻ thù và cầu nguyện cho những kẻ bắt bớ mình, nhưng là Kitô Hữu chúng ta cũng phải đứng lên bênh vực những gì chúng ta tin và luôn luôn sẵn sàng

chiến đấu cho Đức Tin. Những ngày mà trong đó chúng ta hiện đang sống đòi phải có một đạo Công Giáo anh hùng, không phải Công Giáo ngẫu nhiên. Chúng ta không còn có thể là những người Công Giáo một cách tình cờ, nhưng thay vào đó phải là những người Công Giáo bằng xác tín. Trong gia đình riêng của chúng ta, trong các giáo xứ của chúng ta, nơi chúng ta sống và nơi chúng ta làm việc - giống như thế hệ tông đồ đầu tiên - chúng ta phải là chứng

nhân mạnh bạo cho Đức Giêsu Kitô. Chúng ta phải là một đạo binh những người Công Giáo không hề biết sợ, sẵn sàng hiến tất cả mọi sự chúng ta có cho Thiên Chúa, là Đấng đã hiến tất cả vì phần rỗi chúng ta.

Hãy nhớ rằng trong quá trình lịch sử, các chính quyền khác đã cố gắng buộc các Kitô Hữu phải chui rúc và ẩn nấp chỉ trong phạm vi các nhà thờ của họ như các môn đệ đầu tiên bị nhốt trong nhà Tiệc Ly.

Vào cuối thế kỷ thứ 19, Bismark đã khai mào “Kultur Kamp,” một cuộc chiến tranh Văn Hóa, chống lại Hội Thánh Công Giáo Rôma, bằng cách đóng cửa tất cả các trường học và bệnh viện, tu viện và đan viện Công Giáo trong Đế quốc Đức.

thể còn đứng trung lập.

Mùa thu này, mọi người Công Giáo giữ đạo phải bỏ phiếu, và phải bỏ phiếu theo Lương Tâm Công Giáo của mình, hoặc vào mùa thu năm sau các Trường Công Giáo, các Bệnh Viện Công Giáo, các Trung tâm Công Giáo Newman của chúng ta, tất cả các việc thừa tác vụ của chúng ta - chỉ trừ những ngôi nhà thờ của chúng ta - có thể bị đóng cửa dễ dàng. Bởi vì không một cơ sở Công Giáo, trong bất cứ hoàn cảnh nào, có thể hợp tác với sự dữ tự bản chất là việc giết chết sự sống của người vô tội trong bụng mẹ.

Không có một cơ sở phục vụ Công Giáo nào - và vâng, thừa Tổng Thống, vì các trường học và bệnh

trộn tám ngày, và mùa Phục Sinh được cử hành cách vui mừng như 50 Ngày Đại Lễ Phục Sinh. Nhờ quyền năng của Chúa Thánh Thần, Đức Giêsu Kitô đã trỗi dậy từ nấm mồ, đang ở giữa chúng ta. Lời Thánh của Ngài dạy chúng ta chân lý. Mình và Máu Thánh của Ngài trở nên lương thực và thức uống của chúng ta.

Đức Kitô Phục Sinh là Chúa Vĩnh Cửu của chúng ta; Đầu của Thân Thể Ngài, là Hội Thánh; vị Thượng Tế của chúng ta; Thầy của chúng ta; vị Chỉ Huy của chúng ta trong cuộc chiến đáng chiến đấu này.

Chúng ta không có gì để sợ hãi, nhưng chúng ta có một thể giới để chinh phục cho Ngài.

Kitô Hữu chúng ta phải yêu thương kẻ thù và cầu nguyện cho những kẻ bắt bớ mình, nhưng là Kitô Hữu chúng ta cũng phải đứng lên bênh vực những gì chúng ta tin và luôn luôn sẵn sàng chiến đấu cho Đức Tin.

Clemenceau, có biệt danh là “kẻ ăn linh mục,” đã cố gắng làm cùng một điều như thế ở Pháp trong thập niên thứ nhất của thế kỷ 20.

Hitler và Stalin, vào những thời điểm nhân đạo hơn của họ, chỉ cho phép một số nhà thờ được mở cửa, nhưng không chấp nhận bất cứ sự cạnh tranh nào với nhà nước trong lĩnh vực giáo dục, dịch vụ xã hội, và chăm sóc y tế.

Trong việc vi phạm rõ ràng Tu Chính Án Thứ Nhất của chúng ta, Barack Obama - với chương trình cấp tiến, phò phá thai và thể tục cực đoan của ông, giờ đây xem ra có ý đi theo một con đường tương tự.

Bây giờ sự thể đã xảy ra như thế ở Hoa Kỳ đến nỗi đây là một cuộc chiến mà chúng ta có thể thua, nhưng trước tòa phán xét đáng kính sợ của Thiên Chúa Toàn Năng, đây không phải là một cuộc chiến mà bất cứ Tín Hữu Công Giáo nào vẫn có

viện Công Giáo của chúng tôi là các cơ sở phục vụ - có thể vẫn còn trung thành với Quyền Làm Chúa của Đức Kitô Phục Sinh và Tin Mừng Sự Sống vinh quang của Ngài nếu các cơ sở này bị bắt buộc phải trả tiền cho việc phá thai.

Giờ đây hãy nhớ lại cái gì đã là kinh nghiệm đời đời, là điều hoàn toàn biến đổi các môn đệ đang sợ hãi và run rẩy này thành những tông đồ chẳng còn biết sợ hãi và anh hùng. Các ngài đã gặp gỡ Đức Kitô Phục Sinh. Các ngài đã tôn kính vết thương thánh của Chúa Giêsu. Các ngài đã ăn uống với Đức Kitô Phục Sinh.

Đó không phải là những gì chúng ta cùng làm ở đây với nhau, sáng hôm nay trong Thánh Lễ ngày thứ bảy của Bát Nhật Phục Sinh, một Lễ Trọng rất cao cả và trung tâm của đức tin Công Giáo của chúng ta, mà ngày Phục Sinh được cử hành vừa

Chúng ta không có gì để sợ hãi, vì chúng ta có một số phận vĩnh cửu trên thiên quốc.

Chúng tôi không có gì để sợ hãi, dù đất có thể động, vương quốc có thể mọc lên và sụp xuống, ma quỷ có thể dữ tợn, nhưng Thánh Michael Tổng Lãnh Thiên Thần, và tất cả các đạo binh thiên quốc, chiến đấu thay cho chúng ta.

Bất kể điều gì xảy ra trong thời điểm chóng qua này, vào cuối thời gian và lịch sử, Thiên Chúa của chúng ta là Thiên Chúa và Chúa Giêsu là Chúa, đến muôn thừa muôn đời.

Christus vincit! Christus regnat! Christus imperat!

Đức Kitô chiến thắng! Đức Kitô hiển trị! Đức Kitô truyền lệnh!

GM Daniel R. Jenky, CSC Giám Mục Peoria, Illinois

Phạm Xuân Khôi (dịch) ■

HĐGMVN HỌP THƯỜNG NIÊN VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ CÒN ĐÓ?

■ Nữ Vương Công Lý

Ngày 9/4/2012, Hội nghị Thường niên Hội đồng Giám mục Việt Nam, lần I, năm 2012 đã chính thức khai mạc tại Tòa Giám mục Xuân Lộc và kết thúc vào ngày 13/4/2012.

Tham dự kỳ họp lần này, ngoài 26 Đức Giám mục thuộc 26 giáo phận trong cả nước còn có sự tham dự của Đức Tổng Giám mục Leopoldo Girelli, Đại diện không thường trú của Tòa thánh tại Việt Nam.

Hội nghị lần này diễn ra trong bối cảnh nền kinh tế đất nước đang bước vào giai đoạn khủng hoảng tồi tệ, tình trạng bất công xã hội tiếp tục diễn tiến phức tạp, dân oan các nơi kéo về Hà Nội khiếu kiện tăng mạnh kể từ vụ việc của anh Phêrô Đoàn Văn Vươn, bạo lực học đường ngày càng diễn ra không chỉ ở các thành phố lớn mà còn diễn ra tại các vùng thôn quê, nạn phá thai công khai đến lộ liễu...

Về phía Giáo Hội, sau chuyến tới làm việc tại Việt Nam của phái đoàn Tòa thánh thuộc Tổ công tác hỗn hợp Tòa thánh và Việt Nam mà không đạt được kết quả gì nổi bật và vụ việc phái đoàn của giáo phận Roma bị nhà cầm quyền Hà Nội rút lại visa nhập cảnh vào Việt Nam thực hiện việc điều tra phục vụ án phong chân phước cho Đức cố Hồng y Phanxicô Xavie Nguyễn Văn Thuận, những ngày qua, công luận lần nữa được chứng kiến tình trạng vi phạm

tự do tôn giáo tại huyện Đắk Hà, tỉnh Kontum, khiến Đức giám mục giáo phận Kontum đã phải viết một Văn thư gửi tới các vị lãnh đạo cao cấp của nhà nước.

Bên cạnh đó, vụ việc các giáo dân Côn Dầu đang phải oằn mình, đơn độc trong công cuộc đòi hỏi quyền lợi chính đáng của mình trước những việc làm phi nhân, trái pháp



HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC VIỆT NAM
HỘI NGHỊ THƯỜNG NIÊN KỲ I - 2012, từ ngày 09 đến 13/04/2012 tại TÒA GIÁM MỤC GP XUÂN LỘC

luật của nhà cầm quyền Đà Nẵng, khiến cho những ai thành tâm thiện chí không khỏi xót xa.

Theo thông báo của Đức cha Tổng thư ký Hội đồng Giám mục Việt Nam, Hội nghị các Giám mục lần này sẽ bàn về các vấn đề chính sau đây:

1/ Chuẩn bị cho Đại hội toàn thể Liên Hội đồng Giám mục Á châu, lần đầu tiên được tổ chức tại Việt Nam vào tháng 11/2012;

2/ Tổ chức chuẩn bị cử hành Năm Đức Tin;

3/ Thông qua Quy chế và Nội quy HĐGMVN;

4/ Lễ đặt viên đá đầu tiên xây dựng Trung Tâm Hành Hương Đức

Mẹ La Vang;

6/ Cơ sở Văn phòng Tổng thư ký và các Ủy ban trực thuộc HĐGMVN;

7/ Ban hành bản Ratio toàn quốc về đào tạo linh mục;

8/ Bàn thảo và thông qua các Quy chế: quy chế Hội đồng giáo xứ; các Quy chế của UB Công Lý và Hòa Bình; Quy chế của UB Truyền Thông;

9/ và một số vấn đề khác.

Trong diễn từ chia sẻ với các Đức Giám mục Việt Nam, Đức tổng Giám mục Leopoldo Girelli nhấn mạnh:

“Nhu Chúa Giêsu đã sống lại và ra khỏi mộ, Hội Thánh Việt Nam cũng cần trở dậy, thoát khỏi những từ ngữ “chết” trong quyển Sách Thánh để hạ sinh thành Lời rao giảng sống động trong cuộc sống; Hội Thánh Việt Nam không chỉ khép kín trong những mối quan tâm nội bộ, nhưng phải bước ra dẫn thân cho công cuộc Loan báo Tin Mừng cho lương dân; cụ thể tại Việt Nam còn hơn 90% anh chị em chưa nghe loan báo Tin Mừng; cuối cùng mỗi cá nhân mục tử cũng cần phải ra khỏi mộ tối để chiếu sáng sự thánh thiện của mình trong việc hi sinh tận tình chăm sóc đoàn chiên đã được giao phó cho mình.”

Có lẽ, những lời nhắn gửi trên đây của vị Đại diện Tòa thánh gửi tới các GM Việt Nam cũng không khác gì những mong ước cháy bỏng của người giáo dân Việt Nam trong những năm qua.

Có một thực tế rằng, trước những tiếng nói chính đáng, đầy lòng yêu mến Giáo hội của các thành phần Dân Chúa Việt Nam, các vị lãnh đạo Giáo hội, thay vì tìm một giải pháp

(Xem tiếp trang 56)

DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN

Quan Sát Viên Vatican tại LHQ: **Người Mỹ phải bảo vệ** **tự do tôn giáo toàn cầu**

Washington DC (CNA/EWTN News) - Người Công Giáo Hoa Kỳ phải bảo vệ tự do tôn giáo đích thực trên toàn thế giới để ngăn chặn các mối đe dọa đàn áp tôn giáo tại quê hương, người đại diện Tòa Thánh Vatican tại Liên Hiệp Quốc cho hay.

Đức Tổng Giám mục Francis A. Chullikatt, người phục vụ như là Quan Sát Viên thường trực của Tòa Thánh tại Liên Hiệp Quốc nhấn mạnh: „Những gì đang bị đe dọa ở đây là tương lai của chính nhân loại“. Ngài đã đưa ra phát biểu quan trọng trong tại Đại hội thường niên của Tổ chức Công Giáo Toàn Quốc Điểm Tâm Cầu Nguyện lần thứ 8 tại Washington, DC.

Sự kiện hôm 19 tháng Tư đã thu hút khoảng 1.000 người, trong đó có cựu ứng cử viên tổng thống đảng Cộng Hòa Rick Santorum và các thành viên lưỡng đảng của Quốc Hội.

Trong phát biểu của mình, Đức Tổng Giám mục Chullikatt đã kể về thời gian làm Sứ thần Tòa Thánh tại Iraq, nơi ngài nhìn thấy những gì tang thương dẫn đến nguy cơ của cái chết để sống đức tin Kitô giáo. Ngài cho hay: „Tôi đã thấy những nỗi kinh hoàng của bạo lực sắc tộc“, ngài giải thích rằng những người ngài biết đã bị bắt giữ, tra tấn và thậm chí bị giết, chịu tử đạo vì đức tin của họ.

Đức Tổng Giám mục cho biết: „Đây không phải là vấn đề trừu tượng. Đây không chỉ là những số liệu thống kê. Họ là bạn bè, đồng nghiệp và hàng xóm của tôi“. Ngài giải thích rằng kinh nghiệm này

„khắc sâu“ vào trí nhớ của mình và truyền cảm hứng cho ngài tiếng thay cho tất cả những ai bị bách hại vì sống đức tin của họ. „Các vị tử vì đạo của đức tin không bị lãng quên“.

Ngài cảnh báo rằng thế kỷ vừa qua đã cho thấy những gì xảy ra khi tự do tôn giáo bị bóp nghẹt và Thiên Chúa bị gạt sang một bên. „Đức tin vào Thiên Chúa và tôn trọng tự do tôn giáo đi đôi với nhau. Người nào tôn trọng sự hiện hữu của Thiên Chúa sẽ luôn tôn trọng tự do tôn giáo ở khắp mọi nơi“.

Đức Tổng Giám Mục Chullikatt cho hay con người có quyền căn bản và „thiên liêng“ nhằm tìm kiếm, bày tỏ và chia sẻ sự thật. Ngài nhấn mạnh rằng „tự do tôn giáo đích thực không chỉ là tự do thờ phượng“. Ngoài những thứ khác, nó phải bao gồm „quyền rao giảng, giáo dục, truyền giáo và tham gia vào tiến trình chính trị, cũng như đời sống công cộng“.

Ghi nhận vai trò không thể thay thế của tôn giáo trong xã hội, ngài nói thêm rằng tự do tôn giáo không chỉ là vấn đề đạo đức, mà còn là „một quyền dân sự không thể thương lượng, do Đấng Tạo Hóa, chứ không phải của nhà nước ban cho“. Ngài giải thích rằng chính phủ „vượt quá giới hạn quyền lực của mình“ khi không tôn trọng quyền được Thiên Chúa ban về tự do tôn giáo bằng cách ép buộc người dân vi phạm niềm tin tôn giáo của họ hoặc cấm tham gia vào đời sống công cộng.

Đức Tổng Giám Mục cho biết tự do tôn giáo được chính thức công

nhận là một quyền dân sự ở hầu hết các hiến pháp và các văn bản quốc gia, nhưng cũng có nhiều khu vực của thế giới nó không được hoàn toàn tôn trọng. Ngài lên tiếng lo ngại về tính bất khoan dung đối với tôn giáo ngày càng gia tăng ở nhiều nơi trên thế giới, thường nhắm đến các Kitô hữu. Ở phương Tây, tôn giáo được coi là một mối đe dọa gây bất ổn cho xã hội hiện đại.

Ngài giải thích thêm mặc dù với lịch sử Kitô giáo vững chắc của mình, nhưng các tín hữu ở các nước Âu Châu thấy mình thiệt thòi, bị cản trở và phân biệt đối xử, khi các lực lượng thế tục cố gắng loại bỏ tiếng nói của tôn giáo khỏi xã hội.

Đức Tổng Giám Mục Chullikatt cảnh báo rằng mặc dù Phương Tây chưa đạt đến mức độ của cuộc đàn áp và áp bức bạo lực, „từ việc gạt ra bên lề và từ chối tự do tôn giáo này“ mà bạo lực như thế được sinh ra. Ngài nói rằng thường xuyên cảnh giác là cần thiết, và nhấn mạnh rằng người Mỹ không thể giả định rằng tự do sẽ luôn luôn được an toàn ở quê hương và tội ác chỉ có thể xảy ra ở các nước khác.

Các giám mục Công Giáo trên khắp Hoa Kỳ đã cảnh báo rằng sự xói mòn tự do tôn giáo trong nước đã bắt đầu, biểu hiện một phần bởi ủy nhiệm bảo hiểm y tế liên bang sẽ yêu cầu các cá nhân và các tổ chức tôn giáo vi phạm giáo huấn của Giáo Hội bằng cách cung cấp biện pháp tránh thai, triệt sản và các loại thuốc gây phá thai.

Đức Tổng Giám Mục kêu gọi người Công Giáo lên tiếng cho tự do tôn giáo cho anh chị em tinh thần của mình trên toàn thế giới. Ngài giải thích: „bằng cách bảo vệ các quyền của họ, chúng ta sẽ bảo vệ các quyền của chính chúng ta“.

Lã Thu Nhân (Dịch giả) ■

Quan điểm của Đức Hồng y John Tong Hon về triển vọng quan hệ Tòa Thánh và Trung Quốc

■ Nữ Vương Công Lý

** Đức Hồng y John Tong Hon của Hồng Kông, vị hồng y thứ bảy người Trung Quốc và là hồng y duy nhất sinh ra ở Hồng Kông, nói về quan hệ Trung Quốc -Tòa Thánh và tin rằng hai bên có thể đạt được một thỏa thuận đôi bên cùng có lợi thông qua đối thoại. Ngài đã dành cho phóng viên Gerard O'Connell một cuộc phỏng vấn dài tại Rôma nhân dịp ngài lãnh chức hồng y. Dưới đây là bản tóm lược từ cuộc phỏng vấn đó:*

** Đức Hồng y nghĩ Tòa Thánh nên tiếp xúc với Trung Quốc ngày nay như thế nào?*

Tôi chỉ là một người thấp cổ bé họng! Bất luận thế nào tôi cũng hy vọng hai bên cần kiên nhẫn và cởi mở với nhau, lắng nghe nhau để hai bên có thể đối thoại sâu sắc hơn và mang lại kết quả hơn. Đó là những gì chúng ta cần. Dĩ nhiên, quyết định như thế nào là tùy vào các bên trên, và Thiên Chúa đưa ra quyết định cuối cùng.

** Tòa Thánh và Trung Quốc đã*



nhiều năm cố gắng đạt thỏa thuận về bổ nhiệm giám mục. Một lý do không thể đạt thỏa thuận này là Bắc Kinh có thể tấn phong ứng viên làm giám mục bất kỳ khi nào họ thích cho dù Tòa Thánh nhận thấy người đó hoàn toàn không thích hợp và đã giải thích mọi việc với họ. Tòa Thánh bắt buộc không thể ngăn cản lễ phong chức. Ngài xử lý thế bế tắc này như thế nào?

Về phía chúng ta, tôi nghĩ giáo dục và đào tạo vẫn rất quan trọng. Thường huấn luyện liên tục cho chủng sinh và linh mục tại Trung Quốc cũng rất quan trọng. Một mặt có sự

thúc đẩy từ phía chính quyền muốn đưa một người không thể chấp nhận như thế lên làm giám mục, nhưng mặt khác nếu các linh mục và người Công giáo ở Trung Quốc được huấn luyện tốt và được đào tạo tốt thì họ có sức mạnh để chống lại sự cám dỗ. Dù một người được nhà nước thúc giục ra ứng cử giám mục đi nữa thì bản thân người đó đóng vai trò rất quan trọng.

** Nhưng khi ứng viên được chọn là một người nhu nhược không thể chống lại áp lực hay cám dỗ từ phía chính phủ Trung Quốc, thì Tòa Thánh làm gì, có rút phép thông công người đó không?*

Tôi nghĩ Tòa Thánh bị dồn vào thế đó hồi năm ngoái, nhưng điều quan trọng là phải đào tạo để ngăn ngừa, và chúng ta phải nhấn mạnh đến điều này. Tôi từng làm công tác đào tạo tại chủng viện trong một thời gian dài, và chúng tôi luôn nhấn mạnh rằng khi một người được phong chức linh mục, thì người ấy không chỉ được phong chức để phục vụ Giáo hội một mình mà còn được đón nhận vào linh mục đoàn. Khi Công đồng Vatican II nói về giám mục, công đồng nói giám mục được gia nhập vào giám mục đoàn vì Chúa Giêsu không chọn một tông đồ, nhưng thiết lập 12 tông đồ, có nghĩa là một đội. Chức linh mục được thiết lập để trợ giúp các giám mục, khi Giáo hội phát triển rộng hơn và cá nhân giám mục, vốn là người kế vị các tông đồ, không thể chăm sóc toàn giáo phận được, cần có linh mục trợ giúp nhưng vẫn duy trì cùng tinh thần tập thể như thế. Vì thế đào tạo linh mục có tầm quan trọng cực kỳ, nhưng linh mục cần được đào tạo không chỉ là những cá nhân mà còn có cả tinh thần tập thể.

** Như thế, đó có phải là một*

trong những vai trò cầu nối mà Giáo hội ở Hồng Kông có thể đảm nhận; trợ giúp việc đào tạo linh mục, tu sĩ và giáo dân ở đại lục?

Đúng thế và cũng dành cho giáo dân nữa. Khi tôi dạy thần học, tôi cũng nhấn mạnh ý nghĩa của việc trở thành người Công giáo. Chúng tôi rửa tội cho hơn 6.000 người mỗi năm ở Hồng Kông, và chúng tôi nói với họ rằng họ không chỉ học giáo lý và mất một năm rưỡi mới được lãnh nhận Bí tích Rửa tội, mà còn tham gia cộng đoàn hay một đoàn thể nhỏ để phát triển tinh thần hiệp thông.

Chúng ta cần học hỏi từ các cộng đoàn Giáo hội sơ khai. Nếu chúng ta đọc kỹ sách Công vụ Tông đồ 2:42-47, chúng ta có thể thấy có ba yếu tố trong các cộng đoàn Giáo hội sơ khai. Ba yếu tố này có thể được diễn tả bằng ba từ tiếng Hy Lạp: thứ nhất là didache có nghĩa là giáo huấn của các Tông đồ; thứ hai là koinonia có nghĩa là cộng đoàn và thứ ba là diakonia có nghĩa là phục vụ, để phục vụ tha nhân bằng đức tin, nhất là phục vụ người nghèo và những người cần giúp đỡ. Nếu chúng ta chỉ nhấn mạnh đến yếu tố thứ nhất và thứ ba trong ba yếu tố này mà không có yếu tố thứ hai là cộng đoàn thì chúng ta đang thiếu một thứ gì đó. Đây là tầm nhìn cơ bản không chỉ đối với người giáo dân mà còn đối với linh mục và giám mục.

** Vì thế ngài tin là đào tạo tốt có thể phá vỡ thế bế tắc này và tránh được các vụ phong chức bất hợp thức?*

Đúng thế. Nhưng nếu ứng viên là một người nhu nhược và được Tòa Thánh đánh giá là không thích hợp làm giám mục, nhưng nhà nước chọn người này làm ứng viên, thì những người khác trong cộng đoàn Công giáo địa phương nên giúp đỡ, cầu nguyện cho người này tránh né

hay từ chối lãnh chức giám mục. Trong nhiều trường hợp, không chỉ nhà nước mà còn bản thân cá nhân ứng viên đó chịu trách nhiệm. Nhiều linh mục ở Trung Quốc bị ảnh hưởng những giá trị thế tục và địa vị đặc biệt trong xã hội mà họ có được khi làm giám mục.

** Đó có phải là điều ĐTC Bênêđictô gọi là “tư tưởng địa vị” và “chủ nghĩa cơ hội”.*

Vâng. Đáng tiếc là có quá nhiều linh mục ở Trung Quốc hiện nay đầy tham vọng; họ muốn làm giám mục!



** Đường như ngài đang đổ lỗi cho các ứng viên giám mục hơn là cho chính quyền thúc giục hay gần như là ép buộc họ vậy. Ngài muốn nói trong khi chính quyền có thể đã tạo ra bối cảnh và tình huống đó, thì chính cá nhân linh mục cảm thấy hấp dẫn, mong muốn những kiểu lợi ích có được khi làm giám mục?*

Vâng, tôi muốn nhấn mạnh đến điều đó. Tôi muốn nói rằng chúng ta không nên đổ lỗi hoàn toàn cho một mình nhà nước Trung Quốc.

** Là hồng y và là cố vấn cho Đức Thánh cha, ngài muốn nhấn gửi gì cho các nhà chức trách Trung Quốc về điểm này?*

Thứ nhất, tôi muốn cố gắng nói

cho các quan chức chính phủ Trung Quốc biết rằng đối thoại là rất quan trọng. Thứ hai, thông qua đối thoại chúng ta luôn có thể đạt được tình huống “đôi bên cùng có lợi”. Có nghĩa là không hy sinh nguyên tắc của chúng ta và nguyên tắc của họ, chúng ta vẫn có thể tìm ra giải pháp. Điều thứ ba là tôi xin chính phủ tin rằng Giáo hội Công giáo chúng ta luôn kêu gọi mọi người Công giáo yêu nước, yêu tổ quốc của mình. Vì thế, tôi sẽ kêu gọi chính phủ cũng tin tưởng các tín hữu Công giáo để nếu thực sự được hưởng tự do đầy đủ, họ có thể đóng góp nhiều hơn cho đất nước của họ, và Trung Quốc và chính phủ sẽ có được danh thơm tiếng tốt hơn trên trường quốc tế. Đó sẽ là tình huống “đôi bên cùng có lợi” thực sự cho chính phủ Trung Quốc, cho đất nước này, và còn cho các tín hữu Công giáo ở Trung Quốc.

** Chúng ta phải đối thoại, không có lối thoát nào khác, đây là con đường mà chúng ta phải đi?*

Đúng vậy, không còn cách nào khác, chúng ta phải đối thoại. Tôi nghĩ hiện nay Trung Quốc, kể cả chính phủ này, đang đóng một vai trò rất quan trọng trên đấu trường quốc tế, vì thế họ phải đánh giá cao nhiều giá trị quốc tế, và chúng ta cũng xem xét một số lập trường của họ. Tôi nghĩ về lâu dài Trung Quốc sẽ thay đổi theo những hướng rất quan trọng.

Trong lúc này, dĩ nhiên người Trung Quốc luôn quan tâm đến thể diện, và điều này luôn có những ảnh hưởng tích cực và tiêu cực. Giữ thể diện, từ mặt tích cực có nghĩa là Trung Quốc luôn muốn có danh tiếng tốt; nhưng từ quan điểm tiêu cực, điều này đồng nghĩa với chính phủ Trung Quốc quá cứng nhắc về một số quan điểm mà họ nghĩ là họ

(Xem tiếp trang 100)

Ana Pharmacy

Liên Khổng
Pharmacist

10191 Westminster Ave.
Garden Grove, Ca 92843

GIỜ MỞ CỬA

Thứ Hai - Thứ Sáu: 10:00AM - 6:30PM
Thứ Bảy: 10:00AM - 4:00PM

(714) 530-3784

Manna Pharmacy

Susie Ngọc Phan
Pharmacist

10402 Westminster Ave. Suite C
Garden Grove, Ca 92843

GIỜ MỞ CỬA

Thứ Hai - Thứ Sáu: 9:30AM - 6:30PM
Thứ Bảy: 9:30AM - 4:00PM

(714) 534-4133



- ❖ Nhận Medical và các loại bảo hiểm
- ❖ Tận tình hướng dẫn cách dùng thuốc chu đáo

- ❖ Giao thuốc tận nhà bệnh nhân miễn phí
- ❖ Giải đáp mọi thắc mắc liên quan đến thuốc

Bác Sĩ DƯƠNG KHỔNG TƯỚC, M.D.

Board Certified In Family Medicine

CHUYÊN KHOA

Toàn Khoa, Gia Đình, Bệnh Người Già

ĐIỀU TRỊ: Huyết áp, tiểu đường, cao mỡ, nhức mỏi, đau lưng, nhức đầu, mất ngủ, phong thấp, nhiễm trùng đường tiểu, ho kinh niên, suyễn khó thở, dị ứng, bệnh ngoài da, sùng phổi, bệnh tuyến giáp trạng, viêm ruột, bệnh tim, tiêu chảy

NHẬN
Medicare, Medical,
MSI, CalOptima và
các loại bảo hiểm
HMO, PPO

GIỜ MỞ CỬA

Thứ Hai - Thứ Sáu: 9AM - 6PM
Thứ Bảy: 9AM - 2PM
Đóng cửa ngày Thứ Ba

(714) 899-2600

- ❖ Có xe đưa rước bệnh nhân miễn phí
- ❖ Giúp làm đơn Medicare Part D
- ❖ Nhận làm bác sĩ gia đình, y khoa phòng ngừa
- ❖ Chích ngừa nhập học, du lịch

9009 McFadden Avenue, Westminster, CA 92683

(góc Magnolia & McFadden)

SÁCH MỚI

Ban tu thư của Nguyệt san Diễn Đàn Giáo Dân trân trọng thông báo cùng quý độc giả:

Chúng tôi gửi qua Đài Loan để in ba tác phẩm quý sau đây:

1.- **TÂM SỰ NƯỚC NON II** (Ngô Đình Diệm, Hồ Chí Minh và cuộc Chiến Quốc Cộng), tác phẩm mới nhất của nhà biên khảo Minh Võ

Sách dày 440 trang, bìa cứng in offset 4 màu, ấn phí 25 Mỹ kim

2.- **MỘT THỜI ĐỂ NHỚ** (Những Sự Thật về Cố TT Ngô Đình Diệm và Nền Đệ Nhất Cộng Hòa Việt Nam) tác phẩm đặc ý nhất của nhà văn Nguyễn Văn Lục, tác giả Hai Mươi Năm Miền Nam 1954-1975 do tủ sách Tiếng Quê Hương ấn hành năm 2010.

Sách dày 500 trang, bìa cứng in offset 4 màu, ấn phí 25 Mỹ Kim

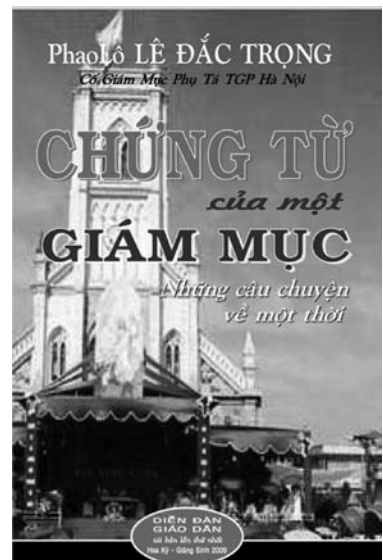
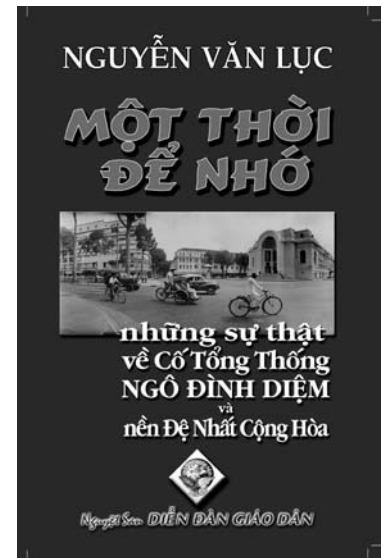
3.- **CHỨNG TỬ CỦA MỘT GIÁM MỤC:** Hồi ký có một không hai của cố Giám Mục Phaolô Lê Đắc Trọng. Tài liệu hiếm quý về các sử liệu lịch sử cận đại.

~~~~~  
Độc giả muốn mua các sách, xin liên lạc với Tòa soạn Nguyệt san Diễn Đàn Giáo Dân ở địa chỉ, số 14916 Dillow Westminster, CA 92683.

\* Mua một cuốn xin viết chi phiếu 30 MK (bao gồm cước phí ưu tiên) trả cho Diễn Đàn Giáo Dân, cho biết tên, địa chỉ người nhận và gửi về địa chỉ tòa soạn trên đây.

\* Mua hai cuốn xin viết chi phiếu 55 MK (bao gồm cước phí ưu tiên) trả cho Diễn Đàn Giáo Dân, cho biết tên, địa chỉ người nhận và gửi về địa chỉ tòa soạn trên đây. Như vậy nếu mua một lần hai cuốn quý vị sẽ tiết kiệm được 5 MK.

Trên đây là giá biểu dành cho những độc giả cư ngụ trên lãnh thổ Hoa Kỳ. Độc giả Canada xin trả thêm 5 MK và độc giả các Châu lục khác thêm 10 MK cho order một hoặc hai cuốn. Chúng tôi sẽ gửi qua dạng ưu tiên (PRIORITY) và quý vị sẽ nhận được trong vòng 3 ngày cho những vị ở Mỹ, 5 ngày ở Canada và 10 ngày tại các Châu khác.



# Ngày Lễ Mẹ...

## VỚI CUỘC ĐỜI TÔI!

### ■ Trang Hạ (dịch)

Tôi sợ ngày Lễ của Mẹ, Mother's Day, từ khi tôi còn nhỏ, vì tôi chào đời chưa bao lâu đã bị mẹ tôi vứt bỏ.

Mỗi năm tới Mother's Day, tôi lại thấy ngại ngùng. Trước và sau dịp Lễ của Mẹ, ti vi thường chỉ phát những ca khúc ca ngợi tình yêu thương của mẹ. Đài phát thanh cũng thế, có quảng cáo bánh quy đi chăng nữa, thì cũng cố lồng vào khúc nhạc ca ngợi tình mẹ, mà đối với tôi, mỗi khúc ca lại gợi nỗi buồn.

Tôi đầy tháng thì bị người ta bỏ rơi ở ga xe lửa Tân Trúc. Các bác cảnh sát trong đồn cạnh ga túm lại lo cho tôi. Những người đàn ông này tìm ra được một bà đang nuôi con bú, giá mà không tìm được bà, có phải tôi đã khóc tới mức phát bệnh không. Đợi tôi bú no rồi ngủ ngon lành, các bác cảnh sát này mới nhẹ nhàng ẵm tôi tới Trung tâm nuôi dưỡng trẻ Đức Lan ở thôn Bảo Sơn, huyện Tân Trúc (Đài Loan). Tôi được trao cho các bà sơ hay cười ở đó.

Tôi chưa từng gặp mặt mẹ tôi, hồi nhỏ tôi chỉ biết có các sơ nuôi tôi lớn. Mỗi tối, khi các anh các chị ngồi học bài, tôi chả có việc gì làm bèn

túm lấy các sơ. Họ vào giáo đường đọc kinh tôi, tôi cũng vào theo. Có lúc chui xuống gầm bàn lễ chơi đùa, có lúc làm mặt quỷ dọa các sơ đang hành lễ, thường xuyên nhất là tôi dựa vào một sơ nào đó ngủ gục, và bà sơ tốt bụng không đợi xong buổi lễ, khẽ bế tôi về đưa lên lầu đi ngủ. Tôi cứ cho rằng các bà sơ yêu tôi là bởi tôi giúp họ có cơ trốn sớm ra khỏi các buổi lễ.

Những đứa trẻ như tôi đều là con của những gia đình không may mắn, nhưng đa số họ đều còn gia đình. Tết đến, chú bác đều tới đón họ, chỉ có mỗi mình tôi, tôi không gia đình, nhà ở đâu tôi không biết.

Cũng vì thế, các nữ tu đối xử với đứa trẻ vô thừa nhận như tôi rất tốt, họ không bao giờ để cho ai bắt nạt tôi. Tôi học giỏi, các sơ vẫn tìm thêm người đến tình nguyện dạy tôi thêm.

Bấm đốt ngón tay, đã rất nhiều người làm gia sư cho tôi, đều là những nghiên cứu sinh, thậm chí giáo viên đại học các trường Thanh Hoa, Giao Thông quanh vùng, cả các kiến trúc sư, nên tôi từ nhỏ cũng rất giỏi tiếng Anh.

Các nữ tu ép tôi học đàn, năm

lớp bốn tôi đã chơi phong cầm trong nhà thờ. Tôi tham gia các cuộc thi hùng biện, được làm đại diện học sinh của trường, nhưng từ nhỏ tôi không muốn tham gia bất kỳ chương trình nào kỷ niệm ngày Lễ Của Mẹ.

Tôi yêu đàn, nhưng tôi kỵ phải chơi những bài hát tặng mẹ. Có những lúc tôi cũng nghĩ, mẹ mình là ai? Tôi đọc tiểu thuyết, tôi đoán tôi chính là một đứa con hoang. Cha tôi chơi bời chán thì bỏ rơi mẹ, và mẹ tôi còn quá trẻ chỉ còn biết mang tôi đi vứt bỏ.

Tôi đậu vào cấp Ba trường Tân Trúc, rồi vào đại học, tôi tốt nghiệp khoa Xây Dựng của Đại học Thành Công (Đài Nam).

Thời sinh viên, tôi vừa học vừa làm. Đôi khi bà Tôn, người nữ tu nuôi tôi cũng đến thăm tôi. Những cậu bạn cùng phòng thô lỗ của tôi vừa trông thấy bà đã vội trở nên lịch thiệp nhã nhặn. Rất nhiều bạn bè sau khi biết câu chuyện cuộc đời tôi đều an ủi, nói rằng, nhờ được các bà sơ nuôi dạy, tôi mới lịch lãm, bật thiệp và giỏi giang như bây giờ. Ngày tốt nghiệp, bạn bè ai cũng có cha mẹ tới mừng. Tôi chỉ có một người thân duy nhất là bà sơ họ Tôn, chủ nhiệm khoa, vì thế đến chụp ảnh chung với bà.

Khi tôi đi lính nghĩa vụ, tôi tranh thủ về thăm trung tâm Đức Lan. Lần này bà Tôn bỗng đột ngột trở nên nghiêm trang, bà gọi tôi ra, lấy từ ngăn kéo một phong bì, bảo tôi hãy xem bên trong có gì.

Trong phong bì có hai chiếc vé. Bà Tôn cho tôi biết, khi cảnh sát ẵm tôi đến, trong áo tôi nhét hai tấm vé tàu này. Rõ ràng mẹ tôi đã dùng hai chiếc vé này để đi từ nhà tới ga Tân Trúc, một vé là đi từ phía Nam lên Bình Đông, tấm vé tàu còn lại là đi từ Bình Đông lên Tân Trúc. Đó là một tấm vé tàu chợ, tôi bỗng hiểu ra mẹ tôi là một phụ nữ nghèo.

Bà Tôn cho tôi biết, các bà sơ thường không thích đi dò hỏi tìm hiểu về gia cảnh những em bé sơ sinh bị vứt bỏ, vì thế họ cứ giữ hai tấm vé này, chờ bao giờ tôi lớn sẽ tính. Họ đã quan sát tôi rất lâu, cuối cùng kết luận tôi là người lý tính, đã có đủ năng lực để xử lý việc này. Họ đã từng đi qua thị trấn ấy, thấy nơi đó rất nhỏ, nếu thực lòng tôi muốn tìm người thân, có lẽ sẽ không khó khăn.

Tôi luôn mơ ước được gặp cha mẹ tôi một lần, nhưng giờ đây cầm hai tấm vé, tôi lại do dự. Giờ đây tôi đang sống rất tốt, có bằng đại học, có một cô người yêu sắp tính chuyện trăm năm, vì sao tôi lại phải đi ngược về quá khứ, đi tìm kiếm một quá khứ hoàn toàn xa lạ? Hơn nữa tới tám chín phần là sẽ tìm được một sự thật không vui về gì.

Bà Tôn ngược lại đã khích lệ tôi. Bà cho rằng tôi đã có một tiền đồ xán lạn, không lẽ nào để bí ẩn về cuộc đời tôi trở thành một bóng đen u tối phủ lên tâm hồn. Bà khuyên tôi nên chuẩn bị sẵn cho tình huống xấu nhất, cho dù phát hiện ra sự thật là những gì tồi tệ, cũng nên giữ lấy niềm tin vào bản thân mình trong cuộc đời phía trước.

### **Và tôi đã lên đường.**

Đó là một thị trấn bé xíu trên vùng núi, tôi chưa từng nghe qua tên gọi. Từ Bình Đông còn phải ngồi ô tô hơn một tiếng mới tới. Dù là phương Nam nhưng vì đang mùa đông, nơi đây lạnh lẽo. Thị trấn đúng là rất nhỏ, chỉ có một con đường nhựa, một đôi cửa hàng tạp hoá, một đồn cảnh sát, một văn phòng của chính quyền thị trấn, một trường tiểu học, một trường trung học, ngoài ra không có gì nữa.

Tôi chạy đi chạy lại giữa đồn cảnh sát và văn phòng chính quyền. Rất cuộc cũng tìm thấy hai thông tin

có vẻ liên quan, một là dữ liệu của một đứa trẻ sơ sinh, một là thông tin gia đình báo mất tích con trai, thời gian mất tích là ngày thứ hai sau khi tôi bị bỏ rơi, đứa bé ra đời trước đó một tháng. Theo ghi chép của các sơ, khi tôi được phát hiện tại ga Tân Trúc, tôi cũng chỉ khoảng đầy tháng tuổi. Xem ra đây có vẻ là thông tin về tôi.

Vấn đề là : Bố tôi đã chết rồi, bố tôi qua đời sáu năm trước, mẹ tôi cũng chết cách đây mấy tháng. Tôi có một anh trai, anh đã bỏ thị trấn, không biết đi đâu.

Dù sao cũng là thị trấn nhỏ, ai cũng quen biết nhau. Một cảnh sát trong đồn bảo tôi, mẹ tôi làm nhân viên trong trường tiểu học, rồi ông dẫn tôi tới gặp hiệu trưởng.

Hiệu trưởng là một người đàn bà vô cùng nhiệt tình. Bà nói, đúng là mẹ tôi đã phục vụ lâu năm tại trường, là một người đàn bà vô cùng tốt bụng, còn bố tôi thì vô cùng lười biếng. Tất cả đàn ông trong thị trấn đều ra ngoài kiếm việc làm, bố tôi không chịu đi xa, chỉ quanh quẩn trong thị trấn làm thuê công nhật, mà thị trấn nhỏ lấy đâu ra việc mà thuê người làm, vì thế cả đời bố tôi chỉ ăn bám vào tiền mẹ tôi làm nhân viên tạp vụ. Vì không chịu làm việc, tâm trạng ủ rũ, ông đành mượn rượu giải sầu, say rồi có lúc đánh đập mẹ tôi, đánh anh tôi. Tình rượu thì cũng hồi hận đấy, nhưng thói xấu quen rồi, mẹ tôi và anh tôi khổ sở cả đời vì ông. Anh trai tôi lúc học lớp bảy đã phần chí bỏ nhà ra đi, từ đó không bao giờ quay trở lại đây.

Người đàn bà này rõ ràng có để đứa con trai thứ hai, nhưng được một tháng tuổi thì đã mất tích bí ẩn.

Bà hiệu trưởng hỏi tôi mọi chuyện, tôi tình thực kể hết. Khi bà biết tôi được lớn lên trong một cô nhi viện ở miền Bắc, bà bỗng xúc động lấy từ ngăn kéo ra một phong

bì. Đây là phong bì bà tìm thấy sau khi mẹ tôi mất, giấu dưới gối mẹ tôi. Bà cho rằng những thứ trong đó chắc chắn phải có ý nghĩa rất quan trọng, nên bà quyết định giữ lại, đợi người thân của mẹ tôi tới nhận.

Tôi run rẩy mở ra, thấy bên trong có rất nhiều vé tàu, từng tập vé tàu khứ hồi đi từ thị trấn miền Nam này tới Tân Trúc, tất cả được giữ gìn cẩn thận.

Bà hiệu trưởng cho tôi biết, nửa năm một lần mẹ tôi xin nghỉ đi miền Bắc thăm họ hàng, chả ai biết họ hàng nào, chỉ thấy mỗi khi về bà vui lắm. Cuối đời mẹ tôi theo đạo Phật, điều bà hạnh phúc nhất là đã quyết góp các tín đồ Phật giáo được một triệu Đài tệ để tặng cho cô nhi viện của đạo Thiên Chúa. Ngày trao tiền bà cũng đích thân đi.

Tôi nhớ lại, có lần một chiếc xe bus lớn đưa một đoàn thiện nam tín nữ từ phía Nam lên cô nhi viện. Họ trao tám séc trị giá một triệu Đài tệ, quyết góp cho Trung tâm Đức Lan chúng tôi. Các bà sơ cảm động vô cùng, bắt tất cả bọn trẻ mồ côi phải đứng vào chụp ảnh kỷ niệm, tôi đang đánh bóng rổ cũng bị gọi vào chụp với mọi người một tấm ảnh. Giờ đây tôi bỗng dưng tìm thấy tấm ảnh ấy trong chiếc phong bì của mẹ. Tôi hỏi mọi người mẹ tôi là ai, họ chỉ vào người đứng cách tôi không xa.

Nhưng làm tôi cảm động hơn là cuốn sổ lưu niệm ngày tốt nghiệp của lớp tôi, có một trang được photocopy lưu lại trong phong bì này. Đó là trang chúng tôi đội mũ áo tốt nghiệp, có hình tôi ở trong đó.

Mẹ tôi, người mẹ đã vứt bỏ tôi, đã vẫn cứ đến thăm tôi, thậm chí có thể bà đã từng tham dự lễ tốt nghiệp của tôi.

Giọng hiệu trưởng nhẹ nhàng: “ Anh nên cảm ơn mẹ anh, bà đã vứt bỏ anh, là để anh được sống một cuộc sống tốt đẹp hơn. Nếu anh vẫn

ở đây, cùng lắm là hết phổ thông anh lên thành phố làm thuê, ở đây hầu như rất ít người đỗ được vào Trung học. Mà nếu không may, không chịu nổi đòn roi của người cha, biết đâu anh cũng đã sớm bỏ nhà đi phiêu bạt như người anh trai, ra đi mãi mãi chẳng biết lưu lạc phương nào nữa.”

Những giáo viên khác trong trường cũng đến, đều chúc mừng tôi đã tốt nghiệp đại học Quốc lập. Họ nói thị trấn này từ xưa tới nay chưa từng có học sinh nào thi đỗ được vào trường đại học Quốc lập.

Tôi bỗng nhiên rung rung, tôi

hỏi bà hiệu trưởng ở đây có cây đàn nào không. Bà nói, có đàn piano nhưng không tốt lắm, chỉ có đàn phong cầm thì mới mua.

Tôi mở nắp cây đàn, tôi hướng ra vùng mặt trời mùa đông ngoài cửa sổ, tôi chơi bản nhạc dành tặng mẹ trong những dịp Lễ Cửa Mẹ. Tôi muốn mọi người biết rằng, tôi tuy là một đứa trẻ mồ côi lớn lên trong trại mồ côi, nhưng tôi không mồ côi, vì tôi có những bà sơ tốt bụng nuôi dưỡng tôi như mẹ, vì tôi có một người mẹ đẻ ra tôi luôn thương tôi. Bà quyết đoán và bà hy sinh để tôi

có môi trường tốt lớn lên, để tôi có tiền đồ sáng sủa.

Những thầy cô trong trường hát theo tôi. Tiếng đàn lan toả trong không trung, trong thị trấn vùng núi lạnh lẽo, trong ánh mặt trời chiều. Những cư dân trong thị trấn nhất định sẽ ngạc nhiên hỏi, vì sao hôm nay lại có giai điệu ngợi ca người mẹ?

Vì hôm nay với tôi là ngày Lễ Cửa Mẹ. Chiếc phong bì đựng những tấm vé tàu cũ này làm tôi từ hôm nay không còn là một đứa trẻ mồ côi sợ hãi ngày Lễ Cửa Mẹ nữa. ■

## Quan điểm của Hồng Y...

(Tiếp theo trang 95)

đúng, mà không xem xét kỹ quan điểm của các bên khác. Vì thế anh luôn có hai khía cạnh để giải thích sự giữ thể diện này.

*\* Mặt khác, nhà chức trách Trung Quốc vẫn còn bắt bớ tù các giám mục. Phần ngài, trước khi đi tham dự lễ khai mạc Olympics Bắc Kinh ngài đã rất can đảm viết một bài báo đăng trên tờ L'Osservatore Romano nhấn mạnh sự việc này, và gần đây ngài một lần nữa làm điều đó?*

Trong thư mừng Giáng sinh năm 2010, tôi viết chúng ta phải trở thành “những ngôi sao sáng” trên thế giới hôm nay và tôi nói với người dân, trong đó có giáo dân của tôi ở bên trong và ngoài Hồng Kông rằng chúng ta cũng tìm thấy nhiều ‘ngôi sao sáng’ ở Trung Quốc, không chỉ những người trong tù – các giám

mục, linh mục và giáo dân mà còn có ‘các ngôi sao sáng’ trong xã hội như Lưu Hiểu Ba, người được Giải Nobel Hòa bình năm 2010, và tôi nói tôi hy vọng ông ấy sẽ được trả tự do càng sớm càng tốt và hưởng được tự do đầy đủ. Và còn các giám mục tỏ ý không muốn bị thúc ép tham gia Đại hội Đại biểu Công giáo toàn quốc lần thứ 8, qua đó Hội Yêu nước và tổ chức được gọi là Hội đồng Giám mục còn tổ chức bầu cử, được tổ chức hồi tháng 12-2010 tại Bắc Kinh, tôi nói họ cũng là ‘những ngôi sao sáng’ ở những mức độ khác nhau. Tôi dùng thư chúc mừng Giáng sinh để phát đi thông điệp như thế.

*\* Cộng đoàn Công giáo bí mật ở Trung Quốc – hay gọi là Giáo hội hầm trú – dường như hiện nay đang gặp rất nhiều khó khăn. Các thành viên luôn chịu nhiều áp lực, họ đang bị lôi kéo, ép buộc, giam cầm và đôi khi còn bị ép buộc gia nhập Giáo*

*hội ‘công khai’ được nhà nước công nhận. Ngài nghĩ gì về họ?*

Tôi nghĩ chúng ta phải khâm phục các cộng đoàn bí mật và tinh thần của họ. So với trước đây, họ đã cởi mở ở một mức độ nào đó; họ ngày càng hiểu hơn trước đây. Trước đây, họ công kích các cộng đoàn công khai, giờ đây một số người không còn làm thế nữa. Qua các bài viết và thư họ gửi đi, một số người cho thấy thái độ của họ đã ôn hòa. Tôi nghe nói sau khi đọc tông thư của Đức Thánh cha gửi năm 2007, một số thành viên trong các cộng đoàn bí mật – đang sống tách biệt – còn thể hiện sự cởi mở đối với cộng đoàn Giáo hội công khai. Họ mang hoa đến đặt lên bàn thờ trong nhà nguyện của Giáo hội công khai. Đây là hành động tượng trưng thể hiện tình bằng hữu và giúp giảm bớt căng thẳng.

Nữ Vương Công Lý (Nguồn: UCANEW) ■

## Kính Mời Độc Giả Vào Thăm Trang Nhà Diễn Đàn Giáo Dân:

<http://www.diendangiaodan.us>

<http://www.diendangiaodan.com>

<http://www.diendangiaodan.net>

<http://www.diendangiaodan.org>

## Viết từ Canada

(Tiếp theo trang 27)

khách nào than phiền bị giựt bóp hay móc túi, trong khi chính tôi bị móc túi khi trở lại thăm Paris dù tôi đã có kinh nghiệm sống ở đó 12 năm. Tôi cũng không thấy người Tàu đánh nhau, chửi nhau ngoài đường phố, dù họ chen lấn không nhường nhau. Có người nói vì nhà cầm quyền cộng sản độc tài, an ninh chìm nổi đầy đường nên dân không dám phạm pháp. Có thể đúng một phần. Nhưng nếu chúng ta nhìn vào tình trạng Việt Nam hiện nay, cũng một chế độ cai trị giống nhau, nhưng nạn cướp giật, chửi người, đánh người và cả giết người xảy ra công khai, ta sẽ kết luận ra sao?

### CHINOISERIE

Một số ưu điểm thì như thế nhưng có những điều vừa tức cười vừa vô lý của xã hội Trung Hoa mà người ngoại quốc khó có thể hiểu. Đầu tiên là sự tương phản giữa tiến bộ và lạc hậu. Ngay giữa những đại lộ lớn ở Bắc Kinh chạy dài theo những tòa nhà tối tân, bề thế, giữa giòng xe cộ chạy ào ào, có những công nhân thành phố gò lưng đạp xe kéo theo một thùng chứa nước dung tích chắc chỉ bằng một gánh nước để xịt hai bên đường cho đỡ bụi. Cũng trên những đại lộ này, thỉnh thoảng lại thấy một công nhân đạp xe đi lượm rác trên mặt đường bằng một que dài có đầu móc rồi bỏ rác vào một thùng tôn đặt trên “pooc ba ga”. Nhiều nhà vệ sinh công cộng không có giấy vệ sinh. Dân Tàu vốn khôn ngoan, cần cù và có vẻ nhịn nhục. Tôi không thấy họ chửi nhau, đánh nhau ngoài đường nhưng họ rất vô trật tự, bất lịch sự và không tôn trọng người khác. Nói chuyện điện thoại thì lớn tiếng giống như chửi lộn dù ngay chỗ công cộng. Chen lấn, nhẩy hàng không một lời xin lỗi là chuyện

binh thường. Khắc nhỏ bất cứ chỗ nào là thói quen vẫn tồn tại. Điện complet, cà vạt nhưng vẫn tinh bơ há miệng ngáp thành tiếng đến sái quai hàm ngay giữa chỗ đông người. Lái xe thì không ai nhường ai, không ai tôn trọng đường ưu tiên của ai. Muốn đổi làn hay vượt xe khác chỉ cần chen được một bánh vào đường của người ta rồi tống ga, mặc người bị chèn phải nhường đường và bám kèn inh ỏi. Những tài xế taxi và xe công cộng, kể cả xe buýt hai tầng chở du khách, là những kẻ hung hãn và liều mạng nhất. Trong số những “anh hùng tay bánh” này có rất nhiều tài xế phụ nữ. Họ cũng lái xe như cao bồi Texas cưỡi ngựa, không kém gì phái nam. Thế mà tai nạn lại ít xảy ra. Các tài xế chỉ báo hiệu cho nhau và chửi nhau bằng kèn xe, không cãi lộn bằng mồm. Gặp chỗ dành cho người đi bộ chớ ung dung bước vào mà mất mạng. Chúng tôi đã thấy ở Thượng Hải xe hơi đi ngược chiều, xe đủ loại vượt đèn đỏ, chạy náo loạn đủ hướng, vậy mà vẫn không đụng nhau. Cảnh sát đứng gần đó coi như không có chuyện gì xảy ra. Họ chỉ chụp hình những xe đậu ẩu để làm giấy phạt. Các công ty ngoại quốc rất có lý khi cấm nhân viên “expats” của họ lái xe tại Trung Quốc.

Điều đáng ghi nhận tiếp theo là dân Tàu sống rất luộm thuộm và có vẻ thiếu vệ sinh. Tại những khu sinh sống hay buôn bán giữa người Tàu với nhau, người ta thấy cảnh phơi quần áo, phơi vỏ bưởi, vỏ quýt làm thuốc ngay trước cửa nhà và trên lề đường bụi bặm. Hàng quán bày biện rất lộn xộn, thiếu ngăn nắp và thẩm mỹ. Chủ tiệm mặc áo thun, quần xà lỏn, ngồi ghế đầu ăn tô mì nhồm nhoàm trong khi vẫn mặc cả với khách hàng. Đi qua những khu này, mũi du khách được thưởng thức mùi ẩm mốc, mùi thuốc bắc, mùi thức ăn, đặc biệt mùi khăm khăm của món đậu hũ chua chiên bằng dầu cũ.

Phải kể thêm mùi của những bao rác để trước cửa nhà. Tất cả những cảnh và mùi vị này là đặc trưng của đời sống Tàu mà một phần phiên bản đã có mặt tại những China Town ở Chợ Lớn, New York, San Francisco, Vancouver, Toronto, Paris... Người Pháp dùng tiếng “chinoiserie” để gọi sự luộm thuộm, lộn xộn, vô trật tự, chắc do lấy cảm hứng từ cách sống của người Tàu.

### LÀM ẪN GIAN DỐI

Trung Quốc đã ký đủ thứ thỏa ước quốc tế bảo vệ tác quyền (copyright) nhưng chính phủ để mặc dân Tàu muốn làm giả cái gì tùy ý. Bạn có thể tìm được xách tay Vuiton hay đồng hồ Omega giả giống tới 99% hàng thật. Bạn có thể mua kính mát ic! berlin của Đức sản xuất tại Tàu với giá chỉ bằng một phần năm giá chính thức. Phẩm chất chưa thể biết nhưng hình thức và vật liệu giống y chang, kể cả gọng kính bằng thép nhẹ titanium chuyên dùng để làm cánh máy bay. Như vậy việc làm hàng giả không phải là tiểu công nghệ, mà là một kỹ nghệ được điều hành bởi những kỹ thuật gia có chuyên môn cao. Khởi cần tôn công tôn của vẽ kiêu, nghiên cứu kỹ thuật và tìm kiếm vật liệu, chỉ cần cốp pi của người khác từ A đến Z, dùng nhân công rẻ sản xuất, thế là người Tàu đã cướp trên tay các công ty nổi tiếng quốc tế hàng tỷ Mỹ kim mỗi năm. Đây là một hình thức ăn cắp trắng trợn. Dùng chữ gian dối còn quá nhẹ.

Tôi không lấy làm lạ khi đọc tin chính phủ Trung Quốc cũng thường đánh cắp bản quyền của các quốc gia khác, như sản xuất vũ khí theo mẫu của Nga, chế tạo nhiều loại phản lực cơ nhái theo máy bay Mig, mua trước rồi học lóm sau hệ thống xe lửa cao tốc của Pháp và Nhật. Mới đây vì học bài chưa thuộc nên tàu cao tốc Trung Quốc chết máy giữa

cầu bắc qua sông, hệ thống liên lạc chưa đạt chuẩn nên không kịp thông báo cho chuyến tàu khác đang chạy tới, khiến hai tàu đụng nhau, giết oan mấy trăm hành khách. Tham vọng phát triển hệ thống xe lửa cao tốc phải đình trệ. Mỹ hiện chưa bán vũ khí cho Tàu, dù Tàu rất muốn mua, với lý do Quốc Hội chưa bỏ lệnh cấm vận. Sự thật có thể là Mỹ sợ Tàu sẽ ăn cắp mẫu mã vũ khí Mỹ rồi sản xuất hàng loạt để vừa xài vừa bán rẻ. Chỉ cần giống 90% đã đủ một rồi. Làm ăn buôn bán với người Tàu phiêu lưu lắm, không phải chỉ đối phó với những mưu mẹo và tính toán của thương trường, nhưng phải đương đầu với sự gian dối có dự tính, nếu không nói là với kế hoạch ăn cắp có dự mưu. Thế giới biết vậy nhưng không thể cắt liên hệ kinh tế và thương mại với Tàu, chỉ vì Tàu là một nước có tới 1 tỷ 300 triệu người sản xuất và tiêu thụ.

### **ĂN CƠM TÀU, Ở NHÀ TÂY, LẤY VỢ NHẬT**

Người Việt đã có thời dùng câu này để nói về những cái sướng nhất trên đời. Nhưng đó là chuyện thời xưa. Thời nay ở nhà Mỹ và Canada sướng hơn ở nhà Tây vì rộng rãi và tiện nghi hơn. Thời nay vợ Nhật không còn thức khuya chờ chồng đi du hí ở nhà gheisa về để quỳ gối cởi giày vớ cho chàng và pha nước nóng cho chàng ngâm mình, nhất là không còn tiễn chàng ra ga xe lửa đi nghỉ mát với một người đẹp do chính vợ chọn và chi tiền. Vậy còn vụ cơm Tàu thì sao? Xin trả lời ngay là tôi rất thích cơm Tàu ở Chợ Lớn trước 1975. Tôi cũng thích cơm Tàu của những tiệm ăn Trung Hoa tại nhiều nước khác trên thế giới. Tôi thất vọng lớn về cơm Tàu ở Hoa lục. Có lẽ một phần tôi đã quen gu cơm Tàu Quảng Đông nên không hợp với thức ăn Thượng Hải nhiều dầu có vị chua và ngọt, với thức ăn Bắc Kinh

cũng nhiều dầu nhưng hơi cay và nhiều mặn. Chúng tôi đã ăn thử từ những quán thường thường bậc trung tới những quán khá sang. Ngay tại những quán sang, các món ăn trình bày rất đẹp trên những đĩa sứ nhưng lượng thì ít và phẩm thì không ngon. Nó nhạt nhẽo, thiếu vị ướp, ăn vài miếng đã chán. Chúng tôi cũng đi ăn thử món Vịt Bắc Kinh (Pekin Duck), tưởng rằng ăn tận ổ chắc sẽ ngon. Nhà hàng dọn cho vợ chồng tôi nguyên một con vịt quay được bày trong 3 đĩa. Một đĩa là da vịt vàng giòn để cuốn. Một đĩa là thịt dính da. Đĩa thứ ba toàn thịt nạc tuyền. Mới nhìn thấy rất hấp dẫn. Nhưng khi đụng đũa mới hay da vịt úng mỡ, thịt thì nhạt nhẽo, chẳng những thiếu gia vị mà còn thiếu cả muối. Tôi nhớ có lần đã hỏi một thương gia Việt gốc Hoa tại Calgary là cơm Tàu ở đâu ngon nhất, anh chỉ xuống bàn và trả lời “ở đây”, tức ở Calgary, dù anh đã đi nhiều nơi, kể cả đi Tàu nhiều lần. Bây giờ tôi mới tin anh.

Chỉ sau một ngày thưởng thức cơm Tàu tại thủ đô Bắc Kinh, tôi bị Tào Tháo rượt chạy trời chết, phải bỏ chương trình thăm viếng ngày hôm sau, dù trước khi đi, tôi đã được bác sĩ cho uống thuốc chống độc thực phẩm và mang theo thuốc thuốc chữa đau bụng tiêu chảy để đối phó tại chỗ khi cần. Tôi chưa từng bao giờ bị bệnh này nặng như thế. Trước đây mỗi khi bị, tôi chỉ uống một hai viên thuốc mua không cần toa là đã hết. Tôi giả định nếu không có nhà con để đến tỉnh dưỡng và ăn uống thực phẩm lành, chắc tôi phải bỏ dở chuyến đi để quay về Canada, hoặc qua Hồng Kông chữa bệnh và chỉ ăn pác phàn (cơm trắng) với súp ngô và xì dầu, sắn sấu.

### **SỐNG CÒN LÀ ƯU TIÊN SỐ MỘT**

Trong một tháng ngắn ngủi sống giữa xã hội Trung Hoa, tôi không dám

nhận là đã biết tỏ tường mọi chuyện. Chỉ bằng vào những gì tôi thấy và qua những câu chuyện và nhận xét của một số người ngoại quốc tôi gặp đang làm việc ở đây, tôi có thể nói rằng dân Trung Hoa hiện giờ không sung sướng, dù sự kềm kẹp của ách độc tài đã lỏng bớt và đời sống vật chất đã được cải thiện khá nhiều. Trong cuộc vật lộn hàng ngày, sống còn là ưu tiên số một. Chính quyền cũng như dân chúng đều có chung ưu tiên và ưu tư này. Chính quyền dư biết họ cướp được quyền hành không bằng lý cũng chẳng bằng tình, nhưng bằng bạo lực. Dù đã khổ công tuyên truyền, tẩy não và “lao cải” dân, đa số nhân dân vẫn không thương yêu họ. Dân với chính quyền chỉ bằng mặt, không bằng lòng. Khi có cơ hội, dân sẽ vùng dậy. Sự trả thù của dân sẽ khủng khiếp vì ân oán đã chồng chất. Những lò lừa âm ỉ từ Tân Cương, Tây Tạng, từ những dân oan mất nhà, mất đất, từ những bất công xã hội, khoảng cách ngày càng lớn giữa giàu nghèo, từ mối thù không đội trời chung với Pháp Luân Công... chỉ chờ dịp là bùng lên. Chính quyền biết rõ điều này nên đã áp dụng những biện pháp đối phó

1/ Kiểm soát kỹ từng người dân. Công an chìm nổi nhiều như kiến, làm việc hữu hiệu và không gây nhiều tai tiếng như công an của cộng sản VN. Hệ thống làm việc rất quan liêu, có nhiều hệ cấp theo hàng dọc, chậm chạp nhưng dễ kiểm soát và khó cấu kết theo hàng ngang. Chẳng những tại phi trường, ngay tại khách sạn tư nhân, mọi passport đều phải “scanned”, hình và chi tiết chạy thẳng đến cơ quan an ninh. Cơ quan này có thể theo dõi sự di chuyển của bất cứ người nào trên toàn lãnh thổ Trung Quốc. Những người dân đi làm ăn xa vẫn phải giữ hộ khẩu tại nguyên quán, phải về quê xin giấy tờ, kể cả giấy khai sanh cho con ra đời ở nơi khác

2/ Đàn áp thẳng tay để trừ hậu họa ngay từ mầm mống. Những cá nhân lên tiếng phê bình đảng và nhà nước, cổ vũ dân chủ, tự do bị trừ dập, bạo hành và tìm cơ cho vào tù. Những nhóm hoạt động không được phép như Pháp Luân Công thì bị đánh tía từng người một cách rất dã man. Khi có những cuộc chống đối lớn như ở Tây Tạng, Tân Cương có thể đưa đến bạo loạn, nhà nước tổ chức những đám côn đồ do công an chìm cầm đầu kéo đến tấn công những người chống đối với danh nghĩa nhân dân tự phát phản đối những phần tử gây loạn. Chuyện này đã xảy ra tại Tân Cương cách đây vài năm, gây thiệt mạng cho mấy ngàn người cả hai bên. Sau khi cho công an giả danh nhân dân đánh và giết người thẳng tay, cuối cùng quân đội mới tới “tái lập an ninh”. Cộng sản VN đã học thuộc nhuần bài này của đàn anh.

3/ Làm cho dân phải tất bật kiếm ăn, lo thủ tục giấy tờ, không còn thời giờ nghĩ tới chuyện khác, nhất là chuyện chống đối. Ngoài một thiểu số giàu có, tuyệt đại đa số dân Trung Hoa phải vất vả từ sáng đến tối mới kiếm được miếng ăn và chỗ ở. Tôi đã nhìn tận mắt nỗi cực nhọc của họ trong đời sống hàng ngày. Chính quyền chỉ tìm cách làm cho dân khỏi đói để khỏi làm loạn, còn mọi thặng dư của sức lao động nhân dân đều chui vào túi nhà cầm quyền hay các nhà tư bản đồ có lên hệ với chính quyền. Hoàn toàn trái ngược với chủ thuyết cộng sản mà họ vẫn tự nhận theo đuổi. Thêm vào đó là gánh nặng khai báo và xin xỏ đủ thứ giấy tờ theo lệnh của một chính quyền rất quan liêu và thur lại.

4/ Khởi động tự ái dân tộc và lòng yêu nước để hướng sự chú tâm và lòng căm thù của dân chúng sang hướng khác. Việc tổ chức đầy khoe khoang Thế Vận Hội Bắc Kinh, việc trình diễn hàng không mẫu hạm làm

kiêng, việc biểu dương sức mạnh của Quân Đội Nhân Dân Trung Hoa nhắm tuyên truyền với dân nhiều hơn dọa nạt nước ngoài, Việc đòi chiếm gần hết Biển Đông, gây sự với các nước trong vùng, đặc biệt với Nhật, Việt Nam và Phi Luật tân, gián tiếp đưng đầu với Mỹ, ngoài việc bày tỏ lòng tham đầy tính xâm lấn còn là chiến thuật khơi động lòng yêu nước hẹp hòi mà các chế độ độc tài thường xử dụng.

Đó là những biện pháp những người cầm quyền Trung Hoa hiện nay đang áp dụng để tìm cách sống còn. Hầu hết mọi chính quyền Trung Hoa trong suốt giòng lịch sử đều không màng đến phúc lợi của đám thứ dân. Họ chỉ dùng dân để phục vụ cho quyền và lợi của họ, dù có phải áp dụng những biện pháp tàn bạo. Sự tồn tại của chế độ được coi là ưu tiên số một. Triều đại của các “hoàng đế đỏ” cũng không làm khác.

Vụ Bạc Hy Lai xảy ra trước khi khi chúng tôi đến Trung Quốc vài ngày. Vậy mà chúng tôi chỉ một lần đọc được trên nhật báo Anh ngữ China Daily loan tin Bạc Hy Lai, nguyên Chủ Tịch Trùng Khánh, đã được rút ra khỏi Chính Trị Bộ, không một lời bình luận. Một biển cổ đảo chánh cung đình quan trọng như thế mà chính quyền không cần cho dân biết rõ. Dân cũng chẳng thèm biết, vẫn thờ ơ lo kiếm sống, mặc các ông ở cao xa tranh chấp và sắp xếp với nhau. Sự xa cách giữa dân và giai cấp cầm quyền đã trở thành nếp sống.

Chính quyền lo sống còn, dân còn phải lo sống còn gay gắt hơn. Kiếm được một việc làm với số lương cố định hàng tháng không phải chuyện dễ. Báo China Daily ngày 12/4/2012 loan tin thành phố Quảng Châu muốn tuyển 20 người có trình độ đại học hay hậu đại học để làm công việc... phân loại rác trước khi hủy. Ngày đầu nhận đơn đã

có 200 người xin việc. Những ngày sau, không biết con số sẽ lên bao nhiêu. Nhiều nhà hàng, tiệm buôn có số người phục vụ quá sự cần thiết. Người ta có cảm tưởng những cô gái được thuê đứng đó để làm kiêng. Dù được trả lương chết đói, những lao động dư thừa này cũng phải ráng tận tụy, dễ thương để giữ việc. Không có vụ “phở chửi” như ở Hà nội. Những người buôn bán lẻ cũng phải giành giật khách hàng, cạnh tranh ráo riết để có thể bán được những món hàng chỉ trị giá vài chục xu Mỹ. Những hướng dẫn viên du lịch, tài xế taxi, xe thuê rất đúng giờ và phục vụ tận tình vì sự cạnh tranh trong nghề rất gay gắt. Ngay những người có học và có việc tốt cũng rất vất vả. Mới lấy nhau, không cặp nào dám nghĩ đến chuyện có con ngay. Khi có con, phải nhờ cha mẹ hai bên từ quê thay nhau đến coi cháu để hai vợ chồng đi làm. Lợi tức không cho phép gửi con ở nhà trẻ, cũng không thể tiếp cả ông bà nội, ông bà ngoại cùng một lúc vì nhà thuê nhỏ bé và không đủ khả năng nuôi thêm bốn miệng ăn. Những cặp này, nếu không đổi sang ngành doanh thương và may mắn trúng “áp phe” thì cả đời phải đi ở nhà thuê. Giá một đơn vị chung cư ở các thành phố trung bình từ 3 đến 4 triệu Yuan (5 tới 600,000 Mỹ Kim), tiền “down” ít nhất phải bằng 1/3 giá nhà. Đó là điều không có cặp nào, dù thuộc giới trung lưu, dám nghĩ tới. Khi thất nghiệp, phải nhận những việc lương thấp hơn hoặc xoay nghề chạy hàng hay buôn thúng bán bưng để sống qua ngày. Những công nhân ít học và không biết xoay sở, khi mất việc, chỉ còn cách trở về quê sống bám cha mẹ già trên những thửa đất canh tác nhỏ bé. Tuổi trẻ Trung Quốc vất vả như thế. So với họ, những bạn trẻ ở Bắc Mỹ sung sướng quá nhiều. Đó cũng là lý do những người trẻ Trung Quốc tìm mọi cách ra nước ngoài du học, rồi

tìm cách ở lại luôn để làm việc và xây dựng cuộc đời. Con rề tôi cho biết tìm được một chuyên viên phụ tá người địa phương có năng lực là điều rất khó. Những anh giỏi đã bỏ đi hết rồi.

Người trẻ đã thế, người già thì sao? Tôi không biết rành luật lệ hưu dưỡng tại Trung Quốc. Tôi chỉ nghe kể rằng ngoài thành phần công chức được chính quyền trả lương hưu, dù không đủ sống, dân buôn bán tự do và làm việc ở các lãnh vực tư không có hưu bổng. Người tài xế của một “expat” đã than với ông rằng năm tới, khi tròn 51 tuổi, anh sẽ phải nghỉ hưu và rất lo lắng về sinh kế khi nghỉ việc. Xem ra nhà cầm quyền Trung Quốc chỉ lo nuôi người trẻ. Khi đã khai thác hết tuổi trẻ của họ, chính quyền bỏ mặc lúc họ bắt đầu bước vào tuổi già. Sống chết mặc bay. Tự kiếm lấy cơm, tự lo lấy thuốc. Vì thế, sinh hoạt ngoài xã hội toàn thấy người trẻ, ít thấy người già. Chúng tôi toàn gặp những người trẻ măng kiểm soát giấy tờ và an ninh tại các phi trường, ít thấy ai trạc tuổi 40. Những tài xế và những người lo chuyển viếng thăm của chúng tôi tại Yangshuo đều là những thiếu nữ chỉ ngoài 20. Trong khi đó chúng tôi thấy nhan nhản những ông bà già đi lượm lon và vỏ chai từ những thùng rác công cộng, hoặc gánh những mớ rau trái nghèo nàn bày bán dọc đường có nhiều người qua lại. Một ông chưa già lắm có việc làm ăn lương lo quét rác và quét lá tại trường các cháu tôi học không có nơi cư ngụ. Ông phải ngủ dưới tấm bạt căng ở gốc cây ngoài vườn khi trời ẩm, núp mái hiên khi trời lạnh, mỗi sáng thu dọn sạch sẽ khi thức dậy.

Rõ ràng dân bị bỏ mặc. Nếu chính quyền thực sự thương dân và vì dân, họ đã dùng hàng ngàn tỷ Mỹ kim thặng dư gửi ở ngoại quốc để xây nhà bán rẻ cho những cặp vợ chồng có lợi tức thấp, lo dịch vụ vệ

sinh và y tế cho dân, trợ cấp, săn sóc những người cao niên. Thành quả của phát triển kinh tế là đảng và những người bu quanh đảng được ăn thịt, dân đen ngoài đảng chỉ được gặm xương. Khỏi đời như thời Mao Trạch Đông là may rồi.

Nếu nói về phẩm chất của đời sống, cũng nên nói thêm nạn ô nhiễm. Tôi không võ đoán xa xôi nhưng đã thấy trước mắt nạn ô nhiễm không khí. Trừ mấy ngày thăm cảnh núi và sông nước Lí Giang, tôi chỉ thấy trời xanh một ngày ở Thẩm Quyển, một ngày ở Bắc Kinh. Đó là những ngày có gió thổi mạnh, xua tan những đám khói ô nhiễm. Những ngày khác, từ Hồng Kông vòng bờ biển qua Thẩm Quyển, lên Thượng Hải và vào nội địa Bắc Kinh, lúc nào tôi cũng thấy không khí như phủ sương khói, không thấy bầu trời, nói gì tới mây trời. Biển nhiệt đới mà mù mù không xanh. Phần trên của những tòa nhà chọc trời như ẩn hiện trong sương mù chỉ cách bạn mấy trăm thước và dù trời nắng chang chang. Thủ phạm chính là khói xe hơi và khói nhà máy. Chính quyền không quan tâm giải quyết nạn ô nhiễm. Xăng nhớt pha chỉ cứ việc đốt tự do. Nhà máy xả khói độc không bị phạt. Nếu nghiêm khắc xử lý, dân sẽ khó sống thêm, công xưởng sẽ sa thải công nhân. Hiện tại, dù tình trạng môi sinh có tệ, dân chưa chết ngay. Lo an dân trước đã, chuyện tương lai mặc kệ nó. Đó là chính sách mi ăn liền mà anh độc tài nào cũng áp dụng.

Xét cho cùng thì tại Trung Quốc hiện nay, với 1 tỷ 300 triệu con người, bằng một phần năm dân số toàn thế nhân loại, ai cũng phải nỗ lực giành giật để sống còn, dù phải đạp lên đầu kẻ khác. Chính quyền phải tìm cách đê bẹp dân, không cho ngóc dậy để đòi hỏi, chống đối, phải tìm cách cho dân ăn vừa đủ no, mặc vừa đủ ấm để khỏi nổi loạn. Vì vậy phải tạo

thêm hàng triệu công việc mỗi năm, phải đi tìm tài nguyên ở các nước chậm tiến, phải chiếm Biển Đông để khai thác dầu khí và đánh bắt hải sản. Dân chúng thì tìm mọi cách lừa dối chính quyền, vi phạm luật lệ khi có thể, lừa lọc lẫn nhau để ngoi đầu lên mà sống. Khi họ có thể pha chất độc vào bột sữa để nuôi chính con trẻ của nước mình thì ta có thể hiểu họ coi lợi nhuận cao hơn mạng sống con người. Đối với nhau mà còn như vậy thì đừng mong họ tử tế với người khác. Tình trạng này không phải tự nhiên mà có. Nó phát sinh bởi cơ chế và sự thiếu hiểu biết của người dân. Cơ chế là nguyên nhân số một. Khi cơ chế chỉ muốn kềm kẹp dân trong mục đích giữ quyền hành, không muốn dân được thông tin đầy đủ, được nâng cao phẩm cách và sự hiểu biết thì trình độ và cách đối xử của dân sẽ mãi mãi thấp như thế. Đừng trách những người lái xe vi luật và đe dọa sự an toàn của người khác. Đừng trách những người làm hàng giả, tung thực phẩm độc ra thị trường tiêu thụ. Đừng trách những mảnh lối lừa lọc, gian xảo trong việc bán buôn. Hãy trách cơ chế chỉ muốn dân phục tùng tối mật, sau đó mặc cho dân muốn làm gì thì làm để tự lo kiếm sống, dù có vi phạm luật lệ cũng được cơ chế nhắm mắt, miễn đừng đụng tới cơ chế là được. Vì vậy Trung Hoa hiện nay là một anh khổng lồ vô tâm hồn, thiếu văn hoá, một núi cát rất lớn nhưng không có hạt cát nào dính vào hạt cát nào. Việc chinh phục nội bộ chưa xong, nói chi đến chinh phục thế giới. ■

**ĐỌC VÀ CỔ ĐỘNG**  
**NGUYỆT SAN**  
**DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN**



## Nhiệt thành thuyết giải

(Tiếp theo trang 30)

dịp để tuyên truyền và thuyết phục người ta rằng chủ nghĩa cộng sản có một *cánh chung luận hấp dẫn*, Việt Nam hiện nay là *một xã hội cộng sản hoàn hảo trong đó không còn cảnh người bóc lột người, mà mỗi một người trong anh chị em và tôi, chỉ cần làm việc theo khả năng còn nhu cầu có bao nhiêu là cứ việc xài...* và bây giờ là bài viết cho dịp Lễ Lá thì lòng vòng mượn chuyện anh em nhà Ma ca bê để quy kết cho sự nhiệt thành của một số đồng tín hữu Công giáo Việt Nam đã không còn giữ tinh thần vâng lời tối mật thời tiền Công đồng Va ti ca nô II nữa.

Đọc những lời trích ra từ bài viết của giám mục Khâm, bất kỳ ai đã từng quan tâm và ưu tư về hiện trạng Xã hội và Giáo hội bấy lâu nay đều hiểu ý người viết muốn nói gì, như trong bài “hoạ” lại của linh mục Nguyễn Ngọc Tĩnh đã phân tích. Ngay cả việc trích dẫn lời nói của Đức Thánh Cha Benedict XVI ... *“Chúng ta đã biết quá rõ những hậu quả tàn ác của thứ bạo lực với động cơ tôn giáo. Bạo lực không xây dựng vương quốc Thiên Chúa, vương quốc của nhân tính. Ngược lại, bạo lực là khí cụ ưa thích của tên phản Kitô, cho dù nó núp bóng tôn giáo. Nó không phục vụ nhân loại mà phục vụ sự phi nhân”*... xem ra không áp dụng vào đâu được với đề tài bài viết. Bởi vì cái nguyên lý chung này đã không hề bị Dân Chúa Việt Nam vi phạm. Có thể giám mục Khâm tâm đắc nhất là ba chữ **“tên phản Kitô”** để hù những người nào yếu bóng vía thôi. Phản hay không còn tùy ở cách sống có chu toàn đúng việc đáng bậc mình hay không như I sai a ghi lại *“Thần Khí Chúa ngự trên tôi, vì Chúa đã xức dầu tấn phong tôi để tôi loan báo Tin*

*mừng cho kẻ nghèo hèn. Người đã sai tôi đi công bố cho kẻ bị giam cầm biết họ được tha, cho người mù biết họ được sáng mắt, trả lại tự do cho người bị áp bức...* Tỹ dụ như trường hợp Việt Khang, một người trẻ yêu nước, hát lên vài khúc nhạc bi thương vì phần uất trước sự đàn áp phi lý mà bị cầm tù như kẻ tội đồ; giáo dân Cồn Dầu đang bị bạo lực không chế lên tiếng kêu cứu; linh mục đi làm mục vụ mà bị đánh trọng thương; giám mục đi lo cho con chiên trong quyền hạn và trách nhiệm mà bị cấm đoán, bị khó dễ và biết bao nhiêu điều bất công khác nhưng những tội tớ Chúa cứ điềm nhiên toạ thị thì lấy gì làm chứng cho ơn cứu độ đã đến? Phản Ki tô chính là ở đó. *“Qui non est mecum contra me est”*...

Lại nữa, đúng ra cây gậy trong tay mỗi giám mục là biểu tượng của trách nhiệm người chăn dắt theo ý nghĩa dùng gậy để xua đuổi lang sói bảo vệ đàn chiên. Vậy mà cây gậy trong tay giám mục Khâm đã mấy phen dùng để ra sức chỉ chỏ kiêu tách bạch, phân chia... con này,... con kia...ra thành từng phe, từng mảng với những cái nhãn như là: ***bị cấm đỗ sử dụng bạo lực để gọi là phục vụ Nước Chúa... nếu chưa phải là những hành động bạo lực thì cũng là những lời nói và ứng xử bạo lực. Dù là hành động hay lời nói thì gốc rễ vẫn là sự căm thù chất chứa trong tâm hồn, đôi khi được ẩn giấu dưới lớp áo nhiệt thành, và sự căm thù ấy đã dẫn đến biết bao hậu quả tai hại cho chính Hội Thánh của Chúa.***

Đức Thánh Cha Phao lô VI trong Thông điệp về ngày Thế giới Hoà bình năm 1972 có nói **“If you want peace, work for Justice”** để đòi hỏi chúng ta phải nhắm tìm công lý cho anh em thì có phải là lời nói bạo lực không. Hàng mấy trăm ngàn giáo dân miền Bắc, giáo dân Tam

Toà, giáo dân Sài Gòn tụ lại trong các buổi lễ hay các đêm thập nến, các dịp cầu nguyện tại Toà Khâm sứ, tại Thái hà, tại Vinh, tại nhà thờ Đức Mẹ Hằng Cứu Giúp – Sài Gòn là để cầu nguyện cho Công lý có gì là sai, là bạo lực. Thế còn các giáo dân bị công an đánh trọng thương và có cả người chết; các linh mục, tu sĩ bị hành hung ...do bạo lực thì sao. Vào Mùa Chay năm 2000, Đức Thánh Cha Gio an Phao lô Đệ Nhị đã chính thức thay mặt cho tất cả khối tín hữu Công giáo (chữ tín hữu ở đây phải hiểu là “người tin” có nghĩa là bao gồm hết cả Giáo hội Công giáo, không loại trừ giáo sĩ, linh mục và tu sĩ) trên khắp hoàn cầu sám hối trước Thiên Chúa và xin lỗi về một số điều thiếu sót trong quá khứ đối với anh em trong cộng đồng nhân loại và đặc biệt là những người anh em Do thái trong cuộc Thế chiến Thứ Hai khi Giáo hội đã không lên tiếng trước hành động sát hại diệt chủng của Đức quốc xã. Chẳng lẽ ***cũng là những lời nói và ứng xử bạo lực... được ẩn giấu dưới lớp áo nhiệt thành*** sao?

**5. Nhiệt tình và lòng tự phụ (Orgueil et passion)...?**

Giáo hội không cấm giáo dân làm chính trị. Giáo hội mong mỏi các tín hữu hằng lưu tâm đến mọi sinh hoạt ngoài xã hội như một sự dẫn thân. Công đồng Vatican II trong Hiến chế Vui mừng và Hy vọng đã cảnh giác là **“việc tách rời đức tin tuyên xưng với các sinh hoạt hằng ngày của một số đồng tín hữu là một trong những lầm lạc gia trọng nhất của thời đại chúng ta”**.

Vào dịp khai mạc một cuộc hội thảo quốc tế về đạo đức và chính trị với đề tài **“Chính trị, hình thức đòi hỏi của đức ái”** (La politique, forme exigeante de la charité) tại Vatican ngày 20.6.2008, Hồng y Renato R. Martino Chủ tịch Hội

đồng Công lý và Hoà bình minh xác: **“Hội thánh không làm chính trị, nhưng có một học thuyết về chính trị, hầu có thể chu toàn sứ mệnh của mình, để phục vụ công thiện công hảo (L’Eglise ne fait pas de politique mais elle a une doctrine sur la politique, de façon à pouvoir accomplir sa mission au service du bien commun).** Đây là sứ mạng thực sự mà Hồng y Renato R. Martino đã lý giải thêm là **“Duy trì và cố võ nơi lương tâm mọi người ý thức về phẩm giá siêu việt của nhân vị: đó là sự đóng góp đầu tiên và cốt yếu mà Hội thánh công hiến cho cộng đồng chính trị. Trong “sứ điệp” của Đức Ki tô do Hội thánh loan truyền, cộng đồng nhân loại có thể tìm thấy sức mạnh để yêu tha nhân như chính mình, để chiến đấu chống lại tất cả những gì phản nghịch sự sống, để chấp nhận sự bình đẳng căn bản của mọi người, (Conserver et promouvoir dans la**

*conscience commune le sens de la dignité transcendante de la personne humaine: telle est la contribution première et essentielle que l’Eglise offre à la communauté politique. Dans le message du Christ annoncé par l’Eglise, la communauté humaine peut trouver la force pour aimer le prochain comme un autre soi même, pour combattre tout ce qui est contre la vie, pour admettre l’égalité fondamentale de tous, pour lutter contre toute forme de discrimination... )*

Từ đó suy ra, việc lên tiếng về những vấn đề có liên quan đến đất nước Việt Nam, đến quyền tự do tín ngưỡng của tín đồ các tôn giáo nói riêng và của người dân Việt Nam nói chung khi bị tước đoạt hay bị đàn áp thì không những chỉ là sự cộng thông mà còn là một bổn phận trong sứ vụ rao giảng nữa. Đức Thánh Cha Gio an Phao lô đệ nhị trong *Tông thư Mậu Nhiệm Nhập thể, câu 13,*

cũng hướng dẫn: *Thế kỷ này sắp sửa qua đi, đã từng biết đến nhiều các vị tuấn đạo; đặc biệt do chế độ quốc xã, cộng sản và những cuộc chiến tranh sắc tộc hay bộ lạc. Những con người thuộc mọi tầng lớp xã hội đã chịu đau khổ vì niềm tin của mình, đem máu đào trả giá cho sự gắn bó của họ với Đức Ki tô và Giáo hội; hoặc đã can đảm chịu đựng nhiều năm tù đầy và bị tước đoạt đủ mọi thứ bởi vì họ không muốn nhượng bộ trước một ý thức hệ đã chuyên hóa thành một chế độ độc tài, tàn bạo”... phải chăng cũng là cái tội mà giám mục Khâm đã kết trong bài viết của mình... “Dù là hành động hay lời nói thì gốc rễ vẫn là sự căm thù chất chứa trong tâm hồn”...*

Vậy thì, bài viết “Nhiệt thành của Thập giá” nhắm đạt mục đích gì ???

**Phạm Minh Tâm ■**

## **Lượng đỉnh áp lực...**

*(Tiếp theo trang 38)*

Nếu chính sách hay đường lối của Hoa Kỳ có những điểm quan trọng bất lợi cho đất nước mình, thì dù có vận động giỏi cách mấy, chúng ta cũng khó mà thay đổi được những điều quan trọng ấy. Do đó, chúng ta đừng bao giờ phí thì giờ và công sức cho những vận động bất khả thi hầu dồn nỗ lực vào những vận động có tính khả thi.

Chẳng hạn, nếu Mỹ chủ trương giao thương với Trung cộng hay với Việt Nam, sẵn sàng ưu đãi hai nước này trong một số lãnh vực (WTO, Quy chế Tối Huệ Quốc...)<sup>(8)</sup>, điều này có thể khiến chế độ độc tài cộng sản phát triển và tồn tại lâu dài, rất bất lợi cho dân tộc Việt Nam, thì dù vận động mạnh mẽ đến đâu, chúng ta cũng không thể khiến Mỹ ngưng thực hiện chủ trương đó<sup>(9)</sup>.

Tạm dung thân trên đất Mỹ này, chúng ta cần phải biết mình là ai. Mình không phải là sắc dân quan trọng có sức mạnh tại đất Mỹ (do mình thiếu đoàn kết và không bảo được nhau), nên chúng ta không dễ dàng áp lực được chính phủ Mỹ phải quan tâm đến những nguyện vọng của chúng ta. Tuy nhiên, chúng ta vẫn có thể yêu cầu hay đề nghị chính phủ Mỹ thực hiện một số việc nào đó có lợi cho dân tộc mình, hoặc cho cuộc đấu tranh của chúng ta.

### **b. Cần vận động hành lang (lobby) cách hữu hiệu**

Cách tranh đấu của người Việt tại Hoa Kỳ thường là lobby và biểu tình. So với các sắc dân thiểu số khác, người Việt lobby rất nhiều nhưng rất rời rạc, không thống nhất, và chỉ lobby ở trung ương chứ không lobby tại địa phương, nên không hữu hiệu bao nhiêu. Muốn lobby

hữu hiệu, các nhóm lobby thay vì lobby riêng rẽ thì nên hợp lại thành một nhóm lớn đại diện cho một đám rất đông (đương nhiên càng đông thì càng mạnh) và có chung một tiếng nói duy nhất. Chẳng hạn, một thỉnh nguyện thư với 150.000 người ký tên vào đầu tháng 3/2012 vừa qua khiến chính phủ Hoa Kỳ quan tâm nhiều gấp bội hơn là hàng trăm thỉnh nguyện thư khác nhau, mỗi thỉnh nguyện thư chỉ có khoảng 1, 2 ngàn người ký tên.

Người Việt tụ tập khá đông tại nhiều tiểu bang, nhiều thành phố. Với tư cách cử tri có quyền bầu cử, tiếng nói của chúng ta rất có sức mạnh đối với các vị dân cử tại thành phố hay tiểu bang của chúng ta. Vì thế chúng ta nên lobby các vị dân cử ngay tại địa phương hay tại tiểu bang của mình. Khi các vị dân cử họp tại trung ương để biểu quyết

vấn đề gì, tiếng nói và lá phiếu của họ có giá trị gấp nhiều lần tiếng nói của chúng ta (khi chúng ta lobby tại trung ương).

### **c. Nên biểu tình đông đảo, đồng loạt và khắp nơi**

Biểu tình là một hình thức đấu tranh rất tốt nhưng nếu biểu tình một cách rời rạc, lẻ tẻ, thì dù biểu tình rất thường xuyên, chúng ta cũng không làm chính phủ Mỹ đặc biệt quan tâm, và cũng không làm cộng sản ở trong nước phải sợ hãi nhiều. Nhưng nếu cùng bảo nhau biểu tình thật đông hàng trăm ngàn hay hàng triệu người và **đồng loạt biểu tình khắp nơi** trong **cùng một thời điểm** với **cùng một mục đích** thì sẽ tạo sự chú ý và gây tiếng vang rất lớn.

### **d. Sức mạnh của lá phiếu**

Điều làm cho Quốc hội và các quan chức Mỹ đặc biệt quan tâm là:

– **khả năng sử dụng lá phiếu** của người Việt trong các cuộc bầu cử (vốn chiếm một tỉ lệ khá cao trong các sắc dân), nếu biết bảo nhau dồn phiếu cho một ứng cử viên nào đó thì có thể ảnh hưởng rất lớn đối với kết quả cuộc bầu cử.

– **và khả năng ủng hộ tài chánh** trong các cuộc vận động bầu cử.

Các vị dân cử rất biết ơn chúng ta nếu nhờ chúng ta dồn phiếu mà họ đắc cử, hay nhờ chúng ta đã hy sinh tiền bạc để giúp đỡ họ trong việc vận động tranh cử. Lúc đó, tiếng nói của chúng ta mới mạnh và mới được họ đặc biệt quan tâm thực hiện.

Nhưng dường như người Việt khá thờ ơ trong mặt trận này. Tỉ lệ người Việt đi bầu cử tại Mỹ có thể nói là rất thấp và sự ủng hộ tài chánh của người Việt trong các cuộc vận động bầu cử cũng rất ít. Do đó, sự quan tâm của Quốc hội Mỹ, các vị dân cử Mỹ cũng như chính phủ Mỹ đối với những nguyện vọng của người Việt không cao lắm.

### **e. Phối hợp nguyện vọng của**

## **ta với nhu cầu của chính quyền địa phương**

Rút kinh nghiệm từ vụ biểu tình chống Trần Trường tại Santa Ana (Nam California), chúng ta thắng nhờ cái gì? Khi chúng ta biểu tình lên đến hàng chục ngàn người hết ngày này sang ngày khác, chính phủ tại Santa Ana phải tôn trọng quyền biểu tình ôn hòa của chúng ta nên vẫn phải cho phép. Cứ kiên trì biểu tình đông đảo như thế, thành phố Santa Ana sẽ phải chi phí rất nhiều tiền cho cảnh sát để giữ trật tự nên sẽ bị thiếu hụt ngân sách. Đó là điều buộc chính quyền tại Santa Ana phải giải quyết.

Thật ra, chính quyền Santa Ana không hề quan tâm về việc Trần Trường treo cờ cộng sản hay hình Hồ Chí Minh trong nhà của anh ta, cũng chẳng thèm quan tâm chuyện sang băng lậu của anh ta (họ có thể biết những vẫn làm ngơ). Điều khiến họ phải quan tâm là cứ phải chi tiêu ngoài dự tính một số tiền quá lớn vì dân chúng biểu tình chống Trần Trường. Đây mới chính là điều buộc họ phải hành động để giải quyết. Và họ quyết phải dẹp tiệm của Trần Trường vì bất lợi về tài chánh cho họ. Vì thế họ bày cho mình tố cáo Trần Trường sang băng lậu, đồng thời cung cấp chứng cứ phạm pháp của anh ta. Cuối cùng Trần Trường phải dẹp bỏ tiệm bán băng của anh ta, thế là mục đích cuộc biểu tình của chúng ta đã đạt được.

Nếu chúng ta cứ biểu tình đông đảo và trường kỳ tương tự như vậy trước lãnh sự quán của cộng sản khi nhà cầm quyền CSVN vi phạm nhân quyền, chính quyền Mỹ sẽ phải chi phí rất lớn vào việc giữ an ninh cho những cuộc biểu tình. Điều đó buộc họ phải giải quyết. Nếu chúng ta vận động để Hoa Kỳ có luật buộc tòa lãnh sự cộng sản phải trả mọi chi phí cho việc giữ an ninh cho các cuộc biểu tình (10), thì đó cũng là

một cách buộc CSVN ở trong nước phải chùn tay đàn áp ở trong nước. Đây là một phương cách áp lực với CSVN mà chính chúng ta có thể chủ động làm được.

## **IV. Kết Luận**

Trước những hiện tượng mà chúng ta đang thấy từ trước đến nay tại Việt Nam như:

– Công hàm của Phạm Văn Đồng công nhận Hoàng Sa-Trường Sa nằm trong phần lãnh hải của Trung cộng;

– Trung cộng đánh chiếm Hoàng Sa năm 1974 dưới thời VNCH, Cộng sản Bắc Việt im lặng đồng tình, không một lời phản đối;

– Năm 1999, CSVN đã nhượng hàng ngàn cây số vuông đất biên giới và hàng chục ngàn cây số vuông biển cho Trung Cộng

– Trung cộng tuyên bố quần đảo Hoàng Sa - Trường Sa và đường lưỡi bò thuộc lãnh hải của họ mà CSVN không những không phản đối, mà còn bắt bớ, giam cầm các nhà đấu tranh dân chủ dám công khai tuyên bố quần đảo này là của Việt Nam (trường hợp Phạm Thanh Nghiên, Nguyễn Xuân Nghĩa... và dẹp tan những cuộc biểu tình tại Hà Nội và Sài Gòn vào các tháng 6,7,8/2011 phản đối Trung cộng xâm phạm lãnh hải Việt Nam)

– Trung cộng ra lệnh cấm ngư dân Việt Nam đánh cá, bắt bớ, đòi tiền chuộc, thậm chí bắn chết ngư dân đánh cá trong vùng biển Đông Nam Á, vùng quần đảo Hoàng Sa, mà CSVN không dám phản đối.

– Phim ảnh Tàu, sách vở Tàu, hàng hóa Tàu tràn ngập Việt Nam, một phương cách xâm thực rất rõ ràng về văn hóa và kinh tế.

– Trung Cộng được tự do đưa dân của họ qua Việt Nam không cần visa để định cư, làm ăn, những

khu dân cư gồm toàn người Tàu, và tạo những trung tâm du lịch của Tàu dọc bờ biển Hạ Long, Sầm Sơn, Nha Trang, Vũng Tàu, v.v...

– Trung Cộng được đem hàng chục ngàn công nhân – có thể là quân nhân trá hình – vào Tây Nguyên, một vị trí chiến lược trọng yếu, với danh nghĩa khai thác bauxite. CSVN còn cho Trung cộng thuê rừng đầu nguồn, khai thác khoáng sản, năng lượng như than đá, quặng mỏ, điện năng tại Việt Nam. Đó là những nguy cơ rất lớn chắc chắn sẽ gây tai hại vô cùng lớn lao và không thể sửa chữa cho nền an ninh và môi trường sinh thái tại Việt Nam.

Qua những hiện tượng trên, ta có thể chắc chắn rằng CSVN đã bí mật bán đứng tổ quốc Việt Nam cho Trung Cộng chỉ để giữ vững quyền cai trị độc tài và bóc lột của mình trên dân tộc Việt Nam. Trên danh nghĩa, Việt Nam vẫn còn là của Việt Nam, nhưng trong thực tế, Việt Nam đã trở thành một chư hầu, một thuộc địa của Trung cộng. Việt Nam đã bị bí mật mất vào tay Trung Cộng, đó là sự thật phũ phàng mà CSVN cố gắng che dấu bằng đủ mọi kịch bản khác nhau hầu lừa dối và xoa dịu sự bất mãn và phẫn nộ của người dân có thể bùng lên lật đổ chế độ. Rất có thể việc CSVN đang đu giây giữa Trung cộng và Hoa Kỳ cũng chỉ là một kịch bản để người Việt Nam và thế giới tưởng rằng CSVN vẫn còn muốn dựa vào Hoa Kỳ để tạo thế cân bằng đối trọng với Trung cộng.

Làm chính trị thì phải suy ra được từ những hiện tượng bên ngoài để thấy được bản chất hay sự thật sâu xa mà cộng sản đang cố gắng hết sức che dấu. Sự thật ấy là: Đảng CSVN không chỉ bán công nhân ra nước ngoài làm nô lệ lao động, bán phụ nữ cho ngoại bang làm nô lệ tình dục, v.v... mà còn cả gan **bí mật**

**bán toàn đất nước và dân tộc Việt Nam cho Trung Cộng.** Việt Nam thực tế đã trở thành thuộc địa của Trung cộng trong các lãnh vực chính trị, văn hóa, kinh tế, chính sách, biển đảo, biên giới

**Điều mà CSVN rất sợ hiện nay chính là người dân trong nước biết được sự thật phũ phàng ấy.** Họ có thể nổi giận mà đứng lên lật đổ chế độ để cứu lấy đất nước và tương lai của họ, của con cháu họ.

**Bổn phận của chúng ta, người Việt Tị Nạn Cộng sản ở hải ngoại, là phải công bố sự thật ấy cho họ, đồng thời phải làm đủ mọi cách để cứu lấy đất nước.**

Houston, ngày 8/4/2012  
Nguyễn Chính Kết

**Chú thích**

(1) CSVN đang chia thành hai phe mâu thuẫn nhau, mặc dù cả hai phe đều chủ trương bảo vệ chế độ độc tài bằng bất cứ giá nào. Nhưng đường lối bảo vệ chế độ của hai phe khác hẳn nhau:

a) **Phe chủ trương ngã theo Trung cộng để bảo vệ chế độ:** Phe này đặt nặng ngại vàng, quyền lực và quyền lợi của mình với bất cứ giá nào, cho dù phải chấp nhận mất nước cho Trung cộng hay dân tộc phải lâm than. Phe này hiện rất mạnh vì đang nắm được công an và quân đội. Họ hy vọng rằng sau khi Trung cộng chiếm Việt Nam, họ sẽ được Trung cộng cho nắm hết quyền lực để cai trị đất nước.

b) **Phe chủ trương đi theo Mỹ để bảo vệ chế độ:** Phe này vừa muốn bảo vệ chế độ vừa không muốn bị mất nước vào tay Trung cộng. Vì một khi nước bị mất vào tay Trung cộng thì họ chỉ như chó săn một khi không còn mồi để bắt nữa nữa sẽ bị đem làm thịt. Vì thế họ chủ trương theo Mỹ vừa để nhờ Mỹ giúp bảo vệ đất nước, vừa được Mỹ giúp nắm quyền lực cho đủ đổi sang thể chế dân chủ.

Hiện nay, hai phe này đang tranh đấu với nhau. Phe thân Mỹ tuy yếu nhưng được sự ủng hộ của nhân dân. Tuy nhiên, phe này bị phe thân Trung cộng tìm đủ mọi cách bách hại, nên không dám tỏ thái độ rõ rệt là thân Mỹ. Phe thân Trung cộng tuy nắm được quyền lực nhưng bị dân

chúng phẫn nộ phản đối và muốn lật đổ vì chủ trương bán nước hại dân, hèn với giặc ác với dân của họ.

(2) “*Bộ Chính Trị Đảng Cộng sản không sợ áp lực chính trị quốc tế bao nhiêu vì họ có Trung Quốc ở sau lưng hậu thuẫn cho họ rồi. Họ đã nhượng đất nhượng biển để mua chuộc sự hậu thuẫn này rồi*” (Stephen B. Young).

(3) “*Hai sự việc mà đảng Cộng sản sợ nhất là một ông Gorbachev sẽ lên làm Tổng Bí thư và thanh niên, sinh viên sẽ xuống đường như vụ Thiên An Môn ở Bắc Kinh. Nỗ lực của cấp lãnh đạo đảng là dùng đủ mọi khả năng và mọi thủ đoạn để tránh hai sự việc đó xảy ra*” (Stephen B. Young)

(4) Nhận xét của một tác giả người Mỹ: Cộng đồng Việt Nam là cộng đồng dễ hội nhập nhất, nhưng dễ tha hóa và vọng ngoại nhất. Người Việt có những ưu điểm: con cái học hành giỏi giang so với những cộng đồng như Đài Loan, Tàu, Nhật, Đại Hàn... làm ăn kinh tế được nhưng chỉ có tính cá thể chứ không kết hợp làm ăn lớn được như người Tàu, người Nhật. Còn nói về khả năng đoàn kết để cứu nước thì rất yếu.

(5) Trong các cuộc cách mạng Hoa Lài tại Trung Đông, tất cả đều có Mỹ nhúng tay vào. Nhưng dường như họ chỉ tiếp tay khi mà phe dân chủ tỏ ra có đủ sức mạnh để lật đổ chế độ độc tài. Hiện nay, tại Việt Nam, phe dân chủ trong nước còn yếu quá, do bị cộng sản đàn áp mạnh tay quá, không phát triển nổi. Còn phe dân chủ ở hải ngoại thì tuy có nhiều tiềm lực và lợi thế, nhưng không có thực lực vì thiếu đoàn kết, không thống nhất được sức mạnh. Do đó, Hoa Kỳ chưa sẵn sàng ra tay giúp chúng ta.

(6) CSVN rất sợ cộng đồng Việt Nam hải ngoại đoàn kết và thống nhất với nhau, nên tìm đủ mọi cách để chia rẽ Cộng đồng người Việt hải ngoại thành những mảnh vụn, ngày càng làm phe nhiều nhóm, chẳng nhóm nào muốn kết hợp với nhóm nào. Tình báo của CSVN và của Trung cộng (đương nhiên dấu mặt, có thể mang mặt nạ chống cộng, được cài vào trong cộng đồng và trong các tổ chức chống cộng) ở hải ngoại luôn luôn tìm cách “đâm bị thóc, thọc bị gạo” để chia rẽ người Việt hải ngoại, và do tự ái cao, tính ganh tị cũng như muốn mọi người phải theo quan điểm của mình, nhiều người đã vô tình tiếp tay cho chính sách gây chia

rẽ của tình báo CSVN, tạo nên tình trạng chụp mũ nhau là cộng sản, làm mất uy tín của những người và những tổ chức thật sự đấu tranh chống cộng, người quốc gia chống phá lẫn nhau nhiều hơn chống cộng, nhất là đánh phá những người có khả năng lãnh đạo và biết làm việc... Tình trạng chia rẽ này khiến cộng đồng Việt Nam hải ngoại không có được sức mạnh cần thiết phải có.

(7) “*Từ 1975 đến hôm nay, cộng đồng người Việt hải ngoại chưa bao giờ hỗ trợ công cuộc tranh đấu cho dân tộc, cho tổ quốc một cách đúng mức. Cộng đồng người Việt ở hải ngoại nên cố gắng tự mình chế giảm bớt sự chia rẽ, sự ganh tị người này với người kia, đề nên bớt tham vọng cá nhân, phải mình mới làm lãnh đạo. Cộng đồng nói chung chưa thiết tình sẵn lòng đóng góp đều đặn để yểm*

*trợ những người tranh đấu ở trong nước và nhưt là những người vì tranh đấu, biểu tình bị tù tội, gia đình lâm vào cảnh khó khăn. CSVN đánh giá cộng đồng là bất lực, thiếu khả năng, làm việc không có hiệu quả*” (Stephen Y. Young).

(8) Chính sách của Mỹ đối với Việt Nam hiện nay rất có lợi cho Mỹ. Mỹ với Việt Nam đã ký những thương ước tập trận chung, mặc dù Việt Nam mua súng đạn, mua tàu của Nga (toàn mua tàu rách), nếu có mua của Mỹ thì toàn trả góp. Chính sách ngoại giao của Mỹ đối với Việt Nam: Mỹ đi ra đi vô Việt Nam như đi chợ, có thể đi đâu bất cứ chỗ nào tại Việt Nam... Đâu có nước nào cho Mỹ được như vậy? Mỹ biết rất rõ tính cách điếm đàng của Việt Nam, nhưng không sao. Điều quan trọng là lợi ích chính trị và kinh tế của Mỹ tại Đông Nam Á và Biển Đông.

Điều Mỹ muốn ở Việt Nam là Việt Nam nghe lời Mỹ để tạo áp lực đối với Trung cộng và tạo ảnh hưởng cho Mỹ tại Thái Bình Dương. Hiện nay, đầu tư của Mỹ lớn nhất tại Việt Nam, hơn Nhật, Đại Hàn, Đài Loan...

(9) Để dễ hiểu, xin đan cử một minh họa cụ thể: Khi chúng ta xin quá giang xe một người bạn đang chạy về phía Nam, nếu chúng ta xin quá giang đi về phía nam thì OK; nhưng nếu xin quá giang đi ngược về hướng Bắc thì đương nhiên bị từ chối, trừ trường hợp chúng ta là cha mẹ của chủ xe.

(10) Vì chính phủ cộng sản tại Việt Nam của họ vi phạm nhân quyền khiến dân chúng phẫn nộ và biểu tình rầm rộ như vậy. ■

## TGM Nguyễn V. Thuận

(Tiếp theo trang 67)

*giờ, chúng tôi có những chuyện phải giải quyết gấp.» Ông quay lưng đi và, khi đối diện lại với Cha, bỗng nhiên, ông đổi ý: “Sao ông không đi thăm song thân?” Ông Lam từ từ nói “và ở lại với ông bà một thời gian và trở lại khi mọi sự yên lặng lại.” Tôi đã đi thăm cha mẹ tôi rồi. Cha đáp. Nhưng ông lại đề nghị: - Như vậy, sao ông không đi Rôma trong một thời gian? Câu chuyện được chấm dứt khi Cha nói: - Được rồi. Tôi sẽ suy nghĩ đến việc đó (Tóm dịch theo ‘The Miracle of Hope’) Ngày 21.09.1991, Cha rời Việt-Nam và chánh phủ đã không cho Cha trở lại Quê Hương.”(17)*

### Nhóm chống đối việc trục xuất khâm sứ và Giám mục Thuận

Đây là thành phần đông đảo nhất, phần đông là giáo dân các giáo xứ và các hội đoàn. Họ là những thành phần cốt cán nhất của giáo hội Thiên Chúa giáo.

Thông thường các sinh hoạt của họ chỉ chuyên chú vào các hoạt động tôn giáo. Họ ở thế yếu “chính

trị”, vì thế nhiều người không dám lên tiếng và có lên tiếng thì tiếng nói của họ cũng không được nghe theo. Có nhiều nhóm như sau đây:

Nhóm sinh viên có đại diện là Lê Hoàng Sơn và Nguyễn Thị Tường Vi. Nhóm ký tên Văn khoa đã nhắc nhở các linh mục cấp tiến là trước đây nhiều linh mục trong bọn họ cũng chống Cộng và cũng không muốn cho cộng sản chiếm miền Nam. Bây giờ, cộng sản thắng, họ đành lấy thời cơ đứng ra làm trung gian giữa cách mạng và giáo hội bằng cách kết án một người cũng chống cộng như họ trước 30-4-75. Vì thế, kết án Giám mục Thuận là gián tiếp kết án cả Hội đồng Giám mục và ngay cả Tổng giám mục Nguyễn Văn Bình và kết án chính họ!! Tại sao nhóm linh mục cấp tiến không lên tiếng đòi truất phế TGM Bình, giám mục Phạm Ngọc Chi và nhiều giám mục khác? Sau này lúc sắp được trả tự do, Hồng y Trịnh Văn Căn có được nghe một cuộn băng ghi lại lời phát biểu của TGM Nguyễn Văn Thuận trong đó TGM Thuận phàn nàn Giáo Hội VN, Hội đồng Giám mục ngả theo nhà nước. Một lời nhận định thật trung thực, nhưng điều đó làm

phiền lòng Hồng Y Trịnh Văn Căn và vì vậy khi TGM Thuận về tạm trú ở 40 Phố Nhà Chung thì Hồng Y Căn tỏ ra lạnh nhạt hầu như không trò chuyện.

Lời nhận xét của TGM Nguyễn Văn Thuận sau này cũng được Giám mục Phao lô Lê Đắc Trọng viết lại dưới một dạng nhận định khác trong cuốn sách của ông.

Và lời phê phán của TGM Nguyễn Văn Thuận về Hội đồng Giám Mục VN hơn bao giờ hết càng thấy rõ hơn, thấy không chối cãi được như hiện nay người ta thấy.

Cho nên, phải thêm vào cái nhận xét của tôi ở đầu bài cho trọn nghĩa. Dưới chế độ cộng sản đã sản sinh ra nhiều anh hùng, thánh nhân và cũng đồng thời cũng sản sinh ra rất nhiều kẻ hèn. Những kẻ hèn này lần đầu tiên đang học hay đang nếm mùi “bài học độc tài” nên họ phải hành xử như thế và có những người bị hy sinh trở thành con vật tế thần

- Các Hội đoàn công giáo có: Legio Mariae, Thiếu Nhi Thánh Thể, Gia đình phật tạ, Hội con Đức mẹ, Hội các bà mẹ công giáo, Hùng tâm dũng chí, Tổng đoàn hiệp sinh, Phong trào Cursillo, Dòng Ba

Phanxico, Đạo Bình xanh Fatima, Đoàn linh mục Thánh Tâm, Hội Bác ái Vinh Sơn, Hướng đạo Công giáo, Thanh Sinh Công, Hội Bác sĩ Công giáo, Dòng Ba Đa Minh, Liên đoàn công tư chức công giáo, Hội Mân Côi. Người đại diện là linh mục Gia Cô Bê Nguyễn Văn Vi. Họ âm thầm phản đối những quyết định bất công với TGM Nguyễn Văn Thuận.

- Ngày 15 tháng 5 và 18 tháng 5-75... Họ ra một tuyên ngôn đại diện cho hàng Linh mục, tu sĩ, giáo dân, các đoàn thể, các giáo xứ các hạt Chí Hòa, Phú Nhuận, Trương Minh Giảng, Trương Minh Ký, Lê Văn Duyệt, Bảy Hiền, Bà Quẹo.

- Lại có những giáo xứ tích cực hơn gửi thư bày tỏ sự trung thành với giáo hội, với khâm sứ, với Giám mục Thuận như các xứ Nghĩa Hòa, Nam Thái, Thái Hòa, Tân Việt, Phú Nhuận, Bùi Phát, Phát Diệm, Tân Hoa, Gia Định, Hòa Hưng..

Trong tập ký 39 trang, Thanh Lãng đã kể lại vụ linh mục Trần Du-nguyên Chủ nhiệm báo Hòa Bình- trong một buổi họp có đại diện chính quyền ở dinh Độc Lập. Cha Du đã dám đứng lên công khai phản bác những luận điệu của nhóm Cấp tiến mà ông gọi là “con nít”. Ông cho hay:

*“Chuyện Nhân Xã, ai chả biết đó là Đảng ma, gồm vài mạng chẳng có uy tín gì, chỉ nhằm xoi thịt.. Giám mục Thuận có thể liên hệ với họ vì quen biết, nhưng người ta nói ngài khôn ngoan để kết tội Ngài, tại sao không hiểu ngược lại vì khôn ngoan nên ngài không thể để mình dính líu thực sự với một tổ chức như thế?”*

(Chú thích thêm của người viết: Thật ra, sau 1963, có ba đảng sau đây liên hệ với chế độ đệ nhất cộng hòa ra đời. Đó là Đảng Nhân Xã do các ông Trương Công Cừ, Nguyễn Hữu Khai, Ngô Hữu Thời chủ trương. Đảng Cộng Hòa đại

chúng do ông Cao Xuân Vỹ điều khiển. Đảng thứ ba là Lực Lượng Nhân dân Kiến Quốc, 1970 do các ông Ngô Khắc Tinh, Nguyễn Trọng Quát và Trương Vĩnh Lễ cầm đầu).

*Vụ Corev, tiền của Tòa Thánh nhằm giúp cả Bắc Việt. Người ta có cáo Ngài làm tay sai cho Mỹ, Tòa Thánh làm tay sai cho Mỹ. Thành Mỹ duy vật vô luân. Tòa Thánh đã chống lại kế hoạch hạn chế sinh nở để bán thuốc làm giàu cho tư bản. Một người trong gia đình có ba người bị Mỹ giết (Diệm, Nhu, Cần) còn đại gì cam tâm làm tay sai cho Mỹ. Hơn nữa một người bị vu cáo là khôn khéo hẳn thừa biết làm sao chống lại được cách mạng. Và chống để làm tay sai cho những kẻ đã sát hại cậu, bác mình sao?(18)*

(Chú thích thêm của người viết: Đây là một vụ cáo theo thói quen cho rằng có sự cầu kết giữa Mỹ và Vatican. Thật ra tổ chức Corev do Giám mục Nguyễn Văn Thuận cầm đầu gồm nhiều tổ chức từ thiện xã hội Thiên Chúa giáo trên thế giới như: Misereor- Caritas Đức- Secours Catholiques của Pháp - Catholic Relief Services của Mỹ và Secours International.)

Một tấn bi kịch đã xảy ra vào tối ngày 3-6-1975 là có một đám giáo dân kéo nhau đến bảo vệ Tòa Khâm sứ ở đường Hai Bà Trưng. Nhưng đến cầu Trương Minh Giảng thì bị bộ đội chặn lại bắn chết và bị thương vài người.. Đám đông đã chạy tán loạn và rã đám. Ông Nguyễn Văn Hanh cũng nhắc lại sự việc này như sau và nói là hai bên do xô sát.

*“Do đó đã xảy ra xô xao và xáo trộn, thậm chí có chết người trong cuộc xô xát đêm 3-6-1975 gần cầu Trương Minh Giảng, Ủy ban Quân quản thành phố Hồ Chí Minh đã nhiều lần thông báo cho cụ Tổng Giám mục Nguyễn Văn Bình là*

*chính quyền cách mạng không chấp nhận việc bổ nhiệm ông Thuận làm Tổng Giám mục phó với quyền kế vị tại giáo phận thành phố Hồ Chí Minh.”(19)*

### **Chứng từ 39 trang và di chúc 13 trang của Thanh Lãng**

Ngày hôm nay, nhờ những chứng từ của Thanh Lãng- người trong cuộc- đã để lại một chứng từ dày 39 trang và một bản được coi như chúc thư, dày 13 trang và giao cho Nguyễn Văn Trung trước khi chết. Chúc thư đề ngày 28-11-1988 và chưa đầy một tháng sau Thanh Lãng qua đời ngày 17-12-1988.

Theo Thanh Lãng ghi lại trong Di chúc 13 trang đánh máy thì việc đòi Tòa Thánh phải thay thế ngay Khâm sứ đã được ghi lại như sau:

*“Chính Đức cha Lâm (được phong chức ngày 17-3-75) trước khi lên máy bay về nhậm chức tại Đà Lạt đã cùng thảo luận với tôi và cha Bouchaud, bề trên Cả Xuân Bích và cũng đi đến kết luận là muốn cứu giáo hội Việt Nam khỏi bị sa lầy vào những đường lối chính trị có hại cho giáo hội, dân tộc thì phải xin Tòa Thánh thay thế ngay Đức Khâm sứ Henri Lemaitre.”(20)*

Sau này, đoạn văn trích dẫn ở trên cũng được trích đăng lại trong bài được gọi là : *“Tạm Tổng kết vụ Giám Mục Nguyễn Văn Thuận” do Nguyễn Nghị viết trên tạp chí Đứng Dậy, số 72, ngày 15-9-75”* - trang 52.

Theo những vị trí thức, linh mục thiên tả trên, họ chỉ nhìn như một thói quen suy diễn có nết là Giám mục Nguyễn Văn Thuận là con cháu dòng họ Ngô Đình Diệm- những người chống Cộng khét tiếng - như vậy, việc bổ nhiệm ông làm TGM phó với quyền kế vị sẽ gây bất lợi cho giáo hội. Và bằng mọi giá, phải khai trừ ông.

Trong tập ký của Thanh Lãng ghi lại rằng:

Ngày 6-5-1975 mới chỉ nghe tin Giám Mục Thuận có thể về Sài Gòn làm Giám Mục phụ tá, ông đã vội vã chạy đến Trương Bá Cần báo “hung tin” nói cần phải hành động gấp, cứu nước như cứu cháy. Nghĩa là cần ngăn chặn trước việc bổ nhiệm, không để cho bất cứ ai trở thành Thánh Tử Đạo (tập ký 39 trang, trích dẫn trang 11). Sau đó Trương Bá Cần và Nguyễn Ngọc Lan đứng ra triệu tập các buổi họp linh mục, rồi đi gặp Tổng giám mục. Lý do đưa ra là chính trị: Giám mục Thuận có tội chống Cộng (đặc biệt qua 3 tội: ủng hộ đảng Nhân xã, tổ chức phong trào công lý đòi hòa bình, điều khiển chương trình Corey).

Những đám tu sĩ trí thức trên tụ tập ở tòa Tổng Giám Mục, tòa Khâm sứ với những biểu ngữ khích động và ngay cả có những hành vi, cử chỉ có tính bạo lực trong lời nói và hành động lúc ở tòa Khâm sứ như la lối, đá đảo, đập phá. Họ gọi Khâm sứ là Thái thú, đòi lục soát hồ sơ tiền bạc, hành hung Khâm sứ, không chấp nhận một Giám Mục được Tòa Thánh bổ nhiệm.(21)

Những hành động bạo động đó làm cho người ta không thể không liên tưởng tới những vệ binh đỏ thời Cách Mạng Văn Hóa bên Trung Quốc hay trong vụ sinh viên nổi loạn ở Pháp vào tháng 5-1968.

Những thành phần đến đập phá, la lối trước tòa Khâm sứ là những học sinh, thanh niên do Phan Khắc Từ điều động và xuất phát từ nhà thờ Tân Cảng. Người dẫn đầu đám “lâu la” này là Tư Oánh, một ông Từ giữ nhà thờ làm việc cho Huỳnh Công Minh. Tân Cảng là một nhà thờ nhỏ do Huỳnh Công Minh coi sóc. Cũng vì việc này Huỳnh Công Minh và Phan Khắc Từ tranh cãi nhau. Đám thanh niên này không liên hệ

trực tiếp đến thái độ phản kháng của nhóm linh mục, tu sĩ cấp tiến. Nhưng những hành động quá khích này bị coi là của nhóm linh mục cấp tiến. Điều đó có ảnh hưởng tai hại đến công việc họ đang làm.

Trong tập ký Thanh Lãng cũng xác nhận những hành vi bạo động đó không do ai xúc dục như chính quyền mới mà do những hành động tự phát của đám người cấp tiến gây ra.

Dưới đây, mời bạn đọc xem lại những gì đã xảy do chính TGM.



Lm Thanh Lãng Đinh Xuân Nguyên  
Nguồn ảnh: <http://phamquynh.files.wordpress.com>.

Nguyễn Văn Thuận kể lại:

“Ngày 24.04.1975, Cha được Đức Thánh Cha Phaolô VI bổ nhiệm làm Tổng Giám mục hiệu tòa Vadesi, Tổng Giám mục phó Tổng Giáo phận Sài Gòn với quyền kế vị. Thưa Cha, Cha quyết định đi vào Sài Gòn, noi gương Đức Kitô đã phải đi Giêrusalem, dù Cha có thể tiên đoán những gì mình sẽ phải gặp tại đó như Cha viết trong ‘NĂM CHIẾC BÁNH VÀ HAI CON CÁ’: “Giờ đây, tôi phải đi vào Sài Gòn lập tức, theo lệnh Đức Phaolô VI bổ nhiệm...”

Đêm ấy 07.05.1975, khi tôi ghi âm những lời tạm biệt Giáo phận Nha Trang, tôi đã khóc nhiều, đó là một lần độc nhất tôi đã khóc nhiều, đó là một lần độc nhất tôi đã khóc thốn thức trong tám năm ở Nha Trang - vì thương nhớ. Nhưng tâm hồn tôi rất bình an, vì tôi vâng lời Đức Thánh Cha. Tiếp đến là gian khổ, thử thách tại Sài Gòn...”

Và tiếp theo là lời ghi lại trong Vietcatholic để rõ thêm sự việc:

“Từ ngày 08.05.1975, nhóm 14 Linh mục do Trương bá Cần và Huỳnh công Minh đứng đầu đã gửi một kiến nghị đến Đức Tổng Giám mục Nguyễn văn Bình bày tỏ mối quan tâm lo ngại về việc chuyển Cha về Sài-gòn trong tình thế hiện nay sẽ không thuận lợi cho Giáo hội tại Việt-Nam. Trong phiên họp ngày 27.06.1975, tại Dinh Độc lập, kéo dài từ 15 đến 19 giờ, Cha đã đối diện với ba Cán bộ cao cấp của Ủy Ban Quân Quản cùng các Linh mục và giáo dân tự nhận là ‘Công giáo yêu nước’. Đối với Chính quyền Cộng sản, sự chuyển độ một tuần trước khi họ tiếp thu Sài Gòn vào ngày 30.04.1975, là bằng cớ âm mưu giữa Vatican và các Đế Quốc. Để trả lời sự cáo buộc đó, Cha chỉ xác nhận sự vâng lời của Cha đối với Bài Sai của Đức Thánh Cha. Cha cũng bác bỏ lời cáo gian có âm mưu nói trên. Chiều 15.08.1975, Ủy Ban Quân Quản mở cuộc họp tại Nhà hát Thành phố để cáo buộc ‘sau lưng’ Cha. Khoảng 350 giáo sĩ, tu sĩ được mời buộc nghe. Ủy Ban muốn ngừa tránh mọi phản ứng của người dân đối với vụ bắt Cha. Trước đó, Đức Tổng Giám mục Nguyễn văn Bình và Cha được đưa đến Dinh Độc Lập lúc 14 giờ. Tại đó, Đức cha Bình bị đưa vào một căn phòng khác với Cha. Sau đó, Cha bị bắt và đem đi trên một xe hơi có hai công an đi kèm và cuộc phiêu lưu của Cha bắt

đầu... Trong cuộc hành trình, Cha biết mình đang mất tất cả. Cha ra đi với chiếc áo chùng thâm trong túi có một cỡ trảng hạt. Cha chỉ còn biết phó thác cho Chúa Quan Phòng. Nhưng giữa bao lo âu ấy, Cha vẫn thấy có một niềm vui lớn: ‘Hôm nay là lễ Đức Mẹ Hồn Xác Lên Trời...’ và Chúa yêu cầu Cha hãy trở về với điều cốt yếu. Trên đường dài 450 cây số, không có một ai. Cha thực sự bị bỏ rơi. Cha đã bị giam giữ nhiều nơi khác nhau, trong đó, có 9 năm bị biệt giam, cho đến ngày 23.11.1988, Cha được trả tự do nhưng vẫn bị quản chế tại Hà Nội.”

### **Nội dung chúc thư xin lỗi và xin tha thứ của Thanh Lãng**

Điều gì nói ra trước khi chết đều có giá trị sự thật và trời trần. Linh mục Thanh Lãng trước khi qua đời có nói với Nguyễn Văn Trung là đã gửi thư cho Giám Mục Nguyễn Văn Thuận. Nhưng do cẩn trọng, ông cũng đã đưa cho Nguyễn Văn Trung giữ một bản. Phần lá thư gửi cho TGM Nguyễn Văn Thuận có lẽ ngài đã dấu kín và không bao giờ tiết lộ ra cho bất cứ ai vì khiêm tốn, vì khoan dung ... Hiện nay, không hiểu những tài liệu lưu trữ của ông có còn giữ lại lá thư này hay không?

Riêng bản di chúc trao cho Nguyễn Văn Trung thì có nội dung như sau:

*“Tôi xin công khai sám hối với Chúa và Hội thánh Toàn cầu và Việt Nam. Lạy Chúa xin tha thứ cho con mọi lầm lẫn và ban cho con lòng tin, lòng trông cậy và ơn tha thứ.*

*Tôi xin công khai sám hối xin lỗi Đức cha Nguyễn Văn Thuận, xin Chúa giữ gìn và trả công cho Đức cha.*

*Tôi xin công khai sám hối xin lỗi tất cả và tình anh em linh mục mà tôi vô tình hay cố ý, làm mất lòng.*

*Tôi xin công khai và xin lỗi toàn*

*thể dân Chúa mà tôi hối tiếc là chưa được phục vụ trong Mục vụ.*

*Tôi xin mọi người tha tội cho tôi để Hội Thánh và Chúa tha tội cho tôi”.*

Ngày 28-11-1988, Đình Xuân Nguyễn, Thanh Lãng

(Trích tài liệu 13 trang của Thanh Lãng, Nguyễn Văn Trung. Linh mục Thanh Lãng qua đời ngày 17-12-1988)

### **Nhận Định Tổng kết**

Thật khó để đưa ra những nhận định theo nhãn quan bây giờ. Tình thế lúc bấy giờ còn nhiều nghi ngờ và nghi ngại vì tình hình chính trị chưa ổn định. Cố TGM Thuận rơi vào tình huống cực đoan và nhận lãnh hậu quả của sự cực đoan ấy. Người ta không thể nại có ra cái đúng, cái sai trong một hoàn cảnh một chính quyền cộng sản vừa mới chiếm được miền Nam trong tay.

Họ còn say máu chiến thắng lắm.

Giới người công giáo là một lực lượng đáng nể, nhất là trong thành phần những người di cư từ Bắc vào Nam. Không bắt TGM Thuận thì họ cũng có thể bắt người khác- và thực tế không bắt trước cũng bắt sau và đã bắt và giam cầm nhiều người-, mặc dầu việc trục xuất và giam cầm này nay xét là hoàn toàn vô căn cứ.

Những việc làm của đám linh mục, trí thức cấp tiến cho thấy tính cách xung động quá mãnh cảm của họ trước một tình thế chưa đến lúc phải “ra tay sớm” như thế! Nay nhìn lại, họ cùng lắm chỉ là những chuyên viên thẩm mỹ muốn làm đẹp mặt chế độ trong lúc ban đầu.

Họ chưa được nhìn nhận nên muốn chứng tỏ một điều gì đó và đây là “món quà ra mắt”.

Việc trục xuất Khâm sứ và bắt tù TGM Thuận chỉ cho thấy tạo một tình trạng bất ổn đáng nhẽ không nên

xảy ra. Nó chỉ là phiên bản một cuốn film tồi từng đã xảy ra sau 1954 tại Hà Nội.

Người ta còn nhớ tất cả các thừa sai Pháp tại Hà Nội đều bị trục xuất, cộng chung là hơn 20 vị trước cơn mắt bắt lực của tòa đại sứ Pháp.

Khâm sứ Dooley, người Ái Nhĩ Lan (Irish) vì lý do chữa bệnh đã phải rời VN sang Kampuchia. Người kế vị là O’Driscoll, cũng người Ái Nhĩ Lan mới ngồi được ba tuần thì bị dẫn độ sang biên giới Trung Cộng với tội danh có “hoạt động khuynh đảo”(22).

Tại miền Nam cũng vậy. Chuyến bay thứ tư kể từ sau 30/4/1975 thì những tu sĩ sau đây phải rời VN trong vòng 48 tiếng đồng hồ ngày 12/8/1975. Họ gồm 11 người mà người đứng đầu bảng là Giám Mục Paul Seitz, địa phận Kon Tum, tác giả cuốn sách *Le temps des chiens muets*.(23) Chuyến bay thứ ba có ông đại sứ Pháp Merillon cũng phải ra đi.

Những sự việc có xảy ra như thế thì mới đúng là Cộng sản. Cộng sản là như thế. Cộng sản là một thể chế luôn luôn có *vấn đề* với những xung khắc thường trực và trở thành những *vấn đề* muôn thuở, trong đó có *vấn đề* tôn giáo.

Cho đến nay những bất ổn chính trị và tôn giáo cũng đã kéo dài trên mấy chục năm mà tình trạng vẫn không thấy có những dấu hiệu khả quan! Nguy cơ sụp đổ xã hội và đất nước đang trên bờ vực thẳm theo như lời báo động của những người có lòng như tiến sĩ Lê Đăng Doanh trong bài viết mới đây của ông.

Nhận định về những xung đột trên, ngoại trưởng Nguyễn Cơ Thạch, một nhà ngoại giao có tầm nhìn xa và cao cho rằng nếu ông ở vị thế thuận lợi thì sẽ mời đại sứ Mỹ ở lại, mời những giới chức ngoại giao ở lại, thì khỏi mất 20 năm cầu cạnh



họ quay trở lại.

Phần TGM Nguyễn Văn Thuận từ 1975 đến giờ luôn luôn tuyên bố: Mọi công việc của tôi là tùy Tòa thánh quyết định. Tất cả đường hướng phục vụ và lý tưởng của ông tóm gọn trong bản trả lời cuộc phỏng vấn TGM Thuận ngày 28-7-89.

*“Vị Tổng giám mục Phó của Sài Gòn tuyệt đối không có ý định nói về 13 năm tù tội của mình. Đối với sự tò mò, ngài không cho biết gì về những cuộc thẩm cung và về cách sống của mình trong trại cải tạo dành riêng cho một Giám mục.”*

*“Tôi không muốn nói tới những năm đó. Trong thời gian đó, tôi đã cầu nguyện rất nhiều cho dân tộc tôi và cho toàn thể giáo hội. Thời gian đó đối với tôi là một cuộc tĩnh tâm thiêng liêng kéo dài ... [...] Tôi tin tưởng ở Chúa quan phòng, nếu sau 13 năm khổ đau mà tôi còn sống và đang ở Rô Ma đây nói chuyện với ông thì có nghĩa rằng nhiều điều đã được thực hiện”(24).*

Tôi cũng có liên lạc với cựu Trung Tá Nguyễn Văn Minh, bí thư văn phòng ông Ngô Đình Cẩn để hỏi thêm những chi tiết liên quan đến TGM Nguyễn Văn Thuận. Ông Minh cho hay trong những dịp lễ tết cuối năm sum họp đại gia đình thường cũng có mặt TGM Nguyễn Văn Thuận với tư cách người cháu trong gia đình. Nhưng ông thường không tham dự bàn bạc những vấn

đề chính trị với các bác, các cậu.

Sau này, ông vẫn giữ một khoảng cách như thế. Khi được hỏi về cái chết của ông Ngô Đình Cẩn: Ông trả lời: *“Con người, rồi tất cả sẽ qua đi, Chỉ có Đất nước và Dân tộc mới trường cửu”*. Trong cuốn The Miracle of Hope, trang 123-124 có kể lại việc Lm Thuận đi Rôma, Ông Diệm và Giám mục Thục muốn giúp đỡ người cháu. Nhưng Cha Thuận đã từ chối, *“không muốn làm phiền tới các cậu về các việc nhỏ mọn này. Thiên Chúa biết các cậu có nhiều việc khác phải lo lắng hơn.”* (Trích lại trong sưu tập của L.M Phan Xi cô B. Trần Văn Khả do Cơ sở Hy vọng thuộc Nhóm Gioan Tiền Hô, najm Cali, HK ấn hành năm 2004, trang 36).

Sự tham gia tích cực nhất và cụ thể nhất vào hậu trường chính trị VN là khi được tin hai anh em ông Ngô Đình Diệm và Ngô Đình Nhu bị thẩm sát, Lm Thuận lúc đó đang làm giám đốc chủng viện đã nhờ một linh mục người ngoại quốc từ Huế vào Sài Gòn, tìm cách liên lạc với gia đình cố đại tá Lê Quang Tung và đưa hai người con trai đại tá Tung một cách kín đáo ra Huế ăn học, tránh mọi tai mắt dòm ngó cho đến lúc hai anh ấy học thành tài. (25)

Hỏi rằng ông có tiếc thương ông Diệm hay không? Hẳn là có chứ sao không! Gián tiếp thì ông thương mẹ

của ông đã phải lao đao vất vả lo chôn chắt các cậu, các bác của ông. Qua đó, tình mẹ con lúc nào cũng đầy vơi.

Nếu như không có cái ngày 30/4. Nếu như TGM Thuận không phải là hậu duệ con cháu của một dòng họ nổi tiếng. Nếu như ông vào Sài Gòn sớm, và bao nhiêu cái nếu nữa thì chúng ta hẳn sẽ vẫn có được một con người tu hành đạo đức, một giám mục gương mẫu.

Nhưng nhờ không có những cái nếu đó mà ngày nay chúng ta có một vị thánh theo nghĩa khiêm cung nhất.

© DCVOnline

(22) Xem T.O Driscoll, eight years in Viet Nam trong Catholiques et Bouddhistes au VN, Piero Gheddo, trang 123.

(23) Mgr Paul Seitz, *le temps des chiens muets*, trang 201.

(24) Bài báo có nhan đề: *Đúng là có cuộc đổi mới với giáo hội VN*. Bài của ký giả Alberto Bobbio, bản dịch từ tiếng Ý của Nguyễn Văn Nội trong báo Jesus di Culturea Attualita Cristina, 1989, trang 78-83. được phổ biến chuyên tay ở VN.

(25) Theo lời kể của anh Lê Quang Phúc, con trai cố đại tá Lê Quang Tung. ■

## GS Vũ Quốc Thúc...

(Tiếp theo trang 73)

ba vị Cựu Viện Trưởng : Lm Trần Văn Thiện (1957-1960), Lm Nguyễn Văn Lập (1960-1969) và Lm Giáo Sư Tiến sỹ Lê Văn Lý (1969-1975).

Paris, ngày 12 tháng 04 năm 2012

Trần Văn Cảnh

Ghi chú :

(1). Mai Đức Vinh, In : 60 năm Giáo xứ Việt nam Paris, 1947-2007, Giáo Xứ Việt Nam Paris ; 2010, tr. 579

(2). Tài liệu ghi âm, do anh Phạm Trọng Khoát đánh máy và chuyển. Xin cảm ơn anh Khoát

(3). Ibidem

(4). ĐTC Phaolô XVI, Thông điệp Thiên Chúa là tình yêu, <http://www.simonhoadalat.com/HOCHOI/Giaohoi/>

ThongDiep/01DEUS\_CARITAS\_EST.htm, số 25

(5). Tài liệu đánh máy, do anh Phạm Trọng Khoát chuyển. Xin cảm ơn anh Khoát ■

**ĐỌC VÀ CỔ ĐỘNG**  
**NGUYỆT SAN**  
**DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN**

## Độc “Kẻ bị khai trừ”

(Tiếp theo trang 88)

– xử án” mà ông gọi là màn “đấu bò” mà ông là chính con bò bị đẩy ra giữa đấu trường:

“Cho đến hôm nay tôi đã phải trải qua những thử thách không ai có thể nghĩ tới. Trong tình thế đó, tôi có thể lượng sức chịu đựng của mình và sự tò mò đã giúp tôi vượt qua nỗi ức chế. Bất chấp các “đồng sự” đang lay động tấm vải đỏ trước mắt, chính tôi là kẻ tấn công!”

Chính nhờ khả năng “tách mình làm đôi” ấy nên trong những lúc cùng quẫn nhất, ông vẫn tìm ra lối thoát cho mình; dù phải một mình đối đầu với kẻ địch to lớn nhất, ông vẫn giữ vẹn con người của mình.

“Và ngày nay, đối diện với người Cộng Sản, người ta phải sống với thái độ nào để giữ được con người thực và chân chính của mình?”

Tôi, tôi tự thu mình vào cuộc sống nội tâm, bày biện và vui với nó. Phải tách góc nhà đó (nội tâm) khỏi cộng đồng vợ chồng, kể cả con cái, kể cả người dung. Từ đài quan sát đó, nơi mà mình tự quan sát lấy mình, chúng ta có thể làm khán giả nhìn cuộc đời người khác để rồi tự đánh giá và điều chỉnh bản thân.”

Cái mà Nguyễn Mạnh Tường gọi là “sự tò mò” phải chăng là cái cốt lõi nhất của một người làm khoa học, đó là lòng muốn biết, biết tới cái tận cùng của sự việc. Sự hiểu biết của nhà khoa học còn phải được chứng thực bằng thử nghiệm, do đó, nếu Nguyễn Mạnh Tường không thử hết các cách có thể làm được thì hẳn ông sẽ không thể cam lòng. Vì thế dù biết Đảng ghét và sợ bị phê bình và sẵn sàng khùng bó kẻ nào dám phê bình thì Nguyễn Mạnh Tường cũng vẫn phải thử.

Nhiều người sống dưới chế độ Cộng Sản không dám thử kiêu ông Tường nên họ được sống yên tới già

tới chết theo cái kiêu của Nguyễn Tường “Tôi tồn tại được vì tôi biết sợ”. Nhưng, nghĩ lại mà coi, Nguyễn Mạnh Tường vẫn “tồn tại” tới cái tuổi cổ lai hy đó thôi. Cuối cùng, Đảng chẳng giết nổi ông. Nguyễn Mạnh Tường vẫn sống nhờ có sự giúp đỡ của những người chung quanh.

“Và khi chúng tôi cạn kiệt tiền bạc thì tấm lòng hào hiệp của các người bạn ở trong nước hay ở nước ngoài ném cho những chiếc phao cứu hộ giúp chúng tôi nổi trên mặt nước thay vì phải chìm đến tận đáy sâu của hư không (...) Họ là những kẻ không tên, không biết mặt nhưng không thiếu thận trọng đã sáng tạo ra nhiều phương cách tài tình chế nhạo những kẻ cầm quyền trên thế giới, bất kể cái hung tàn đần độn và cái cảnh giác gay gắt của chúng. Họ đã chung tay làm nên một mặt trận không chính thức nhưng năng động, mặt trận của lòng trắc ẩn và sự tử tế, đưa bàn tay cứu giúp đến các nạn nhân của độc tài khát máu.”

Hoặc nhờ những tấm lòng của người chung quanh, hoặc vì chính tấm lòng của Nguyễn Mạnh Tường quá lớn, hoặc vì cả hai, nên dù phải chịu sự tra tấn ác độc của kẻ thù, ông vẫn không hề đem lòng oán hận.

“Tất cả kẻ thù của chủ nghĩa Cộng Sản đang chờ tôi trút cơn giận điên người lên chủ nghĩa Cộng Sản mà tôi là nạn nhân. Nhưng xin mọi người hãy tha thứ cho tôi: tôi chọn thái độ của một triết gia: chỉ tìm hiểu chứ không xử án. Hiểu biết đòi hỏi mình phải tìm hiểu dưới mọi khía cạnh và dưới hai phía: mặt ưu và mặt khuyết, mặt trái và mặt phải của trang giấy, sự tốt và sự xấu. Nó sẽ dẫn đến sự công bằng, và người trí thức chỉ muốn điều đúng đắn.”

Tất cả những điều Nguyễn Mạnh Tường viết về chủ nghĩa Cộng Sản, về Đảng Cộng Sản không là sự trả thù, đó chỉ là sự chiến đấu của một

trí thức chống lại cái ngu, cái ác.

“Cuộc chiến đấu của trí thức chống lại thứ độc tài mù quáng và vô nhân đạo bởi kẻ độc tài đã ra tay dày dạn người trí thức. Một trí thức, với cái liêm chính của con người và cái minh mẫn của tinh thần, là người lính chống lại kẻ áp chế chuyên lập đi lập lại các lời hứa hão huyền và sự bắt lực đã phải cầu cứu đến sức mạnh của công an để giữ vững ngai vàng.”

Cái dày dạn Nguyễn Mạnh Tường nhất, thật ra, không phải là cái khổ, cái đói, mà là ông không còn cơ hội truyền đạt kiến thức của mình cho các thế hệ đàn em. Đảng không chỉ tước đoạt quyền làm người, Đảng còn xé nát cả mơ ước được xây dựng đất nước của một người. Nhưng Đảng không toàn thắng như Đảng thường rêu rao, Đảng thua vì Nguyễn Mạnh Tường không chịu thua. Hơn 20 năm bị cô lập trong đói khổ, Nguyễn Mạnh Tường không ngừng viết. Ông đã để lại cho đời nhiều tác phẩm như một hiến dâng cho đất nước và dân tộc.(2)

Vậy là, qua từng trang giấy, lần lượt Nguyễn Mạnh Tường đã trả lời đầy đủ cho tôi mọi câu hỏi. Nguyễn Mạnh Tường không ngu, cũng không đại, ông biết kẻ thù là ai, ông cũng biết số phận của mình rồi sẽ như thế nào. Sợ dĩ Nguyễn Mạnh Tường làm những điều ông đã làm vì Nguyễn Mạnh Tường thà chọn cái khổ, cái chết hơn cái nhục, và cái nhục ở đây không là do kẻ khác gán lên mình, cái nhục nhả nhất là làm trái với lương tâm và rồi mình sẽ phải tự khinh bỉ chính mình. Nguyễn Mạnh Tường thà làm kẻ bị Đảng khai trừ nhưng không thể làm kẻ bị lương tâm nguyên rủa.

Có thể xem “Kẻ bị khai trừ” là một tự truyện đau đớn và bi thảm của một con người yêu nước, tài hoa, nhưng bất hạnh; nhưng cũng

có thể xem “*Kẻ bị khai trừ*” là một trường ca hào hùng của con người không khuất phục trước cái Ác, để rồi trong tận cùng đau khổ, người đó đã tìm ra chân lý đích thực cho chính mình.

“Từ 1958 tới nay, gần bốn mươi năm hiện hữu, tôi đã sống qua những thử thách tột tệ nhất mà người ta có thể gán cho một trí thức, một con người. Đó lại là những năm tuyệt vời mà tôi biết được. Tôi như được thăng hoa, sung sướng là đã thắng mọi nghịch cảnh mà người ta đưa ra để chặn đường sống của tôi, đã thể hiện cách sinh hoạt của mình hướng theo sở thích, theo chọn lựa và cống hiến khả năng khiêm nhường cho dân tộc. Ý chí của tôi đã thắng tâm địa độc ác, đòi bại của những kẻ thù hạ gục tôi. Nhưng tôi vẫn tha thứ cho họ bằng cách lặp lại câu nói bất hủ: “Chúng không biết chúng đang làm gì”. Người ta sẽ quên đi Cinna, và sẽ nhớ mãi August với lòng khoan dung quảng đại” (3)

© DCVOnline

(i) Bản dịch sang tiếng Việt của Nguyễn Quốc Vĩ cuốn *Un Excommunié. Hanoi: 1954-1991: Procès d'un intellectuel* của Nguyễn Mạnh Tường đăng nhiều kỳ trên tạp chí Thông Luận với tựa đề *Kẻ bị rút phép thông công. Hà Nội 1954-1991: Bản án cho một trí thức*

Lời người dịch

Cuốn tự truyện *Kẻ bị rút phép thông công* được cụ Nguyễn Mạnh Tường hoàn tất năm 1991 viết bằng tiếng Pháp, được dịch ra tiếng Anh năm 2008(\*). [...]

Người dịch: Nguyễn Quốc Vĩ

Paris ngày 23 tháng 11 năm 2009

© Thông Luận 2009

(\*) Bản dịch tiếng Anh của Gs. Phó Bá Long hoàn tất năm 2008, nhưng hiện chưa ấn hành và phổ biến rộng.

(ii) - Nguyen Manh Tuong, *L'Annam dans la littérature française. Jules Boissière (1863-1897)*. Thèse complémentaire pour le doctorat ès lettres. Université de Montpellier. Faculté des lettres. Impr. de Mari Lavit, 1932 - 226 pages.

- Nguyen Manh Tuong, *L'Individu dans la vieille cité Annamite*. Thèse pour le doctorat en droit. Université de Montpellier. [The Individual in the Old Annamese Society. (Trad. RAF.)] Édition: Montpellier: Impr. de la Presse, 1932 - 411 pages.

(iii) Nguồn của tất cả các trích dẫn về/của Nguyễn Mạnh Tường (trong block quote) trong bài đều trong cuốn *Kẻ bị khai trừ*. (Tiếng Quê Hương, 2011).

Chú thích của tác giả

(1). Như trong bài “Kỷ niệm về thầy Nguyễn Mạnh Tường” của Nguyễn Văn Hoàn (2009) nhân sinh nhật 100 năm (!?) của Nguyễn Mạnh Tường, đã cố tình lờ đi những cuộc luân phiên đầu tố và những năm tháng bị bỏ đói mà ông đã phải chịu đựng, thay vào đó chỉ là câu trả lời phỏng vấn của Nguyễn Mạnh Tường “Đi Hội nghị về, Nguyễn Hữu Đang đến phỏng vấn, rồi viết bài đăng lên báo *Nhân văn*. Tôi như thành một người “*phạm pháp quả*

*tang*”, bị sa thải khỏi Đại học và không được hành nghề Luật sư nữa.”

(2). Nguyễn Mạnh Tường để lại khoảng hơn 20 tác phẩm như: *Nền tảng Pháp*, *Kinh nghiệm Địa Trung Hải*, *Kinh nghiệm và nước mắt tuổi trẻ*, *Những chủ thuyết về Giáo Dục của Âu Châu từ thế kỷ XVI đến thế kỷ XVIII*, *Eschyle và bi kịch của Hy Lạp*, *Bản dịch tiếng Việt của tác phẩm Oresteia của Eschyle*, với một chương nghiên cứu dùng như lời giới thiệu, *Virgile và sử thi Hy Lạp*, *Tình yêu vợ chồng dưới chế độ cộng sản*, *Bi kịch di dân*, *Tiểu thuyết về Việt Nam 1950-1990*, v.v. Một số viết bằng tiếng Pháp chưa được dịch và in ra tiếng Việt.

(3). - Câu “*Chúng không biết chúng đang làm gì!*” là viết tắt của câu “*Lạy Cha, xin tha tội cho chúng, vì chúng không biết việc chúng làm*”, là lời khẩn nguyện của Đức Jesus khi Người đang chịu nạn trên thập giá (Phúc âm Lu-ca 23: 34).

- Cinna và August là hai nhân vật trong vở kịch Cinna ou la Clémence d'Auguste (Cinna, hay sự ân xá của đại đế Augustus). Cinna nghe lời người yêu là Emilie nên rắp tâm mưu sát vua để trả thù cho cha của Emilie bị vua giết tội. Mặc dầu mưu đồ bị lộ, Cinna và Emilie không bị trị tội mà được vua August ân xá và ban chức tước.

*Muốn có tác phẩm Kẻ Bị Khai Trừ xin hỏi các tiệm sách địa phương hoặc liên lạc với:*

1/ Nhà văn Uyên Thao Email [uyenthao1@gmail.com](mailto:uyenthao1@gmail.com)

2/ Nhà văn Trần Phong Vũ: Email [tphongvu@yahoo.com](mailto:tphongvu@yahoo.com) ■

## Nhận định về...

(Tiếp theo trang 21)

nay chưa một vụ án nào xứng tầm với đại họa được đưa ra xét xử để răn đe, làm giảm sút niềm tin của người dân nơi công quyền.

Các vụ khiếu kiện, chủ yếu liên quan đến đất đai, trong đó có đất tôn giáo, vẫn tiếp diễn phức tạp và ngày càng trầm trọng, gây bất an và căng thẳng xã hội. Vụ việc ở Tiên Lãng, Hải Phòng, là một cảnh báo đặc biệt,

buộc Nhà nước phải nhìn lại cách giải quyết vấn đề, mà cốt yếu là sửa đổi luật đất đai, nhìn nhận quyền tư hữu chính đáng của công dân, thay đổi lề lối làm việc của quyền và thiếu chuyên môn của cán bộ.

Biểu hiện rõ rệt nhất ở sự áp đặt của nhà nước về quan điểm và cách sống trong xã hội, đó là sự phân biệt đối xử trong chính sách công giữa người trong và ngoài đảng cầm quyền, giữa những cá nhân làm việc cho nhà nước với các doanh nhân

và người lao động tự do, giữa người dân thành thị và người nhập cư ngoại tỉnh.

### 3- Lãnh vực pháp luật

Hiến pháp và pháp luật mỗi quốc gia tuy có tính đặc thù và cá biệt theo truyền thống văn hóa dân tộc mình, nhưng cũng phải hướng đến những chuẩn mực tối thiểu của pháp luật ở những quốc gia văn minh. Việt Nam có một hệ thống pháp luật đồ sộ nhưng không hiệu quả từ lập

pháp sang đến hành pháp, vì thiếu sự công khai, minh bạch, và nhất là thiếu sự độc lập về tư pháp.

Việc áp dụng luật pháp không nghiêm minh và tùy tiện, nhất là ở cấp địa phương, đã dẫn đến những oan sai và đôi khi đẩy người dân đến bước đường cùng. Bộ luật tố tụng hình sự quy định các thủ tục bắt người; vậy mà trong một số trường hợp, vẫn có các công dân bị bắt sai, trái với các quy định của bộ luật ấy, cũng như với các tuyên ngôn và công ước quốc tế mà Việt Nam đã tham gia.

Việc giam giữ người không qua xét xử che đậy dưới từ ngữ “đưa vào cơ sở giáo dục” có thời hạn và áp dụng cho những người bày tỏ sự bất đồng chính kiến là một sự vi phạm vào quyền cơ bản con người. Việc “giáo dục” này thực ra là một biện pháp mà thực dân Pháp sử dụng ở nước ta, sau đó được lập lại bằng Nghị quyết 49/NQ-TVQH ngày 20/6/1961 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và đã là cơ sở pháp lý cho việc tập trung cải tạo các công chức và quân nhân chính quyền Miền Nam cũ. Sau này có một sự chuyển biến tốt đẹp về biện pháp này khi Pháp lệnh xử lý vi phạm hành chính ban hành năm 1989 không sử dụng nó nữa; tuy nhiên đến Pháp lệnh năm 1995 nó được tái lập dưới cái tên hiện nay và được Pháp lệnh năm 2002 nối tiếp. Hy vọng trong lần ban hành tới về xử lý vi phạm hành chính, kiểu giáo dục ấy sẽ được bãi bỏ; ít ra là đối với những người bất đồng chính kiến.

Sửa đổi hiến pháp và hoàn thiện pháp luật cho phù hợp với thông lệ quốc tế, đồng thời khắc phục những yếu kém trong cơ cấu tổ chức bộ máy nhà nước để đảm bảo các quyền của công dân, thúc đẩy xã hội phát triển dân chủ và bền vững là điều cấp bách.

#### **4- Biên cương, hải đảo và chủ quyền quốc gia.**

Vào những thập niên cuối cùng của thế kỷ XX, Biển Đông đã một vài lần nổi sóng, nhưng trong những năm gần đây sự căng thẳng đã lên đến mức độ nguy hiểm. Nhà cầm quyền Trung Quốc một mặt dùng lời lẽ hoa mỹ, với thông điệp rất êm tai như “sơn thủy tương liên, văn hóa tương thông, lý tưởng tương đồng, vận mệnh tương quan”; nhưng mặt khác, các hành động của Trung Quốc về chủ quyền trên Biển Đông ngày càng quyết đoán, nếu không muốn nói là ngang ngược, phản ánh rõ rệt chủ trương Đại Hán của họ.

Trong khi đó, phản ứng ở tầm Nhà nước lại quá yếu, tạo cơ cho lực lượng thù nghịch lấn tới. Khó hiểu hơn nữa là việc chính quyền đã mạnh tay ngăn chặn các tổ chức, cá nhân yêu nước phản đối hành động xâm lược trắng trợn của Trung Quốc. Thái độ lập lờ, thiếu nhất quán trước đây của lãnh đạo nhà nước trong vấn đề phân định lãnh thổ vùng biên giới và bảo vệ chủ quyền ở biển Đông đang gây bất bình trong dư luận.

Đó là chưa kể việc các nhà trí thức tâm huyết đã phải lên tiếng về những nguy cơ về an ninh quốc gia từ một số dự án kinh tế như khai thác bô xít và cho thuê đất, thuê rừng. Trong khi đó, các thông tin về lãnh vực này không đầy đủ, thiếu kịp thời và công khai. Điều trước mắt đã xảy ra là việc lao động nước ngoài, đa số là từ Trung Quốc, ồ ạt vào Việt Nam để thực hiện các dự án trên đã gây bất ổn cho xã hội hiện tại và về lâu về dài.

#### **5. Môi trường sinh thái.**

Theo dự báo của các cơ quan chuyên môn, Việt Nam sẽ là một trong những nước phải gánh chịu hậu quả nghiêm trọng của biến đổi khí hậu. Nguyên nhân một phần do tác động của biến đổi khí hậu toàn cầu,

nhưng một phần khác do con người trực tiếp gây ra. Môi trường bị phá hủy trầm trọng do hiện tượng tàn phá rừng, các công trình thủy điện, khai thác tài nguyên bừa bãi, nước thải độc hại và khói từ các khu công nghiệp...

Điều đáng quan ngại hơn là những năm gần đây Nhà nước đã cho nước ngoài đầu tư nhiều dự án có nguy cơ hủy hoại môi trường, thay đổi hệ sinh thái và làm biến đổi khí hậu: Khai thác bauxite tại Tây nguyên, cho thuê rất nhiều khu rừng đầu nguồn thuộc 18 tỉnh từ Bắc chí Nam, rất nhiều tỉnh đã khoanh biển và bờ biển cho các công ty ngoại quốc thuê để xây khách sạn, lập bãi tắm hoặc các dự án khác, mà không quan tâm đến môi trường sinh thái.

#### **6. Vai trò của Trí thức.**

Gần 1000 năm trước, cùng với việc thành lập Quốc Tử Giám, tổ tiên chúng ta đã nhận thức sâu sắc rằng: “Hiền tài là nguyên khí của quốc gia, nguyên khí thịnh thì thế nước mạnh mà hưng thịnh, nguyên khí suy thì nước yếu mà thấp hèn” (Bia Văn Miếu). Điều này vẫn luôn đúng và càng đúng hơn cho ngày nay, được gọi là kỷ nguyên chất xám, thời đại của kinh tế tri thức. Bỏ ra ngoài hiện tượng gia tăng đột biến số lượng các tiến sĩ mà chất lượng còn đáng nghi ngại, Việt Nam có khá nhiều hiền tài đích thực, những trí thức thực tài và tâm huyết với nước, với dân. Chỉ tiếc rằng vai trò của trí thức chưa được coi trọng đủ, có khi còn bị gạt ra bên lề hoặc bị kỳ thị, mà nguyên nhân, trong nhiều trường hợp, chỉ là do sự khác biệt về quan điểm đánh giá hiện thực xã hội hoặc về tầm nhìn tương lai của Dân tộc. Phải chăng cơ chế Nhà nước bất cập và chưa mở rộng để thu hút người tài và cũng chưa cải tổ cho phù hợp với đòi hỏi của xã hội?

## 7. Giáo dục.

Tương lai của Dân tộc tùy thuộc phần lớn vào giáo dục. Không thể phủ nhận rằng nền giáo dục quốc gia đã sản sinh nhiều nhân tài và góp phần vào việc phát triển Đất nước. Nhưng nhìn chung, trong mấy thập niên qua, nền giáo dục của chúng ta có nhiều bất cập về nội dung, phương pháp dạy và học, thi cử, quản lý giáo dục. Quan trọng nhất là thiếu vắng một triết lý giáo dục mang tính nền tảng và chiến lược lâu dài. Cũng đã có những nỗ lực “cải cách giáo dục” nhưng không đi đến những đột phá thực chất, bởi vì chỉ dừng lại ở hình thức hay tiêu tiết, chứ chưa đi vào nội dung.

Hậu quả thâm trọng của thực trạng trên là các tệ nạn khủng khiếp xảy ra trong học đường: Gian dối trong thi cử là điều bình thường, bằng cấp giả hay nguy hiểm hơn nữa, bằng cấp thật mà kiến thức giả. Bạo lực học đường ngày càng gia tăng, học sinh sinh viên thiếu các chuẩn mực đạo đức, vì thế tội phạm ở tuổi học đường ngày càng nhiều và nghiêm trọng hơn.

Một vài lần chúng tôi đã nêu thắc mắc: Tại sao Nhà nước khuyến khích người Việt định cư ở nước ngoài, cũng như các tổ chức và cá nhân nước ngoài đầu tư cho

giáo dục, thế mà lại không cho phép các tôn giáo trong nước được tham gia trực tiếp vào giáo dục? Kết cục, rất nhiều nhà tu hành công dân Việt Nam có chuyên môn về giáo dục lại không thể đóng góp tim – óc của mình cho giới trẻ Việt Nam!

## 8. Lãnh vực tôn giáo.

Qui định pháp luật liên quan đến các tôn giáo vẫn còn nhiều bất cập và chưa đáp ứng được nguyện vọng của các tín đồ, cụ thể nhất là về tư cách pháp nhân của các tôn giáo và các tổ chức tôn giáo. Điểm mấu chốt hiện nay là các tôn giáo đã được nhìn nhận nhưng lại không có tư cách pháp nhân nên đã không thể thực thi và bảo vệ các quyền hiến định của mình, như các tổ chức xã hội và nghề nghiệp khác.

Hiện nay, Nhà nước đang dự tính ban hành một Nghị định “Quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Pháp lệnh Tín ngưỡng tôn giáo”, thay thế Nghị định số 22/2005/NĐ – CP ngày 01-03-2005. Thật đáng hoan nghênh nếu văn bản này được soạn thảo trên tinh thần đổi mới, thực sự cầu thị và theo mục đích tạo thuận lợi hơn nữa cho tín đồ các tôn giáo được tự do hoạt động và góp phần vào việc phục vụ đồng bào, xây dựng xã hội dân chủ, tự do,

bình đẳng và bảo vệ Tổ quốc. Tiếc thay, sự thật lại ngược lại vì văn bản này là một bước thụt lùi, so với Nghị định nêu trên, vốn chưa phải là một văn bản hoàn hảo! Điều này, chẳng những đi ngược lại mong muốn của tín đồ tôn giáo mà còn đi ngược lại xu thế đổi mới và hòa nhập của Đất nước.

Những nhận định trên đây phát xuất từ niềm tin Kitô giáo và trách nhiệm công dân với ước nguyện góp phần bé nhỏ của mình vào công cuộc xây dựng một đất nước phát triển vững bền, dân chủ và nhân ái. Trong vấn đề này, huấn từ của Đức Giáo hoàng Benedictô XVI, ngày 27-06-2009, với các Giám mục Việt Nam vẫn là định hướng căn bản của Ủy ban Công lý và Hòa bình: “Giáo Hội không hề muốn thay thế Chính quyền, nhưng chỉ mong rằng trong tinh thần đối thoại và hợp tác tôn trọng nhau, Giáo Hội có thể góp phần mình vào đời sống của đất nước, nhằm phục vụ tất cả mọi người dân”.

## GM. Phao lô Nguyễn Thái Hợp, UBCL va HB

(Trích Mục Vụ /Thụy Sĩ) –

Năm thứ 31 – số 305 –

Tháng 4.2012, trang 45 - 50) ■

---

## HDGM Việt Nam...

(Tiếp theo trang 92)

cho những mong ước chính đáng ấy, thì lại tìm cách biện minh cho sự im lặng của mình bằng những lập luận né tránh sự thật, như: “*Một số người vẫn nhiều khi vô hình trung biến Ủy ban thành một thứ uỷ ban đòi đất, hay một thứ bao công*”. (RFI: Phỏng vấn Chủ tịch Ủy ban Công lý và Hoà bình về quan hệ Vatican-Việt Nam 06.03.2012); hay “Chúng tôi có nói gì bây giờ thì cũng bị

người ta ném đá” (Đức Giám mục Nguyễn Chí Linh)...

Chắc chắn, người giáo dân Việt Nam trong nước cũng như hải ngoại, không ai lại muốn biến các Ủy ban của Giáo hội thành “ủy ban đòi đất” hay một cái gì đại loại như vậy, nhưng họ mong Giáo hội Chúa Kitô ở Việt Nam phải là tiếng nói cho những người nghèo khổ không có tiếng nói, phải là tiếng kêu của dân oan khắp ba miền khi họ bị tước đoạt quyền sống của họ, ít nhất là hiệp thông với những đau khổ của

họ để thực thi sứ mạng ngôn sứ của mình.

Cũng vậy, chẳng ai trong số những giáo dân thiện chí, lại mong muốn Giáo hội cứ mãi bị mang tiếng là “phải đồng hành với dân tộc” khi Giáo hội tiếp tục im lặng trước sự xâm lăng ngày càng trắng trợn của chủ nghĩa bá quyền phương bắc, trong khi truyền thống yêu nước của người công giáo Việt Nam đã được lịch sử ghi nhận với những Nguyễn Trường Tộ, Petrus Ký...

Có một thực tế rằng, có những

dòng tu hay những nhóm tín hữu nhiệt thành, can đảm thực hiện sứ mạng ngôn sứ, gióng lên tiếng chuông báo động về tình trạng bất công trong xã hội, về tình trạng chính quyền Hà Nội vi phạm tự do tôn giáo, vi phạm nhân quyền, thì lại bị “những lãnh đạo trong đạo, trong đảng” rì tai người này người kia hay công khai cho rằng “họ đang làm chính trị” hoặc nhẹ hơn là “họ đã không theo lập trường của Giáo hội”.

Nhưng, khi được hỏi đâu là lập trường của Giáo hội Việt Nam trước những vấn nạn xã hội thì lại không ai

biết “lập trường ấy là gì”, bởi cho tới giờ này, chưa có bất cứ một văn bản nào hay một sứ điệp nào đưa ra một đường hướng dẫn cụ thể áp dụng tại Việt Nam để mọi người giáo dân biết chủ trương của Giáo hội Việt Nam là gì: “đối thoại hay đối đầu” và “đối thoại thì đối thoại thế nào”?

Do đó, nếu phải nói tới trách nhiệm trong những khủng hoảng của Giáo hội Việt Nam trong những năm qua, thì trách nhiệm đầu tiên thuộc về Hội đồng Giám mục, vì đã im lặng chỉ vì sợ “bị ném đá” nên đã không có bất cứ một hướng dẫn nào khả dĩ rõ ràng để người giáo dân

nuông theo đó mà sống ơn gọi làm một công dân tốt trong xã hội hiện nay?

Chắc chắn, vấn đề lại vẫn sẽ còn đó, nếu – nói như Đức tổng Leopoldo Girelli: “Giáo hội vẫn tiếp tục chỉ khép kín trong những quan tâm nội bộ và mỗi cá nhân mục tử tiếp tục ở lại trong một tối không chịu chiếu sáng sự thánh thiện của mình trong việc hi sinh tận tình chăm sóc đoàn chiên đã được giao phó.”

11/4/2012

**Nữ Vương Công Lý ■**

## **Chiến lược kinh tế...**

*(Tiếp theo trang 56)*

Hàng Quốc Gia. Cuộc kiểm kê được ông Sơn mô tả là rất chi tiết. Kết quả đã ghi trong biên bản. Tiền đồng và 1234 thỏi vàng, bằng 16 tấn vàng vẫn còn nguyên. Hồi đó, VC cho báo chí loan tin 16 tấn vàng trong kho bạc đã bị TT Thiệu đem theo lúc di tản. Tại sao VC cho loan tin mất vàng thì ai cũng biết.

Báo mạng lè trái đưa ra lời cảnh báo bà con trong nước, kể cả bà con từ hải ngoại về thăm VN xin nhớ rằng, kể từ ngày 25 tháng 5 năm 2012, công an Hanoi sẽ bắt tất cả các vụ giao dịch vàng miếng, và sẽ phạt tiền từ 50 tới 100 triệu đồng cùng với việc tịch thu tang vật. **Mong bà con cô bác gần xa tường tận để có biện pháp bảo vệ an toàn tài sản của chính mình, để có đủ phương tiện kiên trì trong mặt trận làm**

**tan rã Hanoi về kinh tế.**

Tham nhũng trong Cộng Đảng trở thành bất diệt sẽ tạo ra cảnh phe nhóm quyền lợi đấu đá nhau, đưa đến nhiều loạn trong xã hội là những yếu tố nội tại yểm trợ đặc lực cho cao trào đấu tranh đòi công lý của hàng trăm ngàn dân oan ngày một dâng cao như mọi người đang thấy. . . sẽ đương nhiên trở thành lực đẩy chế độ tàn ngược Hanoi sụp đổ.

**TNT, Apr 17 ■**

## **Giải đáp giáo lý**

*(Tiếp theo trang 64)*

hơn mọi tội lỗi của con người.

Nhưng chúng ta phải tránh hai cực đoan sau đây:

Một là ý lại hay cố tình lợi dụng tình thương, tha thứ của Chúa để đi hàng hai, cứ phạm tội, cứ làm sự dữ rồi mong được tha thứ. Ai có thái độ này, hãy nghe lời Chúa cảnh cáo sau đây:

“Ta biết việc ngươi làm: ngươi chẳng lạnh mà cũng chẳng nóng.

Phải chi ngươi lạnh hẳn hay nóng hẳn đi.

Nhưng vì ngươi hâm hâm, chẳng nóng chẳng lạnh

Nên Ta sắp mưa ngươi ra khỏi miệng Ta.” (Kh 3: 15-16)

Hai là quá thất vọng hoặc khước từ hoàn toàn tình thương của Chúa để không còn muốn xin tha thứ nữa. Đó là trường hợp của Judas Escariot, người môn đệ đã bán Chúa và thất vọng đi treo cổ tự tử sau đó.

Đây chính là tội phạm đến Chúa Thánh Thần mà Chúa Giêsu đã nói rõ

là không thể tha thứ được, vì không còn tin tưởng gì nơi lòng xót thương của Chúa để xin Người tha thứ. ( x. Mt 12 :32; Mc 3: 29; SGLGHCG, số 1864)

Ước mong mọi người chúng ta ý thức sâu xa về thực thể tội lỗi này và cố gắng xa tránh để được sống với Chúa là cội nguồn mọi hạnh phúc, vui sướng vĩnh cửu.

LM.Phanxicô Xaviê

Ngô Tôn Huân ■

**Tích cực tham dự chiến dịch mỗi Độc Giả giới thiệu thêm Độc Giả mới.**

# DANH MỤC QUẢNG CÁO

**Diễn Đàn Giáo Dân chân thành cảm tạ sự hỗ trợ của Quý Thân Chủ và Quý Độc Giả đã nhiệt thành ủng hộ cho các Thân chủ Quảng cáo dưới đây**

|                                           |       |                                            |       |
|-------------------------------------------|-------|--------------------------------------------|-------|
| Á Đông Super Market .....                 | 87    | Nha Sĩ Khấu Tuyết Lan .....                | 120   |
| Ana Pharmacy .....                        | 96    | Nha Sĩ Lê ngọc Bích .....                  | Bìa 3 |
| BS Trần Thị Thành Hoài .....              | 60    | Nhà Hàng \$ 1.99 .....                     | 34    |
| BS David Phạm Nam Huân .....              | 68    | Paracel Seafood Restaurant .....           | Bìa 4 |
| BS Dương Khổng Tước .....                 | 96    | Phở Tàu Bay .....                          | 45    |
| BS Joseph H. Nguyễn & Associates.....     | 68    | Phở 14 Washington DC .....                 | 86    |
| BS Nguyễn Mạnh Hùng .....                 | 52    | Roofing & Solar Power .....                | 48    |
| Bolsa Ward Medical Clinic Inc.....        | Bìa 4 | Sách mới: Tâm Sự Nước Non II .....         | 97    |
| Bún Bò Huế Gia Hội .....                  | Bìa 4 | Sách mới: Một Thời Để Nhớ .....            | 97    |
| Cali Home Finance .....                   | 53    | Sách mới: Chứng Từ Của Một Giám Mục .....  | 97    |
| Crystal Vision, phòng nhãn khoa .....     | 60    | Saigon City Market Place .....             | 44    |
| Đồng Nai Pharmacy .....                   | 35    | Seafood World .....                        | 76    |
| East West Bank .....                      | 69    | Sunrise Window Tinting .....               | 52    |
| Manna Pharmacy .....                      | 96    | Tổ Hợp Luật Sư George S. Henderson .....   | 120   |
| Mile Square Dentistry .....               | 35    | Tổ hợp Luật Sư Tăng Kiệt & Quyền Kiệt .... | Bìa 3 |
| Nha Sĩ Kevin Nam Kiều, Orthodontics ..... | Bìa 3 | Tobia Casket .....                         | 53    |

## PHIẾU ĐỘC GIẢ

Họ Tên : \_\_\_\_\_ Điện Thoại : \_\_\_\_\_

Địa Chỉ : \_\_\_\_\_  Độc Giả Cũ, ID# \_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_  Độc Giả Mới

\_\_\_\_\_ Email : \_\_\_\_\_

Nhận làm :  Cố Vấn  Chủ Trương  Cố Động Viên  Bảo Trợ  Điều hành  Đại Diện Vùng

Độc Giả Ân Nhân :  \$50  \$100  \$200  \$.....US

Độc Giả Thường : \$45 (Canada \$50; Châu Âu \$70; Á và Châu Úc \$80 US)

Muốn mua Nguyệt San Diễn Đàn Giáo Dân từ số : .....

Muốn có các số cũ (nếu còn): .....

Xin gửi mẫu này về Tòa Soạn Diễn Đàn Giáo Dân: 14916 Dillow St., Westminster, CA 92683 USA

Hoặc gọi điện thoại: (714) 894-5826 Email: toabaoddgd@yahoo.com

Chi phiếu, lệnh phiếu xin đề **DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN, INC.** và gửi về địa chỉ trên.

### QUẢNG CÁO

Quý vị đăng quảng cáo, hi tin, ai tin trên Diễn Đàn Giáo Dân sẽ được tôn trọng bởi:

- Hàng ngàn độc giả nhờ báo được phân phối qua các địa điểm quảng cáo.
- Hàng ngàn độc giả qua báo dài hạn gửi đến tận nhà.
- Nguyệt San Diễn Đàn Giáo Dân được phân bố trên khắp Hoa Kỳ và thế giới.



Nữ Bác Sĩ Nha Khoa

# KHẨU TUYẾT LAN

14574 Brookhurst St., Westminster, CA  
(Cạnh nhà hàng Pagolac & chợ Stater Bros)

**(714) 775-0836**



## NHA KHOA TỔNG QUÁT

- Bệnh nướu răng: Nướu sưng đỏ, chảy máu khi đánh răng.
- Lấy gân máu (Root Canal Treatment).
- Nhổ răng.
- Bọc Răng-Làm răng giả các loại.
- Khám răng định kỳ cho người lớn và trẻ em.

## NHA KHOA THẨM MỸ

- Cosmetic Bonding: Vá răng sứt mẻ.
- Làm khít răng thưa.
- Tẩy trắng màu răng.

## NHA KHOA NHI ĐỒNG

- Chăm sóc cho trẻ mới mọc răng.
- Phòng ngừa sâu răng và ngừa răng mọc lệch trong thời kỳ thay răng

**Nhận: Bảo Hiểm và Medical**

Giờ làm việc:

Thứ Hai đến thứ Bảy: 10AM - 7PM

Thứ Tư Nghỉ

**KINH NGHIỆM - NHẪ NHÀNG - TẬN TÂM**



## Tổ Hợp Luật Sư

# GEORGE S. HENDERSON & ASSOCIATES

Với sự cộng tác của nhiều Luật Sư Hoa Kỳ có kinh nghiệm trong những ngành chuyên môn  
**NHIỀU NĂM KINH NGHIỆM VỀ TAI NẠN XE CỘ VÀ THƯƠNG TÍCH CÁ NHÂN**



*Attorney At Law*

14192 Brookhurst St., Garden Grove, CA 92843

(Trong khu mái ngói xanh, trên lầu chợ Thanh Phát,  
góc Brookhurst & Reading, giữa Westminster & Hazard)



**CHUYÊN VỀ TAI NẠN XE CỘ, SỞ LÀM VÀ THƯƠNG TÍCH CÁ NHÂN**

Đã đòi được bồi thường trên hai triệu (\$2,000,000) cho một thân chủ



Xin liên lạc Phụ Tá Pháp Lý **DŨNG PHẠM**

*Tốt nghiệp Đại học tiểu bang California*

**Bus (714) 636-1228 - Beeper (714) 285-5991**

sau giờ làm việc xin gọi: (714) 962-6348

\* **TAI NẠN: XE CỘ, SỞ LÀM, NHÀ RIÊNG, SIÊU THỊ, TỘI PHẠM, BẤT CẦN Y TẾ v.v...**

- Luật sư có mặt tại văn phòng mỗi ngày để quý cị có thể tham khảo trực tiếp.

- Chính Luật Sư Mỹ thương thảo với hãng bảo hiểm và tranh cãi tại tòa.

- Quý vị không phải trả lệ phí nếu không được bồi thường.